

Nhiều tác giả

Truyện cực ngắn
**TRUNG
QUỐC**

Mời tình địch ăn cơm



Thông tin ebook

Mời tình địch ăn cơm - truyện cực ngắn Trung Quốc

Tạo và hiệu chỉnh ebook: Hoàng Nghĩa Hạnh

Ngày hoàn thành: 29/03/2012

Thư viện Tinh Tế

Dự án ebook định dạng epub chuẩn cho mọi thiết bị di động

Tinhtebook.wordpress.com

Sắc thái cuộc sống khi "Mời tình địch ăn cơm"

Tất cả đều là tình huống hết sức đời thường...

Chỉ là những mẩu chuyện ngắn về cuộc sống giản dị thường ngày, nhưng sao ta thấy đâu đó thật gần tựa như chính ta đang ở trong những mẩu chuyện đó.

Với lối viết nhẹ nhàng và không cần bình luận, các tác giả trong tuyển tập “Truyện cực ngắn Trung Quốc” đã đem đến cho người đọc cảm giác thật thú vị, và đôi khi là cả những suy ngẫm về một thế giới được miêu tả bằng lời.

Chắc hẳn độc giả vẫn còn nhớ sự âm ứ, buồn bực của A Đình, khi cô phát hiện ra chồng mình đang si mê một cô gái khác, mà người đó lại là bạn thân của mình. Lại càng không thể ngờ được, ngay sau đó cô lại có một quyết định gây bất ngờ và đầy kịch tính: “mời tình địch ăn cơm”. A Đình bình tĩnh và nhẹ nhàng trong suốt bữa cơm, lại còn ân cần nhắc nhở cho “tình địch” về làm vợ của chồng mình. Cuộc đối thoại khiến người đọc không khỏi cuốn người đọc vào sự tò mò, mà cho đến kết thúc chuyện mới “bàng hoàng” tỉnh ra khi A Đình- tình địch của cô lên tiếng.

Ảnh bìa cuốn sách

"Anh Nguyên thật may mắn có được một người vợ chu đáo như chị chính là phúc phận của anh ấy! ... Chị Đình yên tâm, em sẽ rời xa anh ấy..."

A Đình đã khiến tình địch chẳng còn sự lựa chọn nào tốt hơn là bày tỏ lòng cảm kích trước thái độ của cô, và khôn ngoan rút lui vô điều kiện. Câu chuyện nhẹ nhàng có pha chút sự hài hước, nhưng cũng không quên nhắc mỗi chúng ta hãy luôn nhớ tới như một kinh nghiệm để giữ gìn hạnh phúc sau này.

Đọc tuyển tập "Truyện cực ngắn của Trung Quốc" cũng là dịp để chúng ta được nhìn lại và được cùng suy ngẫm về cuộc sống, về tình thương giữa hơi thở gấp gáp của cuộc sống hiện đại. Một bức thư của người cha để lại cho con gái của mình trước khi qua đời (Của quý để dành), một câu nói đã đem lại sức mạnh cho những bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo (Chúng tôi cần anh sống), hay câu chuyện về cách sống “Làm người” như đang nhắc nhở chúng ta hãy luôn làm ấm cuộc sống này hơn nữa bằng chính sự thương yêu và tình cảm chân thành.

Đề cập đến cả những vấn đề còn bức xúc trong xã hội. Các tác giả Liêu Quân với truyện ngắn “Dù nghèo đến mấy cũng không thể để...”, tác giả Hám Lôi với câu chuyện “Bắt cóc tổng tiền”, tác giả Úc Thanh với truyện “Giấy chứng nhận “người””...đã thật nhẹ nhàng nhưng không hề đọc giả thoảng qua câu chuyện của mình, khi đề cập tới những vấn đề xã hội còn nóng bỏng với những tình tiết được đưa ra, nhìn nhận và đối diện một cách thẳng thắn, và nghiêm túc.

Sẽ còn rất nhiều điều thú vị cho những ai còn muốn tìm hiểu về cuốn sách này, những tiếng cười hài hước, sự ngây ngô đáng yêu, đặc biệt là những tình huống gây tranh cãi... tất cả đó như muốn nhắc chúng ta giá trị của cuộc sống luôn nằm ở mỗi con người.

Làm người

Tác giả: Dương Hán Quang

Dịch giả: Thúy Ngọc

Mẹ tôi bị ốm phải nằm viện, tôi được giao nhiệm vụ chăm sóc mẹ.

Có rất nhiều người đến thăm mẹ, người nào cũng mang theo hoa quả và thức ăn bổ dưỡng. Gặp ai mẹ cũng nói: “Bác (anh, chị) có lòng đến thăm thăm thân già này, tôi cảm động lắm rồi, còn mang quà cáp làm gì? Hãy mang về cho các cháu ở nhà”.

Tất nhiên chẳng ai trong số họ mang quà về. Mẹ bảo tôi đưa lại cho họ nhưng họ đều lên đề lại trên bàn rồi ra về.

Mẹ không thể ăn hết được số hoa quả và thức ăn bổ dưỡng đó bèn bảo tôi ăn cùng. Vừa ăn mẹ vừa hỏi tôi:

- Có ngon không?

Tôi nói:

- Ngon ạ.

Hai ngày sau, anh họ tôi đến thăm mẹ. Anh đi người không, không có hoa quả cũng không có thức ăn bổ dưỡng, tuy nhiên, trước khi về anh rút ra tờ bạc một trăm đồng đặt bên cạnh gối của mẹ. Mẹ vội cầm tiền lên trả lại anh, nhưng anh họ đã quay người bước ra cửa. Mẹ đưa tiền cho tôi, chỉ theo bóng anh họ và nói:

- Nhanh lên!

Tôi cầm tiền rồi chạy đuổi theo, một lúc lâu sau mới đuổi kịp. Anh họ một mực không chịu cầm lại tiền. Tôi cứ nhất quyết nhét tiền vào túi anh, nói:

- Anh cầm lấy đi, đừng để mẹ em thêm buồn nữa.

Anh họ lắc đầu, không biết làm thế nào, đành nói:

- Dì quả là một người tốt.

Tôi hoàn thành nhiệm vụ và trở về phòng. Mẹ hỏi:

- Sao con đi lâu thế?

Tôi nói:

- Anh họ đi nhanh quá, con phải đuổi mãi ra tận gốc cây ngọc lan ngoài kia.

- Thế tiền đâu?

- Con trả lại cho anh họ rồi.

Mẹ đang nằm vội ngất đầu lên:

- Thế anh ấy có nhận không?

- Anh ấy nhất định không nhận nhưng con cứ đút trả vào túi anh ấy.

Mẹ nằm phịch xuống, không nói gì cả, chỉ thở dài thườn thượt. Tôi lại gần mẹ:

- Mẹ đau ở đâu ạ?

Mẹ đưa bàn tay gầy guộc, xoa lên mặt tôi và nói:

- Đến bao giờ con mới biết làm người?

Tôi hoang mang hỏi mẹ:

- Con đã làm sai gì ạ?

Mẹ chép miệng, dường như cười mà không cười, nói:

- Mẹ là dì của anh họ con, giờ bệnh tật như thế này, anh ấy cho mẹ một trăm đồng chẳng lẽ không xứng đáng sao?

Tôi chợt hiểu ra, quay người định đuổi theo anh họ. Mẹ kéo áo tôi lại, nói:

- Con lại sai rồi!

Chúng tôi cần anh sống

Tác giả: Lưu Chí Học

Dịch giả: Thúy Ngọc

Cùng một lúc bệnh viên tiếp nhận thêm hai bệnh nhân mới.

Bệnh tình của bệnh nhân trung tuổi không nặng: viêm gan. Bác sĩ nói bệnh này không đáng ngại lắm, chỉ cần chữa trị một thời gian là có thể ra viện.

Bệnh tình của bệnh nhân già rất nặng: ung thư gan. Bác sĩ nói tình trạng hiện nay đã nguy kịch lắm rồi, có chữa cũng vô ích, cần chuẩn bị gì thì nên lo liệu trước đi là vừa.

Bệnh nhân trung tuổi mang trên mình một trọng trách rất nặng, anh quản lý một phòng ban hơn chục người. Anh nói rằng cơ quan không thể thiếu vắng mình được.

Bệnh nhân già cũng có một gánh nặng trên vai. Ông là trụ cột của một gia đình hơn mười miệng ăn. Ông nói gia đình càng không thể thiếu vắng ông.

Sau khi hai bệnh nhân này nhập viện, phòng bệnh dường như nhộn nhịp hẳn lên. Người nhà, lãnh đạo, đồng nghiệp của bệnh nhân trung tuổi lần lượt mang hoa, thực phẩm bổ dưỡng đến thăm anh.

Bệnh nhân trung tuổi rất tự hào. Anh nói với ông bạn bệnh nhân già: “Tôi không thể nằm xuống được! Cả cơ quan và gia đình còn đang phải trông cậy vào tôi”.

Bệnh nhân già ngoài người nhà, chẳng có ai đến thăm nom cả, cũng bởi vì ông không sống ở thành phố. Ông ngưỡng mộ nhìn đoàn khách ra vào không ngớt của bệnh nhân trung tuổi và nói: “Đúng vậy, đúng vậy, không có anh thì họ biết làm thế nào?”.

Đồng nghiệp của bệnh nhân trung tuổi thay nhau đến chăm sóc anh, hơn nữa, người nhà anh lúc nào cũng túc trực bên cạnh. Cả ngày anh chỉ nằm trên giường, không buồn động chân động tay, ngay đến cơm ăn cũng không cần cầm đũa vì đã có người bón tận miệng cho rồi.

Bệnh nhân già chỉ có một đứa con trai đến thăm nom. Cậu ta chưa đến thành phố bao giờ, ngay cả đi mua cơm cũng có lúc lạc đường, nhiều khi ông cụ phải tự làm lấy.

Bệnh nhân trung tuổi tỏ ra rất hài lòng.

Cứ như vậy, ngày lại qua ngày trôi đi nhanh chóng.

Người nhà, lãnh đạo, đồng nghiệp và bạn bè thân thiết của bệnh nhân trung tuổi vẫn ngày ngày

đến thăm anh ta. Họ đến và lặp đi lặp lại những lời nói giống nhau.

Người nhà nói: “Anh không phải lo lắng gì cả, cứ yên tâm dưỡng bệnh, việc học hành của con cái đã có người lo liệu”.

Lãnh đạo nói: “Anh không phải lo lắng gì cả, cứ yên tâm dưỡng bệnh. Công việc ở cơ quan, chúng tôi đã thay nhau sắp xếp ổn thỏa cả rồi”.

Đồng nghiệp của anh nói: “Anh không phải lo lắng gì cả, cứ yên tâm dưỡng bệnh. Mọi việc từ nhỏ đến lớn trong nhà anh như nộp tiền gas, tiền điện... đã có anh em chúng tôi lo liệu”.

Vẫn không một ai đến thăm nom người bệnh nhân già, trừ bà vợ của ông. Cách vài ngày bà đến thăm một lần. Mỗi lần đến thăm bà lại đem những việc mà bệnh nhân trung tuổi cho là việc vặt vãnh ra để hỏi ý kiến chồng.

“Năm nay nhà mình ít tiền, giống lúa mạch này bớt đi một chút phân bón được không ông?”

“Con lợn nhà mình bán được rồi, bao nhiêu thì bán được hả ông?”

“Con gái nói là muốn đi làm thuê cùng lũ bạn để kiếm tiền chữa bệnh cho ông, ý ông thấy thế nào?”

“Nhào Tư Nạo mới sinh con, mình sắm bao nhiêu quà thì vừa hả ông?”

Ngay cả việc mua cho thằng cháu cái kẹo, bà cũng phải hỏi ý kiến ông: “Tôi lên thành phố đã mấy lần rồi mà vẫn chưa mua được gì cho cu Bảo. Tôi thấy trên phố người ta có bán kẹo râu, cũng không đắt lắm, khoảng năm hào một râu, tôi mua cho nó một râu nhé?”. Thấy ông lão gật đầu, bà lão háo hức như được nhận một chỉ thị quan trọng, yên tâm cắp cái túi da đã rách về.

Thời gian lại trôi đi từng ngày, từng ngày một...

Bệnh nhân trung tuổi từ viêm gan nay đã dẫn tới báng nước, do bị báng nước nhưng không chữa nên tình trạng ngày càng trầm trọng. Cuối cùng anh được đưa vào nhà xác. Trong phút lâm chung, anh đã nắm chặt tay người bạn già và nói: “Tôi... là một người vô dụng, bọn họ không cần đến tôi nữa rồi... tôi... còn thiết sống làm gì nữa...”.

Người bệnh nhân già bị ung thư gan vẫn sống tiếp như một kỳ tích. Cuối cùng ông đã xuất viện trong niềm tự hào và hạnh phúc. Trước khi về, ông nắm chặt tay bác sĩ, nói:

- Cho dù khó khăn thế nào đi chăng nữa thì tôi cũng phải sống. Không có tôi, bọn họ biết làm thế nào đây?

Từ đó về sau, mỗi lần chữa trị cho các bệnh nhân nặng, bác sĩ thường an ủi họ rằng: “Bạn cần phải sống, người nhà, họ hàng, bạn bè của bạn đều cần đến bạn...”.

Con vịt

Tác giả: Hám Lôi

Dịch giả: Thúy Ngọc

Một hôm, phu nhân của Trưởng phòng Hậu cần họ Chu đem hai con vịt do người nhà ở dưới quê biếu xuống nhà bếp nhờ ông Triệu – nhân viên nhà bếp – giết thịt hộ.

Ông Triệu nói:

- Con vịt đực này gầy quá; con vịt cái này lại sắp đẻ, nếu đem giết thịt thì thật là uổng. Chi bằng cứ nuôi ở đây cho chúng ăn cơm thừa canh cặn. Tôi sẽ trông nom chúng giúp chị.

- Phải, phải. – Phu nhân Trưởng phòng đương nhiên là đồng ý – Mọi việc tôi nhờ cả vào anh đấy!

Ít lâu sau, mỗi tháng ông Triệu đều đem đến nhà Trưởng phòng ba mươi quả trứng.

Tháng này sang tháng khác cứ thế trôi đi.

Một hôm, phu nhân Trưởng phòng nói với chồng:

- Ông Triệu này quả là không tồi. Lẽ ra, với một con vịt mới đẻ, mỗi tháng ông ta chỉ cần đem mười hay hai mươi quả trứng tới cũng không ai dám chê ít. Nhưng ông ta lại không làm vậy mà đem tất cả tới. Con người thật thà như vậy rất hiếm có. Chẳng phải anh đã nói là phải thay nhân viên thu mua ở nhà bếp hay sao? Hãy để ông Triệu làm việc đó đi.

Một thời gian sau, ông Triệu quả nhiên được nhận chức nhân viên thu mua.

Khi ông Triệu dọn khỏi khu tập thể nhà bếp, việc “chăm sóc” hai con vịt được giao cho Tiểu Đình.

Sáng sớm, Tiểu Đình ra mở lồng, cho vịt ăn và nhặt trứng nhưng không thấy quả trứng nào cả. Cậu lật đi lật lại người con vịt để tìm nhưng vẫn không thấy gì.

Một ngày rồi lại một ngày nữa trôi đi như vậy.

Cuối cùng Tiểu Đình cũng hiểu ra. Cậu tức giận, định đi ngay đến nhà Trưởng phòng để vạch trần bộ mặt của ông Triệu. Nhưng sau đó cậu lại thay đổi ý định.

Cuối tháng, Tiểu Đình vẫn đem trứng đến nhà Trưởng phòng như thường lệ. Nhưng lần này không phải là ba mươi quả mà là sáu mươi quả!

Tiểu Đình nói:

- Vốn dĩ là sáu mươi quả mà.
- Chẳng phải ông Triệu nói một con vịt là đẻ hay sao?
- Không, không, hai con đều là vịt cái.

Buổi tối, phu nhân Trưởng phòng đem chuyện này nói với chồng:

- Hóa ra từ trước đến nay chúng ta bị cái lão Triệu đó lừa. Xem ra, Tiểu Đình mới là người thật thà.

Trưởng phòng Chu cho rằng vợ nói có lý. Vài ngày sau Tiểu Đình được cất nhắc lên thay chức vụ thu mua của ông Triệu.

Lần này, nhiệm vụ “chăm sóc” hai con vịt được trao cho Tiểu Ngải.

Sáng sớm, Tiểu Ngải lại ra mở lồng, cho vịt ăn và nhặt trứng. Nhưng chẳng thấy quả trứng nào cả.

Một ngày rồi lại một ngày trôi đi như vậy.

Tiểu Ngải không thể không đi đến nhà Trưởng phòng để trình bày sự việc.

Kỳ lạ, cùng là hai con vịt, lúc thì đẻ ba mươi quả trứng, lúc lại đẻ sáu mươi quả, có lúc lại không đẻ quả nào. Việc này rốt cuộc là thế nào?

Trưởng phòng Chu liền bắt hai con vịt về nhà nuôi để quan sát.

Một hôm, trong lúc phu nhân Trưởng phòng đang sờ nắn đít con vịt thì người nhà ở quê ra chơi. Trông thấy vậy liền hỏi:

- Con vịt này làm sao vậy?
- Tôi sờ xem nó có trứng không?
- Chị thật là... Đây là hai con vịt đẻ, tôi biểu chị đẻ giết thịt ăn, sao có thể đẻ trứng được.

Chuyện kể của mẹ chồng và nàng dâu

Tác giả: Thường Lang

Dịch giả: Thúy Ngọc

Tôi đến nhà bạn chơi, bạn lại không có nhà. Linh – vợ của bạn – đang bón cơm cho cậu con trai năm tuổi. Trẻ con hay đòi hỏi; mẹ không kể chuyện, nó nhất định không ăn. Thế là mẹ nó đành vừa bón cơm vừa kể:

“Ngày xưa ngày xưa, có một bà mẹ chồng, con trai bà đi làm xa, mọi việc nặng nhọc đều do cô con dâu gánh vác, bà chỉ lo nấu cơm. Nhưng bà mẹ này là người không tốt, mỗi lần nấu cháo xong đều hớt lớp nước loãng phía trên cho con dâu ăn, còn mình ăn lớp cháo đặc ở đáy nồi. Không ngờ, nửa năm sau, bà mẹ cứ ngày càng xanh xao vàng vọt, thường xuyên bị ốm, trong khi đó thì da dẻ cô con dâu ngày càng hồng hào, khỏe mạnh. Tại sao vậy? Tại vì mọi chất dinh dưỡng có trong cháo đều tập trung ở lớp nước loãng phía trên, lớp cháo đặc phía dưới chỉ là bã gạo mà thôi.”

Câu chuyện kể ra quả thật có hiệu quả, cậu bé chăm chú lắng nghe và há miệng to để mẹ bón cơm. Đúng lúc đó bà nội cậu bé đi chợ về. Linh nói có việc gấp phải đi, bảo bà cho cháu ăn tiếp. Cậu bé lại khóc đòi bà kể chuyện. Bà nội vừa bón cho cháu ăn vừa kể:

“Ngày xưa ngày xưa, có một cô gái sau khi lấy chồng, chồng cô đi làm ăn xa, cô ở nhà với mẹ chồng. Mọi việc nặng nhọc đều do bà mẹ chồng làm, cô chỉ phải lo nấu cơm. Nhưng cô con dâu lại là một người không tốt, mỗi lần nấu cháo xong đều hớt lớp nước loãng phía trên cho mẹ chồng ăn còn mình thì ăn lớp cháo đặc ở đáy nồi. Không ngờ nửa năm sau, cô con dâu cứ ngày càng xanh xao vàng vọt, rất hay bị ốm, còn bà mẹ chồng thì da dẻ hồng hào, khỏe mạnh. Tại sao vậy? Tại vì...”

Cậu bé chớp chớp mắt ngạc nhiên. Chẳng hiểu thế nào nữa. Cuối cùng thì bà mẹ chồng và nàng dâu, ai là người tốt, ai là kẻ xấu?!

Dù nghèo đến mấy cũng không thể để...

Tác giả: Liêu Quân

Dịch giả: Thúy Ngọc

Chủ tịch huyện Thôi vừa mới nhận chức, ông bèn dẫn theo một số cán bộ cấp dưới và các nhà báo đi thị sát tình hình. Đến trường tiểu học xã Đông Sơn, thấy đám trẻ phải ngồi học trên những chiếc ghế bằng đất nung, ông liền cau mày lại, nói với Chủ tịch xã Lưu cùng đi:

- Các đồng chí làm ăn kiểu gì vậy? Tại sao lại để trường học như thế này?

Chủ tịch xã Lưu nói:

- Báo cáo anh, xã chúng tôi là xã nghèo, thành ra không còn cách nào khác.

Chủ tịch Thôi nói:

- Giáo dục là gốc rễ của một đất nước phát triển. Cho dù nghèo đến mấy cũng không thể để trẻ em phải chịu thiệt thòi... – Chủ tịch Thôi vừa nói xong, trong phòng học vang lên tràng pháo tay hưởng ứng nhiệt liệt.

Ngay ngày hôm sau, câu nói đó của Chủ tịch huyện Thôi đã được in đậm trên trang nhất của các báo trong huyện.

Vài hôm sau, Chủ tịch huyện Thôi lại đến thăm một gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Đó là nhà ông Vương, công nhân của xưởng cơ khí huyện. Nhà ông Vương chỉ có bốn bức tường trống, trong nhà chẳng có đồ đạc gì cả, vợ ông ốm nằm liệt giường nhưng cũng không có tiền chạy chữa, thật là khó khăn hết mức. Chủ tịch Thôi quay sang nói với Giám đốc xưởng cơ khí cùng đi:

- Đồng chí làm giám đốc kiểu gì vậy? Đến đời sống của cán bộ công nhân cũng không quan tâm?

Giám đốc xưởng cơ khí vội nói:

Báo cáo anh, xưởng cơ khí chúng tôi mấy năm gần đây làm ăn thua lỗ, chúng tôi đang rất nghèo, không còn cách nào khác ạ.

Chủ tịch huyện lại nói:

- Công nhân chính là người chủ của công xưởng, là chủ lực để phát triển sản xuất, cho dù công xưởng có nghèo đến mấy cũng không thể để công nhân rơi vào cảnh nghèo! – Nghe được

những lời đó, ông Vương cứ nắm chặt tay Chủ tịch Thôi, xúc động không nói nên lời.

Trong cuộc họp cán bộ toàn huyện, sau khi đọc báo cáo, Chủ tịch huyện Thôi nói tiếp:

- Huyện của chúng ta vẫn còn nghèo, cần phần đầu xóa đói giảm nghèo, mà cán bộ chính là những nhân tố quyết định. Chúng ta cần phải tăng lương cho cán bộ, nâng cao mọi chế độ đãi ngộ dành cho cán bộ nhằm cải thiện cuộc sống và điều kiện làm việc cho cán bộ... Tôi xin tổng kết bằng một câu như thế này, cho dù huyện của chúng ta có nghèo đến mấy cũng không thể để cho cán bộ sống nghèo khổ.

- Chủ tịch Thôi vừa dứt lời, các đại biểu đứng hết cả lên, nhiệt tình vỗ tay hưởng ứng.

Sau khi họp xong, Chủ tịch văn phòng Hồ nói với Chủ tịch huyện:

- Báo cáo Chủ tịch, anh phát biểu hay quá! Cần cải thiện cuộc sống cho cán bộ, cho dù nghèo đến mấy cũng không thể để Chủ tịch nghèo, dạ, em thấy xe ô tô mà Chủ tịch đi cũng đã đến lúc phải thay cái mới rồi đây ạ...

Một năm sau, lũ trẻ ở trường học của xã Đông Sơn vẫn phải ngồi học trên những chiếc ghế bằng đất nung như trước đây; nhà ông Vương vẫn không có tiền chữa bệnh cho vợ; lương và mọi chế độ đãi ngộ đối với cán bộ trong huyện vẫn vậy, chỉ có chiếc xe ô tô của Chủ tịch Thôi là đã được đổi từ xe sản xuất trong nước thành xe đời mới nhập từ nước ngoài về.

Chủ tịch Thôi vẫn thường ngồi trên chiếc ô tô đời mới đi đến các nơi trong huyện thị sát; bất cứ nơi đâu, trong bài phát biểu của mình, ông cũng nhắc đi nhắc lại: “ Dù nghèo đến mấy cũng không thể để...”. Có điều, ông không quay trở lại xã Đông Sơn, không quay lại thăm nhà ông Vương... mà chỉ tiếp tục đi đến những nơi khác.

Và một điều rất kỳ lạ là, ở bất cứ nơi đâu, sau khi phát biểu xong, Chủ tịch Thôi cũng đều nhận được những tràng pháo tay cổ vũ nhiệt tình.

Mời tình địch ăn cơm

Tác giả: Hà Văn

Dịch giả: Thúy Ngọc

Một năm trở lại đây, A Đình phát hiện ra Nguyên – chồng mình – thay đổi rất nhiều, nếu không phải là áp a áp ứng thì cũng nói trước quên sau. Đó là còn chưa kể đến chuyện thường xuyên về muộn, gần nửa đêm mới thấy về nhà, vừa vào đến cửa, chẳng thèm rửa tay chân mặt mũi đã nằm ngay xuống giường ngáy khò khò. A Đình hỏi chồng có phải công việc không thuận lợi, anh lắc đầu; có phải ai phản đối anh, anh đáp: “Ai dám chống đối anh?”.

Bằng cảm nhận riêng, A Đình hiểu rằng chồng mình đang mắc một căn bệnh tinh thần nào đó. Thế là cô ngấm ngấm theo dõi mọi hành tung của chồng và phát hiện anh đã mê cô bạn nhảy. Tìm hiểu kỹ, A Đình mới biết chồng mình dan díu với A Tình – cô bạn nhảy đó – từ lâu rồi. Cô gái thông minh A Đình đã hiểu tất cả. A Tình vốn là bạn học thời phổ thông của A Đình; ngày đó, A Tình đã nổi tiếng là hoa khôi của trường. Năm ngoái, A Tình ly hôn chồng, đến giờ vẫn chưa tái hôn, nay lại quan hệ với chồng cô, rõ ràng là đã trở thành tình địch của cô rồi. A Đình cảm thấy vô cùng ám ức, chồng đi ngoại tình mà cô không hề hay biết. Sau mấy đêm mất ngủ, A Đình định sẽ đến bắt quả tang cả hai rồi làm mọi chuyện âm ỉ cả lên. Nhưng sau đó cô lại nghĩ, làm như vậy không được, nhất định sẽ ảnh hưởng tới danh tiếng và tiền đồ của chồng mà chính cô cũng bị mất mặt. Cuối cùng cô nghĩ ra một cách, cố gắng kiềm chế sự tức giận, làm ra vẻ như chưa biết gì, càng ngày càng tỏ ra dịu dàng, chiều chuộng chồng hơn. Một hôm, cô mua về rất nhiều thức ăn, nói với chồng: “Em định mời A Tình đến ăn cơm, anh ở nhà cùng ăn cho vui nhé!”. Chồng A Tình nghe xong đã ngầm đoán được ý định của cô, xem ra phen này lành ít dữ nhiều, vì vậy anh ngập ngừng mãi không nói được lời nào. A Đình lại nói: “Anh yên tâm, em sẽ không làm bạn nhảy của anh bị tổn thương đâu”. Chồng A Đình đành phải gật đầu đồng ý.

A Tình cảm thấy rất ngạc nhiên khi A Đình mời cô đến nhà ăn cơm, bình tĩnh một chút, A Tình nghĩ chắc A Đình đã biết chuyện của mình và chồng cô ấy. Việc đã đến nước này thì đành nói toạc ra cho xong. Cô chuẩn bị tinh thần của một người sẵn sàng ứng chiến, đến nhà A Đình ăn cơm. Không ngờ thái độ của A Đình rất niềm nở, tự nhiên; trong lúc ăn hết gấp thức ăn cho chồng lại tiếp rượu cho A Tình, vừa cười vừa nói cứ như hai chị em gái lâu ngày gặp nhau. Ăn xong, A Đình nhờ chồng rửa bát và nói rằng mình với A Tình cần tâm sự riêng một chút. Mặc dù trong lòng rất thấp thỏm nhưng chồng A Đình vẫn phải nghe theo chủ ý của vợ.

A Tình thấy A Đình kéo mình vào phòng trong thì rất lo sợ. Không lẽ cô ấy định làm gì mình? Đã đến nước này, thôi thì đành liều vậy.

Ai ngờ A Đình nói với A Tình một cách rất chân tình: “A Tình này, có lẽ tôi phải gọi cô là em Tình thì đúng hơn. Chuyện giữa cô và anh Nguyên, tôi đã biết từ lâu rồi. Cả hai chúng ta đều

yêu anh ấy, nhưng anh ấy chỉ có thể chọn một trong hai mà thôi. Tôi biết rằng chẳng bao lâu nữa, anh ấy sẽ trở thành chồng của cô, tôi chỉ có một vài câu muốn căn dặn cô: Thứ nhất, anh Nguyên hay ra mồ hôi chân nên có mùi rất khó chịu, mỗi ngày đều phải thay giặt tất một lần, thay tất xong phải lấy rượu trắng lau phía trong của giày, nếu không ngày hôm sau sẽ bốc mùi rất thối. Thứ hai, anh ấy bị đau dạ dày, hằng ngày, ngoài việc ăn ít ăn nhiều ra, cứ nửa đêm lại phải dùng túi chườm đựng nước muối nóng chườm vài lần, một lần cũng không được thiếu. Điều cuối cùng là anh ấy mắc bệnh mộng du, những lúc như vậy, cô phải đi cùng anh ấy và nhất định là không được đánh thức anh ấy”.

A Tình càng nghe càng ngạc nhiên. Cô cảm kích nói: “Anh Nguyên thật may mắn; có được một người vợ chu đáo như chị chính là phúc phận của anh ấy! Những điều chị căn dặn, em không thể làm được. Chị Đình, chị yên tâm, em sẽ rời xa anh ấy, em sẽ để anh ấy quay lại với chị”.

Từ đó, chồng A Đình lại trở về là anh chàng Nguyên như trước đây.

Buổi họp lớp của vợ

Tác giả: Trương Dương

Dịch giả: Thúy Ngọc

Trương Dương và vợ là bạn học từ thời đại học; anh biết vợ mình có mấy cô bạn thân, họ đã hẹn trước với nhau, sau khi ra trường, cách vài năm lại gặp gỡ nhau một lần.

Lần gặp đầu tiên là hai năm sau khi tốt nghiệp, lúc đó Trương Dương và vợ vừa mới tổ chức lễ cưới. Được gặp lại bạn học cũ, vợ Trương Dương hết sức vui mừng, cô nói mấy người bạn thân trước đây chọn người yêu đều chẳng ra gì, đến khi họp lớp đem ảnh người yêu ra khoe, nhưng chẳng có ai đẹp trai bằng Trương Dương của cô, trình độ học vấn cũng không bằng, đặc biệt là Lý Linh Linh, cô ấy còn yêu một anh công nhân mới tốt nghiệp tiểu học, không hiểu cô ấy đang nghĩ gì nữa. Lúc bấy giờ Trương Dương vừa thi đỗ nghiên cứu sinh, khỏi phải nói cũng biết vợ anh vui sướng tới mức nào. “Hóa ra em vẫn là người có con mắt tinh tường nhất, tìm được một ông chồng tốt.” Vợ Trương Dương quá vui nên đã uống hơi quá chén, vừa về đến nhà, bất chấp ánh mắt của hàng xóm, cô ôm chầm lấy chồng và hôn chụt một cái.

Lần gặp mặt thứ hai là năm năm sau khi tốt nghiệp, lúc bấy giờ Trương Dương vừa hoàn thành luận văn nghiên cứu sinh và được phân công giảng dạy tại một trường đại học. Vợ anh đi họp lớp về, hình như có gì đó băn khoăn. Cô nói chồng của Lý Linh Linh ra ngoài làm ăn, kiếm được nhiều tiền lắm. Buổi liên hoan hôm nay do Lý Linh Linh bao. Nhìn cách trả tiền của cô ấy mới hòa phóng làm sao. Nghe nói chồng của Trương Tiểu Nha đã lên chức trưởng phòng, lại rất giỏi giang, được lòng cấp trên. Chồng Vương Diễm Lệ lại có người thân ở nước ngoài, nghe đâu đang lo thủ tục để cả nhà cô ấy ra nước ngoài. Vợ Trương Dương hết đứng lại ngồi, luôn miệng ca ngợi các ông chồng của bạn khiến mạch suy nghĩ của Trương Dương đối với đồng tài liệu đang chỉnh lý cứ rối tung cả lên.

Lần gặp mặt thứ ba là tám năm sau khi tốt nghiệp, lúc này Trương Dương đã là tổ trưởng một bộ môn ở trường đại học; đồng thời mấy cô bạn của vợ anh cũng đang phát tướng, chỉ có vợ anh là vẫn giữ được vóc dáng thon thả. Đi họp lớp về, nhìn nét mặt vợ anh đầy vẻ âm ỉ. Cô nói anh chồng chỉ tốt nghiệp tiểu học của Lý Linh Linh giờ đã là tỷ phú, chồng của Trương Tiểu Nha đã là Giám đốc sở; hôm nay lúc hào phóng chiêu đãi mọi người, Tiểu Nha nói cứ ăn uống thoải mái, bao nhiêu cô ấy cũng thanh toán hết, lại còn khoe một đồng đồ trang sức và bộ quần áo đang mặc trên người đều là của những người chịu ơn chồng cô mang đến biếu cả. Vương Diễm Lệ thì không ngớt khoe chồng cô mỗi tháng gửi về bao nhiêu là tiền, lại còn giục vợ nhanh chóng làm thủ tục sang đó với mình. “Chỉ có em là khổ thôi, lấy phải anh giáo nghèo, mỗi tháng đưa cho vợ được vài nghìn bạc, không đủ cho người ta ăn một bữa.” Vợ Trương Dương buồn bã than thở, càng nói càng nẫu nẻ, một lúc sau đã thấy ngân ngấn nước mắt. Chỉ khổ Trương Dương phải an ủi vợ đến tận đêm khuya.

Lần gặp thứ tư là mười năm sau khi tốt nghiệp. Vợ Trương Dương về nhà, buồn bã, không nói câu nào. Trương Dương – một chuyên gia nghiên cứu trẻ có uy tín lúc bấy giờ cảm thấy rất ngạc nhiên, liền hỏi vợ xem có chuyện gì. Vợ anh thở dài một cái rồi nói mấy người bạn của cô giờ đã ly hôn hết rồi. Chồng của Lý Linh Linh có nhiều tiền sinh hư, bao mấy cô gái trẻ rồi vui thú ở bên ngoài. Chồng Trương Tiểu Nha mắc tội tham ô; khi công an điều tra còn phát hiện có vợ bé, thậm chí còn có một đứa con với cô ta. Vương Diễm Lệ thì mãi mòn chờ chồng về, không ngờ anh ta gửi đơn xin ly hôn và nói rằng sắp cưới một cô gái người nước ngoài.

Một buổi tối hai tuần sau đó, ăn cơm xong, khi vợ bê bát đĩa đi rửa, cậu con trai của Trương Dương nheo mắt nhìn bố, nói: “Bố này, gần đây con thấy mẹ đối xử với bố rất âu yếm và dịu dàng”.

Trương Dương mỉm cười cốc nhẹ vào đầu con: “Trẻ con, không được để ý chuyện của người lớn”.

Đóng dấu

Dương Thanh Thảo

Giám đốc Sở Văn hóa sắp đi công tác; trước khi đi, ông giao con dấu lại cho bí thư Tiểu Dương và nói: "Ngày mai cậu em họ tôi tên là Chu Văn sẽ đến xin dấu chúng nhận, cậu hãy đóng dấu giúp tôi nhé!

Hôm sau, quả nhiên có một người tên là Chu Văn đến xin dấu chúng nhận. Để có một tờ giấy chứng nhận, người xin chứng nhận trước hết phải viết đơn, sau đó đưa Sở Văn hóa ký xác nhận, đóng dấu, cuối cùng mới mang đến ủy ban Tuyên truyền của thành phố để ký xác nhận và đóng dấu. Chu Văn đã viết xong đơn, Tiểu Dương sau khi đọc qua lá đơn của anh ta bèn viết hai chữ: "Đồng ý", rồi đóng dấu của Sở Văn hóa lên đó. Chu Văn cầm lá đơn đã được đóng dấu và đi ngay sang ủy ban Tuyên truyền của thành phố.

Tiểu Dương vốn cho rằng chuyện này chẳng có gì to tát cả, không ngờ, gần hết giờ làm việc,

Chu Văn lại đến tìm anh. Chu Văn nói: "Người ở ủy ban Tuyên truyền nói, lá đơn này không đạt yêu cầu, cần viết lại". Tiểu Dương cầm tờ đơn, đọc kỹ lại lần nữa rồi nói: "Lá đơn này của anh chẳng có vấn đề gì cả! Người bên ủy ban nói chỗ nào không đạt yêu cầu cơ chứ?". Chu Văn nói: "Họ không nói chỗ nào không đạt yêu cầu, chỉ nói là về viết lại lá đơn khác". Tiểu Dương đành xé bỏ lá đơn cũ và giúp Chu Văn viết lại một lá đơn khác. Lần này, Tiểu Dương viết một lá đơn theo đúng những quy cách mà anh đã được học. Trên lá đơn mới, anh vẫn viết hai chữ "Đồng ý" rồi đóng dấu của Sở Văn hóa lên đó.

Thật không ngờ, ngay ngày hôm sau, Chu Văn lại đến, lần này, người trên ủy ban Tuyên truyền nói rằng lá đơn vẫn chưa đạt yêu cầu. Tiểu Dương nói: "Không thể thế được, lá đơn rất đúng quy cách mà". Chu Văn nói: "Chẳng lẽ tôi lại nói dối anh? Tôi chạy đi chạy lại hai ngày nay cũng đủ mệt lắm rồi, chân tôi sắp gãy ra rồi đây này". Tiểu Dương lại hỏi: "Thế người trên Ủy ban Tuyên truyền có nói chỗ nào cần sửa không?". Chu Văn nói; "Họ cũng không nói rõ". Tiểu Dương nói: "Sao anh không hỏi họ?". Chu Văn nhăn mặt đau khổ: "Tôi không những đã hỏi, mà còn hỏi mấy lần, nhưng họ đều không trả lời".

Tiểu Dương và Chu Văn cùng nhau xem lại lá đơn một lượt, cả hai đều không tìm ra được chỗ nào không đạt. Đơn viết đúng quy cách, nội dung rõ ràng, văn phong trôi chảy, không có lỗi chính tả, con dấu cũng được đóng một cách ngay ngắn, thật chẳng có chỗ nào không đạt cả. Tiểu Dương mất hết cả kiên nhẫn, nói: "Đây rõ ràng là một lá đơn đạt tiêu chuẩn, lại còn phải sửa chỗ nào nữa cơ chứ?". Chu Văn bèn hiến một kế: "Hay là anh thử gọi điện lên ủy ban Tuyên truyền hỏi xem". Tiểu Dương nói: "Không được, nếu họ muốn nói rõ thì đã nói với anh từ trước rồi. Hơn nữa, nếu gọi điện thoại hỏi họ, chẳng phải là tôi tự nhận lá đơn của mình có vấn đề hay sao?". Chu Văn nóng lòng nói: "Thế thì phải làm thế nào? Tôi đang cần dùng tới giấy chứng nhận này". Tiểu Dương nói: "Để tôi hỏi anh họ anh xem thế nào".

Tiểu Dương vội gọi điện thoại cho giám đốc, hỏi ông xem phải sửa lá đơn kia như thế nào. Giám đốc nói: "Lá đơn chắc chắn không có vấn đề gì, tôi tin vào trình độ của cậu. Cậu xem lại xem có phải dấu của Sở Văn hóa đóng cao quá không?". Tiểu Dương xem lại, đúng là dấu đóng cao quá, anh vội nói lại với giám đốc. Giám đốc nói: "Thế là không được rồi. Người của ủy ban có ý kiến là đúng. Hãy viết lại lá đơn khác, nhớ đóng dấu của Sở Văn hóa lùi xuống một chút, nhường chỗ cho con dấu của ủy ban Tuyên truyền".

Tiểu Dương và Chu Văn vội viết ngay một lá đơn khác, lần này, Tiểu Dương đóng con dấu của Sở Văn hóa ở gần cuối tờ giấy. Chu Văn cầm tờ đơn viết lại lần thứ ba lên Ủy ban Tuyên truyền, cuối cùng cũng đã được thông qua.

Thúy Ngọc dịch

Giá

Liễu Luyện Xuân

Buổi chợ sớm phía nam thành phố.

Thủy Sinh đặt đôi quang gánh xuống, lấy tay áo lau mồ hôi.

- Này, cá khô bán thế nào? - Một phụ nữ trung tuổi tay xách làn đi tới và hỏi.

Thủy Sinh hơi ngần người một chút. Hai năm rồi chưa vào thành phố. Lần này...

Anh đưa mắt nhìn xung quanh. Sau đó, anh bỗng cảm thấy thất vọng.

Lại xuất hiện thêm người khách thứ hai, thứ ba...

Rất nhanh, mọi người xúm quanh gánh cá khô của anh, có người đã bắt đầu chọn cá rồi cho vào làn của mình.

- Này, cá khô bán thế nào đây?

- Tám đồng. - Thủy Sinh nghĩ một lát rồi ra giá.

- Tám đồng? - Vị khách đầu tiên tròn tròn mắt.

- Tám đồng? - Những vị khách khác bắt đầu dừng tay đang chọn cá lại.

- Thì các bác trả được bao nhiêu? - Thủy Sinh cảm thấy hối hận vội bổ sung thêm.

- Được mặc cả à? Cá này có bệnh à? - Người phụ nữ trung tuổi nhìn Thủy Sinh đầy nghi hoặc.

- Không...

- Hừ! Theo tôi, có khi cá bị chết do thuốc sâu, nếu không sao lại rẻ thế? - Chẳng biết ai trong số khách hàng đứng quanh đã thốt ra câu nói đó nữa.

Chỉ biết rằng sau khi nghe thấy vậy, mấy bà mấy cô bắt đầu đưa cá lên mũi ngửi:

- ừ, hình như có mùi thuốc sâu!

Trời đất, rõ ràng là cá mình đi bắt ở sông về, làm sao mà có mùi thuốc sâu được cơ chứ?

- Thật là thất đức! - Mọi người không ai nghe Thủy Sinh giải thích, tất cả đều đổ cá vào thùng

của anh. Có người sau khi đã đồ cá trà lại còn lật đi lật lại trong làn xem có sót con cá nào không, dường như họ đều sợ bị nhiễm phải thứ thuốc sâu quái quỷ đó.

Mọi người tản đi hết, cũng từ đó, chẳng ai hỏi tới gánh cá khô của Thủy Sinh nữa.

Buổi chợ trưa phía tây thành phố.

Thủy Sinh đặt đôi gánh xuống đất, lấy tay áo lau mồ hôi.

- Này, cá khô bán bao nhiêu? - Một phụ nữ trung tuổi xách làn đi tới.

- Mười tám đồng. - Thủy Sinh nói một cách dứt khoát.

- Mười tám đồng? - Người phụ nữ trung tuổi tròn tròn mắt.

- Tiền nào của nấy. Bác cứ nhìn con cá mà xem, vừa phơi được nắng lại vừa được sắc.

Lại xuất hiện thêm người khách thứ hai, thứ ba...

Rất nhanh, mọi người lại đứng vây kín hai thúng cá của Thủy Sinh. Mọi người bắt đầu chọn cá rồi bỏ vào làn của mình.

- Ôi trời! Đừng chen nữa! Đừng chen nữa! - Người phụ nữ trung tuổi ban nãy thấy mọi người nhặt nhanh quá liền kêu lên, chị ta cũng vội vàng chọn cá cho vào làn của mình.

- Theo tôi, đừng có tham rẻ, chẳng biết thế nào mà lần. - Mọi người bàn tán trong lúc chọn cá.

- Đúng thế đây bác ạ. - Thủy Sinh thêm vào.

Cân. Trả tiền. Nhận tiền. Cứ thế Thủy Sinh bận tíu tít cả lên.

Nhoáng một cái, hai thúng cá đã hết bay. Sau khi tiễn người khách cuối cùng, cảm xúc trong lòng Thủy Sinh cứ lẩn lộn, không thể nói rõ là vui hay buồn.

Ôi! Đúng là con người!

Thủy Ngọc dịch

Thực ra tôi chỉ gọi cô ấy một tiếng

Tác giả: Từ Xã Văn

Dịch giả: Thúy Ngọc

Gần hết giờ làm việc, một người bạn gọi điện thoại cho tôi báo tin vợ anh K bị tai nạn xe máy đã qua đời, rủ tôi đi viếng. Tôi quá đỗi ngạc nhiên, không thể như vậy được, thật không ngờ, tôi phải đi, nhất định phải đi rồi.

Sau khi được các bác sĩ phẫu thuật chỉnh hình, vợ anh K nằm yên lặng trong chiếc quan tài có một ô kính, khuôn mặt trắng bệch nhưng vẫn rất đẹp. Mặc dù thấy được vẻ vui mừng trên nét mặt đau buồn của K nhưng chúng tôi vẫn phải khuyên anh hãy bớt đau buồn, người đã mất thì không thể sống lại được nữa. Người đăng nhà vợ anh K, ai nấy đều sụt sùi không ngớt, người nhà anh K cũng ngậm ngùi thương xót nàng dâu xấu số.

Trên đường về, nghe bạn bè nói, mấy hôm trước anh K cứ một mực đòi ly hôn nhưng vợ không chịu, bây giờ thì hay rồi, tất cả đều đã kết thúc, cô ấy quả là người phụ nữ tốt, chẳng hiểu cái anh chàng K này đang nghĩ gì nữa. Không biết người đàn ông đi cùng vợ anh K là ai, tại sao cô ấy lại ngồi sau xe anh ta, mà tại sao xe lại đâm vào cột điện? Chẳng có lý do nào cả. Chẳng lẽ lại có âm mưu từ trước? Tôi nói rằng không nên đoán mò làm gì, xưa nay số phận con người vẫn khó lường mà.

Ngày hôm sau báo chí đưa tin, phía cảnh sát đang nỗ lực xác định nguyên nhân vụ tai nạn và tìm kiếm nhân chứng có mặt tại hiện trường lúc bấy giờ. Có nguồn tin khác từ phía bạn bè và báo chí còn cho biết, phía nhà vợ anh K cứ một mực cho rằng chính anh K là người mưu sát vợ, lý do là trước đó anh cứ nhất quyết đòi ly dị nên đã thuê tên lưu manh kia thực hiện ý đồ của mình. Kết quả là mặc dù anh K luôn miệt mài phủ nhận việc mưu sát vợ nhưng cũng không giải thích nổi tại sao vợ mình lại ngồi sau xe người đàn ông kia và tại sao xe lại đâm vào cột điện. Anh K chỉ dám nghĩ thầm, có lẽ hôm đó cô ấy đi theo mình, hoặc là cô ấy muốn lấy cái chết ra để thách thức mình.

Thực ra, không thể trách anh K, không thể trách vợ anh K, và lại càng không thể trách tôi. Hôm đó, sau khi viết được vài chữ, xem xong mấy tờ báo, làm hai cốc trà ấm, cảm thấy người mỗi mệt, tôi bèn rời khỏi văn phòng, bước ra nhìn đường phố, ngắm từng cặp nam thanh nữ tú đi lại nhộn nhịp trên đường. Lúc đó, một chiếc xe máy phóng vụt qua trước mắt tôi, một nam một nữ, tràn đầy hạnh phúc. Cô gái đó tóc dài, bộ váy rất đẹp, tôi dường như còn ngửi thấy mùi hương hoa nhài tỏa ra từ người cô. Tôi cao hứng gọi tên cô, cô giật mình quay lại. Cũng chính lúc đó, một bi kịch xảy ra. Chiếc xe máy lao vào cột điện bên đường. Cả hai ngã xuống đất. Khi tôi gọi tên cô, cô đang mẫn nguyện ôm chặt người đàn ông kia, mặt ghì sát vào lưng anh ta; nhìn cảnh ấy, không ai nghĩ là họ đang cãi nhau về việc ly hôn. Nhưng khi tôi nhìn thấy vẻ hoảng hốt của cô ấy thì cũng chính là lúc tôi phát hiện ra người đàn ông điều khiển chiếc

xe máy kia không phải là anh K.

Đoan Mễ

Lư Lê Doanh

Ba ngày đầu sau khi kết hôn, Nê vẫn còn chịu khó ở nhà săn sóc người vợ trẻ còn mơn mớn tuổi xuân. Ba ngày sau, Nê lại muốn ra ngoài cho khuây khỏa. Trước khi lấy vợ, Nê rất mê "chui tổ". Người dân thôn Liễu thường gọi việc đánh bạc là "chui tổ". Nê nghe các bạn cờ bạc nói rằng, ngay từ đầu nếu không lần lượt nổi vợ thì cả đời này coi như bỏ đi. Vợ cũng giống như cây cỏ, tức là nếu có nhổ đi rồi đem để vào khe đá thì nó vẫn mọc lại được, đó là một loài chỉ cần sống nhờ gió trời cũng được.

Cô dâu mới Đoan Mễ thì lúc nào cũng tươi cười, vui vẻ làm hết việc này đến việc khác. Cơm nấu xong, cô vui vẻ nói: "Ăn cơm thôi!". Cơm xới ra bát, cô nhường chồng ăn miếng đầu tiên rồi tươi cười hỏi: "Mặn hay nhạt?". Nê làu bàu: "Lắm điều quá! Nấu được tí cơm tí canh thì bắt người ta cung cung kính kính, cứ như là bà lớn không bằng!".

Đoan Mễ liền cầm đũa, im lặng ăn cơm. Nê vừa ăn vừa cảm thấy không phải với vợ bèn góp chuyện: "Cơm dẻo nhỉ!". Đoan Mễ im lặng không nói. Nê lại nói: "Thức ăn thơm nhỉ!". Đoan Mễ vẫn ngồi im. Nê tức quá vứt bát cơm xuống đất, ôm đầu đập đập vào bàn ăn, hét lên: "Đoan Mễ, tôi khó chịu lắm rồi, Đoan Mễ!".

Đoan Mễ đỡ đầu anh, dọn sạch những mảnh bát vỡ dưới đất.

Nê nói: "Đoan Mễ, cô không phải là cây cỏ. Cô là một quả bóng tròn xoe khiến người khác muốn cắn cũng không tìm được chỗ để ngoạm vào".

Đoan Mễ nói: "Anh muốn đi đâu thì cứ đi đi".

Nê lại tìm đến tổ cờ bạc của mình, hễ thua bạc là chạy về nhà lấy trộm thóc đem bán. Mỗi lần lấy một bao nhỏ, thùng thóc vơi đi trông thấy. Một lần, do vội vàng hấp tấp, Nê vấp vào bực cửa ngã tím cả một bên mặt. Đoan Mễ vừa bôi thuốc cho chồng vừa nói: "Anh thích mang đi đâu thì mang, em không ngăn cản anh đâu". Được thế, Nê ngày càng ngang nhiên hơn. Về sau, mỗi lần lấy thóc, Nê đều vác một bao đầy. Có những lúc Nê một mình cho thóc vào bao một quá, Đoan Mễ còn đến giữ miệng bao giúp. Nê hăng hái múc từng gáo, từng gáo một. Chà, một gáo, lại một gáo nữa. Đáy thùng đã bắt đầu lộ ra. Trước đây, khi mẹ Nê còn sống, bà không bao giờ để thùng thóc phải lộ đáy. Bà nói với Nê, cái thùng thóc này nhà mình đã dùng được mấy đời rồi, chả bao giờ phải vét đến đáy. Có những đợt thiên tai đói kém, cho dù phải ăn rau dại, vỏ cây cũng quyết không vét hết thóc ở thùng. Tay cầm gáo của Nê run run như bị rút mất gân. Đoan Mễ nhắc thử cái bao rồi nói: "Còn nhét thêm được mười gáo nữa". Nê lúc đó chỉ muốn đập cái gáo vào mặt Đoan Mễ. Trong lòng Nê bắt đầu cảm thấy lo lắng. Đôi tay Nê cứ run rẩy trước mặt Đoan Mễ như một chiếc lá khô trong cơn gió mùa thu. Đoan Mễ lại nhắc cái bao lên, nói: "Còn nhét thêm được hai gáo nữa đấy". Nê bèn vứt cái gáo xuống đất,

dùng chân giẫm cho nát ra. Nê nói: "Đoan Mễ, sao cô lại như vậy? Ngay cả trường thôn cũng chẳng làm cho tôi sợ đâu". Đoan Mễ nói: "Anh thấy người ta đánh bạc thì ngứa tay à?". Nê nói: "Nếu sau này còn đi đánh bạc, tôi sẽ chặt đứt cả hai tay của mình cho cô xem".

Nê theo vợ ra đồng làm cỏ. Người dân thôn Liễu thấy cảnh tượng lạ đó bèn nói: "Trời ơi, thằng Nê ra đồng làm việc kìa, con vợ nó quả là có tài!".

Nê chăm chỉ lo việc đồng áng được một tuần thì chân tay bắt đầu ngứa ngáy. Một hôm, nhân lúc Đoan Mễ về nhà lấy thêm phân bón, Nê vội chuồn đi. Nê thua bạc trở về nhà, tìm con dao và bảo vợ: "Đoan Mễ, tôi chặt tay cho cô xem".

Đoan Mễ đang ngồi bóc lạc, đến mí mắt cũng không buồn ngước lên một chút.

Nê buông con dao xuống, chạy ra sau nhà tìm sợi dây thừng, trói con chó mà nhà vẫn đang nuôi lại. Trong nháy mắt, hai chân trước của con chó đã bị Nê chặt đứt rồi.

Nê nói: "Đoan Mễ, nếu lần sau còn đi đánh bạc nữa, chắc chắn tôi sẽ chặt đứt hai chân của mình cho cô xem".

Nê vẫn không làm chủ được bản thân. Sau khi thua bạc trở về nhà, cầm con dao trên thớt, Nê nói: "Đoan Mễ, tôi chặt chân cho cô xem đây. Tôi chặt thật đấy". Đoan Mễ đang ngồi trộn cám cho gà trước cửa chuồng gà. Nê thò tay tóm lấy một con gà, nhaoáng cái đã chặt đứt hai chân của nó.

Cũng có lúc Nê thắng bạc. Những lúc như thế Nê lại thật thà đưa số tiền kiếm được ra trước mặt Đoan Mễ, nói: "Đoan Mễ, cô xem, có đúng như vậy không? Lá cây còn có lúc gặp nhau, chẳng lẽ con người lại không có lúc gặp may sao?".

Đoan Mễ gạt tay ra và nói: "Tôi sợ bản tay lắm".

Nhiều người trong thôn hỏi Đoan Mễ: "Đoan Mễ, cô tốt như vậy, sao không cắt đứt với thằng Nê cho rồi?".

Đoan Mễ nói: "Con người rồi cũng có lúc thay đổi".

"Vậy sao cô không ngăn thằng Nê mà còn mở đường cho nó đi đánh bạc?"

Đoan Mễ nói: "Con dâu nhà Thiết Khóa chẳng phải do can ngăn chồng đánh bạc mà bị đánh què tay hay sao?".

"Cô không sợ nó đem hết gia tài đi đánh bạc à?"

Đoan Mễ nói: "Mất nhà mất cửa nhưng vẫn còn cái mạng của tôi. Nê có là người gan đồng dạ sắt thì tôi cũng cảm hóa được".

Mọi người đành thở dài, nói: "Xưa nay tuần mã vẫn thường công kẻ ngu si, người vợ đẹp thì suốt đời mất ngủ mà thôi".

Một buổi chiều chạng vạng mưa phùn, Nê đang đứng ngây ra nhìn thùng thóc trống rỗng, Đoan Mễ ướt như chuột lột loạng choạng bước vào nhà. Đoan Mễ rút từ trong túi ra hai trăm tệ đưa cho Nê và nói: "Anh Nê, bây giờ chỉ còn lấy cái mạng tôi ra mà đánh bạc thôi cứ đánh cho tới

giọt máu cuối cùng trong người tôi đi". Nê cầm tiền, mấy đồng bạc được kẹp giữa tờ hóa đơn bán máu, mắt Nê tối sầm lại, anh dùng hai bàn tay thô ráp tát như điên vào mặt mình cho đến khi mặt mũi tím bầm.

Mùa xuân, cây cối đâm chồi nảy lộc. Trong thời gian ngắn, cảnh vật - từ sườn núi, rừng cây, cho đến mái nhà... đều thay đổi hẳn. Nê mở một hiệu sửa chữa đồng hồ ở thị trấn, Đoan Mễ thì làm chủ một cửa hàng may. Hiệu sửa đồng hồ làm ăn rất phát đạt. Mọi người ở khắp nơi đều muốn đến hiệu đồng hồ xem cái anh chàng Nê năm xưa thay đổi thế nào. Cửa hàng may của Đoan Mễ còn đông khách hơn vì các bà, các chị ai cũng muốn nhìn cho rõ cái cô Đoan Mễ kia có phải ba đầu sáu tay hay không mà giỏi giang thế.

Cũng có người hỏi Đoan Mễ có tuyệt chiêu gì không, cô chỉ mỉm cười, nói: "Trong đời mỗi người đều gặp rất nhiều trắc trở mà không phải ai cũng gạt bỏ được hết rồi đi tiếp. Tôi chỉ có một câu này thôi: nước chảy thì đá cũng phải mòn".

Thúy Ngọc dịch

Tin nhắn thần bí

Tác giả: Trương Hợp Nghĩa

Dịch giả: Thúy Ngọc

Đinh Hoa, vợ của Lý Thăng, đi họp ở Bắc Kinh, nhà chỉ còn mình anh.

Lý Thăng được sống vài ngày như thần tiên, không nấu cơm, không đi chợ, không tắm rửa, vì vậy cũng chẳng phải giặt quần áo. Công việc hằng ngày của anh sau giờ làm chỉ là ngồi trước máy vi tính và lên mạng.

Một hôm, Lý Thăng nhận được một tin nhắn lạ trên mạng: “Thăng, anh còn nhớ em không? Còn nhớ thời gian chúng ta bên nhau không?”. Người gửi là Linh Linh. Lý Thăng nghĩ mãi vẫn không nhớ nổi Linh Linh là ai, nhưng trong lòng cũng khắp khởi phần nào.

Hai ngày sau, Lý Thăng lại nhận được tin nhắn của Linh Linh: “Thăng, giờ em rất cô đơn, rất cần có anh ở bên cạnh, lẽ nào anh không còn nhớ tới em nữa?”. Lần này thì Lý Thăng trả lời ngay: “Xin lỗi, anh không còn nhớ nổi em là ai, em có thể nói rõ hơn được không? Hy vọng sẽ sớm liên lạc được với em”. Ngay sau đó, trên màn hình lại hiện lên dòng chữ: “Em hơi thất vọng vì anh chẳng nhớ gì đến người đã say đắm yêu anh. Tuy nhiên em rất muốn gặp anh, anh thấy thế nào?”. Lý Thăng vô cùng cảm kích, không ngờ mình vẫn còn hấp dẫn đến vậy, trong lòng bỗng thấy tự hào. Lý Thăng vội vàng gõ: “Anh cũng là kẻ si tình, sao anh có thể quên quãng thời gian lãng mạn đó chứ? Anh cũng rất mong gặp em, hãy cho anh biết địa chỉ của em”. Viết xong những câu đó, Lý Thăng lại kiên trì ngồi bên máy vi tính chờ đợi, thế nhưng vài ngày trôi qua mà vẫn không thấy Linh Linh trả lời.

Hai tuần sau, Lý Thăng lại nhận được tin nhắn: “Anh Thăng thân yêu, hai tuần qua em bận quá, không liên lạc với anh được, hãy thông cảm cho em. Em quyết định sẽ đi tàu đến thăm anh, đúng mười giờ sáng mai, anh ra ga đón em nhé. Nhớ anh nhiều. Linh Linh”. Lý Thăng bỗng cảm thấy người mình nóng rực lên. Không ngờ mình lại đào hoa như vậy, cuộc đời thật đẹp biết bao!

Mười giờ sáng hôm sau, Lý Thăng bồn chồn đứng trong sân ga chờ đợi. Bỗng nhiên, Đinh Hoa, vợ anh, xuất hiện trong dòng người đông đúc; vừa nhìn thấy Lý Thăng, cô vội vã chạy tới véo tai chồng, nói: “Đúng là một kẻ si tình, cũng đúng hẹn đấy nhỉ, còn không mau xách hành lý cho tôi, về nhà rồi biết tay tôi”. Lý Thăng vội chữa ngượng: “Anh mới đi xem bói, thầy bói nói hôm nay em về”. “Thầy bói tên là Linh Linh phải không?”, Đinh Hoa liếc xéo Lý Thăng. Lý Thăng bỗng chột dạ, không biết làm thế nào, đành ngoan ngoãn xách va li đi theo vợ.

Giấy chứng nhận "người"

Úc Thanh

Trên đoàn tàu, cô soát vé hết sức xinh đẹp cứ nhìn chăm chăm vào người đàn ông lớn tuổi áng chừng đi làm thuê, hếch sách: -Vé tàu!

Người đàn ông lớn tuổi lục khắp người từ trên xuống dưới một thôi một hồi, cuối cùng tìm thấy vé, nhưng cứ cầm trong tay không muốn chìa ra.

Cô soát vé liếc nhìn vào tay anh, cười trách móc:

- Đây là vé trẻ em.

Người đàn ông đứng tuổi đỏ bằng mặt, nhỏ nhẹ đáp:

-Vé trẻ em chẳng phải ngang giá vé người tàn tật hay sao?

Giá vé trẻ em và người tàn tật đều bằng một nửa vé, đương nhiên cô soát vé biết. Cô nhìn kỹ người đàn ông một lúc rồi hỏi:

-Anh là người tàn tật?

-Vâng, tôi là người tàn tật.

-Vậy anh cho tôi xem giấy chứng nhận tàn tật.

Người đàn ông tỏ ra căng thẳng. Anh đáp:

-Tôi... không có giấy tờ. Khi mua vé cô bán vé bảo tôi đưa giấy chứng nhận tàn tật, không biết làm thế nào, tôi đã mua vé trẻ em

Cô soát vé cười gằn:

-Không có giấy chứng nhận tàn tật, làm sao chứng minh được anh là người tàn tật?

Người đàn ông đứng tuổi im lặng, khe khẽ tháo giày, rồi vén ống quần lên – Tôi chỉ còn một nửa bàn chân.

Cô soát vé liếc nhìn, bảo:

- Tôi cần xem chừng từ, tức là quyển sổ có in mấy chữ “Giấy chứng nhận tàn tật”, có đóng con dấu bằng thép của Hội người tàn tật!

Người đàn ông đứng tuổi có khuôn mặt quả dưa đắng, giải thích:

- Tôi không có hộ khẩu của địa phương, người ta không cấp sổ tàn tật cho tôi. Hơn nữa, tôi làm việc trên công trường của tư nhân. Sau khi xảy ra sự cố ông chủ bỏ chạy, tôi cũng không có tiền đến bệnh viện giám định...

Trưởng tàu nghe tin, đến hỏi tình hình.

Người đàn ông đứng tuổi một lần nữa trình bày với trưởng tàu, mình là người tàn tật, đã mua một chiếc vé có giá trị bằng vé của người tàn tật ...

Trưởng tàu cũng hỏi:

- Giấy chứng nhận tàn tật của anh đâu?

Người đàn ông đứng tuổi trả lời anh không có giấy chứng nhận tàn tật, sau đó anh cho Trưởng tàu xem nửa bàn chân của mình.

Trưởng tàu ngay đến nhìn cũng không thèm nhìn, cứ nhất quyết nói:

- Chúng tôi chỉ xem giấy chứng nhận, không xem người. Có giấy chứng nhận tàn tật chính là người tàn tật, có giấy chứng nhận tàn tật mới được hưởng chế độ ưu đãi vé người tàn tật. Anh mau mau mua vé bổ sung.

Người đứng tuổi bồng thần thờ. Anh lục khắp lượt các túi trên người và hành lý, chỉ có bốn đồng, hoàn toàn không đủ mua vé bổ sung. Anh nhăn nhó và nói với trưởng tàu như khóc:

- Sau khi bàn chân tôi bị máy cán đứt một nửa, không bao giờ còn đi làm được nữa. Không có tiền, ngay đến về quê cũng không về nổi. Nửa vé này cũng do bà con đồng hương góp mỗi người một ít để mua giùm, xin ông mở lượng hải hà, giờ cao đánh khế, nường bàn tay cao quý, tha cho tôi.

Trưởng tàu nói kiên quyết:

- Không được.

Thừa dịp, cô soát vé nói với Trưởng tàu:

- Bắt anh ta lên đầu tàu xúc than, coi như làm lao động nghĩa vụ.

Nghĩ một lát, trưởng tàu đồng ý:

- Cũng được.

Một đồng chí lão thành ngồi đối diện với người đàn ông đứng tuổi tỏ ra chướng tai gai mắt, đứng phắt lên nhìn chăm chăm vào mặt vị trưởng tàu, hỏi:

- Anh có phải đàn ông không?

Vị trưởng tàu không hiểu, hỏi lại:

- Chuyện này có liên quan gì đến tôi có là đàn ông hay không?

- Anh hãy trả lời tôi, anh có phải đàn ông hay không?

- Đương nhiên tôi là đàn ông!

- Anh dùng cái gì để chứng minh anh là đàn ông? Anh đưa giấy chứng nhận đàn ông của mình cho mọi người xem xem?

Mọi người chung quanh cười rộ lên.

Thừ người ra một lát, vị trưởng tàu nói:

- Một người đàn ông to lớn như tôi đang đứng đây, lẽ nào lại là đàn ông giả?

Đồng chí lão thành lắc lắc đầu, nói:

- Tôi cũng giống anh chị, chỉ xem chứng từ, không xem người, có giấy chứng nhận đàn ông sẽ là đàn ông, không có giấy chứng nhận đàn ông không phải đàn ông.

Vị trưởng tàu tịt ngóp, ngay một lúc không biết ứng phó ra sao.

Cô soát vé đứng ra giải vây cho Trưởng tàu. Cô nói với đồng chí lão thành:

- Tôi không phải đàn ông, có chuyện gì ông cứ nói với tôi.

Đồng chí lão thành chỉ vào mặt chị ta, nói thẳng thừng:

- Cô hoàn toàn không phải người!

- Cô soát vé bằng nỗi cơn tam bành, nói the thé:

- Ông ăn nói sạch sẽ một chút. Tôi không là người thì là gì?

Đồng chí lão thành vẫn bình tĩnh, cười ranh mãnh, ông nói:

Cô là người ư? Cô đưa giấy chứng nhận “người” của cô ra xem nào...

Mọi hành khách chung quanh lại cười ầm lên một lần nữa.

Chỉ có một người không cười. Đó là người đàn ông trung niên bị cụt chân. Anh cứ nhìn chân chân vào mọi thứ trước mặt. Không biết tự bao giờ, mắt anh đăm lẹ, không rõ anh tủi thân, xúc động, hay thù hận.

Bắt cóc tổng tiền

Hám Lôi

Lúc nhập nhạng tối ngày Chủ nhật, một mình Cục trưởng Đàm lái chiếc

xe con hiệu Audi từ nhà quê về thành phố. Khi đi qua núi Bàn Long, Trà Nhĩ Sơn, ông bị mấy tên thổ phỉ mai phục trong rừng bắt cóc cả người lẫn xe.

Bọn phỉ lái xe Audi của Cục trưởng Đàm vào sâu trong rừng. Sau khi bẻ càn thông che lấp, chúng ra đường cái xóa hết mọi dấu vết rồi giải Cục trưởng Đàm vào hang núi, nói:

- Dùng máy điện thoại di động của mình, ông làm hai việc: Một là báo cho cơ quan của ông rằng ông bị ốm, xin nghỉ ba ngày, không đi làm được. Hai là báo cho gia đình, bảo họ đem năm mươi vạn tệ tiền mặt đến chỗ cây đa lớn ở cửa rừng Linh Phong để chuộc ông vào bốn giờ chiều ngày mai. Ông phải nói rõ cho người nhà biết chớ có đi báo công an. Của cải nhà ông đều do Ông tham ô, nhận hối lộ mà có. Nếu báo công an, coi như chính ông đi tự thú, tự dâng tài sản của gia đình cho Tòa án. Lúc đó, người bị thẩm vấn đầu tiên sẽ là ông. Nếu ngày mai người nhà ông không ngoan ngoãn nộp năm mươi vạn tệ tiền chuộc, hang núi này sẽ là mồ chôn ông!

Hôm sau, tại địa điểm và thời gian hẹn trước, sau khi nhận và li chứa năm mươi vạn tệ tiền mặt từ tay phu nhân Cục trưởng một cách suôn sẻ, tên cầm đầu băng phỉ nói:

- Bà đã giữ lời hứa, chúng tôi cũng giữ lời hứa. Tối nay Cục trưởng Đàm sẽ lái xe Audi về nhà đoàn tụ với gia đình.

Nói xong, tên cầm đầu băng phỉ móc điện thoại di động, nói với phu nhân Cục trưởng Đàm:

- Tôi gọi điện thoại thông báo cho anh em trên núi, bảo chúng lập tức thả người.

- Khoan đã! - Phu nhân Cục trưởng nói - Các ông đừng vội tha người. Tôi còn cho các ông một cơ hội kiếm tiền nữa. Nếu các ông làm việc tôi yêu cầu, tôi sẽ cho các ông năm mươi vạn tệ tiền mặt.

- Việc gì? - Tên cầm đầu băng phỉ hỏi.

Bà Cục trưởng lấy từ trong túi ra một lọ nhỏ; nói:

Ông cầm những viên thuốc này về, tìm cách cho Cục trưởng Đàm uống vào khoảng bảy, tám giờ tối nay.

- Ông nhà có bệnh gì? Đây là thuốc gì?

- Đây là thuốc ngủ. Sau khi uống, chồng tôi sẽ ngủ li bì tới khoảng nửa đêm. Các ông khiêng ông ấy vào xe, do người của các ông lái, rồi đứng lại ở chỗ hiểm yếu nhất trên con đường vòng qua núi. Lúc này người lái ra khỏi xe, trong xe chỉ còn một mình ông ấy đang ngủ say. Sau đó người của các ông hất xe, để cả người và xe từ vách núi rơi xuống vực. Xong việc, ông dùng máy di động gọi điện báo cho tôi. Sáng sớm ngày mai, ông lại đến đây, dẫn tôi đến xem hiện trường chỗ xe lao xuống vực. Tôi sẽ trả ngay ông năm mươi vạn tệ tiền mặt nữa.

Tên cầm đầu băng phi nói:

- Việc này... bọn tôi không làm được.

- Tại sao? Chê ít phải không? ít tôi có thể trả thêm.

- Không, không phải. Việc này không liên quan đến tiền nhiều hay ít. Chúng tôi làm nghề này, cũng chỉ nhằm mục đích kiếm tiền. Bất đắc dĩ lắm mới phải giết con tin. Vô cớ giết hại con tin,

không những làm trái lời thầy dạy, mà còn có thể dẫn đến tai họa chết người. Sau khi nhận đủ tiền chuộc, chúng tôi không thể giết con tin. Bà cứ đòi chúng tôi giết người giúp bà, nhất định phải cho chúng tôi biết rõ nguyên do.

- Xem ra, ông là người rất hiểu lý lẽ. Được, tôi sẽ cho ông biết lý do. Đúng như các ông đã biết, trong nhiệm kỳ của mình, ông nhà tôi kiếm được khá nhiều tiền. Việc này, đến những người ngoài cuộc như các ông còn biết, không lẽ ủy ban Kiểm tra Kỷ luật và Giám sát lại không biết? Theo tin tức đáng tin cậy, ông nhà tôi sẽ bị bắt vào một ngày gần đây. Ông ấy đã gây nhiều tội lỗi rồi. Cho dù ông ấy có ba đầu sáu tay thì cũng không thể thoát được.

Tên cầm đầu băng phi nói chen vào:

- Tại sao bà biết rõ như thế?

Phu nhân Cục trưởng trả lời:

- Không dám giấu ông, những việc ông nhà tôi làm, hầu như đều bàn với tôi.

- Bây giờ bà trả lời tôi, tại sao phải hại tính mạng Cục trưởng Đàm?

- Hôm qua, sau khi nhận được điện thoại của chồng tôi từ hang núi gọi về, tôi và các con

đã khẩn cấp họp gia đình. Cả nhà đều khóc, cuối cùng đưa ra một quyết định đau lòng. Để ông nhà tôi bị cách chức, bị bắt và xử tử hình sẽ để lại tiếng xấu là một kẻ tham ô, chẳng thà xin các ông giúp một tay để ông ấy chết "bất ngờ". Rơi xuống vực mà chết trong lúc ngủ say là kết cục tốt nhất đối với ông ấy. Đơn vị biết ông ấy chết do tai nạn ô tô, không những sẽ không truy

cứu vụ án có liên quan, mà còn đăng cáo phó và tổ chức lễ truy điệu cho ông ấy. Như thế' không chỉ giữ được thanh danh người đầy tớ liêm chính của nhân dân cấp thành phố, mà còn giữ được mấy tòa biệt thự và khoản tiền lớn gửi tiết kiệm của nhà tôi. Là vợ góa của ông ấy, tôi có thể được lĩnh trợ cấp suốt đời. Còn các ông giúp tôi làm xong việc này, không những có thêm năm mươi vạn tệ, mà còn tránh được nguy cơ bị gia đình nạn nhân tố giác. Tôi nói hết ý định của mình ra là hy vọng mọi việc được vẹn toàn.

Nghe xong, tên cầm đầu băng phi thử dài:

- Người đời ai cũng bảo bọn bắt cóc tông tiền độc ác. Nhưng hôm nay tôi mới biết, gan ruột của mọi người trong nhà bà còn hiểm độc hơn thổ phỉ rất nhiều! Đã thế, bây giờ bà hãy ngoan ngoãn theo chúng tôi lên núi và dùng máy di động báo

ngay cho các con bà đem một triệu đến chuộc! Tôi rất muốn xem liệu con trai, con gái bà có lại trả giá hai triệu để xin bọn tôi cũng vớt bà từ vách đá cheo leo xuống vực thẳm hay không!

Vũ Công Hoan dịch

Bố cũng đang đợi

Tác giả: Diệp Tân

Dịch giả: Vũ Công Hoan

Tổng Giám đốc Tề đang ngồi họp trong phòng, đột nhiên thư ký riêng hốt hơ hốt hải, không kịp gõ cửa, xông thẳng vào nói:

- Thưa Tổng Giám đốc, Tiểu Dự vừa gọi điện, bảo là bị tai nạn trên quốc lộ 106. Máy điện thoại di động của Tổng Giám đốc đều không mở, cậu ấy đang cuống lên, lo lắm ạ.

Sắc mặt tái đi, Tổng Giám đốc Tề hỏi:

- Người thế nào? Có bị thương không?

Tiểu Dự là con trai ông.

- Người không sao. Xe của cậu ấy húc vào đuôi xe khác, bị gãy thanh bảo hiểm. Cậu ấy gọi Tổng Giám đốc đến xử lý ngay.

Tổng Giám đốc Tề để tài liệu xuống, mở máy di động. Đang bấm số thì Tiểu Dự gọi:

- Bố ơi, bố đến nhanh lên. Xe của con bị đâm nát rồi, sốt ruột lắm bố ạ!

- Báo cảnh sát chưa?

- Chưa ạ.

- Thương lượng với chủ xe đằng trước chưa?

- Chưa.

- Thế con đang làm gì?

- Con đang chờ bố. Con không biết nên làm gì. Cảnh sát giao thông chắc chắn sẽ phạt tiền, sẽ đục lỗ, không biết có treo bằng lái xe không? Con ở ngã ba quốc lộ hướng đi Bắc Kinh. Bố đi xe hai mươi phút là tới.

Im lặng hai, ba phút, đột nhiên, Tổng Giám đốc Tề ngắt điện thoại, tắt máy di động. Ông quay lại bảo thư ký riêng:

- Tiểu Dự còn gọi đến, cứ bảo tôi đi vắng.

Thư ký riêng ngạc nhiên nhìn Tổng Giám đốc Tề. Tiểu Dự là con một, được ông rất mực thương yêu. Với cương vị Tổng Giám đốc, việc này, ông chỉ cần cử trợ lý đi là được.

Tổng Giám đốc Tề ngồi cả ngày trong phòng làm việc; như mọi ngày, ông xử lý tài liệu, triệu tập cấp trưởng các bộ phận đến họp, cười đùa với cán bộ nhân viên, thần sắc không hề thay đổi.

Bảy giờ tối, Tổng Giám đốc Tề về đến nhà. Tiểu Dự đang ngồi thẩn thờ trong phòng khách, mặt sa sầm, trông như kẻ mất hồn.

- Không sao chứ? – Ông Tề hỏi con trai.

- Con chờ bố cả ngày. Suốt một ngày! Bố vẫn còn là bố của con chứ?

Tiểu Dự đứng dậy. Mặt đỏ hoe. Hậm hực nói to.

Ông Tề tươi cười, không trả lời.

- Hôm nay bố có việc gì quan trọng đặc biệt thế? Mà việc quan trọng đến mấy đi nữa, liệu có hơn con không? Trong mắt bố, con có hay không cũng thế hay sao? Con là con trai của bố, con hy vọng được giải thích một cách hợp lý.

Thấy bố im lặng, Tiểu Dự xúc động, càng được thể nói to.

Ông Tề bình tĩnh vỗ vỗ vai con, ngồi xuống, nói:

- Con ạ, đúng là bố có việc quan trọng phải làm. Công ty không quan trọng bằng con. Tiền cũng không quan trọng bằng con. Nhưng vấn đề là ở chỗ hôm nay bố gặp một bài toán khó, không biết nên giải quyết như thế nào?

Con trai nhìn bố. Cứ nhìn bố chằm chằm.

- Bởi vì bố không biết giải quyết vấn đề như thế nào, nên đành phải ngồi chờ trong phòng làm việc. Bố chờ ông nội con. Chờ ông nội đến bảo bố làm thế nào. Bố chờ suốt cả ngày.

Tiểu Dự cứ ngồi đực mặt ra. Lâu lắm. Chợt hiểu hàm ý trong lời nói của bố, cậu cúi gằm mặt xuống. Ông nội qua đời cách đây đã mười năm.

Đầu trọc

Tác giả: Vương Mông

Dịch giả: Vũ Công Hoan

Đang giữa mùa hè oi ả, ông Vương đang định đi cắt tóc. Ông hỏi vợ:

- Tôi húi cái đầu trọc được không bà?

Bà Vương giãy nảy, can lia lịa, không được, không được. Bà phân tích, điều kiện tiên quyết của người húi đầu trọc là đầu phải tròn, nhẵn mà tròn, tròn mà nhẵn, phải thể cơ! Còn đầu ông, như quả bí đao, như quả cà dái dê, như cái đầu đạn, cạo trọc đi trông chói lắm, ảnh hưởng xấu đến xã hội. Hơn nữa, bây giờ đâu có phải như mấy năm làm “cách mạng văn hóa”. Mấy năm ấy, ông cắt trọc là để tụi vệ binh đỏ không túm được tóc. Bây giờ chính trị trong sáng, xã hội ổn định, nhà nào cũng phấn đấu để có mức sống trung bình, người nào cũng vái thần tài, ông húi đầu trọc làm gì? Có mà điên!

Ông Vương hậm hực, tại sao húi cái đầu trọc cho mát mẻ cũng không được? Hơn bảy mươi tuổi rồi, có để cái đuôi sam nho nhỏ cũng không ảnh hưởng đến xã hội. Hôm trước, khi tâm sự với một đồng nghiệp cũ, ông nói: “Bây giờ mình có khiêm tốn cũng chẳng tiến bộ, có kiêu ngạo cũng chẳng lạc hậu...”. Lẽ nào người không cần khiêm tốn, không cần kiêu ngạo, lại sợ húi cái đầu trọc?

Để giữ hòa khí, ông đành hoãn “công trình” cắt tóc lại. Chủ nhật, ông bàn với các con. Chúng lập tức chia thành hai phe. Phe tán thành phân tích, giống như để tóc chấm vai, đầu trọc đang là một thời thượng. Vua nhảy cầu nước Mỹ đầu trọc, người phát ngôn Bộ Ngoại giao đầu trọc, một nguyên thủ quốc gia nào đó đầu trọc, rồi một học giả nào đấy cũng đầu trọc. Đầu trọc là độc quyền của cánh đàn ông, là sức hấp dẫn của cảm giác tính dục, là biểu hiện của già nhưng không yếu, là biểu tượng của tự do, nghĩa là nó là thắng lợi của ý chí tự do của bố, một trong những biểu hiện của tiến bộ xã hội và văn hóa đa nguyên...

Phe phản đối bác lại, cho rằng mỹ quan là yêu cầu số một của đàn bà và của cả đàn ông. Mỹ quan là thanh xuân, càng là quyền lợi, đặc biệt là nghĩa vụ của người già. Cái răng cái tóc là góc con người. Mái tóc là phần đẹp nhất của nhân loại, giống như bộ lông của con công và các thứ lông giữ ấm trên thân người. Roosevelt là người bị bại liệt, phải ngồi xe lăn, nhưng vì ông là Roosevelt nên ngồi xe lăn vẫn đẹp, ngồi xe lăn vẫn phong độ! Còn bố mình, cả đời không làm nên công trạng gì, cuối cùng lại cắt một kiểu tóc chẳng ra làm sao, sẽ bị người ta chê cười. Tại sao không suy xét vấn đề một cách thực sự cầu thị?

Nghe ớn cả lỗ tai, ông già liền đánh liều đi vào một hiệu làm đầu gần nhà. Buồn giận, ông nói với thợ làm đầu, cộc lốc: “Cạo trọc!”.

Cô thợ làm đầu đang độ thanh xuân hơn hớn, có vẻ như không nghe thấy lời ông, lại còn động viên ông:

- Tóc bác còn đen lắm, nhuộm một chút thuốc, hấp một chút dầu thơm, thưa bác!

... Thế là, không những ông Vương không húi đầu trọc, mà còn nhuộm đen tóc, hấp dầu thơm. Đầu bóng mặt phấn, ông bấm bụng rút ví chi trả những hơn một trăm tệ, rồi ra về. Lão Vương bảo vợ, ở đây có cô thợ cắt tóc xinh, trẻ, y như diễn viên nổi tiếng Hồng Kông vậy.

Dạ hội hóa trang

Cát Quốc Xuân

Trưởng phòng Hồ vừa đi thăm cấp trên đang nằm viện về thì có điện thoại của người bạn thân, hiện đang là ông chủ của một khách sạn mới khai trương trong thành phố, nói rằng tối nay ở khách sạn có buổi dạ hội hóa trang, mời anh và vợ cùng tới dự cho vui.

Thế ra "Dạ hội hóa trang" cũng có nhiều kỳ thú. Chưa hết còn có những chuyện mà khi ngẫm nghĩ rồi, cười cũng chẳng được mà... mếu cũng chẳng xong.

Ông Tạo quả là hay... lỡm các quý ông, quý bà, nhất là với quý bà hay... ghen.

Thì có vậy mới là "Dạ hội hóa trang".

Tuấn Vinh

Trưởng phòng Hồ mới cưới vợ, tên là Chiêm Hiểu Mẫn. Hiểu Mẫn là một cô gái trẻ trung, xinh đẹp, đa tình. Hai vợ chồng ăn cơm sớm rồi sửa soạn đến dạ hội. Trưởng phòng Hồ chọn bộ đồ hóa trang có mặt nạ làm bằng nhựa dẻo, đang chuẩn bị dắt xe ra thì Hiểu Mẫn bỗng cảm thấy choáng váng, cô nói với chồng: "Em mệt quá, phải ngồi nghỉ một chút, anh cứ đi một mình đi!".

Hiểu Mẫn quay vào phòng, thoa chút dầu gió, một lát sau đã thấy khá hơn. Cô bèn thay một bộ quần áo mà từ trước đến nay chồng cô chưa hề nhìn thấy, gọi xe đến khách sạn. Bước vào phòng dạ hội, trong ánh đèn màu rực rỡ, ai nấy đều đeo mặt nạ với những hình thù khác nhau và nhịp bước bên nhau trong tiếng nhạc du dương.

Cô nhận ra chồng mình bởi bộ đồ hóa trang và mặt nạ hình gấu trúc bằng nhựa dẻo đang đứng nói chuyện tình tứ với hai cô gái khác. Ngọn lửa ghen tuông trong lòng Hiểu Mẫn cứ lớn dần. Hiểu Mẫn cố gắng kiềm chế, cô đeo mặt nạ, quyết định làm phép thử với ông chồng mới cưới.

Cô bước lại gần chồng, dáng điệu lả lướt, sau vài lời ỡm ờ, cô còn kéo chồng lên một phòng trống trên tầng ba, cả hai mây mưa một hồi và nhất quyết không bỏ mặt nạ ra. Gần nửa đêm, buổi dạ hội hóa trang cũng sắp kết thúc, trong khi mọi người cùng tháo mặt nạ ra thì Hiểu Mẫn lặng lẽ đi về trước. Chồng cô mãi tận bốn giờ sáng hôm sau mới về.

"Anh này, buổi dạ hội thế nào?" Hiểu Mẫn đứng đón trước cửa hỏi chồng.

"Chẳng ra làm sao cả, cứ nhảy đi nhảy lại phát chán cả lên. Toàn trò trẻ con, chẳng có hứng thú chút nào", chồng cô mệt mỏi, vừa ngáp vừa trả lời.

"Thế cả đêm anh làm gì mà giờ này mới về?" Hiểu Mẫn hỏi, giọng nghi hoặc.

"Nói thật với em nhé", chồng cô nói, "sau khi anh đến khách sạn, thấy mấy người bạn cũng không đi cùng vợ bèn rủ họ vào phòng ông chủ đánh bài. Bọn anh ở đó chơi mạt chược đến giờ luôn".

"Chơi đến giờ này mới về?" Hiểu Mẫn hét lên.

"Đúng vậy, trước khi vào chơi bài, anh còn cho cậu Thẩm phó phòng mượn bộ đồ hóa trang. Buổi dạ hội kết thúc, lúc trả quần áo, cậu ấy còn không ngớt huyền thuyên, nói rằng đêm nay là một đêm tuyệt vời nhất trong đời cậu ta!".

"Hả!" Hiểu Mẫn kinh hoàng kêu lên, đôi môi xinh xinh của cô cứ há ra mãi, không khép lại được...

Thúy Ngọc (dịch)

Chỉ khác có một chữ

Mã Trường Sơn

Tôi là một nhà thơ của tỉnh H, năm nay sáu mươi chín tuổi. Theo cách đánh giá riêng, tôi nghĩ sáng tác thơ của mình phải đứng hàng đầu trong tỉnh. Nhưng mấy tay trong giới phê bình lại xếp tôi thứ ba.

Bảo tôi nhận mình thứ ba cũng được, nhưng vấn đề là các anh phải thừa nhận công sức của hai vị trước quả thực không bằng tôi. Không, tôi đã bố trí hai học trò của mình viết bài, lần lượt phê phán văn chương của hai anh chàng kia.

Tuần trước, hai học trò nộp bài, đề nghị tôi thẩm duyệt. Nào ngờ tôi lại lăn ra ốm.

Tôi biết mình bị ung thư, chỉ sống một tuần nữa.

Vợ con tôi khóc ầm ỹ.

- Đồ hèn! Đừng khóc nữa!

Tôi quát to. Cả nhà bỗng im như thóc.

"Đời người xưa nay ai chẳng chết". Tôi vừa khóc vừa ngâm câu thơ cổ, rồi lại nói:

- Nhưng phải chết nặng như núi Thái Sơn.

Tôi nặng nề gọi vợ, ghé vào tai nói mấy câu.

Vợ tôi nuốt lệ gạt đầu, nói: "Người sắp chết nói điều gì cũng đúng. Cho dù người ta đòi hái sao trời, cũng phải thề hái bằng được".

Đúng như dự đoán của bệnh viện, một tuần sau tôi qua đời.

Hội Nhà văn tỉnh long trọng tổ chức tang lễ cho tôi. ông Lý, Phó Chủ tịch tỉnh phụ trách văn hoá giáo dục đích thân đến viếng, vái trước thi thể tôi ba vái. ông Lưu, Phó Chủ tịch Hội Nhà văn tỉnh đọc diếu văn bằng cái giọng nhỏ trầm mà khàn khàn. Giọng ông khàn khàn là có thật, còn nhỏ trầm là giả dối. Điều này thì tôi biết. Thằng cha ấy vẫn hay coi thường thơ tôi. Đương nhiên, tôi càng coi thường tản văn của hắn.

"Sự ra đi của đồng chí Trương Tam làm một tổn thất trọng đại của giới thơ ca tỉnh nhà...".

Quả nhiên, không ngoài dự liệu của tôi, thằng cha ấy đã dám dùng hai chữ "trọng đại" thay cho "cự đại" (1). "Sức nặng" của hai từ này khác hẳn nhau!

Vợ con tôi vừa nghe thấy ông Lưu Phó Chủ tịch đọc bốn chữ "tôn thất trọng đại", liền gào toáng lên.

Ông Lưu Phó Chủ tịch không thể đọc tiếp.

Mấy cán bộ của Hội Nhà văn tỉnh bước ngay đến an ủi gia đình tôi, đồng thời cũng muốn để ông Lưu Phó Chủ tịch đọc tiếp.

"Sự ra đi của đồng chí Trương Tam làm một tôn thất trọng đại của giới thơ ca tỉnh nhà...".

Ông Lưu Phó Chủ tịch tỉnh đọc lại một lượt nữa. Đương nhiên, đúng như các bạn đoán, người nhà tôi lại khóc âm lên.

Ông Lưu Phó Chủ tịch không đọc tiếp được.

Ông Lưu Phó Chủ tịch trầm tư hai giây, bước đến trước mặt vợ tôi, khẽ hỏi:

- Bác Vương, trước khi nhắm mắt, đồng chí Trương Tam có để lại cho tổ chức lời nhắn nhủ gì không?

- Có - Vợ tôi nhìn tôi, mồm tôi hơi động đậy, ám chỉ bảo bà ấy là theo kế hoạch. Bà ấy đành phải liềm nói tiếp - Trong lòng bàn tay ông ấy có viết một chữ. Ông ấy bảo cho chữ này vào trong diếu văn.

- Để lại một chữ ư? Mau xem xem - ông Lưu Phó Chủ tịch sai bước đến bên thi thể, mở một bàn tay tôi. Không có. Ông vội vò mở tay kia. Một chữ "cự" viết bằng mực đang nằm lặng lẽ trong lòng bàn tay trái của tôi.

Ông Lưu Phó Chủ tịch hiểu ý. Ông ấy biết, tôi muốn thay "tôn thất trọng đại" thành "tôn thất cự đại".

- Bác Vương - Ông Lưu Phó Chủ tịch vô cùng lúng túng nói - Đánh giá về đồng chí Trương Tam là do lãnh đạo Hội Nhà văn tỉnh thảo luận rồi thống nhất, cá nhân tôi không có quyền sửa đổi.

Người nhà tôi lại gào khóc âm lên.

Ông Lưu Phó Chủ tịch bối rối khó xử. Điều này tôi biết. Thằng cha ấy tuy coi thường tôi, nhưng không có mâu thuẫn căn bản với tôi. Đối đầu thật sự với tôi chính là hai lão: Phùng, Chủ tịch và Trần, Phó Chủ tịch Hội Nhà văn tỉnh. Hai vị này được các nhà phê bình thời phong lên thành nhà thơ số một và số hai của tỉnh H. Khi tôi còn sống, chính hai lão này đã ra sức đả kích, chèn ép tôi. Bây giờ tôi chết rồi mà họ vẫn không buông tha.

Ông Lưu Phó Chủ tịch sai bước ra khỏi nhà tang lễ, rút máy điện thoại di động gọi cho ông

Phùng Chủ tịch đang đi khảo sát ở mãi tận Mỹ xa xôi. ông Phùng Chủ tịch không đồng ý sửa lời điều. Ông Lưu Phó Chủ tịch lại gọi điện thoại cho ông Trần Phó Chủ tịch đang ở thăm nước Nga. Ý kiến của ông Trần Phó Chủ tịch và ông Phùng Chủ tịch hoàn toàn giống nhau.

- Bác Vương - nét mặt mệt mỏi, ông Lưu Phó Chủ tịch nói với vợ tôi - chữ "cự" mà đồng chí Trương Tam để lại rất khó thêm vào.

Người nhà tôi lại lăn ra khóc, ướt sũng như chuột lột.

Vô cùng lo lắng, ông Lưu Phó Chủ tịch vội vàng bước ra ngoài cửa nhà tang lễ.

Đột nhiên mắt ông sáng bừng lên, ông lại gọi điện thoại cho ông Phùng Chủ tịch và ông Trần Phó Chủ tịch.

Tôi liếc mắt nhìn theo, thấy ông Lưu Phó Chủ tịch hớn hờ.

Ông Lưu Phó Chủ tịch thoăn thoắt đến trước micro, với giọng thống thiết, ông đọc tiếp:

"Sự ra đi của đồng chí Trương Tam làm một tổn thất cực đại của giới thơ ca tỉnh nhà...".

Sao vậy? Nói sửa là sửa được ư? Điều này nằm ngoài dự kiến của tôi khi còn sống. Tốt quá! Không kìm nổi, tôi xúc động chảy nước mắt.

Người nhà tôi há hốc mồm, khóc không thành tiếng. Người ta đã sửa rồi, còn khóc làm gì nữa. Thế là tôi yên trí vào lò thiêu.

Trước khi vào lò thiêu, tôi nghe thấy cuộc đối thoại giữa ông Lý Phó Chủ tịch tỉnh và ông Lưu Phó Chủ tịch Hội nhà văn.

Anh làm thế nào mà đã thông được tư tưởng cho anh Phùng và anh Trần?

Ông Phó Chủ tịch Lưu trả lời:

- Thưa anh, tôi nói với hai anh ấy, sau này khi hai anh ấy về thế giới bên kia, trong lời điều sẽ viết, sự ra đi của họ "là một tổn thất cực kỳ cực đại của giới thơ ca tỉnh nhà".

Vũ Công Hoan dịch

(1) "Cự": Rất to lớn; khi dùng ghép với chữ "đại" (cũng có nghĩ là to lớn) thì "cự đại" (vô cùng to lớn) sẽ mang hàm nghĩa nhấn mạnh hơn so với từ "trọng đại".

Của quý để dành

Khâu Trường Hải

Cầm giấy chẩn đoán ung thư gan di căn của chồng, bà lau nước mắt trở về buồng bệnh, nói với ông:

- Không sao, bác sĩ bảo không sao, người già, phụ tùng máy móc tránh sao khỏi trục trặc chỗ này chỗ kia, tỉnh dưỡng rồi sẽ khỏi.

Về đến nhà, đeo tạp dề, bà lão sửa soạn nấu cơm. Ông lão giục:

- Khỏi phải vào bếp, mình thử ra khách sạn một lần bà ạ!

Đến khách sạn ông lão gọi ba món ăn. Một món là khoai tây thái nhỏ xào dấm ớt bà thích ăn. Một là món cật súc vật xào giòn ông thích ăn. Còn một món sườn chua ngọt con gái cưng Kiều Kiều thích ăn.

Nhìn thức ăn, không nén nổi, bà lão khóc. Ba món ăn đọng lại nỗi buồn vui của gia đình. Từ nhỏ, con gái thích ăn món sườn chua ngọt. Đi làm về ông thường mua một suất sườn chua ngọt. Nhìn con gái ăn ngấu ăn nghiêng ngon lành, bố mẹ cũng không muốn đụng đũa. Những tháng ngày hạnh phúc theo bước con gái từ khi vào vườn trẻ cho đến trước khi lấy chồng. Bây giờ thằng cháu ngoại đã lên lớp hai Món sườn chua ngọt của bố mẹ đã mất sức hấp dẫn với nó. Sống trong cùng một thành phố, đầu năm con gái đưa cháu ngoại đến ở một buổi sáng rồi đi. Bây giờ năm sắp hết, Tết sắp đến mà vẫn chẳng nhìn thấy mặt con cháu, ngay đến một cuộc điện thoại nó cũng không thèm gọi về.

Hai ông bà già lẳng lặng nhìn nhau ăn cơm, không ai nói với ai câu nào. Cũng chẳng cai đụng đến món sườn chua ngọt.

Sáng sớm hôm sau ông lão đi đâu đến trưa mới về. Nhìn bà già đang sốt ruột, ông bảo:

- Đưa tôi!

- Cái gì?-bà già hỏi.

- Cái hôm qua mình xem ấy!- ông nói.

Ông lão lấy trong túi một cái hộp xinh xắn, cẩn thận đặt vật kia vào rồi khoá lại, bỏ chìa khoá vào túi áo sát người, chậm rãi nói:

- Tôi đã đến cơ quan của Kiều Kiều. Nó bảo nay hoặc mai nó sẽ về.

Ngày hôm ấy cả gia đình con gái về. Nằm trên giường, ông lão nói với con:

- Con ơi, bố không còn sống được mấy nữa. Những năm qua bố mẹ dành dụm được tí chút, không nhiều không ít, nhưng cũng đủ cho cháu Bảo Nhi đi du học.

Cầm chìa khoá nhét vào tay bà già, ông lại nói:

- Sau khi bố ra đi, mẹ con không được động vào cái này. Sau khi mẹ con ra đi, các con hãy mở ra. Nhớ lời bố. Nếu không bố chết không nhắm mắt.

Ông lão không sống được đến Tết. Con gái hờ khóc vật vã, chết đi sống lại, người ta bảo, con gái quý không uống công yêu thương .

Nhoáng cái đã mười năm trôi qua. Bà già sống mười năm hạnh phúc với con gái. Bảo Nhi sắp sửa thi vào đại học. Trên đường đem cơm cho cháu, bà bị tai nạn ô tô thông, được đưa vào bệnh viện.

Con gái, con rề biết tin vội tìm đến. Bà già nắm tay con gái nước mắt lưng tròng:

- Con ơi, mẹ xin lỗi các con.

Tay bà run run, cởi được chiếc chìa khoá luôn mang bên người thì tắt thở .

Con rề nhoáng nhoàng chạy về nhà lấy hộp, mở ra xem. Bên trên là một bức thư giấy đã ố vàng:

Kiều Kiều

Khi con đọc bức thư này, bố mẹ đã đoàn tụ ở Thiên Quốc. Suốt cuộc đời này niềm vui duy nhất của bố mẹ là con, bận tâm duy nhất là con, day dứt duy nhất cũng là con - ở đây bố mẹ xin con lượng thứ.

Những năm qua, ngoài việc chu cấp cho con vào đại học, gia đình mình không dành dụm được mấy. Sau khi con lập gia đình, bố mẹ khám, bệnh mua thuốc cũng khá tốn kém, cho nên không để lại cho con chút tài sản nào.

Dưới bức thư này là một cái lọ đựng sữa của mẹ con. Ngày xưa bố mẹ đựng sữa vào lọ chỉ xuất phát từ lòng hiếu kỳ. Bố mẹ cảm thấy chất lỏng màu trắng sữa thật thần kì, có thể nuôi một sinh mệnh nhỏ nhoi, mềm mại, yếu ớt thành một thiếu nữ xinh đẹp.

Đêm hôm bố phát hiện ra bệnh, trong khi lục tìm đồ dùng, đã vô tình tìm thấy lọ sữa này, vừa nhìn vào bố mẹ không khỏi giật mình ngạc nhiên...

Con gái vội vàng lấy lọ sữa ra xem, vô cùng sửng sốt - Trải qua bốn mươi năm lắng đọng,

sữa đã ngả sang màu nâu đỏ, nghiễm nhiên là một lọ máu.

Nhưng trên đời này, hỏi có mấy đứa con hiểu rõ mình đã được nuôi lớn bằng máu?

Nhưng trên đời này, hỏi có mấy đứa con hiểu rõ mình đã được nuôi lớn bằng máu? Máu của những bậc làm cha làm mẹ...

Ngân hàng đau đớn

Tạ Phong Vinh

- Nghe người ta giới thiệu chỗ các chị có một ngân hàng đau đớn phải không?
- Anh không trông thấy tấm biển to đằng kia sao?

Cô gái tỏ vẻ ngạo mạn. Kể ra cũng khó trách. Cả thế giới chỉ có ngân hàng này, không có chi nhánh khác. Anh hỏi dò:

- Nghe nói các chị có thể hoán chuyển sự đau đớn?
- Ngân hàng đau đớn có hai loại nghiệp vụ chủ yếu. Loại thứ nhất anh có thể gửi đau đớn giống như gửi tiền tiết kiệm, sau đó anh có thể lấy ra vào lúc anh cho là thích hợp nhất, gửi lẻ lấy cả, gửi cả lấy lẻ đều được. Đương nhiên anh phải chi trả một khoản chi phí cho việc này. Hơn nữa anh phải lấy hết khi còn sống nếu không sẽ cưỡng chế người ruột thịt của anh phải gánh chịu. Thứ hai, anh có thể chuyển đau đớn của anh cho người khác như chuyển tiền, với điều kiện người ấy phải tình nguyện tiếp nhận. Cô gái thao thao bất tuyệt giới thiệu như đọc thuộc lòng lời nhắc kịch.

Anh đang định hỏi thủ tục chuyển như thế nào thì có hai người đến. Một người cao lớn đẩy anh ra, bám bệ cửa sổ, hỏi to:

- Tôi làm thủ tục chuyển tiền.

Cô gái liếc nhìn anh ta một cái, nhếch mép cười:

- Vâng, nếu tôi không nhớ nhầm, anh đã đến làm thủ tục chuyển tiền lần thứ 3.
- Tôi có tiền.

Người cao lớn vỗ túi bồm bộp.

- Ngân hàng của các cô tiện lắm. Mấy hôm trước dạ dày của tôi đau ghê gớm, đến đây làm thủ tục chuyển gửi, thánh thật, bây giờ uống 7-8 chai bia liền tù tù vẫn ngon thơm!
- Nhưng một người khác sẽ bị đau. - Cô gái ngắt lời anh. - Thưa anh chúng tôi đã nhận được đơn thừa của người tiếp nhận đau dạ dày của anh. Anh nên biết, một khi anh uống nhiều thì người kia miệng nôn, tròn tháo, dạ dày đau đớn vô cùng. Anh không nên vi phạm hợp đồng hai bên đã ký.
- Vâng, nhất định lần sau tôi sẽ chú ý.

Anh chàng cao to biết lỗi của mình. Cô gái hỏi:

- Xin anh cho biết lần này cần làm thủ tục chuyển loại đau đớn nào?
- Kể cũng hơi khó nói, tôi là người không sợ gì hết ... chỉ sợ về nhà bà xã thương căng chân hạ căng tay, hì hì, cho nên ...

Cô gái khinh miệt nhìn anh chàng cao lớn, rồi đưa mắt nhìn anh chàng đằng sau anh ta. Đó là một thanh niên nông thôn có vẻ hiền lành, chất phác, ăn mặc giản dị, xem ra đang rất cần tiền.

- Được rồi, tôi xin đọc bản hợp đồng cho hai anh nghe trước đã, suy nghĩ xong thì ký vào, rồi mới đến trung tâm chuyển tiền ở đằng kia.

Cô gái in ra một bản hợp đồng. Nay có bên A xxx, bên B xxx. Bên A bằng lòng bỏ ra hai ngàn đô la chẵn, chuyển cho bên B tất cả các đau đớn do vợ mình đánh mắng gây nên. Sau khi nhận khoản tiền này, bên B phải gánh chịu những đau đớn nói trên. Điều cần chú ý: Bên A không được cố ý tạo đau đớn bắt bên B phải gánh chịu. Một khi phát hiện, bên B có thể đến ngân hàng kiện, thậm chí đề nghị chấm dứt hợp đồng.

Anh lặng lẽ đứng một bên quan sát. Cậu thanh niên nông thôn tay run run, có vẻ hạ quyết tâm lớn lắm, nghiêng răng nghiêng lợi ký vào bản hợp đồng.

- Còn anh đến làm gì? Đưa mắt tiền hai người kia sang “Trung tâm chuyển tiền” cô gái quay sang anh hỏi:

- Tôi cũng muốn làm thủ tục chuyển tiền. Từ nhỏ hai mẹ con tôi đã sống nương tựa vào nhau. Qua bao nhiêu năm vất vả, mới có được cuộc sống đầy đủ hạnh phúc như ngày nay. Nhưng cách đây không lâu, tôi phát hiện ra mình bị ung thư. Mẹ tôi nhiều năm sâu muộn, tinh thần luôn hoảng loạn, lại còn bị bệnh tim, thường xuyên tức ngực, lúc nào cũng có thể nguy hại đến tính mệnh... Nghe kể về ngân hàng của các chị, tôi nghĩ, nhân lúc bệnh chưa chuyển sang giai đoạn cuối, tôi muốn chuyển mọi đau đớn của mẹ tôi sang tôi. Như thế tôi có thể tận hiếu, mà mẹ tôi lại được sống thanh bình những năm cuối đời.

Nói xong anh khẽ thở dài.

Làm xong thủ tục anh về nhà. Anh không biết nói với mẹ như thế nào. Với thần sắc không bình thường, hình như mẹ anh cũng có điều gì muốn nói với con. Cuối cùng anh đã nói trước:

- Thừa mẹ, ở đường Thành Tây mới xây dựng một bệnh viện, Thiết bị điều trị vô cùng tiên tiến. Ngày mai con đưa mẹ đi khám, tiện thể con cũng kiểm tra bệnh của mình luôn.

Anh biết mẹ mình mù chữ. Anh không nói thật, sợ mẹ không đồng ý.

Mẹ anh không nói gì, chỉ lặng lẽ gặt đầu.

Hôm sau, hai mẹ con cùng đi vào ngân hàng đầu đón.

Cô gái ở cửa sổ nghiệp vụ sốt sắng, chào hỏi hai mẹ con:

- Chào bà, bà đã đến, chào anh, anh cũng đã đến. Xin mời hai mẹ con sang bên kia.

Hai mẹ con cùng đến “Trung tâm chuyển tiền”. Cửa đóng sầm một tiếng. Trong ánh sáng đỏ tối mờ mờ, mấy nhân viên mặc áo blu trắng đang bận rộn làm việc.

Công việc hoán đổi sắp bắt đầu. Anh nằm trên bàn trong lòng thảm cầu khảm:

- Mẹ ơi, con xin chúc mẹ mạnh khỏe!

Đột nhiên anh thấy nhẹ hẫng người, y như thay xương đổi da. Anh ngồi dậy nhìn thì thấy mẹ nằm vật ra, bất tỉnh nhân sự.

Anh không hiểu, kêu toáng lên, sà đến chỗ mẹ. Phấn uất, anh thét lên:

- Thế này là thế nào? Thế này là thế nào?

- Thưa anh, chúng tôi đã đồng ý giữ bí mật cho mẹ anh. Thật ra mẹ anh đã đến đây làm thủ tục chuyển tiền trước. Bà yêu cầu chúng tôi chuyển toàn bộ đầu đón của anh sang bà.

Một nhân viên nhẹ nhàng nói với anh.

Niềm vui bất ngờ

Tác giả: Lạc Lăng Thu Phong

Dịch giả: Vũ Công Hoan

Hôm nay là Tết Trung thu, cũng là ngày mừng thọ Giáo sư Tịch lên lão sáu mươi. Ngay từ sáng sớm, Giáo sư Tịch và người vợ trẻ đã bận tíu tít. mấy hôm trước, con trai, con gái lần lượt gọi điện hẹn Tết Trung thu năm nay sẽ về nhà chúc thọ bố, hôm đó chúng sẽ đem về một món quà đặc biệt, dành cho bố niềm vui bất ngờ.

Vừa lau nền nhà, Giáo sư Tịch vừa nghĩ: Con trai làm nghiên cứu sinh ở mãi San Francisco, quà đem về chắc chắn phải mang màu sắc bên kia bờ Thái Bình Dương. Con gái sau khi tốt nghiệp đại học đã đi Thâm Quyển, quà mang về chắc chắn cũng thể hiện dòng thác thời đại. Lúc này vợ giáo sư bung món ăn đầu tiên lên mâm. Ông Tịch hỏi vợ:

- Mình thử đoán xem, các con sẽ đem về cho anh món quà đặc biệt gì?
- Không biết. – Vợ Giáo sư lắc đầu. – Nhưng nhất định không sùng sốt bằng niềm vui bất ngờ anh đem đến cho chúng.
- Đương nhiên. – Giáo sư Tịch tươi cười.

Một lúc sau, con trai, dáng vẻ mệt nhọc về trước. Giáo sư Tịch ra đón. Trông thấy con trai bế một đứa trẻ tóc quăn mắt xanh, Giáo sư hỏi:

- Con ai vậy?

Đưa đứa trẻ ra trước mặt Giáo sư Tịch, con trai nói:

- Thừa bố, đây là quà mừng thọ đặc biệt con đem về cho bố – cháu nội của ông!

Giáo sư Tịch sùng sốt:

- Bố còn nhớ con chỉ nói đã yêu một cô gái người nước ngoài, chứ có bảo cưới nhau đâu.

Con trai nhón nhờ đáp:

- Chưa cưới đâu bố ạ. Nhưng bên đó không cho phá thai như ở nước mình.

Không biết làm thế nào hơn, Giáo sư Tịch đưa tay đón nhận sản phẩm góp vốn đầu tư giữa trong và ngoài nước, miệng nựng đứa cháu lai:

- Gọi ông nào, gọi ông nào!

Con bé mới được hơn tám tháng, chưa biết nói. Nhưng đã kịp tặng cho ông nội món quà gấp mặt thú vị – tè một bãi ướt cả áo lẫn quần Giáo sư.

Đúng lúc ấy con gái cũng về đến nơi. Con gái đi xe riêng. Một người đàn ông đứng tuổi, đầu hói đi sau con gái. Giáo sư Tịch đơn đả chào hỏi:

- Chú lái xe, mời chú vào trong nhà xơi nước.

Con gái lên tiếng:

- Rõ chán cho bố, giáo sư giáo siếc gì mà mắt kém thế. Anh ấy là ông chủ của con, cũng là bạn trai của con, thừa bố!

Giáo sư Tịch kinh ngạc tới mức suýt nữa ngồi phịch xuống đất. Thế này mà được à? Anh ta cũng xấp xỉ tuổi mình. Thấy sắc mặt bố tái tái, con gái vội vàng nói:

- Bố cứ yên tâm đi. Con không lấy anh ấy đâu. Hết hợp đồng chúng con sẽ chia tay.

Nghe vậy, Giáo sư Tịch tròn mắt lên:

- Hợp đồng ư? Lẽ nào con làm vợ hai?

Con gái tỉnh bơ trả lời:

- Vâng, mỗi năm năm mươi vạn. Thời hạn hợp đồng ba năm. Đến lúc đó con trở thành một triệu phú trẻ, có gì mà không tốt?

Giáo sư Tịch tức run lên, thét:

- Mất mặt! Mất mặt!

Đứng bên cạnh, người con trai dàn hòa:

- Thôi đừng cãi nhau. Thật ra chuyện này ở nước ngoài cũng thường thôi. Hy sinh hai năm tuổi trẻ để khỏi phải phấn đấu hai mươi năm, đáng!

Nói đến đây, chợt nhớ ra điều gì, người con trai cất tiếng hỏi:

- Ô, phải rồi, mẹ con đâu? Sao từ nãy đến giờ không thấy mẹ đâu?

- À, bà ấy đang làm thức ăn trong bếp. – Giáo sư Tịch trả lời.

Con gái xông vào bếp gọi:

- Mẹ ơi, bỏ đây hăng, ra nói chuyện đã nào?

Cửa bếp mở. Một người đàn bà trẻ bung đĩa tôm nõn đi ra. Chị cúi gằm mặt, có vẻ căng thẳng. Người con trai nhận ra đĩa tôm nõn, nói:

- Vội gì Tiểu Lệ, gọi mẹ tôi ra đây.

Tiểu Lệ là người giúp việc trước khi ra nước ngoài anh đã tìm về để giúp gia đình, không ngờ hơn ba năm rồi mà cô ta vẫn còn ở đây.

Lúc này, Giáo sư Tịch nói với các con:

- Hôm nay các con về nhà chúc thọ bố, món quà đặc biệt mà các con mang về đã khiến bố sửng sốt vô cùng. Vậy thì bây giờ bố cũng đem đến cho các con một niềm vui bất ngờ không kém. – Nói rồi Giáo sư Tịch nắm tay Tiểu Lệ kéo đến trước mặt, trịnh trọng tuyên bố với con trai, con gái – Bố đã ly hôn. Bây giờ Tiểu Lệ là mẹ mới của các con!

Mảnh đất này

Doãn Toàn Sinh

Từ sau khi thực hiện “bầu cử dân chủ”, hai vị trưởng thôn do người làng Vương tự bầu ra đều chẳng ra gì, bị bà con nguyên rủa mắng nhiếc là quan tham, quan ngu. Nhưng, đã làm quan rồi vẫn phải ngu đầy túi, tham đầy túi, đầy túi rồi mới cúp đuôi về vườn.

Dân làng Vương đều trách mình không có tầm mắt, nhìn nhầm quạ đen thành phượng hoàng, coi người xấu thành người tốt. Nhưng nói đi cũng phải nói lại, muốn hiểu thấu con người đâu có phải chuyện dễ? Tục ngữ nói rất đúng: “Vẽ hổ vẽ da khó vẽ xương, biết người biết mặt khó biết lòng” mà!

Có bài học của hai lần bầu cử trước, lần thứ ba bầu cử trưởng thôn, dân làng Vương đã thận trọng lại càng thận trọng hơn, người người lau mắt cho thật sáng, thề thốt thật sự nhắm trúng mới bầu, dứt khoát phải bầu ra viên quan thanh liêm thật sự!

Chọn lựa ai đây? Người trong làng tùm năm tùm ba trên bờ ruộng, trước sau nhà, bí mật chuẩn bị hơn nửa tháng. Ngày sắp sửa bầu cử, ánh mắt của mọi người đều tập trung vào Vương Thực Tại. Anh chàng Vương Thực Tại ngay từ nhỏ đã thành thực hiền lành, vui vẻ giúp người, chấp hành nghiêm mọi phép nước lệ làng, lễ phép lịch sự, gặp ai cũng mặt đỏ lựng chào cụ cả, chào thím hai, chào bà ba trước rồi nói gì mới nói. Lớn lên, Vương Thực Tại thi đỗ vào học ở trường phổ thông trung học trên huyện lỵ, tốt nghiệp lại trở về làng vừa làm ruộng vừa tự học hàm thụ đại học, bây giờ đã cầm được “bằng đỏ” đại học rồi! Một chàng trai tốt như thế làm trưởng thôn là thích hợp quá rồi.

Cuộc bầu cử dân chủ lần thứ ba tiến hành rất thuận lợi, Vương Thực Tại được bầu làm trưởng thôn của làng Vương với 100% số phiếu. Bà con làng Vương mặt mày hớn hở, gào lên “làng Vương có quan thanh liêm rồi!” Mọi người vây quanh Vương Thực Tại ở giữa hội trường, như sao xúm quanh mặt trăng.

Thực Tại ơi, bà con tin tưởng anh! Từ nay về sau mọi việc bà con đều nghe theo anh!

Anh muốn gì thì làm vậy, anh bảo bà con làm gì, bà con sẽ làm vậy.

Cả làng lớn bé mấy ngàn người đều dựa cả vào anh đấy.

Vương Thực Tại cán bộ mới nhận nhiệm vụ, hăng hái sôi nổi làm được nhiều việc tốt: mở rộng diện tích trồng ngô lai, phổ biến bón phân theo khoa học, cải thiện điều kiện nước ăn cho dân làng, thay đổi tình trạng giao thông của thôn Vương... đều được lòng người, mọi người hết lời ca ngợi.

Nhưng, tục ngữ nói rất đúng: trong rừng sâu, tiếng hót của loài chim nào cũng có, ngày tháng lâu dần, những lời bàn tán ta thán Vương Thực Tại cứ vụng trộm lan truyền ra.

Mấy người hay leo vách, nói Vương Thực Tại ngày càng ra vẻ quan cách, nhìn thấy mọi người không chào hỏi bác cả, cụ cả, thím hai, bà ba thân mật như trước nữa, có việc gì đến nhà nhờ vả anh ta, anh ta còn sờ râu trố mắt nữa! Những kẻ leo vách ấy bị bà con thôn Vương chỉ trích rầm rầm: “Anh ta là trưởng một thôn các người có hiểu không? Làm quan làm sao mà không được quan cách chứ? Xưng hô anh anh em em với các người còn ra thể thống gì nữa? Hai trưởng thôn trước chửi bới các người đến tổ tông tám đời, tại sao các người không leo vách? Lý trưởng ngày xưa muốn trói ai thì trói người ấy, muốn đánh ai thì đánh người ấy, Trưởng thôn Vương đã trói người đánh người chưa? Người ta phải biết điều chứ!..”.

Mấy kẻ thôi miệng nói: Vương Thực Tại phản bội vợ mình, lăng nhăng này nọ với hội trưởng phụ nữ trẻ đẹp, tận mắt nhìn thấy hai người “hô hấp nhân tạo” ở trong rừng... Những người thôi miệng cũng bị dân làng nhao nhao phản đối chê trách: “Nói năng như đánh rắm! Trưởng thôn Vương làm sao có thể là người như thế? Nói rằng trưởng thôn Vương cùng hội trưởng phụ nữ làm “hô hấp nhân tạo” chắc chắn là chuyện vu khống, nếu thật có chuyện ấy thì đã sao? Hai trưởng thôn trước còn bỏ cả vợ đấy! Nhớ lại ngày xưa, ai làm quan mà chẳng năm thê bảy thiếp...”.

Còn có mấy kẻ tiểu nhân đa nghi như Tào Tháo, hoài nghi Vương Thực Tại biểu lộ tiền công xây nhà riêng, ăn chơi phè phỡn. Những kẻ tiểu nhân ăn ốc nói mò ấy càng bị dân làng thôn Vương quở trách: “Chúng ta đã chứng kiến quá trình trưởng thành của trưởng thôn Vương, lúc nhỏ đèn một quả táo của nhà khác cũng không dám hái, bây giờ làm sao lại biểu lộ công quỹ? Trưởng thôn ăn sung mặc sướng hơn một chút thì quan hệ chi đến cha mẹ họ. Hội bầu trưởng thôn các người chẳng phải là những người ủng hộ nhất đó sao? Bây giờ lại trở mặt nghi ngờ người ta vì có gì nào? Lấy bụng của kẻ tiểu nhân đo bụng của người quân tử, chẳng ra cái thái gì! Lý trưởng ngày xưa...”.

Dân làng thôn Vương đưa Vương Thực Tại ngồi lên ghé trưởng thôn, và sau khi nhận định anh ta là quan thanh liêm, thì cho rằng đã làm xong việc của mình, nên an phận thủ thường làm người dân lành; Và khi quyền lực trưởng thôn bị động chạm, dân làng bèn không làm ngơ, hăng hái đóng vai người bảo vệ trung thành, như ong thợ gặp lúc tổ ong bị động chạm, nguy cấp đến ong chúa, thì chúng bèn lao hết ra khỏi tổ xông đến đốt những kẻ xâm phạm.

Hai năm sau xảy ra một chuyện bất ngờ: đội thầu được trưởng thôn Vương cho nhận thầu nhiều công trình xây dựng đã vi phạm pháp luật. Đội trưởng thầu khoán, bị thẩm tra, cung khai Vương Thực Tại đã đòi và nhận hối lộ năm vạn đồng (tương đương 100 triệu đồng Việt Nam –ND). Năm vạn đồng lấy từ tiền trả thêm cho công trình chính là những đồng tiền xương máu mồ hôi của nhân dân thôn Vương!

Xe cảnh sát rú còi chạy vào thôn Vương, cồng số tám sáng loáng khóa lên cổ tay Vương Thực Tại! Thôn Vương chấn động bàng hoàng ngạc nhiên! Ngạc nhiên đến mức tiếng đồng hồ đầu

tiên toàn thôn yên ắng không một tiếng chim nhỏ, mọi người trố mắt há mồm; tiếng đồng hồ thứ hai toàn thôn ồn ã, ai ai cũng chỉ nói một câu: “Có thể nhầm lẫn, bắt sai người không? Không thể như vậy!”. Tiếng đồng hồ thứ ba cả làng cứ như nôi nước sôi, ai ai cũng rướn cổ gào lên: “Trời ơi, chuyện gì xảy ra đây?”.

Xe cảnh sát giải Vương Thực Tại đi, cuốn bụi mờ mịt mấy dặm đường, để lại phía sau là dân làng Vương như một đàn ong đột nhiên mất ong chúa, cảm phần tuyệt vọng bay tứ tung khắp vùng trời rộng mấy chục cây số vuông:

- Chó thật! Ai biến thành muỗi, ai hút máu người đây?

Biến gì mà biến, e rằng vốn dĩ đã là muỗi rồi.

Đừng có thôi miệng! Vương Thực Tại, vốn là một người quá tốt vừa thật thà vừa thực tế mà.

Chẳng nhẽ mảnh đất này của chúng ta không thể sinh sản nuôi dưỡng được quan thanh liêm ư?

Lớp học chống tham nhũng của vợ lãnh đạo

Tứ Mao

Thị trưởng thành phố A đề nghị Tứ Mao “hiển kế chống tham nhũng”. Với kiến nghị của Tứ Mao, thành phố A thành lập “Lớp học của vợ lãnh đạo”.

Định mức khóa đầu tiên là năm mươi học viên, nhưng chỉ lèo tèo có mấy người ghi tên theo học. Tứ Mao bí quá, đành đề nghị Thị trưởng chỉ định phu nhân của một số lãnh đạo bắt buộc phải tham gia, cộng với vợ của Tứ Mao nữa thì mới tạm đủ số lượng.

Buổi đầu tiên Tứ Mao giảng về sự nguy hại của tham nhũng. Tứ Mao giảng bài ở trên, các bà phu nhân lãnh đạo ở bên dưới túm lại râm râm, có người đang dùng điện thoại di động tán gẫu, vợ Tứ Mao suốt đêm qua đánh bài mạt chược cũng đang gục mặt trên bàn ngáy khò khò.

Tứ Mao nhăn nhó cười, lắc đầu lia lịa tuyên bố tan học, các vị phu nhân lãnh đạo hoan hô rào rào, quây lại với nhau tâm tình. Nhìn thấy tình hình ấy cảnh tượng ấy, Thị trưởng bất giác thở dài thườn thượt, nghĩ: “chống tham nhũng, chống hủ bại, không khéo lớp học này còn làm cho tham nhũng, hủ bại càng phát sinh mạnh thêm!”.

Lớp học mở khóa thứ hai, số đăng ký lên tới mấy trăm người, nguyên do là vợ các vị lãnh đạo cho rằng nhờ đi học mà có thể mở rộng mạng lưới quan hệ. Lớp học được cán bộ địa phương sở tại nói đùa là: “Trường Đảng của các phu nhân”. Mỗi khi phu nhân vào vào học trường Đảng thì mạng lưới quan hệ càng thêm phong phú.

Người ghi tên đông mà chỉ tiêu học viên có hạn, Tứ Mao đành phải nâng tiêu chuẩn, nếu trước đây từ vợ cấp phó phòng trở lên được học thì bây giờ phải bắt đầu từ vợ cấp trưởng phòng, thế mà vẫn “cung” không đủ “cầu”. Tứ Mao lại suy nghĩ, các ngành công thương, thuế vụ là mảnh đất béo bở dễ nảy sinh tham nhũng nhất, nên đã ưu tiên nhận vợ của các vị lãnh đạo thuộc những ngành này. Phải mấy ngày xét đi xét lại suốt mấy ngày, khó khăn lắm mới bước đầu xác định được danh sách học viên.

Tục ngữ có câu: “Tai vách mạch rừng”, không rõ tại sao danh sách do Tứ Mao dự kiến lại lộ ra ngoài, những người có tên trong danh sách mang quà đến “cảm ơn” Tứ Mao, những người không có tên trong danh sách càng hăng hái đem quà, phong bì đến cầu cạnh nịnh nọt Tứ Mao.

Bỗng nhiên công nhà Tứ Mao náo nhiệt như họp chợ, vợ đặc ý nhìn Tứ Mao.

- Vất vả nửa đời người, rốt cuộc cũng có được cơ hội béo bở này, may mà tôi linh hoạt, khéo léo nửa kín nửa hở tiết lộ danh sách ông dự kiến, nên mới nhận được nhiều quà biếu như vậy, thế thì chống tham nhũng làm gì nào, trong khi tham nhũng tốt quá như thế!

Sau khi khai giảng lớp học khóa hai, Tứ Mao chủ yếu nói về những cái tốt của tham nhũng.

Vừa nghe thấy Tứ Mao nói đến tên bài giảng, các phu nhân lãnh đạo đã lập tức thay đổi thái độ: người rĩ tai nói chuyện riêng im bật, người tán gẫu trong điện thoại di động vội tắt máy, người ngủ gà ngủ gật cũng bị không khí khác thường làm tỉnh như sáo, ai nấy đều lắng tai nghe như nuốt từng lời giảng của Tứ Mao

- Tham nhũng có thể làm cho chúng ta có thêm rất nhiều của cải vật chất, cuộc sống sung túc. Nhưng, không biết các chị có nghe qua một câu tục ngữ này chưa: “Đàn ông có tiền thì biến thành xấu, phụ nữ biến thành xấu thì có tiền”. Đức ông chồng của các bà, các chị đều là cán bộ lãnh đạo đứng ở các cương vị riêng, một khi lợi dụng tham nhũng thì sẽ trở thành người có tiền. Cổ nhân nói rằng: “No cơm ấm cật rậm rạp chân tay”, hơn nữa lại có biết bao phụ nữ hư hỏng do muốn có nhiều tiền sẽ lôi kéo chồng của các bà, các chị”. Nói đến đây, Tứ Mao thấy rất nhiều vợ của lãnh đạo mặt mày biến sắc. Ông lấy ví dụ một số cán bộ lãnh đạo của thành phố mình mà mọi người đều biết rõ sau khi có tiền đã nuôi “dì hai”, lại còn vanh vách kể tên những cục trưởng A, vụ trưởng B, hay chủ nhiệm C gì gì đó.

Các quý phu nhân đều chăm chú nghe và tỏ rõ cảm phần tốt độ. Có bà đứng phắt dậy hô lớn: “Phải kiên quyết chống tham nhũng!”.

Trở về đến nhà, vợ Tứ Mao yêu cầu Tứ Mao phải trả lại hết những quà cáp phong bì đã nhận lần trước, Tứ Mao vội vàng làm theo. Xem ra chiêu này lập tức thu được hiệu quả rõ rệt.

Phong trào xây dựng đời sống chính trị liêm khiết trong sạch của thành phố A thu được thành quả đáng kể, mấy năm liền không có một vụ án nhận hối lộ nào, cá biệt có cán bộ lãnh đạo muốn nhận hối lộ bị vợ ông ta tố cáo nên đã chủ động giao nộp của hối lộ.

Từ đó về sau, người ghi tên theo học các “lớp học của vợ cán bộ lãnh đạo” hàng năm tăng vùn vụt, ban đầu mỗi khóa mở một lớp, giờ tăng lên mỗi khóa ba lớp.

Nghèo cũng phải là nghèo có tính báo chí

Lưu Xa

Một em học sinh nghèo khó, năm nay thi đỗ đại học, nhưng vì gia đình bần hàn, không sao nộp được học phí. Bố mẹ đi vay tiền tứ xứ, mà không có một ai chịu cho mượn tiền.

Cuối cùng, hai người nông dân thật thà như đêm tìm đến giới báo chí, hy vọng báo chí có thể giúp đỡ họ.

Có một ký giả nhiệt tình tiếp họ.

Nhà báo hỏi: “Con trai bác thi đỗ vào trường đại học nào?”.

Họ nói: ”Khỏi thứ ba, trường Tây An...”.

Ký giả lẩm bẩm: “Nếu trúng vào đại học Bắc Kinh, đại học Thanh Hoa thì tốt”.

Nhà báo hỏi: “Con trai bác có điểm gì đặc biệt không? Ví dụ như có tàn tật không? Trước đây có chuyện này chuyện nọ không?...”.

Họ nói: “Con trai tôi chẳng có gì đặc biệt, rất mạnh khỏe, rất ngoan ngoãn ...”.

Nhà báo lẩm bẩm:” Giá con trai của bác đặc biệt hơn thì tốt!”.

Nhà báo hỏi: ”Thế thì hai bác vẫn mạnh khỏe chứ?”

Họ đáp:”Hai chúng tôi rất mạnh khỏe!”.

Nhà báo lẩm bẩm:” Trong hai bác nếu có một người thân thể đặc biệt thì tốt!”.

.....

Nhà báo hỏi một câu hỏi cuối cùng:

- Con trai bác có phải là sinh viên đầu tiên ở làng ta không?

Họ đáp:

- Không phải! Năm ngoái đã có ba cháu thi đỗ!

Nghe xong nhà báo thở dài thườn thượt, nói:

- Cháu không có cách nào giúp các bác, cháu nghĩ tất cả các nhà báo cũng đều không có cách nào giúp đỡ các bác được đâu!

Họ hỏi: ”Tại sao thế?”.

Nhà báo nói: “Bởi vì mọi chuyện của các bác đều không có tính chất báo chí!”.

Họ vẫn không hiểu, nhà báo nói:

- Nghèo cũng phải là nghèo có tính chất báo chí thì mới viết được!

Tặng em một nửa phần quà

Tác giả: Vương Đạo Trang

Dịch giả: Vũ Phong Tạo

Gần đến mười hai giờ trưa mà một hội nghị đặc biệt của thành phố Đông Hải vẫn chưa kết thúc. Người đàn ông trên diễn đàn đã nói gần hai tiếng đồng hồ rồi. Phía dưới hội trường toàn những phụ nữ trẻ đẹp – vợ của các cán bộ lãnh đạo – họ im lặng nghe, thỉnh thoảng lắc đầu thờ dãi.

Người diễn giảng là Trương Đông Hải. Một năm trước Trương Đông Hải còn là Thị trưởng của thành phố Đông Hải, vì nhận hối lộ nên bị xử ba năm tù giam. Hôm nay, hội nghị đặc biệt có tên “ Sự hối hận của tôi”, là do Trương Đông Hải ở trong tù nhiều lần đề nghị, sau khi được Tỉnh ủy phê chuẩn đã được Cục Chống tham nhũng thành phố tổ chức.

Vợ của Trương Đông Hải là Vương Tiểu Hoa cũng tham gia, bà ngồi ở giữa hàng ghế đầu. Ngay từ lúc Trương Đông Hải lên bục bày tỏ sự ăn năn, hối hận của mình, bà vợ cũng cúi đầu và âm thầm sám hối: “Nếu như mình không tì tê thuyết phục thì liệu anh ấy có đến nông nổi này không?”. Từ lúc bước chân vào hội trường, Vương Tiểu Hoa đã không dám nhìn thẳng vào mắt chồng mà chỉ thỉnh thoảng liếc trộm. Điều khiến cho bà ta thắc mắc là hôm qua, những người tổ chức hội nghị còn thông báo riêng rằng, Trương Đông Hải yêu cầu bà nhất định phải có mặt, phải đến hội trường sớm và ngồi ngay hàng ghế đầu. Nhưng hội nghị sắp kết thúc mà tại sao chồng bà vẫn không liếc nhìn bà lấy một cái nhỉ? Giữa lúc thấp thỏm bất an, bà bỗng nghe thấy người chủ trì hội nghị nói:

- Sau đây, Trương Đông Hải muốn tặng vợ một món quà.

Anh ấy muốn tặng mình một món quà? Quà gì đây?

Vương Tiểu Hoa ngẩng phắt đầu lên, nhìn thẳng và Trương Đông Hải. Trương Đông Hải nhìn vợ, nặng nhọc gật đầu. Thế là Vương Tiểu Hoa cúi đầu, chậm rãi bước lên sân khấu.

Quà để ở trong khay, phía trên phủ một miếng vải đen, Trương Đông Hải hai tay bung khay chìa ra. Giữa lúc Vương Tiểu Hoa định bước tới nhận, đột nhiên ông ta rút tay lại, đặt khay lên bàn.

Ông ta làm gì vậy? Trước sự nghi hoặc của mọi người, Trương Đông Hải cầm lấy micro nhìn xuống hội trường, nói từng tiếng một:

- Nhân hội nghị sám hối hôm nay, tôi có một món quà muốn tặng vợ tôi!

Trương Đông Hải kéo tay Vương Tiểu Hoa lại nói:

- Bà xã, mong em nhận cho!

Vương Tiểu Hoa run run mở mảnh vải đen phủ trên khay. Mảnh vải vừa mở ra, toàn hội trường ngạc nhiên, Vương Tiểu Hoa trố mắt há miệng: trong đó là một chiếc còng tay. Trương Đông Hải cầm chiếc còng tay lên nói với Vương Tiểu Hoa:

- Anh nhận quà, nhận hồi lộ, cuối cùng nhận còng số tám. Nhưng món quà đặc biệt này, đáng lẽ cũng có một nửa của em. Bà xã, anh phải tặng em một nửa phần quà này!

Cả hội trường lặng im, không một tiếng động.

Đôi cánh của thiên sứ

Tác giả: Dật Danh

Dịch giả: Vũ Phong Tạo

Huy Tử rất tự ti, bởi vì trên lưng cậu nổi hẳn lên hai vết sẹo to tướng. Hai vết sẹo này như hai vết nứt nẻ màu đỏ sẫm, kéo dài từ cổ xuống lưng. Cho nên, Huy Tử rất sợ tiết thể dục, lúc mà tất cả các bạn nhỏ đều vui vẻ cởi bộ quần áo đồng phục vừa bó sát người vừa không thoải mái. Mỗi lần thay quần áo, Huy Tử đều len lén nấp vào một góc, ghé sát lưng vào tường, vội vã thay quần áo, vì sợ người khác phát hiện ra. Song lâu dần, cậu vẫn bị các bạn nhỏ khác phát hiện ra vết sẹo trên lưng.

“Sợ quá!”

“Quái vật!”

Câu nói thơ ngây và vô tâm thường làm đau lòng người. Sau khi chuyện này xảy ra, mẹ Huy Tử dắt cậu đến gặp cô giáo.

- Khi mới chào đời Huy Tử đã bị bệnh nặng! – Mẹ Huy Tử nói, mắt đỏ hoe. – May mà khi ấy có vị thầy thuốc giỏi cứu sống sinh mạng nhỏ này, song trên lưng cháu vẫn còn hai vết sẹo dài.

Mẹ quay lại bảo Huy Tử:

- Đến đây con! Vạch lưng ra cho cô giáo xem!

Chần chừ một lát, Huy Tử mới cởi áo ra, để cô giáo nhìn rõ hai vết sẹo đáng sợ này, đó cũng là minh chứng cho cuộc chiến đấu sống còn từng diễn ra trong đời cậu. Cô giáo ngạc nhiên nhìn hai vết sẹo, xót xa hỏi:

- Còn đau không em?

Huy Tử lắc đầu:

- Thừa cô, không ạ!

Cô giáo xoa đầu Huy Tử, nói:

- Tiết thể dục ngày mai, dứt khoát em phải cùng các bạn thay quần áo nhé!

Những giọt nước mắt long lanh trào ra từ hai mắt của Huy Tử:

- Nhưng, các bạn sẽ cười em, nói em là quái vật!

- Yên trí, cô đã có cách, không có người nào cười em đâu. Thật đấy!

Ngày hôm sau, tiết thể dục, Huy Tử rụt rè nấp vào một góc, cởi áo ra, quả nhiên không ngoài dự đoán, cả đám bạn lại lộ vẻ kinh hoàng và nói những lời khó nghe: “Ôi! Buồn nôn quá!”.

Hai mắt Huy Tử mở to, nước mắt chực ứa ra. Lúc ấy, cửa phòng học đột nhiên mở ra, cô giáo xuất hiện. Mấy bạn học chạy ngay đến gần cô giáo, nói:

- Thưa cô! Cô nhìn này, lưng bạn ấy đáng sợ quá, trông cứ như con sâu róm!

Cô giáo không nói gì, chỉ từ từ đến bên Huy Tử, sau đó tỏ vẻ kinh ngạc.

- Không phải là sâu đâu! – Cô lim dim mắt, chăm chú nhìn lưng của Huy Tử nói. – Ngày trước cô được nghe một câu chuyện, các em có muốn nghe không?

Các bạn nhỏ thích nhất là nghe kể chuyện, bèn ùa lại vây quanh cô giáo.

Cô kể:

- Truyền thuyết kể rằng, mỗi bạn nhỏ đều do một thiên sứ ở trên trời biến thành; hầu hết các thiên sứ khi biến thành trẻ con đã nhanh chóng cởi bỏ đôi cánh; nhưng cũng có thiên sứ bé bỏng, động tác chậm hơn thì không kịp cởi bỏ đôi cánh của mình. Khi ấy, trên lưng những em do các thiên sứ bé bỏng, chậm chạp biến thành đều có hai vết sẹo như thế!

- Ôi! – Các bạn nhỏ đều kinh ngạc kêu lên – Chỗ ấy là dấu vết của đôi cánh thiên sứ ư?

- Đúng thế! – Cô giáo nở nụ cười thần bí nói – Các em có muốn kiểm tra xem có bạn nào còn đôi cánh chưa rụng hết như bạn Huy Tử không nào?

Nghe cô giáo nói vậy, tất cả các bạn nhỏ đều vội vàng vàng kiểm tra lưng của nhau, nhưng không ai có vết sẹo rõ như của bạn Huy Tử cả.

- Thưa cô! Chỗ này của em có vết sẹo nho nhỏ phải không ạ? – Một bé đeo kính vui vẻ giơ tay nói.

- Không phải đâu! Chỗ này của em cũng đo đỏ, mới đích thị là thiên sứ!

Các bạn nhỏ tranh nhau thừa nhận trên lưng mình có sẹo, quên hẳn chuyện chê cười Huy Tử. Hai mắt Huy Tử lúc trước đỏ hoe, giờ không còn chảy nước mắt nữa.

Đột nhiên, một bé gái nhỏ nhẹ nói:

- Thừa cô! Em có thể sờ đôi cánh của tiểu thiên sứ không ạ?

- Điều này phải hỏi tiểu thiên sứ có đồng ý không chứ! – Cô giáo tủm tỉm cười nháy mắt với Huy Tử.

Huy Tử mạnh dạn hẳn lên, ngượng ngịu nói: “Được!”.

Bé gái nhẹ nhàng sờ tay vào vết thương ở trên lưng Huy Tử, mừng rỡ nói to:

- Ô! Mềm lắm! Mình đã sờ thấy đôi cánh của thiên sứ rồi!

Bé gái hét to làm cho tất cả các bạn cuống cả lên, ai cũng hét lớn:

- Mình cũng muốn sờ!

Trong phòng học thể dục bỗng diễn ra một cảnh tượng đặc biệt, mấy chục em học sinh xếp thành một đội hình dài, chờ đến lượt sờ vào lưng của Huy Tử!

Sau đây, Huy Tử lớn dần lên. Đến khi học trung học phổ thông, Huy Tử còn tham gia thi bơi toàn thành phố, được giải Á quân. Huy Tử đã dũng cảm chọn thi môn bơi bướm, vì em tin tưởng rằng hai vết sẹo trên lưng mình là Đôi cánh của thiên sứ mà cô giáo có tấm lòng nhân ái đã chúc mừng hạnh phúc cho em.

Chúng mình đã từng uống rượu

Hạ Thanh Hoa

Tiểu Dương là nhân viên văn thư của nhà máy phân đạm, gần đây, nhà máy được trên điều đến một bí thư Đảng ủy mới họ Hầu. Tiểu Dương nghĩ, nhân dịp bí thư mới đến nhận nhiệm vụ, nhất định phải để lại cho ông ta một ấn tượng tốt đẹp, thì sau này công tác sẽ thuận lợi. Nhưng làm thế nào mới gây được ấn tượng tốt đẹp với ông ấy đây?

Nghĩ mãi, Tiểu Dương mới nghĩ ra bố mình. Bố của Tiểu Dương là giám đốc sở Tư pháp, lãnh đạo một ngành tưởng chừng không ghê gớm lắm. Tiểu Dương nghĩ: Đều là những người hoạt động chôn quan trường, thế nào mà bí thư Hầu chẳng có dịp gặp mặt bố mình, dù cho chưa từng gặp mặt thì cũng nghe nói đến tên nhau chứ! Đúng rồi, phải chấp mối quan hệ từ đây.

Chiều nay, Tiểu Dương mang tài liệu đến phòng làm việc của bí thư Hầu. May mắn đúng lúc bí thư Hầu cũng không bận việc gì, nên bảo Tiểu Dương ngồi xuống nói chuyện. Tiểu Dương nghĩ bụng: “Thời cơ đã đến.”

Chuyện nọ xọ chuyện kia một lát, Tiểu Dương bèn lái câu chuyện sang chuyện liên quan đến bố mình.

Tiểu Dương nói:

- Bí thư Hầu ạ! Bố cháu thường nhắc đến chú đấy. Bố cháu nói

ông đã từng cùng chú uống rượu, nói rằng tử lượng của chú rất khá, uống nửa lít mà vẫn chưa say...

Bí thư Hầu hỏi:

- Đồng chí ư? Bố đồng chí là...

Tiểu Dương vội giới thiệu rằng:

- Bố cháu là giám đốc sở Tư pháp, đã từng uống rượu với chú.

Bí thư Hầu nghiêng đầu nghĩ ngợi, nói:

- O! Lạ nhỉ! Mình không nhớ ra thật! Giám đốc sở họ Dương

tên là gì nhỉ?

Nghe vậy, Tiểu Dương ngó người ra. Tiểu Dương nghĩ bụng:

bố mình cũng là người có đầu có mặt hẳn hoi, tại sao bí thư Hầu lại không ghi nhớ một đặc điểm nào nhỉ? Bất đắc dĩ lắm, Tiểu Dương đành phải nói tên của bố mình ra.

Bí thư Hầu lại hỏi:

- Đồng chí ấy cùng mình uống rượu lúc nào, ở đâu nhỉ?

Tiểu Dương hơi chột dạ, nghĩ bụng một cán bộ bự như bí thư

Hầu, một năm ít ra cũng phải dự mấy chục bữa tiệc, chắc chắn là một cán bộ “được rèn luyện qua rượu mạnh”. Dự nhiều tiệc rượu như vậy, cùng uống với ai, làm sao mà một lúc nhớ rõ ngay được chứ? Như người sắp chết đuối vớ được cọc, Tiểu Dương bèn nói:

Uống rượu ở đâu, cháu cũng không rõ. Bố cháu nói thế...; hình như... là chuyện xảy ra năm ngoái ạ!

- Ồ!... Bí thư Hầu gật đầu nhẹ nhàng, cuối cùng nói chắc như đinh đóng cột: Bố đồng chí tôi thực sự chưa quen, thực ra tôi có uống được rượu đâu, tửu lượng xoàng một cách đáng thương, mọi người quen tôi đều biết cả...

Bí thư Hầu còn nói những gì nữa, Tiểu Dương chẳng còn lòng dạ nào mà nghe tiếp nữa, khi ra khỏi phòng mặt mày đỏ nhừ.

Sau đó không lâu, trong một cuộc họp công nhân viên chức, bí thư Hầu khẳng khái vô tư nói:

- Tôi về cơ quan chưa lâu, đã có một số đồng chí đến chỗ tôi móc nối quan hệ, đi cửa sau, gây thiện cảm cá nhân. Thật nực cười, có đồng chí còn ngang nhiên bịa chuyện nói rằng bố đồng chí ấy đã từng uống rượu với tôi, còn nói tửu lượng của tôi thế này thế nọ. Nhân đây, tôi không ngại nói thẳng với các đồng chí rằng, tôi chưa từng nhấm một giọt rượu nào. Cho nên tôi khuyên những đồng chí ấy nên chỉnh đốn tư tưởng của mình, không nên động não những chuyện không hay ho ấy. Bí thư Hầu này không dọa đâu!

Ngồi trong hội trường mà Tiểu Dương cảm thấy như ngồi trên đệm găm đầy kim, cậu hiểu bí thư Hầu nói những câu ấy đều ám chỉ hoặc nói thẳng ra là chĩa mũi tên vào cậu.

Nửa năm sau, bố Tiểu Dương được điều sang làm phó trưởng ban tổ chức thành ủy, thành ủy tiến hành khảo sát mấy người, trong đó có bí thư Hầu, chuẩn bị bồi dưỡng một người lên thành ủy làm chánh văn phòng. Đây là một chuyến công tác tuyệt vời, tổ chức phân công bố của Tiểu Dương dẫn đầu đoàn cán bộ đi khảo sát.

Sáng hôm ấy, bố Tiểu Dương cùng đoàn đến nhà máy phân đạm tiến hành khảo sát. Khảo sát xong xuôi, đương nhiên có một bữa tiệc mời đoàn cán bộ thành ủy. Lẽ ra việc tốt đẹp được

tháp tùng lãnh đạo đến dự tiệc không đến phần Tiểu Dương, nhưng lần này bí thư Hầu lại cứ bắt Tiểu Dương dứt khoát phải tham gia. Người tinh mắt chỉ cần liếc nhìn là biết chuyện gì...

Trong bữa tiệc tung bừng tiếng chạm cốc, cụng ly, chan hòa tình cảm, đương nhiên không thể thiếu những lời bí thư Hầu khen ngợi năng lực của Tiểu Dương, những câu khách sáo của bố Tiểu Dương. Ngồi dự tiệc, mà Tiểu Dương cảm thấy mất tự nhiên vô cùng.

Rượu ngà ngà say, bí thư Hầu ngửa mặt đột nhiên nói với bố Tiểu Dương:

- Trưởng ban Dương, thật ra chúng ta đã quen biết nhau từ lâu rồi. Năm ngoái chúng ta đã cùng nhau uống rượu, đồng chí còn khen tôi tử lượng khá đấy!...

Bố Tiểu Dương cười khà mấy tiếng, tỏ ra không hiểu hỏi lại:

- Chúng ta đã từng cùng nhau uống rượu, có chuyện ấy sao?

Tại sao tôi không nhớ nhỉ?

Bí thư Hầu thận trọng nói:

- Thật mà! Nhưng tôi không nhớ là uống ở đâu nữa. Không tin

đồng chí thử hỏi Tiểu Dương mà xem.

Ngồi bên cạnh, Tiểu Dương ngạc nhiên, há hốc miệng, chẳng nói được một câu...

Cuộc điện thoại lúc nửa đêm

Tác giả: Trung Học

- Bố ơi, con là Linh Tử đây!
- Con của bố, con đang ở đâu thế?
- Đừng hỏi bố ơi, tha thứ cho con bố nhé!
- Linh Tử, về nhà đi! Được không?
- KHÔNG được bố ạ, con đã quyết định rồi!
- Linh Tử, nghe bố một câu. Về nhà đi!
- Không, bố ơi, tha thứ cho con...
- Đừng khóc, đừng khóc... Nói đi! Linh Tử, con có nghe không?
- Dạ!
- Con đang ở đâu? Tại sao bố lại nghe thấy tiếng sóng biển?
- Bố ơi! Con đã nghĩ kỹ từ lâu rồi! Chỉ có biển cả mới có thể đón nhận con thôi!
- Linh Tử, bố luôn luôn chờ đợi con mà!
- Bố ơi, con chẳng còn gì cả!
- Có chứ con, con còn trẻ mà!
- Đừng nói nữa bố ơi! Con thật là vô dụng, thi đại học ba năm trượt cả ba.
- Không thi nữa, không thi nữa, ta không thi nữa! Bố không bắt con đi học nữa, có được không?
- Muộn rồi, tất cả đều muộn rồi!
- CON ơi, không học đại học con có thể làm việc khác! Con thông minh mà!
- Con chẳng làm nổi gì đâu!

- Con làm được mà! Bố tin con mà!

- Bố ơi, bố không cho con có bạn trai, nhưng con đã không nghe lời bố!

- Bố biết, bố ủng hộ con.

- Không phải tại bố, mà là anh ấy, anh ấy không muốn con!

- Thế thì có sao đâu? Con mới có hai mươi hai tuổi, sẽ có người thích con mà.

- Nhưng con với anh ấy, anh ấy với con, con đã...

- Con ngốc ơi, làm đường lạc lối có thể trở về mà!

- Không về được đâu bố ơi! Con đã trao cho anh ấy tất cả, nhưng anh ấy đã thi đổ, anh ấy coi thường con, anh ấy đòi chia tay với con!

- Con ơi! Lúc đầu bố không cho con theo bạn trai chính là sợ con đi đến bước đường này! Đi sai đường thì trở về, con đã biết sai chứng tỏ con đã chính chắn mà!

- Bố ơi, tại sao bố lại ho thế?

- Không sao! Con bỏ nhà đi, bố cứ đêm ngày chờ điện thoại của con, con bảo bố đến đâu mà tìm con đây?

- Đừng tìm bố ơi, con đã quyết định rồi.

- Quyết định cũng có thể thay đổi mà con.

- Không, con đã nghĩ kỹ rồi, bố đừng tìm con nữa, con không để lại di chúc, trước lúc ra đi, con đã đốt hết nhật ký rồi. Bố sẽ không phải nuôi dưỡng đứa con gái này nữa.

- Con ngốc ơi, bố chỉ có một mình con. Sắp một giờ sáng rồi. Lát nữa thôi trời sẽ sáng. Trời sáng mọi thứ sẽ qua đi, bố tin con gái bố là một người kiên cường!

- Bố ơi, đừng khuyên con nữa, vô ích!

- Thế thì con nói cho bố biết, con định lúc nào đi? Cũng để bố biết ra mộ nói với mẹ con một tiếng. Bố phải biết Linh Tử của bố khi nào ra đi chứ?

- Bố ơi, tha thứ cho con

- Con ơi, con nghe đây: Trước khi chết mẹ con đã nói rằng bố nhất định phải nuôi dạy con khôn lớn, phải tạo dựng tiền đồ cho con nên bố vẫn chưa đi bước nữa. Bố sợ con thiệt thòi...

- Vâng, con biết.

- Bố buộc con thi đại học, chẳng phải muốn con có tương lai tốt đẹp hay sao? Con bỏ đi như thế, con làm bố...

- Bố ơi, bố đừng hút thuốc là nữa nhé. Bố lại ho rồi, bố phải nhớ uống thuốc đúng giờ nhé!

- Linh Tử

- Bố ơi! Điều là do con gái hư, khiến bố phải đau lòng, bố nhớ giữ gìn sức khỏe nhé!

- Bố biết! Nói cho bố biết con ở đâu được không? Bố đi thăm con!

- Không kịp nữa rồi bố ơi, con đi ngay đây.

- Con ơi, xem truyền hình con đã nhìn thấy người chết vì tai nạn trên biển chưa?

- Truyền hình ư? Hơn ba năm rồi con chưa xem truyền hình mà!

- Thế thì bố nói cho con biết nhé! Sau khi xuống biển, quần áo đều bị cuốn sách, toàn thân nhầy nhụa như hà mã, hai mắt bị cá ăn mất

- Đừng nói bố ơi, con không sợ.

- Con ơi! Đến cái chết con cũng không sợ, thế thì con sợ cái gì nào? Nghe bố nói một câu: Về đi! Được không?

- Bố đừng khuyên con nữa, chỉ cần bố giữ gìn sức khỏe là con khỏi phải lo lắng.

- Yên tâm con nhé. Nếu bố cũng giống con như lúc này thì bố đã chết trăm lần từ lâu rồi. Làm sao mà có con được chứ? Sau khi mẹ con chết, bố vừa làm cha vừa làm mẹ, chăm chút con từng li từng tí một, bao nhiêu cửa ải khó khăn bố đều vượt qua hết, bởi bố biết: Sự sống có thể đem lại mọi thứ mà con muốn, chỉ cần con còn sống!

- Bố ơi!

- Con ơi!, Chắc con đã nghe nói một câu này nhỉ: ” Trên bảng không có tên, dưới chân vẫn có đường”. Con khỏe mạnh, thông minh, làm gì mà chẳng được phải không/ Một số nữ công nhân viên chức nghỉ việc, nhiều người không có văn hóa cao, tuổi tác lại cao, nhưng chẳng phải người ta vẫn sống đàng hoàng đó sao? Sinh mệnh chỉ có một con ơi! Người ta chết rồi thì không thể sống lại nữa!

- Bố ơi!

- Khi ôm nặng, mẹ con cứ cắn răng chịu đựng. Mẹ con bảo bố rằng: “Em không thể chết, em chết thì Linh Tử chúng mình sẽ ra sao? Ai sẽ chăm sóc nó?” Mỗi lần nhìn thấy bố bế con đặt lên giường bệnh là mẹ con lại nở một nụ cười. bà ấy căn dặn bố rằng: “Nhất định phải nuôi dưỡng Linh Tử lớn thành người”.

- Bố ơi!

- Con ơi! Có một số câu bố không nói con cũng hiểu, trong tập làm văn con đã chẳng viết: có trắc trở, tổn thương cuộc sống mới càng có ý nghĩa mà

- Bố ơi, điện thoại di động của con hết pin rồi. Bố đợi đây, con đi tìm điện thoại, chờ con nhé!

Bệnh lạ của phó cục trưởng

Triệu Thủ Ngọc

Có thể nói, phó cục trưởng Hoàng là một đồng chí tốt, một là không ăn cắp của công, hai là không tranh công đổ lỗi cho ai, ba là không phản đối Đảng cộng sản. Trên gọi là anh, dưới gọi là em, nói chuyện với ai cũng hòa nhã nhũn nhặn, trong đơn vị và ngoài xã hội ai cũng khen hết lời. Nhưng, ông trời thường không có mắt, ngay một người tốt như vậy, mà lại hay mắc bệnh, mà lại là một bệnh lạ không lần được gốc ngọn ra sao.

Người đầu tiên phát hiện phó cục trưởng Hoàng mắc bệnh là đồng chí Vu, trưởng ban Tổ chức huyện ủy. Hôm ấy, cấp trên triệu tập một hội nghị lớn, phó cục trưởng Hoàng đến hội trường từ rất sớm. Nhưng, suốt từ đầu đến cuối hội nghị, phó cục trưởng Hoàng đều thấy mắt trưởng ban Vu ngồi trên đoàn chủ tịch thỉnh thoảng lại nhìn mình. Phó cục trưởng Hoàng nghĩ bụng: Chắc là trưởng ban Vu có chuyện gì cần trao đổi với mình. Quả không ngoài dự đoán, vừa tan họp, trưởng ban Vu bèn gọi anh vào phòng làm việc.

Vừa đóng cửa xong, trưởng ban Vu bèn đi vòng quanh phó cục trưởng Hoàng đủ ba vòng, nhíu mày hỏi:

Đồng chí có bệnh phải không?

Phó cục trưởng Hoàng bất giác ngạc nhiên, sức khỏe của mình tốt, không có cảm giác mắc bệnh gì cả, bèn lắc đầu, đáp:

- Tôi không có bệnh gì cả!

Trưởng ban Vu lại thận trọng đi quanh anh ba vòng nữa:

- Chỗ quen biết giữa hai ta, mà đồng chí vẫn còn giấu tôi ư? Ai nhìn mà chẳng nhận ra, lưng đồng chí nghiêng về bên phải, cổ cũng nghoẹo về bên phải, rõ ra về có bệnh nặng trong người, không thể mang vác nặng được, tự đồng chí đến trước gương ngắm mình xem.

Phó cục trưởng Hoàng vội chạy đến trước gương. Quả nhiên, con người đứng trong gương đúng như trưởng ban Vu nói, hoàn toàn không còn phong độ hiên ngang đỉnh đạc như trước kia, mà giống như một ông già bị gánh nặng đè xuống không thể đứng thẳng lưng được. Phó cục trưởng Hoàng cứ đứng ngẩn người ra.

Trưởng ban Vu vỗ vai anh, nói:

- Người anh em! Sắp tới huyện cần đề bạt một loạt cán bộ, tôi đã giới thiệu anh. Nhưng tình hình anh thế này, liệu thông qua được không? Cho nên, dù phải trả giá đến bao nhiêu, anh cũng

phải khám kỹ sức khỏe để chữa khỏi bệnh này!

Sau khi đi từ phòng làm việc của trưởng ban Vu ra, phó cục trưởng Hoàng suy nghĩ hồi lâu, mượn cơ phải dự hội nghị thành lập trường, xin phép vào chào cục trưởng rồi lên tỉnh lý. Sau khi bảo lái xe trở về, được một người bạn thân ở thị xã dẫn đi, anh lặng lẽ đến một bệnh viện nổi tiếng nhất tỉnh.

Thông qua mối quan hệ của bạn, phó cục trưởng Hoàng một chuyên gia nổi danh nhất trong bệnh viện trực tiếp khám bệnh. Nhưng, mọi máy móc tiên tiến đã dùng đến cả, vị chuyên gia cũng dốc hết mọi học vấn cả đời học được, kết luận rút ra chỉ là: Phó cục trưởng Hoàng thân thể bình thường, nguyên nhân của bệnh lưng nghiêng cổ ngoẹo vẫn chưa tìm được.

Với đề nghị thiết tha của phó cục trưởng Hoàng và bạn, vị chuyên gia lại nói điện thoại với ba vị chuyên gia có thể lực nhất trong nước, tiến hành trao đổi và hội chẩn qua điện thoại, cuối cùng vị chuyên gia thở dài, nói:

- Nói thật nhé! Với trình độ y thuật của bốn người chúng tôi, thật sự tìm không ra nguyên nhân của căn bệnh trên, cho nên cũng không thể kê đơn bốc thuốc cho đúng bệnh. Tôi chỉ đề nghị một điểm, thân của ông không tốt, từ nay về sau cần chú ý tiết chế “chuyện ấy”, cái đó có thể là nguyên nhân lớn khiến ông mắc bệnh trên.

Sau khi cảm ơn lia lịa, phó cục trưởng Hoàng ra khỏi bệnh viện, trong lòng mới chợt hiểu ra. Minh tuy từ lâu đã không hứng thú với vợ, nhưng vẫn say như điệu đồ cái cô Lệ Lệ giấu giếm ở thị xã, mỗi tuần chỉ ít cũng gặp nhau ba, bốn lần, lần nào cũng vui thú như điên như cuồng, bây giờ mới rõ tại sao cổ nhân lại nói “Hiếu sắc là con dao róc xương”. Vì con đường làm quan của mình sau này, phó cục trưởng Hoàng cần răng đứt ruột quyết định: Phăng teo ngay Lệ Lệ!

Đến khi phó cục trưởng Hoàng nói ra quyết định này, Lệ Lệ khóc như mưa như gió, sống chết không chịu rời xa chàng. Cuối cùng, phó cục trưởng Hoàng phải trả một cái giá đắt với phí tổn thất tuổi trẻ năm mươi vạn nhân dân tệ(1) cộng với ngôi nhà nhỏ đủ tiện nghi cho Lệ Lệ ở, mới được Lệ Lệ gật đầu, cắt đứt quan hệ và hứa mãi mãi không được quấy phá chàng nữa.

Chấm dứt quan hệ với Lệ Lệ, phó cục trưởng Hoàng thấy nhẹ nhõm, nghĩ bụng: mau chóng có thể phục hồi phong độ hào hoa đỉnh đặc, sẽ nắm phần thắng trong việc đề bạt cán bộ.

Nhưng, qua hai tuần lễ, bệnh của phó cục trưởng Hoàng chẳng những không chuyển biến tốt, mà cổ càng ngoẹo nặng hơn. Càng nghĩ anh càng sợ, cuối cùng theo ý kiến của vợ, bỏ ra bốn tiền mời một ông thầy thông hiểu âm dương đến nhà.

Thầy tướng hỏi han xem xét kỹ càng hơn một tiếng đồng hồ, thở dài một tiếng, nói:

- Cho phép tôi nói thật, ông đã chiếm đoạt những cái lẽ ra không nên chiếm đoạt, đã cảm

những thứ lẽ ra không nên cầm, nay đem trả lại những thứ đó sẽ khỏi.

Tiến thầy tướng ra về, phó cục trưởng Hoàng suy nghĩ suốt một ngày một đêm, cuối cùng bảo vợ xuất đầu lộ diện, mời giám đốc Lưu, tổng giám đốc Phùng, đại gia xã hội đen Hà, v.v... đến, trả lại họ những phong bì này nọ.

Nước bản đã khắc nhổ ra, nhưng bệnh của phó cục trưởng Hoàng vẫn chưa thấy chuyển, lại phải mời thầy tướng đến.

Thầy tướng lắc đầu:

Tội nghiệt quá nặng, nếu ông không nôn hết ra, e rằng đến tính mạng cũng không thể giữ được nữa!

Sau khi thầy tướng ra về, hai vợ chồng phó cục trưởng Hoàng trầm tư đắn đo suy nghĩ. Sau ba ngày ba đêm, phó cục trưởng Hoàng đến ủy ban kiểm tra kỷ luật Đảng.

Ba tháng sau, cựu phó cục trưởng Hoàng bị xử tù mười năm, nhưng bệnh của anh ta tuy không tiến triển nữa, song cũng không có dấu hiệu chuyển biến tốt. Giữa lúc mặt buồn rười rượi vừa bước vào nhà giam thì một người đeo kính đứng phắt dậy hỏi: “Ông làm chức phó à?”

Cựu Phó cục trưởng Hoàng ngó người ra, hỏi:

- Vì sao ông biết?
- Trông bệnh của ông là biết ngay!
- Bệnh của tôi? Ông biết bệnh của tôi mắc như thế nào ư?

Người đeo kính gật gật đầu:

- Quá ư giản đơn. Ông là cấp phó hàng ngày đều đi họp thay sếp phải không?

Cựu phó cục trưởng Hoàng gật gật đầu:

- Đương nhiên rồi! Mỗi ngày ít nhất cũng phải đi dự hai, ba cuộc họp.

Người đeo kính cười cười:

- Khi họp, ông thường ngồi ở góc khuất, hơn nữa không tắt máy điện thoại di động. Khi có điện thoại gọi đến, ông thường nghiêng lưng ngoẹo cổ cúi xuống sát ghế nghe và trả lời lí nhí, lâu dần, ông bị lệch xương sống ngoẹo cổ và mắc bệnh lạ này. Thật ra, chỉ cần ông không đi dự họp nữa, thì căn bệnh lạ này sẽ khỏi dần mà thôi!

Vừa nghe nói vậy, cựu phó cục trưởng Hoàng miêng há hốc, mãi không ngậm lại được.

Tình Yêu Vô Tuyến

Tác giả: Đăng Cường

Trương Lâm đang chơi cave ở phòng khách số 4, vũ trường Tam Nguyên Kiều. 1341210021”. Thật bức mình. Trương Lâm yêu cô đến thế, tháng sau họ sẽ cưới nhau, làm sao anh ấy lại đi chơi gái được chứ? Hơn nữa, hôm qua Trương Lâm vừa đi Quảng Châu, phải đến tuần sau mới về, làm sao lại có mặt tại vũ trường Tam Nguyên Kiều? Một trò đùa rẻ tiền! Không rõ người nhắn tin này là ai; cô cũng chưa từng thấy số điện thoại này bao giờ. Cô gọi điện đến máy di động ấy nhưng đối phương tắt máy. Cô gửi liền tù tì mấy tin nhắn, hỏi: “Anh là ai?” nhưng không có hồi âm. Ra khỏi cửa hàng bách hóa, đúng lúc định lên taxi để về ký túc xá, cô chợt nghĩ, tại sao người này phải làm như thế? Cô thay đổi ý định, bảo lái xe đi đến vũ trường Tam Nguyên Kiều. Tới nơi, tìm đến phòng khách số 4, đứng ngoài cửa nghe thấy tiếng của Trương Lâm, cô không dám tin vào tai mình nữa. Cô đẩy mạnh cửa, nhìn thấy Trương Lâm và một cô gái đang ôm nhau. Trương Lâm hét hoảng. Cô tát cho anh ta một cái, vừa khóc vừa chạy ra khỏi vũ trường.

Sau khi chia tay với Trương Lâm, Trần Hồng luôn muốn biết người nhắn tin thần bí ấy là ai song cô không có cách nào cả. Trong những người cô quen biết, không ai có số điện thoại này, cũng không ai biết gì về nó. Hễ có thời gian cô lại gọi đến số điện thoại di động này, nhưng máy luôn tắt. Cô cũng liên tục gửi tin nhắn, nhưng không có hồi âm.

Hương Mai, bạn gái của cô nói:

- Bạn không cần phải tốn sức nữa, chắc là kẻ thù của Trương Lâm, nếu không, ai rồi hơi làm thế?

Trần Hồng nói:

- May mà có tin nhắn này, nếu không mình đã lấy gã lưu manh ấy, và đời mình coi như đi tong!

Lần thứ hai Trần Hồng nhận được tin nhắn thần bí là vào ngày 8 tháng 1 năm 2001. Sáng hôm ấy, cô vừa ngồi vào bàn làm việc ở công ty thì nhận được tin nhắn, vẫn số máy lần trước. Nội dung là: “Khoảng 4 giờ chiều thu ba, thu nam, thu bay hàng tuần, Vương Cường đến thăm my vien Thai Muoi, ở gần cầu Tam Nguyên làm tro ma quy. 1341210021”

Trần Hồng vô cùng ngạc nhiên. Vương Cường là người bạn trai mà cô mới gặp một lần. Cô cảm thấy anh rất tốt, người giới thiệu cũng hết lời khen ngợi Vương Cường, nói anh là một người đàn ông mà phụ nữ có thể yên tâm. Chiều hôm sau, cô nhìn thấy Vương Cường từ trên cầu đi xuống, khệnh khạng bước vào thẩm mỹ viện, một cô gái ôm lưng anh ta, buông rèm cửa xuống.

Sau lần thứ ba nhận được tin nhắn thần bí, Trần Hồng hạ quyết tâm phải biết con người thần bí này là ai. Trong lòng cô rất cảm kích. Tối hôm ấy, cô vừa tan lớp học tối thì chuông điện thoại di động lại reo. Tin nhắn. Cô rất căng thẳng. Từ khi yêu Triệu Nhượng Phàm, mỗi lần điện thoại di động đổ chuông cô đều rất lo lắng. Trước khi nhận lời Triệu Nhượng Phàm, cô đã cân nhắc cẩn trọng. Triệu Nhượng Phàm, làm cùng cô đã bảy năm; cô rất hiểu anh, song vẫn cứ lo lo. Cô đọc tin nhắn, trống ngực đập thình thịch, quả đúng là từ số máy đó gửi đến: “Triệu Nhượng Phàm đang ở phòng số 3, tầng 4, họ tên Hoa Thanh làm massage kiểu Tây. 1341210021”.

Cô lập tức đi đến hồ tắm Hoa Thanh. Cô mặc quần áo tắm đi lên khu massage tầng 4, nhân viên phục vụ không cho cô vào, nói khu massage của phụ nữ ở tầng 3, cô cố sức lao vào, đẩy cửa phòng số 3, nhìn thấy Triệu Nhượng Phàm nằm trên giường, mình trần như nhộng, một nữ tiếp viên mặc hai mảnh chỉ che kín ba điểm đang cười trên người anh ta.

Buổi sáng hôm sau, Trần Hồng và Hướng Mai đến Ban Doanh nghiệp, cục điện tín. Chị Triệu ở ban kiểm soát nói:

- Không được bên công an cho phép, không ai được phép kiểm tra khách hàng.

Trần Hồng cùng Hướng Mai đến Cục công an tìm bạn học Vũ Phương, kể lại đầu đuôi câu chuyện. Nghe xong, Vũ Phương cảm thấy rắc rối bèn báo cáo chuyện này với Trưởng phòng. Trưởng phòng cũng thấy rắc rối nên đã cấp giấy phép cho Trần Hồng. Hai người đem giấy phép đến cục điện tín.

Sau khi kiểm tra hồi lâu trên máy vi tính, chị Triệu nói:

- Máy di động này ở Mang Châu, nhưng khách hàng chỉ mua thẻ bổ sung, không có hồ sơ khách hàng, mà khách hàng chỉ gửi tin nhắn đúng ba lần, không nạp vào máy điện thoại nên không thể biết được chủ nhân của máy di động.

Suốt đêm hôm ấy Trần Hồng và Hướng Mai không tài nào ngủ được.

Hướng Mai nói:

- Người này nhất định phải rất yêu cậu, mà yêu đến phát điên. Cậu nghĩ xem, một người đàn ông rất yêu cậu, sợ cậu bị người đàn ông khác hãm hại, lại không muốn cho cậu biết mình là ai; bên cạnh cậu có một người đàn ông nào như vậy không?

Trần Hồng nói:

- Mình có một người láng giềng, là bạn học hồi trung học phổ thông, tên là Mạc Phi, từ nhỏ cậu ta đã rất mến mình, cậu ta đã từng nói không lấy ai ngoài mình, nhưng mình không có cảm tình với cậu ta nên đã từ chối. Mình đoán là cậu ta, song không thể, cậu ta đang làm việc ở

Quảng Châu, số máy di động của cậu ta cũng khác.

Hương Mai nói:

- Chắc chắn là cậu ta . một người đàn ông yêu một người đàn bà thì việc gì cũng có thể làm được! Lẽ nào cậu ta lại không biết thuê một người để chuyên bí mật bảo vệ cậu ư?

Song ngay ngày hôm sau, suy đoán này đã bị loại bỏ. Qua mẹ của Mạc Phi, Trần Hồng được biết đầu năm tới Mạc Phi sẽ kết hôn với một người mẫu thời trang.

Khi yêu Trần Vũ, Trần Hồng lúc nào cũng thấp thỏm trong lòng, mỗi lần có tin nhắn cô đều chột dạ. Song sau khi yêu Trần Vũ một năm, rồi ngay cả khi đã cưới nhau được hơn một năm nữa, nhưng tin nhắn thần bí như thể không hề xuất hiện. Thỉnh thoảng cô cũng gọi đến máy điện thoại ấy, nhưng máy tắt. Cô gửi tin nhắn, không có hồi âm. Từ thăm sâu đáy lòng , cô vô cùng biết ơn con người thần bí ấy.

Lần cuối cùng Trần Hồng nhận được tin nhắn thần bí ấy là vào giữa trưa ngày 13 tháng 7 năm 2003. Buổi trưa hôm đó, cô đi cắt thuốc bắc cho Trần Vũ. Từ hiệu thuốc ra, điện thoại di động reo, lại là tin nhắn, xem xong, cô tưởng như có sét đánh ngang tai: “Tran Vu đang len lút gap Huong Mai o phong 401, khách san Mang Cahu.1341210021”. Cô chặn một xe taxi, tới khách sạn Mang Châu. Cô gõ cửa phòng 401 hồi lâu thì Hương Mai ra mở cửa; Trần Vũ đang ngồi trên giường, mặt cúi gằm.

Suốt cả buổi chiều Trần Hồng nằm trên giường, đầm đìa nước mắt gửi tin nhắn cho máy điện thoại di động thần bí ấy. Đến chập tối, điện thoại di động của cô đổ chuông, là mẹ cô gọi đến, nói:

- Hồng con, con phải thật bình tĩnh, cha con vừa mới ra đi, vì xuất huyết não!

Trần Hồng sồn gai ốc, ngã vật xuống đất. Cô đã không nhìn nhận cha mình ba năm rồi. Từ khi biết cha ngoại tình, cô không nói với ông lời nào. Thật ra cô rất yêu cha. Khi Trần Hồng về đến nhà, mẹ cô đang chuẩn bị thay quần áo cho ông. Trần Hồng nước mắt tuôn rơi, cởi bộ âu phục cho cha. Cô lấy đồ trong túi áo vét của cha ra để vào ngăn kéo bàn viết. Khi lục túi áo trên, cô phát hiện thấy một chiếc sim điện thoại , hết sức ngạc nhiên, cô vội tìm điện thoại di động của cha, thay sim, sau đó gọi vào máy di động của mình: 1341210021!!!Trần Hồng gào lên: “Cha!” rồi ngã vật xuống đất, ngất lịm.

Người dịch: Vũ Phong Tạo

Nữ Tặc

Mạch Thượng Sơ Hàn

Trên thế giới này có rất nhiều người tự tin vào con mắt của bản thân họ, tôi chỉ cảm thấy họ ngu xuẩn vô cùng, bởi trong con mắt họ tôi chỉ là một người vô công rồi nghề lang thang trên phố một trăm phần trăm, nhưng thật ra tôi là một cảnh sát. Cho nên, tôi chỉ tin tưởng vào cảm giác của mình.

Lần đầu tiên trông thấy ả trên đường phố, tôi đã biết ả là một nữ tặc, mặc dầu trông ả rất xinh đẹp.

Hôm ấy ả mặc chiếc áo thun cộc tay bình thường, một chiếc quần bò đã cũ, đeo một balô to tướng, dáng vẻ bình thường, rất dễ bị lẫn trong dòng người sôi động. Song, tôi biết ả dứt khoát là kẻ trộm cắp. Bằng trực giác của cảnh sát, tôi bèn bám theo ả.

Cự ly của chúng tôi là năm mét, cứ bám theo nhau không xa không gần như vậy. Tôi có một lòng kiên nhẫn rất lớn đủ để chờ đợi cho đến giây phút ả ra tay, tôi sẽ lấy chiếc còng số tám giấu trong áo jacket ra khóa luôn hai cổ tay thon thả trắng muốt của ả, tôi sẽ có một niềm vui khó đặt tên, bởi lâu lắm rồi chưa bắt được một tên trộm cắp nào, nhất là một nữ tặc xinh đẹp như thế. Đúng vậy, ả rất xinh đẹp, tôi thừa nhận. Nếu ả không phải là một ả trộm, thì nhất định sẽ là một mẫu người mà tôi rất thích. So với những phụ nữ diêm lệ, vẻ chất phác của ả đặc biệt khiến tôi rung động. Chỉ đáng tiếc, ả là một kẻ trộm cắp. Bước chân của ả nhanh nhẹn, thướt tha, bím tóc dài đen bóng đung đưa trước mắt tôi, tôi hơi loá mắt choáng đầu, song tôi vẫn nhớ rõ, ả là một kẻ trộm cắp, tôi là một cảnh sát.

Trên thế giới này có rất nhiều người tự tin vào con mắt của bản thân họ, tôi chỉ cảm thấy họ ngu xuẩn vô cùng, bởi trong con mắt họ tôi chỉ là một phụ nữ trông rất bắt mắt, nhưng thật ra tôi là một kẻ trộm cắp. Cho nên, tôi chỉ tin tưởng vào cảm giác của mình.

Lần đầu tiên trông thấy gã trên đường phố, tôi biết ngay gã là một cảnh sát, mặc dầu trông gã rất giống một tên côn đồ.

Hôm ấy gã mặc áo jacket bình thường, một chiếc quần bò đã cũ, sáng vẻ không có gì nổi bật, rất dễ bị che lấp trong dòng người sôi động. Song, tôi biết gã dứt khoát là một cảnh sát, bên trong áo jacket giấu một chiếc còng số tám sáng lạnh. Bằng trực giác của kẻ cắp, tôi biết gã chú ý đến tôi. Đây là một gã rất thông minh, tôi không thể không thừa nhận như vậy.

Cự ly giữa chúng tôi là năm mét. Gã bám theo tôi, không nhanh không chậm, xem ra gã có lòng kiên nhẫn cực lớn, mãi vẫn chưa có hành động nào. Tôi biết rõ, lần này tôi thực sự gặp đối thủ rồi. Gã rất bảnh trai, được một chàng trai như vậy cùng tay, âu cũng hạnh phúc. Tôi tưởng tượng cái giá lạnh của chiếc còng số tám như kim châm thấu xương, bỗng cười thầm

trong lòng. Tôi hạ quyết tâm phải lấy cắp được một thứ trên người gã.

Ả kẻ cắp ấy bỗng dừng chân trong đám đông, sau đó quay người đi tới chỗ tôi. Lúc ấy tôi mới phát hiện ra: tôi đã phạm một sai lầm chết người, cự ly năm mét thực chất là quá gần giữa một cảnh sát với một kẻ cắp bị theo dõi. Ả đi thẳng đến bên tôi, tôi chưa kịp tung ra một chiêu ứng cứu nào. Tôi chỉ cảm thấy mình như một kẻ cắp bị bắt quả tang. Nụ cười của ả rất quyến rũ: “Anh cảnh sát! Em có thể dùng còng số tám của anh để dùng một lát không?” Giọng ả thỏ thẻ, nhẹ nhàng làm rung động lòng người và có sức sát thương rất lớn. Ả đã nhận ra tôi là một cảnh sát! Tôi cố gắng kiềm chế tình cảm của mình, nghiêm nghị hỏi: “Cô muốn làm gì?” Ả giơ cổ tay trắng muốt ra, nói: “Em muốn cảm nhận cảm giác lạnh ngắt một chút!” Ả hơi ngẩng mặt lên, rất đẹp! Tim tôi đập nhanh và mạnh đến nỗi không thể tự chủ được. “Ồ! Nhưng cô có phạm tội gì đâu!” Ả rất ngây thơ, nói: “Em là một kẻ cắp. Đây, còng tay em đi!” Lúc này tôi lại bắt đầu hoài nghi, có lẽ cô ta không phải là kẻ cắp thật, giác quan thứ sáu cũng có lúc sai chứ! Lòng tôi bỗng thanh thản trở lại. Đây là mẫu người tôi thích, có lẽ cô ta không phải là kẻ cắp thật!

Lúc tôi đi đến chỗ gã, vẻ mặt của gã hơi hoảng loạn, khiến cho tôi cảm thấy mình giống như một cảnh sát, còn gã là kẻ cắp. Khi tôi mỉm cười hỏi mượn gã còng số tám, rõ ràng gã rất kinh ngạc, song phải thừa nhận là gã có khả năng kiềm chế tình cảm. Khi tôi chìa tay ra, mặt gã tỏ vẻ vừa lo vừa mừng. Đúng thế, không có một kẻ cắp nào lại dằn dặt đến mức tự dung đầu thú, cho nên có cơ sở để tin tôi không phải là kẻ cắp thật. Tôi quan sát thấy tảng băng trong khóe mắt gã bắt đầu tan chảy thành nước sông mùa xuân. Cá đã cắn câu!

Tôi và nàng ngồi trong một quán cà phê thanh tao tĩnh mịch, nàng cười rất ngọt ngào.

Nàng chính là cô gái thuộc mẫu người mà tôi ưa thích. Hơn nữa, nàng rõ ràng không phải là kẻ cắp.

Tôi và gã ngồi trong một quán cà phê thanh tao tĩnh mịch, tôi cười rất ngọt ngào.

Tôi rõ ràng là một kẻ cắp, nhưng tôi chỉ lấy cắp trái tim của đàn ông. Lần này, tôi lại thành công!

Vũ Phong Tạo dịch

Thói quen nghề nghiệp

Trần Trần Lâm

Thói quen, dường như ai cũng có. Và đã là thói quen, thường là có những thói quen tốt và ngược lại.

Nhưng với "Thói quen nghề nghiệp" thì sự hài hước, châm biếm của tác giả dành cho các nhân vật của mình đã được đẩy lên, khiến độc giả không chỉ cười ra nước mắt mà còn tẩy lên bao nỗi niềm về chữ hiếu cùng phận sự của con cái đối với cha mẹ.

Chuyện ở xứ người nhưng xem ra...?

Tuấn Vinh

Trong làng, bà lão Hùng số đỏ thật, đẻ liên tiếp ba cậu con trai. Cả ba đứa đều chịu khó phân đầu, làm ăn nên trò nên trống.

Cả Hùng nay làm Chủ tịch xã Bạch Cầu, lời nói như thánh chỉ, nhất hô bách ứng, uy phong lẫm liệt. Hai Hùng là cán bộ phụ trách Trung tâm giới thiệu việc làm thị trấn Dã Cầu, tất bật giới thiệu việc làm cho nhiều người, hưởng hoa hồng được bộn tiền. Cậu út Ba Hùng hồi học tiểu học lưu ban đến ba, bốn lần, chưa tốt nghiệp tiểu học đã phải dấn thân vào đời, hiện nay làm việc tự do - khóc đám ma chuyên nghiệp, mỗi giờ kiếm được năm chục tệ, lại có cả điện thoại di động để liên hệ công việc, tự do quá đi chứ!

Nhưng bà cụ Hùng tốt số sống chưa qua mùa đông thứ bảy mươi thì đã vội vàng đi gặp ông bà ông vải. Người làng rất ngưỡng mộ, có ba đứa con trai, đứa có quyền, đứa có tiền, cộng với đứa biết khóc, đám tang của bà cụ Hùng chắc chắn là sẽ nổi đình nổi đám lắm đấy. Thế nhưng linh cữu cụ Hùng đã nằm trong quan tài hai ngày mà vẫn chưa thấy Cả Hùng về. Hai Hùng và Ba Hùng đã có mặt ở nhà, nhưng cũng không nghe thấy tiếng khóc. Mọi người đều thấy buồn rầu.

Thư đã gửi đến chỗ Cả Hùng ngay rồi, mọi người nói có lẽ anh ta bận công vụ quá. Thế là lại bảo ông cậu đến Ủy ban xã tìm. Lúc đó Cả Hùng đang cầm cốc trà ngồi vắt chân xem báo, thấy ông cậu đến, mới sực nhớ ra, nói: "Cháu cứ bắn khoản tại sao không có người đến đón, thì ra là mẹ cháu qua đời ư?". Hẳn là anh ta đang chờ "xe đưa xe đón về nhà" đây!

Ở nhà, Hai Hùng và Ba Hùng đang bàn với nhau. Hai Hùng nói: "Khi còn sống mẹ yêu em nhất, em lại khóc khéo nhất, vậy em khóc trước đi!".

Ba Hùng muốn khóc, song không tài nào khóc ra tiếng, càng cuống lên càng không khóc được. Mọi người không rõ nguyên nhân, mãi sau Hai Hùng mới sực nhớ ra, đưa cho Ba Hùng tờ một

trăm tệ. Vừa nhận tiền, "Ô hô!... Số mẹ khổ quá, mẹ ơi!...". Nước mắt Ba Hùng trào ra như vòi phun.

Hai giờ sau, tiếng khóc của Ba Hùng bỗng dưng ngừng bật, Hai Hùng lại đưa cho Ba Hùng tám mươi tệ, bảo em khóc hai tiếng đồng hồ nữa. Ba Hùng hỏi:

- Tại sao chỉ có tám mươi tệ?

- Em khóc bốn tiếng, tổng cộng là hai trăm tệ chẵn, anh khấu trừ mười phần trăm mà! - Hai Hùng nói khẽ.

Thời gian tổ chức lễ tang cho bà cụ do Hai Hùng ấn định bắt đầu vào hồi 8 giờ 8 phút ngày mùng 8. Anh Cả Hùng là Chủ tịch xã phát biểu trong lễ truy điệu: "Thưa các vị lãnh đạo, thưa các vị khách quý, thưa các đồng chí! Đầu tiên xin được thay mặt ê kíp của chúng tôi, nhiệt liệt hoan nghênh và chân thành cảm ơn các vị đã tới...".

Vũ Phong Tạo (dịch)

Về làng

Lưu Lập Cần

Đơn giản gọn nhẹ, không đem theo tùy tùng, ông Vương, Chủ tịch thành phố về thăm thị trấn nhỏ, hoàn toàn không phải không có ý bái tổ vinh quy, mà chỉ là muốn thể hiện ý tứ ấy kín đáo một chút, nhằm tránh để lại tai tiếng này khác, không thì một người bận trăm công ngàn việc như ông, cần gì phải về thăm thị trấn nhỏ này.

Thời bé, Vương Chủ tịch đã từng ở thị trấn nhỏ này hai năm, khi ấy ông mới bảy, tám tuổi, chưa phải là vị Chủ tịch thành phố danh tiếng như ngày nay mà bị khinh miệt là phần tử xấu, kẻ ương bướng. Bố ông bị quy thành phái đi theo tư bản chủ nghĩa. Mẹ ông đội chiếc mũ phái hữu dẫn ông đến thị trấn nhỏ. Bởi mẹ ông là con người có trình độ học vấn nên đã trở thành cô giáo của nhà trường. Sau khi thành cô giáo, mẹ ông không những không bị dân chúng thị trấn phân biệt đối xử, mà còn rất được tôn kính. Chính ông cũng được mọi người yêu mến, nhưng những năm tháng ấy vẫn để lại vết thương sâu sắc trong lòng ông. Ông thường nói, không có những ngày bị áp bức và lãng nhục ở thị trấn nhỏ này thì sẽ không có thành tích và địa vị như ngày nay. Trong tâm tưởng ông, chính sự áp bức, lãng nhục và phân biệt đối xử mà mọi người dành cho ông đã trở thành động lực thôi thúc ông tiến lên. Đồng thời đó cũng là niềm kiêu hãnh của ông.

Vì thế, việc đầu tiên khi ông lên làm Chủ tịch thành phố là muốn về thăm thị trấn nhỏ, muốn đích thân trải nghiệm cảm giác áo gấm về làng sẽ như thế nào. Bởi vì, cái chức Chủ tịch thành phố đâu chỉ làm lóa mắt khu tập thể bố mẹ ông đã ở, mà tại thị trấn nhỏ, thậm chí một huyện nhỏ xa xôi hẻo lánh, nơi sở tại của thị trấn nhỏ, rất hiếm có một người làm tới chức Chủ tịch thành phố.

Nhưng từ khi làm Chủ tịch thành phố đến nay, ngày nào ông cũng bận trăm công nghìn việc, suốt ngày vùi đầu vào công việc, không có nổi ít giờ rảnh rỗi để thực hiện ý nguyện.

Hôm nay, cuối cùng ông đã bớt chút thời gian về thị trấn nhỏ. Trước mắt ông, thị trấn đã thay đổi. Phố nhỏ lát đá xanh đã được đổ bê tông. Nhiều nhà cao tầng đã thay thế những ngôi nhà lợp ngói dột nát. Những cô gái thời thượng không thua kém gì các cô gái ở Châu thành. Rất khó tìm lại những dấu tích ngày xưa. Chủ tịch Vương bỗng thấy luyến tiếc, tiếc thị trấn nhỏ thay đổi nhanh quá, tốt quá, tiếc vì những thay đổi này không hề liên quan đến mình. Thật ra, Chủ tịch Vương tiếc nhiều chuyện lắm. Tuy ông đã lần lượt giữ các chức vụ khác nhau nhưng vẫn chưa làm nên trò trống gì. Hai năm làm Chủ tịch thành phố, thực ra cũng chỉ là hai năm đọc diễn văn, hai năm quay camera, lên truyền hình. Tuy chưa có thành tích công tác, nhưng báo chí ngày nào cũng đăng ảnh ông, cứ làm như ông là một diễn viên nổi tiếng không bằng, không ai không biết, không ai không hay.

Phải chăng chính vì thế nên ngay cả khi Chủ tịch Vương đi bộ một mình trên đường phố,

người dân thị trấn vẫn rất niềm nở, cứ tới tấp chào hỏi ông, lại còn luôn miệng hỏi thăm mẹ ông. Tuy không ai gọi ông là Chủ tịch Vương, cũng không ai gọi tên ông nhưng những vẻ mặt hớn hờ, nhiệt tình, những lời nói hồ hởi, sôi nổi ấy đã khiến ông sung sướng, tự hào. Ông cảm thấy mình về làng là đúng. Ông muốn tỏ rõ vị thế uy nghi của kẻ ương bướng ngày xưa và của vị Chủ tịch thành phố hôm nay. Ông ngẩng đầu ưỡn ngực đi từ đầu phố đến cuối phố, rồi lại từ cuối phố đến đầu phố. Những nét mặt càng ngày càng tươi sáng khiến ông xao xuyến, bồi hồi. Lúc này ông hối hận vì không đem theo phóng viên. Chủ tịch Vương đi đâu cũng có thói quen đưa các nhà báo theo, giá mà nay cũng đưa họ đi thì có phải những pha nhiệt tình kia sẽ được quay camera và phát trên Đài Truyền hình Trung ương; một loạt ảnh chụp sẽ in trên Nhân dân nhật báo. Lúc ấy mẹ ông, một người luôn luôn nghiêm khắc, chưa biết chừng sẽ giơ ngón tay trở lên khen rồi rít.

Nghĩ đến đây, Chủ tịch Vương bèn đi đến một trạm điện thoại, ông định đánh điện gọi mấy phóng viên đến. Vừa nhắc ông nghe thì ông già trực điện thoại đã sốt sắng mời ông một lon nước giải khát. Cầm lon nước mát lạnh, Chủ tịch Vương bỗng hỏi:

- Ông ơi, bà con thị trấn có hay xem đài truyền hình thành phố không?

- Không xem, toàn là lãnh đạo quay phim, diễn kịch.

- Có hay xem báo thành phố không?

- Không, toàn là diễn văn của lãnh đạo.

- Vậy bà con sao lại biết tôi?

- Chúng tôi không biết hiện nay anh là gì, chỉ biết anh rất giống mẹ anh. Mẹ anh đã từng dạy học ở đây, chúng tôi ai cũng nhớ bà và những ân tình của bà. Do đó, hề trông thấy anh là chúng tôi nhớ đến bà.

Ông già nói xong, lại quan tâm hỏi thăm tình hình và sức khỏe của mẹ ông.

Chủ tịch Vương cúi đầu đi ra, bao nỗi ngọt bùi cay đắng, cứ từng cơn, từng cơn trỗi dậy trong lòng ông.

Vũ Công Hoan dịch

Ký tên

Nghiep xuân Mậu

Ông Vương nhậm chức Cục trưởng chưa đến mười năm, bổng lộc ngoài lương dự trữ được trên trăm vạn tệ. Sau khi Cục chống tham nhũng điều tra đã chứng minh ông Vương thực sự phạm tội. Viện Kiểm sát lập tức ký lệnh bắt giam. Nhưng khi hai viên cảnh sát đến nhà, ông Vương nhất quyết không chịu ký vào lệnh bắt giam.

Khi hai cảnh sát đang chuẩn bị thi hành theo điều khoản đã quy định của pháp lệnh đối với đương sự từ chối ký tên thì bà vợ Cục trưởng đứng bật dậy, hoảng hốt. Bà biết từ chối ký tên là thái độ không thành khẩn nhận tội, không có lợi cho việc giảm án về sau. Vì vậy bà Cục trưởng đề nghị khoan hãy lập biên bản về tội đương sự không chịu ký tên, rồi vội vàng chạy vào nhà rút trong túi áo ra một phong bì dày cộp, chạy đến dúi vào tay chồng, cầu khẩn:

- Cục trưởng Vương, đây là chút quà mọn, chỉ có trời biết, đất biết, em biết, Cục trưởng biết mà thôi... Cục trưởng ký mau cho ạ...

Lời nói như thánh như thần, Cục trưởng nấn nấn thấy phong bì cũng khá dày, liền cầm bút ký đánh xoẹt, khác hẳn lúc này cứ khăng khăng không chịu ký tên.

Đối mặt với hai cảnh sát đang sừng sờ kinh ngạc, vợ Cục trưởng cười một cách đau khổ, giải thích:

- Lão Vương nhà tôi làm Cục trưởng cũng đã lâu rồi, không có gì nổi bật, chỉ có tật không nhìn thấy cái lợi thì không bao giờ ký tên... Tật này thật hại... hại cho người lắm lắm!

Trần Trọng Sâm dịch

Lời Hứa

Âu Tương Lâm

Năm năm mươi tuổi, bác Dương xin nghỉ hưu non. Nghỉ hưu rồi, ở nhà một mình buồn không có việc gì làm, bác liền bàn với bác gái kiếm một việc gì đó cho vui cửa vui nhà, lại có thêm thu nhập. Bác gái hỏi bác định làm gì. Bác trả lời là sẽ đi nhật phế thải. Bác gái giật nảy mình, nói sao lại phải như thế. Ở nhà buồn thì ra quán trà ngồi uống nước, đánh tú lơ khơ có hơn không, vừa giết thời gian vừa vui vẻ, sạch sẽ. Bác Dương nói chắc bà lo các con không đồng ý, sợ đi nhật phế thải làm chúng nó mất mặt phải không. Dễ thôi, tôi nói là chúng nó nghe rangay ấy mà.

Quả nhiên, khi bác Dương đem ý định này ra nói cho các con trai và con dâu nghe, bọn chúng nhất quyết không đồng ý. Bác giải thích, lương hưu của bác chỉ đủ ăn cho hai ông bà già thôi, còn tiêu pha vật vãnh thì chưa có. Ngồi quán trà, đánh tú lơ khơ phải có tiền. Các con nếu không đồng ý thì mỗi ngày phải cấp cho hai ông bà năm tệ.

Con trai, con dâu nghe nói mỗi ngày năm tệ, vậy là ví chi mỗi tháng mất một trăm năm mươi tệ, mỗi năm một nghìn tám trăm tệ. Nghĩ một lúc, con dâu trưởng nói, thế thì bố đi nhật phế thải vậy. Muốn sống khỏe mạnh thì phải vận động, chắc chắn là hơn ngồi ở quán trà. Con trai trưởng cũng a dua nói phải, phải.

Thế là bác Dương chuẩn bị đôi quang gánh, hai cái sọt, hai cái đinh dài, bắt đầu việc nhật phế thải.

Bác Dương là một người rất chịu khó, cũng biết nhìn xa trông rộng. Phế thải nhật ngày nào đều phân loại xong ngày ấy rồi mang đến chỗ thu mua bán luôn, không bao giờ đem về nhà, sợ con trai và con dâu kêu bản không thích.

Mỗi ngày bác Dương cũng kiếm được kha khá. Ngày ít thì hai tệ, có ngày ba, bốn tệ, có ngày bảy, tám, chín, mười tệ. Số tiền của bác kiếm được, so với bác là to, nhưng chưa đủ cho chúng nó - con cái bác - chơi mạt chược một ván. Cho nên từ đó cả nhà được bình yên vô sự, con trai, con dâu cũng mặc kệ bác.

Như hoa mùa xuân, như trăng mùa thu, thời gian trôi nhanh như nước chảy. Ngày bác Dương vừa đúng sáu mươi chín tuổi, bác lâm bệnh nặng. Bình thường không đau ốm gì, nhưng đã ốm rồi là không dậy nổi. Bác biết chẳng sống được bao lâu nữa. Một hôm, bác kéo tay bác gái, âu yếm gọi tên cũ của bác gái - Tú Phần ơi! Cái tên này, hầu như không được gọi tới đã mấy chục năm nay rồi. Tiếng gọi thân thương đến nỗi bác gái không ngăn nổi những giọt nước mắt.

Bác Dương ngậm ngùi nói:

- Tú Phần! Trước khi lấy tôi, mình đã từ chối mấy đám có tiền, có thế lực. Mình yêu tôi vì lòng thành của tôi, nhưng phải chịu một đời nghèo khổ. Tôi nợ mình ân tình đó. Mình còn nhớ không? Đêm tân hôn, tôi có hứa với mình là nếu tôi đi trước, thì trước khi đi tôi nhất định sẽ để lại cho mình một ít tiền. Cũng chỉ vì sợ con cái không làm tròn nghĩa vụ hiếu thuận với mình...

Nói đến đây, bác Dương rút cái bọc trong túi áo lấy ra một phiếu gửi tiền tiết kiệm và nói:

- Mười chín năm nay, tôi nhất phé thái, tích góp được số tiền này. Trừ khoản mừng tuổi, mừng sinh nhật các cháu ra, còn bao nhiêu là ở đây, tất cả được bốn vạn tệ. Việc này, lâu nay tôi vẫn giấu mình, mục đích là muốn làm mình ngạc nhiên. Số tiền này đủ cho mình sống những ngày cuối đời.

Không phải chịu cảnh nhục nhã vì cơm áo... Tôi sẽ đợi mình ở bên kia... Mình nhớ bảo trọng...

Bác gái nước mắt đầm đìa, suốt đêm thổn thức bên cạnh bác Dương.

Mấy ngày sau, bác Dương qua đời. Không lâu sau, vấn đề ai nuôi bác gái đã được đặt ra trước mắt anh em nhà họ Dương.

Con trưởng nói với con thứ:

- Mẹ ở với anh bao nhiêu năm rồi, em được thay cha làm ở xí nghiệp, bây giờ em nên nuôi mẹ thay anh.

Con thứ nói:

- Đúng là em được thay cha làm việc ở xí nghiệp, nhưng anh nuôi mẹ là ở thời kỳ cha còn có lương hưu. Thực ra là cha nuôi mẹ, chứ không phải anh. Mẹ từ lâu đã giúp gia đình anh làm biết bao công việc như là một bảo mẫu không công. Cho nên anh nuôi mẹ là hợp lý nhất...

- Đừng tranh cãi nữa! - Từ trong nhà, bà mẹ đã nghe thấy hết. Bà bước tới, rút tờ ngân phiếu trong túi áo ra, mắt tràn lệ, ngậm ngùi nói:

- Cha các con trước khi lâm chung đã để lại cho mẹ bốn vạn tệ nhờ nhất phé thái mà có. Cha sợ các con sẽ không hiếu thuận với mẹ. Không ngờ cha con nói đúng. Thôi mẹ đi đây! Mẹ đi ở bên Viện Phúc lợi.

- Mẹ đừng đi, mẹ ơi!... - Nghe mẹ nói sang ở bên Viện Phúc lợi, tất cả các con trai, con dâu đều chạy ra níu áo mẹ lại, nhưng mắt thì nhìn chăm chăm vào cái túi bọc tờ ngân phiếu bốn vạn tệ.

Trần Trọng Sâm dịch

Tay

Vương Mông

Bận rộn quá, tình bạn cũng trở thành một loại xa xỉ, mất thời gian. Một bạn thời tiểu học chưa quên hết tên họ muốn gặp ông cùng nói chuyện về cái ngõ hẻm thường ăn khoai lang nướng mỗi khi đi qua, về biệt hiệu của giáo viên, về một nữ sinh ngồi cùng bàn hay dầu môi... Ôn lại chuyện cũ như nồi lẩu thập cẩm, ăn ngon, muốn ăn lắm chứ! Nhưng ông vẫn chối từ không tiếp.

Chờ sau này nghỉ hưu, nhất định ngày nào ông cũng ăn lẩu thập cẩm, uống rượu Ông Thọ, ôn lại chuyện năm xưa. Muốn được vậy, tất nhiên cần phải bãi bỏ chế độ làm việc quan suốt đời.

Nhưng, thư ký của ông vẫn tiếp bà ấy. Chồng của bà ấy chết mười ngày trước. Người chết là một nhân vật không làm quan, không tên tuổi, không giữ vai trò quan trọng, là cấp dưới của cấp dưới của cấp dưới của ông. Nhưng đã chết rồi, quan trọng là chuyện cuối cùng này. Mà người nữ đồng chí nói rằng: có việc quan trọng, cần trực tiếp gặp mặt nói chuyện.

Người nữ đồng chí rơm rớm nước mắt, cúi gập lưng chào ông. Người đàn bà khoảng ngoài năm mươi tuổi, tóc hầu như đã bạc trắng, hơi thở nặng nhọc. Ông rất đổi ngạc nhiên. Thời trẻ, lớp người như ông và bà này, tự đáy lòng đều rất tôn trọng, kính yêu lãnh đạo. Đến lượt ông làm lãnh đạo, ông phải làm quen với việc luôn bị oán trách, nếu không bị cười cợt và thách thức hoài.

- Cảm ơn đồng chí! Cảm ơn đồng chí! - Với giọng nói khản đặc, nữ đồng chí nói. Đúng là khóc đến khản giọng! - Vào giây phút cuối cùng, chồng tôi còn nhắc đến đồng chí!

Sao? Nhắc đến mình ư? Thật dễ sợ. Việc của người chết là rất nhiều phiền toái. Không tổ chức lễ truy điệu càng phiền toái. Phải đàm phán về nơi khâm liệm. Trong lời văn tế phải thêm nhiều từ mỹ miều hơn. Tuổi Đảng phải tính sớm hơn. Tất cả những gì không vẻ vang phải "sửa sai". Còn phải giải quyết hộ khẩu thành phố cho thân nhân. Con đường đến nơi hóa thân hoàn vũ cam go gặp ghềnh lắm!

Mất ngủ, giọng buồn buồn, nữ đồng chí nói tiếp:

- Chồng tôi nói: ông ấy không có thành tích, cũng không có gì đặc biệt nhưng đồng chí đã quan tâm đến ông ấy. Đồng chí là người lãnh đạo duy nhất đã quan tâm tới ông ấy. Đồng chí làm cho một con người bé nhỏ đến trước khi chết vẫn thấy ấm áp. Cảm ơn đồng chí! Người chết cảm ơn đồng chí, ông ấy ngậm cười nơi chín suối. Người chết sau cũng cảm ơn đồng chí... Xin lỗi! Tôi đã làm mất thời gian của đồng chí, xin chào!...

- Xin đừng chân đã! - Chuyện gì thế này? Suốt đời không quen biết, chẳng để tại ấn tượng gì,

thể mà để lại tình cảm xúc động lòng người vượt khỏi đôi bờ âm dương cách trở... Không công được tạ ơn... Nhưng, làm sao đây? Với người chưa chết đang để tang nói hay không, tôi căn bản không biết bà, cũng không biết chồng bà... Ông nói - Xin bớt buồn! Có khó khăn gì, có việc gì cần làm... Xin để lại địa chỉ và họ tên. Xin bảo trọng!

Ông ta nhìn thấy những giọt nước mắt long lanh trong khóe mắt của nữ đồng chí, và mắt ông ta cũng ướt đầm.

Mấy ngày sau, nhân một cú va đập mạnh khi ô tô lao qua một cái ổ gà, ông bỗng nhớ ra. Hai năm trước, ông đi họp trên tỉnh. Sau một cú xóc mạnh, ô tô bị mất ốc ở tay lái. Lái xe nói phải mất nửa giờ mới gọi được xe khác đến. Hết cách, ông đi vào một nhà dân gần đó. May sao, một cặp dưới của cặp dưới của ông mắc một căn bệnh vô phương cứu chữa đang ở trong ngôi nhà ấy. Ông đến thăm hỏi anh ta. Ông nhìn thấy một người bệnh đầu bù tóc rối, mặt mày cáu bẳn nhợt nhạt, thấy ông đến thăm mà cười rạn rở. Ông mãi mãi không thể nào quên người bệnh nằm trong chăn thò ra bàn tay gầy khô, vàng vọt, nhóp nhép mồ hôi. Khi bắt tay ông, bàn tay ấy còn mạnh hơn bàn tay mạnh khỏe, cao quý của ông. Sau khi về nhà, ông đã phải xát xà phòng thơm ba lần để rửa tay. Ông không nói về chuyện vòng tay lái của ô tô bị trục trặc kỹ thuật. Ông không ngờ người bệnh ấy lại sống thêm một quãng thời gian dài đến thế.

Ông không biết nên tự trách hay tự an ủi mình đây. Cần có một lòng thành thực cứng cỏi, dám vượt qua nguy hiểm làm đau lòng người lương thiện, trả lại niềm cảm kích mà ông không đáng được hưởng? Hay là cứ tiếp nhận tình cảm khắc cốt ghi tâm của một người chết như thế? Ông nhìn vào cánh tay mình, cảm thấy lòng bàn tay nóng ran, rõ ràng có rất nhiều bàn tay cần giúp đỡ chìa về phía ông.

Vũ Phong Tạo dịch

Ông chủ

Từ Xã Văn

Ông chủ họ kép gồm hai chữ Âu Dương. Do quan hệ công tác, tôi đã được gặp gỡ, trò chuyện với ông hai lần. Tình hình hai lần gặp khác hẳn nhau.

Lần thứ nhất, nói một cách nghiêm túc, nên gọi ông là Giám đốc, bởi vì ông là Giám đốc của một xí nghiệp tập thể trực thuộc Cục Hóa Chất. Nhưng từ khi cải cách mở cửa đến nay, lãnh đạo xí nghiệp thường được gọi là ông chủ. Cho nên, lần đầu tiên gặp ông, tôi cứ hồn nhiên gọi ông là ông chủ Âu Dương.

- Mau bỏ ngay cách gọi "ông chủ" đi, kéo người ta cười cho sái quai hàm đấy, gọi là thằng ăn mày cho chuẩn xác!

Âu Dương xua mạnh tay. Đúng vậy, phòng làm việc của ông thực sự không tương xứng với hai chữ "ông chủ" chút nào. Bàn xiêu xiêu vẹo vẹo, xa lông lờm khờm, tường vách loang loang lỗ lỗ, trong nhà xường thì âm thấp, tối tăm.

- Nhà báo ạ! Cái gì cũng khó quá! Cần kỹ thuật không có kỹ thuật, cần tiền vốn không có tiền vốn, sản phẩm ứ đọng nghiêm trọng, xí nghiệp đã lỗ vốn mấy triệu tệ rồi, công nhân viên chức hằng ngày đòi tiền lương, đòi phúc lợi, làm cho mình đến nhức đầu vỡ óc mất, tôi thật sự hết cách rồi. Mọi người đang chờ chết đây!

Mở toang bầu tâm sự, ngỡ tưởng đầy bụng ông chủ Âu Dương là nước đắng, nước tù đọng lâu ngày không được xả ra. Trong lúc chúng tôi trao đổi, từng tốp công nhân viên chức lũ lượt lên tìm ông, song ông vẫn ôn tồn hòa nhã, trả lời đi trả lời lại một câu: "Tôi sẽ thỉnh thị lên trên Cục ngay, xem lãnh đạo có biện pháp gì không".

Sắp đến trưa, tôi bèn đứng dậy xin phép ra về. Âu Dương kiên quyết giữ tôi lại ăn cơm, nói:

- Nhà máy tuy nghèo nhưng vẫn chiêu đãi được nhà báo một bữa cơm bụi chứ! Nhà báo không đi là coi thường tôi đấy!

Thấy thái độ của ông ta kiên quyết và nhiệt tình, tôi tuy nói không nổi, song cung kính không bằng tuân lệnh, nghĩ thầm nhà máy như thế chắc ông chủ Âu Dương cũng không thể phô trương tiếp đãi. Nhưng đến lúc thấy ông dẫn tôi vào một khách sạn sang trọng, ngồi vào bàn ăn sang trọng, tôi bất giác nhìn kỹ ông chủ Âu Dương, đúng là có phong thái của một ông chủ lớn. Hôm ấy, ông chủ Âu Dương và cánh người ăn theo mà tôi không quen biết ăn nhậu xả láng, lúc đầu họ thay phiên nhau chúc rượu tôi, nhưng tử lượng của tôi rất kém, nên đầu óc tôi cứ nóng bừng bừng. Mỗi lần uống một cốc rượu, ông chủ Âu Dương lại ghé sát tai tôi, thận trọng nói: "Nhà máy vô phương cứu chữa rồi!".

Mấy tháng sau, nghe nói ông chủ Âu Dương đã mua hẳn nhà máy hóa chất, làm ăn phát lắm. Lần thứ hai tôi đến thăm ông, lấy tài liệu viết bài.

Lần này ông ra dáng ông chủ thật sự, cho nên tôi gọi ông chủ Âu Dương thì ông rất phấn khởi. Phòng làm việc cũng ra dáng lắm, bàn gỗ đỏ, xa lông bằng da thật (không phải da giả đâu), tường dán giấy trang trí, trong nhà xường, không khí làm việc rộn ràng, tấp nập.

- Bạn bịu lắm! - Ông chủ Âu Dương vẻ mặt mãn nguyện nói. Tôi không hỏi xen được câu nào. Ông nhận điện thoại suốt, đa số là đặt hàng; nghe cách nói chuyện, có thể thấy đây đều là những đối tác có quan hệ lâu năm. Liên tục có người đến xin ý kiến về nhập hàng, xuất hàng, nộp tiền, chi tiền. Chỉ có một người công nhân vào hỏi ông ta đã ba tháng rồi vẫn chưa phát lương, không rõ khi nào mới có, ông chủ Âu Dương chỉ nói một câu:

- Hiện nay, rất nhiều người muốn xin vào nhà máy đấy!

Nghe nói vậy, anh công nhân nọ bèn lặng lẽ, lủi thủi đi ra luôn.

Lúc rồi rãi một chút, ông ta oang oang khoe khoang tình hình tốt đẹp, sản phẩm cung không đủ cầu ra sao. Tôi rất lấy làm lạ, chẳng hiểu sao trong một thời gian ngắn ngủi, cùng một ông chủ, cùng một nhà máy mà lại khác nhau thế. Tôi hỏi:

- Tại sao trước kia lại như vậy?

Ông chủ Âu Dương vung tay nói, vẻ rất khí thế:

- Nhắc lại quá khứ làm gì, tất cả phải hướng đến tương lai.

Trong bữa cơm trưa, nhân viên văn phòng mang vào hai suất cơm hộp; ông chủ Âu Dương nói với tôi:

- Trễ quá, hôm sau nhất định mời ăn bù! Bạn quá thể, không còn cách nào khác!

Tôi cười với ông, coi như tán thành.

Vũ Phong Tạo dịch

Vinh dự của hộ khó khăn đặc biệt

Lương Hải Triều

Mùa gặt lúa mì rất bụi bặm, bẩn người, mệt người, nóng người, làm phiền toái nhiều điều cho con người, nên rất nhiều người không thích mùa gặt lúa mì, tuy vậy chỉ có ông Ngô Lùn ở thôn Hàm Cóc là ngoại lệ. Tháng ngày mà ông Ngô Lùn mong chờ nhất là mùa gặt lúa mì, tháng ngày mà ông Ngô Lùn thích nhất cũng là mùa gặt lúa mì. Bởi vì mùa gặt lúa mì đem lại cho ông Ngô Lùn niềm tự hào vinh dự mà cả thôn không có.

Ông Ngô Lùn là hộ khó khăn đặc biệt duy nhất ở thôn Hàm Cóc. Bà vợ ông Ngô Lùn mất sớm, con trai con dâu cũng ốm nặng mà chết, trong nhà chỉ còn lại hai ông cháu, một già một trẻ. Là một người thật thà như đếm, ngoài làm ruộng ra ông Ngô Lùn chẳng còn làm gì, cuộc sống rất túng bần, nên được làng xác định là hộ khó khăn đặc biệt, trở thành đối tượng giúp đỡ xóa nghèo của Bí thư huyện ủy trong hoạt động “mỗi người ra tay giúp đỡ một hộ nghèo”. Hằng năm, cứ đến vụ thu hoạch lúa mì, Bí thư huyện ủy lại rồng rắn xe cộ đến giúp đỡ ông Ngô Lùn thu hoạch lúa mì. Công việc đồng áng đã được người ta giúp đỡ, ông Ngô Lùn còn vinh dự được đăng lên báo, được lên truyền hình, được chụp ảnh lưu niệm với Bí thư huyện ủy, thiêng liêng thần thánh vô cùng, lẽ nào ông Ngô Lùn chẳng trông ngóng mong đợi mùa gặt lúa mì như trẻ con mong chờ ngày Tết?

Bấm đốt ngón tay, trong thời gian 5 năm đã có Bí thư huyện ủy ba khóa đến giúp đỡ ông Ngô Lùn, năm nào ông Ngô Lùn cũng được lên báo. Năm nào ông Ngô Lùn cũng xin một tờ báo có in tên ông để lại lưu giữ làm kỷ niệm. Cháu nội Điền Điền đã học lớp 5, mỗi khi ông Ngô Lùn rỗi rãi, lại bảo Điền Điền đọc những bài báo ấy cho ông nghe. Tuy cuộc sống chưa có gì khởi sắc, song cứ nghĩ toàn thôn có hơn một nghìn con người, mà chỉ có một mình ông Ngô Lùn vì nghèo mà được lên báo, nên cái bụng sướng lắm rồi.

Năm nay, đến giúp đỡ Ngô Lùn thu hoạch lúa mì là Bí thư huyện ủy khóa mới Thạch Lỗi. Ông Ngô Lùn sung sướng đón đợi ở đầu làng. Cháu nhỏ Điền Điền cũng mặc áo lót rách và quần cộc rách tả tơi lem luốc, chân trần cũng được ông kéo đến bên cạnh. Hai mẫu lúa mạch trên sườn núi của Ngô Lùn, chưa đến trưa đã được đoàn người theo Bí thư Thạch gặt xong thu hoạch sạch sẽ. Nhà báo muốn chụp ảnh Bí thư Thạch cùng ông Ngô Lùn. Bí thư Thạch ngó đông nhìn tây, không thấy có cảnh nào đẹp, bỗng nhìn thấy cạnh ruộng có một cây hòe thân cong queo, bèn kéo tay ông Ngô Lùn đến cùng chụp ảnh lưu niệm. Ông Ngô Lùn cười toét miệng nói:

- Bí thư Thạch thật là tinh mắt!

Trước khi đoàn lên đường, ông Ngô Lùn năn nỉ Bí thư Thạch:

- Tờ báo, tám ảnh nhất định phải cho tôi mỗi thứ một cái, tôi phải giữ gìn cẩn thận để làm kỷ

niệm đây!

Bí thư Thạch xoa đầu bé Diền Diền:

- Nhất định chứ! Nhất định chứ!

Ông Ngô Lùn bảo Diền Diền:

- Cháu mau mau cảm ơn bác Bí thư đi!

Diền Diền:

- Cháu cảm ơn bác Bí thư ạ!

Vừa nói, Diền Diền vừa chấp tay cúi đầu chào Bí thư Thạch. Bí thư Thạch cười nói:

- Cậu bé này ngoan thật!

Năm, sáu ngày sau, Bí thư Thạch lại đến thôn Hàm Cóc kiểm tra công tác thu hoạch lúa mì, nhân tiện ghé thăm nhà ông Ngô Lùn. Biết Bí thư Thạch đem tặng ông tờ báo và tấm ảnh, Ngô Lùn cười rung cả khuôn mặt nhăn nheo, dứt khoát bắt Diền Diền đọc báo cho bác Bí thư nghe, nhân thể ông già này cũng được nghe luôn. Diền Diền cầm lấy tờ báo, lướt nhìn một lượt, hai tay đưa về sau lưng, đọc thuộc lòng bài báo từ đầu đến cuối như đọc sách:

Tin bản báo: Sáng sớm ngày mùng 4 tháng 6, Bí thư huyện ủy Thạch Lỗi dẫn đầu đoàn cán bộ hơn 20 người đến thôn Hàm Cóc, giúp đỡ ông Ngô Lùn, một hộả khó khăn đặc biệt thu hoạch lúa mì.

Bí thư Thạch vừa vung liềm cắt lúa, vừa hỏi han tường tận tình hình sản xuất đời sống của hộ khó khăn đặc biệt, đồng thời yêu cầu các ngành các cấp trong toàn huyện tích cực tổ chức cho đông đảo cán bộ, công nhân viên, nắm lấy thời cơ có lợi trời nắng không mưa gần đây, giúp đỡ quần chúng nông dân, đặc biệt là gia đình liệt sĩ, gia đình quân nhân và các hộ nghèo khó thu hoạch nhanh gọn lúa mì, phơi khô quạt sạch, tận thu từng hạt lúa đưa vào kho, thực hiện tăng sản bội thu. Đồng thời phải thận trọng giải quyết những vấn đề thực tế mà quần chúng gặp phải trong “Tam Hạ” (Thu hoạch mùa hạ, trông trọt mùa hạ và quản lý chăm sóc vụ mùa hạ), làm tốt công tác tuyên truyền phòng hỏa trong phơi phóng lúa mì và các dịch vụ khác, bảo đảm vững chắc cho công tác “Tam Hạ” tiến hành một cách thuận lợi.

...

Bí thư Thạch hai mắt chăm chú ngắm nhìn Diền Diền, nét mặt tỏ ra rất lạ lẫm, vỗ tay khen hết lời:

- Có trí nhớ tốt! Có trí nhớ tốt! Đúng là thần đồng thật! Chỉ xem qua một lát như vậy mà có thể

đọc không sai một chữ bài báo dài mấy trăm chữ, đâu có giản đơn! Đâu có giản đơn!

Bí thư Thạch lại quay đầu sang ông Ngô Lùn, nói:

- Ông phải nuôi dưỡng tốt cho cháu đi học, sau này chắc chắn là một mầm giống tốt của Trường đại học Thanh Hoa.

Diễn Diễn được khen ngợi mà ngại ngân, nói:

- Cháu đã đọc thuộc từ lâu rồi! Hằng năm, ông cháu đều bảo cháu đọc mấy chục lần rồi!

Bí thư Thạch “ờ” một tiếng, nghi ngờ hỏi:

- Tờ báo này vừa in ra, làm sao mà năm nào cháu cũng đọc mấy chục lần rồi chứ?

Ông Ngô Lùn vội chạy vào trong nhà, đem mấy tờ báo và tập ảnh trước được lưu trữ cẩn thận tận đáy hòm ra. Giấy báo đã ngả màu úa vàng. Bí thư Thạch giở từng tờ báo ra, xem kỹ, suýt nữa nổi khùng lên.

Thì ra, Diễn Diễn vừa đọc lại là một bài báo đã in 5 năm trước! Các bài in hằng năm trừ ngày tháng và tên lãnh đạo khác nhau, tiêu đề xếp ngang dọc khác nhau, còn văn bản nội dung không sai một chữ, kể cả đầu đề. Nếu như không do Ngô Lùn đem những tờ báo mấy năm qua ra khoe, thì đừng nói Thạch Lỗi, mà e rằng bất cứ ai cũng khó mà phát hiện ra. Lại nhìn kỹ những tấm ảnh, ba vị Bí thư huyện ủy tiền nhiệm đều giống mình đứng bên cạnh cây hòe cong queo chụp ảnh chung với ông Ngô Lùn, với những nụ cười mãn nguyện tràn đầy hạnh phúc sau giờ lao động.

Bí thư Thạch ngược mắt lên, nhìn một lượt nhà cửa tiều tụy cũ nát của Ngô Lùn, lòng nặng trĩu như đeo đá. Anh ngấm nhìn lại mấy tấm ảnh nọ, phát hiện ra ở tấm ảnh nào ông Ngô Lùn cũng vẫn mặc chiếc áo cánh màu xanh đen. Bí thư Thạch tỏ ra chán ngán lắc đầu, cười nhả nhổ, nói:

- Đây thật là một phong cảnh đẹp ư?

Ông Ngô Lùn gật đầu, nói theo:

- Đúng! Rừng núi đều có phong cảnh như vậy!

Diễn Diễn đã xem nhiều lần những tấm ảnh và những tờ báo này, nên chẳng có chút hứng thú nào, ôm ông Ngô Lùn nói:

- Ông ơi! Đến bao giờ ông mới mua quần áo mới cho cháu nào?

Ông Ngô Lùn nói:

- Đi đi! Cháu đi chơi đi!

VŨ PHONG TẠO dịch

Tiến hóa

Kỷ Quảng Dương

Chồng Mã A Na là một phú hào giàu có nhất vùng. Bản thân nàng lại được công nhận là người phụ nữ đẹp nghiêng nước nghiêng thành. Nhưng ngay từ bé nàng đã quen lười biếng, riêng chọn người giúp việc thế nào cũng là một chuyện đau đầu nhức óc. Chọn một cô gái trẻ ư, nàng không yên tâm về đức ông chồng. Chọn một chàng trai trẻ ư, chồng nàng không yên tâm về nàng. Chọn một phụ nữ trung niên, một bà già ư, nàng không vui, trông ngứa mắt lắm...

Thế là, qua giới thiệu của một người bạn Hồng Kông, nàng bỏ mười ngàn đô la Mỹ mua từ Hồng Kông về một con khỉ cái vừa hiểu tính người lại vừa lanh lợi, chịu khó. Một điều thật khéo trùng hợp, chủ cũ của con khỉ cái đặt tên nó là Na A.

Mã A Na và Na A bắt đầu cuộc sống chủ tớ lâu dài và thật sự lãng mạn như thế đó! Ngay từ đầu, Mã A Na đã tỏ ra rất thích và coi trọng sự siêng năng, thông minh của Na A. Nó chẳng những biết nấu ăn, rửa bát đĩa xoong chảo, giặt giũ quần áo, lau sàn nhà, mà cả những việc khó hơn như mở ti vi, mở băng hình, Na A cũng rất thành thạo.

Sau đây, tất cả những việc như đi mua hàng, mua thực phẩm, trả tiền điện thoại, đều do Na A lo liệu hết. Điều làm cho Mã A Na phấn khởi là trình độ văn minh của Na A không kém mấy so với người bình thường, ngay đến chuyện đi tiểu tiện, đại tiện cũng biết vào nhà vệ sinh, mà còn biết lau rửa sạch sẽ và dùng xà phòng thơm rửa tay nữa...

Cuối cùng, Mã A Na đã được sống nhàn nhã, không phải nhúng tay vào chuyện cơm nước, lại không cần phải mở miệng sai khiến, thật chẳng khác gì một quý phu nhân.

Nhưng sau đó, có mấy việc làm cho Mã A Na không yên tâm và bắt đầu lo lắng.

Một ngày đầu đông, Mã A Na đi chơi đột xuất trở về vừa mở cửa phòng, nàng bắt gặp kinh ngạc - Na A đang oai vệ ngồi trên chiếc xa lông bọc da gấu sang trọng, dắt tiền xem ti vi. Điều đáng giận nữa là, Na A dám ngang nhiên mặc quần lông, váy lông chính hiệu Hàn Quốc của nữ chủ nhân, cầm ly thủy tinh uống trà của nam chủ nhân...

Nhiều việc tiếp sau đó làm cho Mã A Na không tài nào nén được cơn giận: khi nàng ngủ trưa dậy, đi rửa mặt thì nhìn thấy Na A đang dùng cốc và bàn chải của nàng để đánh răng. Nàng vừa vung tay đánh Na A vừa chửi toáng lên:

- Mi là đồ khốn nạn! Con khỉ cái khốn nạn kia! Mi dám dùng đồ vật của ta à? Mi là đồ súc sinh! Mi có biết không? Mi là con khỉ nô bộc! Ta mua mi về để mi hầu hạ, mi còn muốn gì nữa? Nếu còn làm bậy làm bạ thì ta sẽ đánh chết mi!

Khi nàng cầm một cái que định dạy cho nó một bài học thì cánh tay đang giơ cao của nàng bỗng từ từ hạ xuống. Nàng nhìn thấv trong ánh mắt đầy kinh sợ của con khi cái có một vẻ gì đó khiến người ta vừa thương lại vừa giận.

Ánh mắt lạ lùng ấy làm cho nàng không rét mà vẫn run lên bần bật. Nàng phát hiện ra rằng mỗi khi chồng nàng ở nhà, ánh mắt của con khi hiền hòa, ngoan ngoãn, có lúc còn lúng liếng đưa tình với chồng nàng. Thậm chí mỗi khi trở về nhà, chồng nàng đều tìm Na A, gọi Na A, cười cợt đùa nghịch với Na A, không ngó ngang đến nàng. Có một lần từ nhà mẹ đẻ trở về, nàng thấy con khi cái ấy cuộn tròn trong lòng chồng mình như một con chim nhỏ.

Nhằm giải tỏa nỗi uất hận, Mã A Na tìm cách đày ải, không cho Na A nhàn nhã một phút, một giây. Quần áo và chăn màn chưa đáng giặt, nàng cũng bắt nó giặt; sàn nhà vừa lau xong cũng bắt nó lau lại... Một chiêu vô cùng lợi hại là trong hai năm chồng nàng sang Mỹ làm ăn, nàng bắt nó chuyển một đồng gạch lớn từ công trình xây dựng gần đó về để xây một cái nhà nhỏ dưới hiên tòa biệt thự, rồi bắt nó ngủ đêm tại đấy. Đó là chưa kể nàng còn bắt nó mỗi ngày di chuyển cái ổ sơ sài ấy một lần. Mục đích là không cho nó được nghỉ tay, bắt nó làm khổ sai.

Tuy thế nàng vẫn nhận thấy tinh thần, thân thể của mình mỗi ngày một kém, còn thân thể và tinh thần của Na A lại ngày càng xinh đẹp lên.

Thế rồi một ngày kia, nàng ốm nặng.

Trong những ngày nữ chủ nhân ốm nặng phải nằm viện, Na A chạy đi chạy về, không kể ngày đêm hầu hạ nàng. Kết quả, bệnh của Mã A Na đỡ dần, nhưng toàn thân mọc đầy lông tơ màu trắng và vàng nhạt, cuối cùng biến thành một con khi buồn bã muốn chết. Mà lông khi trên toàn thân Na A lại dần dần rụng hết, và trên đầu cũng mọc những sợi tóc đen óng mượt như nước hồ vào ban đêm...

Đêm trước khi chồng Mã A Na trở về, Mã A Na nhảy nhót ra viện như một con khi thật sự. Còn con khi cái Na A trước kia lại biến thành một người phụ nữ xinh đẹp, mặt hoa da phấn.

Vũ Phong Tạo dịch

Đồng tiền biết nói

Trần vĩnh Lâm

Lao công Mãn Sinh đứng trước cửa hàng bánh ga tô nhìn ngang liếc dọc, không biết nên mua cái nào. Hôm nay là sinh nhật lần thứ ba mươi của vợ Mãn Sinh; anh muốn mua một cái bánh ga tô làm quà cho vợ.

Giữa lúc ấy, một chàng trai trẻ đứng rất mạnh vào Mãn Sinh. Mãn Sinh loạng choạng, suýt nữa thì ngã. Chàng trai vội vàng nói:

- Xin lỗi! Xin lỗi!

Mãn Sinh hoảng hốt vội sờ túi áo, ví tiền đâu mất tiêu rồi. Mãn Sinh vội vàng chạy lên, tóm chặt tay của chàng trai trẻ, hét lớn:

- Trả ví tiền cho tôi!

Chàng trai sừng sộ:

- Muốn ăn đòn à? Ai lấy ví tiền của anh?

Người đến xem đã quây kín một vòng.

Đúng lúc ấy có hai cảnh sát tới. Viên cảnh sát cao lớn hỏi:

- Chuyện gì vậy?

Viên cảnh sát gắt gỏng; anh ta vừa mới cãi nhau với vợ. Anh ta bỏ ra hai mươi tệ mua một bao thuốc lá thơm cao cấp, chị vợ bảo anh ta kiếm tiền ít mà tiêu tiền thì đúng là vung tay quá trán. Thế là hai người cãi nhau. Họ vẫn hay cãi nhau vì tiền nong!

Mãn Sinh chỉ tay vào chàng trai trẻ, nói:

- Nó lá kẻ cắp. Nó lấy trộm ví tiền của tôi!

Chàng trai trẻ nói:

- Tôi không lấy trộm ví tiền của anh ta.

Viên cảnh sát cao lớn lục túi của chàng trai trẻ lấy ra một cái ví, hỏi Mãn Sinh:

- Ví tiền này có phải của anh không?

Mẫn Sinh khẳng định:

- Đúng là của tôi!

Mẫn Sinh nói với viên cảnh sát:

- Tiền của tôi, tôi nhìn ra mà!

Chàng trai trẻ khinh khỉnh cười:

- Tiền của anh biết nói chắc?

Mẫn Sinh nói:

- Cậu nói đúng, tiền của tôi biết nói thật mà. Trong ví tiền có ba tờ một trăm tệ, hai tờ năm mươi

tệ, một tờ hai mươi tệ, một tờ mười tệ. Trong ví có bốn trăm ba mươi tệ chẵn, là tiền công vợ tôi làm chạy bàn ở khách sạn một tháng. Tháng này cô ấy cũng được bốn trăm năm mươi tệ tiền lương, nhưng cô ấy bớt lại hai mươi tệ để tiêu vặt. Vợ tôi sợ tôi không nhớ tiền dùng vào việc gì, nên trên mỗi tờ đều dùng bút chì viết mờ mờ mấy chữ lên, có thể tẩy được. Trên hai tờ một trăm tệ viết chữ "Gửi nhà", nghĩa là gửi hai trăm tệ về nhà. Bởi vì bố mẹ tôi nuôi con trai nhỏ cho chúng tôi, khoản tiền này gồm cả tiền nuôi con trai và tiền phụng dưỡng cha mẹ già. Còn một tờ năm mươi tệ viết chữ "Gửi Trương", nghĩa là gửi cho bác Trương; bác ấy là người làng tôi, trong khi xây cầu cho làng bị ngã gãy một chân, đời sống rất khó khăn. Khi thu nhập kha khá, chúng tôi thường gửi biếu bác ấy một ít tiền.

Người cảnh sát cao lớn nhìn hai tờ một trăm tệ, một tờ năm mươi tệ, rồi cười cười, gật gật đầu. Viên cảnh sát cao lớn rút ra một tờ một trăm tệ, nói:

- Trên tờ này viết một chữ "Tiết", chắc là gửi tiết kiệm ngân hàng. Mỗi tháng anh gửi tiết kiệm một trăm tệ ư?

- Trước đây, tất cả số tiền tôi kiếm được đều gửi vào ngân hàng, nhưng nửa năm qua tôi không có lương nữa. Tôi vẫn làm việc ở trên công trường xây dựng, mỗi tháng được sáu trăm tệ

- Tờ năm mươi tệ này viết chữ "Hoàn" là để trả nợ à? - Viên cảnh sát cao lớn hỏi.

- Tháng trước tôi ốm, sốt cao lại đi lỏng, tôi mượn của bạn cùng làm năm mươi tệ, mua một lọ thuốc hạ sốt, một hộp thuốc cầm tả.

- Trên tờ hai mươi tệ này viết hai chữ "Vật" và "Sinh", nghĩa là gì?

- Chữ "Vật" này là vợ tôi viết, ý chỉ đây là tiền tiêu vặt của tôi trong một tháng. Thật ra, tiền

tiêu vặt của tôi cũng không nhiều đến thế. Tôi không hút thuốc, không uống rượu, ngày ba bữa ăn đều do ông chủ chu cấp. Mỗi tháng tôi chỉ mua một gói bột giặt và một hộp kem đánh răng. Còn chữ "Sinh" là tôi viết; hôm nay sinh nhật vợ tôi, tôi muốn mua một chiếc bánh ga tô tặng cô ấy.

- Còn mười tệ nữa thì sao?

- Gửi hai trăm năm mươi tệ qua bưu điện phải trả hai tệ cước bưu phí, còn dư bảy tệ cước, vừa đủ mua một hộp kem đánh răng và một gói bột giặt!

Viên cảnh sát cao lớn đưa ví tiền cho Mẫn Sinh, nói:

- Đồng tiền của anh đúng là biết nói!

Rồi quay lại hỏi chàng trai trẻ:

- Cậu còn nói gì nữa không?

Người cảnh sát thấp đậm móc ra chiếc còng số tám sáng lạnh bập vào cổ tay chàng trai trẻ.

Vòng người đến xem vỗ tay rầm rầm. Người cảnh sát cao lớn nói với Mẫn Sinh:

- Cảm ơn anh! Anh đã giúp tôi hiểu phải sắp xếp cuộc sống, chi tiêu như thế nào. Song khi về cũng cần phải nói với vợ anh rằng: Trên tờ nhân dân tệ không được viết chữ, trước khi chi tiêu phải tẩy sạch những nét chì ghi trên đồng nhân dân tệ!

Nói rồi anh ta rút mấy điều thuốc lá cao cấp dúi vào tay anh cảnh sát thấp đậm. Anh cảnh sát thấp đậm hỏi:

- Định cai thuốc đây à?

Anh cảnh sát cao lớn gật gật đầu:

- Cai! Nhất định phải cai!

Vũ Phong Tạo dịch

Oan uổng quá !

(Pangjian)

Ngô Nghĩa Phu là nhà doanh nghiệp kinh doanh nhà đất, mấy chục ngôi nhà cao tầng do công ty y xây dựng, không ngờ gặp thảm họa động đất, chỉ trong mười phút đồng hồ đều sập đổ toàn bộ. Đặc biệt là mấy trường học, trên ba ngàn sinh mệnh học sinh chỉ trong giây lát đã biến mất. Vô cùng thê thảm, vô cùng thê thảm...

Khi Ngô Nghĩa Phu bị dẫn giải đến sở công an, Ngô Nghĩa Phu cứ luôn tỏ ra bi thương đau khổ. Đối diện với sự thảm vắn của công an, y khóc meo như mưa.

Y nói: “Tôi có tội, đúng là tội lớn ác độc vô cùng. Tôi không nên vì món lợi nhỏ như mấy triệu con nhặng con ruồi, mà nói dối mọi người, không nên dấu diếm sửa đổi phương án thiết kế. Tôi xin lỗi các em nhỏ, chẳng biết tại sao lại tìm cách ăn bớt nhân công, giảm bớt vật liệu, dùng hàng thứ phẩm thay thế hàng tốt nữa? Rõ ràng biết cốt thép đưa đến là hàng thứ phẩm, nhưng lại dùng làm xà ngang, cứ nghĩ đã nằm yên trong bê tông thì làm sao mà điều tra ra được chứ, mà nó lại tiết kiệm được những mười phần trăm cơ! Nào ngờ, nào ngờ lại xảy ra đại họa như thế này chứ! Tôi đáng chết, thật đáng chết!” Nói vậy, Ngô Nghĩa Phu lại hu hu khóc rống lên.

- Ngô Nghĩa Phu, hãy khai báo toàn bộ sự thật tội ác mà anh phạm phải ra! - Công an viên nghiêm khắc ngăn không cho Ngô Nghĩa Phu khóc meo nữa.

- Tôi nói, tôi nói! - Ngô Nghĩa Phu lau nước mắt nói: “Xi măng dùng khi ấy không đạt tiêu chuẩn, gạch máy lại thay dùng gạch thủ công, nghĩ rằng vấn đề không lớn, vẫn có thể che mưa che gió được như thường, người ở được là trôi xuôi. Biết rồi ạ! Biết rồi ạ! Tôi là đồ bỏ đi!

Vừa nói, y vừa giơ cao cánh tay mang coòng số 8 lên tự đập vào đầu mình. Đồng chí cảnh sát nhân dân đứng bên cạnh y, vội vàng túm chặt tay y, cưỡng chế buộc y phải yên lặng.

- Ngàn lần sai, vạn lần sai, cái sai lớn nhất là không nên sử dụng những người nông dân không được bồi dưỡng tay nghề làm nhà. Sử dụng lao động nông dân có thể trả tiền công ít, thậm chí không trả tiền công cho họ cũng xong. Không biết kỹ thuật, không biết đọc bản vẽ, càng tốt, nói họ sửa sao thì họ phải sửa vậy. Còn những nhân viên có kỹ thuật cao, ai mà điều khiển được họ chứ? Lao động nông dân ngồi rãi thẽ đầy đường to phố lớn, muốn sai bảo thế nào tha hồ mà sai bảo. Ai ngờ những người thợ nề một mùa ấy trình độ quá thấp, khiến cho những ngôi nhà ấy không chịu nổi động đất, vừa chao đảo vài cái, đã sập đổ...

- Đừng có nói tầm bậy! - Công an viên hét: - Ngô Nghĩa Phu, phạm nhân biết tội chưa?

- Biết tội rồi ạ! Biết tội rồi ạ! - Ngô Nghĩa Phu run rẩy nói.

- Hãy suy ngẫm lại những vấn đề của phạm nhân đi, chờ xét xử sau! Giải phạm nhân đi!

Ngô Nghĩa Phu ôm đầu ôm tai, y biết tội của mình không thể tha, khó mà thoát chết. Thế mà trong lòng vẫn còn nuôi một tia hy vọng, y nghĩ, có thể hãy còn kỳ tích xuất hiện...

Trong những ngày ở trong trại giam, Ngô Nghĩa Phu vừa nghĩ suy lại, vừa chờ đợi sự phán quyết cuối cùng.

Chủ tịch huyện cũng bị gặp nạn rồi, không tài nào cứu giúp mình được nữa. Nhớ đến chủ tịch huyện, Ngô Nghĩa Phu bỗng thấy chua xót trong lòng, y lau nước mắt trào ra. Xin lỗi ông chủ tịch huyện! Y thầm khấn vái trong lòng. Trong những năm qua, nếu không có sự quan tâm chiều cố của ông, thì làm sao mà tôi có thể kiếm được gia sản hàng trăm triệu đồng. Không ngờ, tòa nhà của chính quyền huyện cũng bị sập đổ, nhưng lẽ ra không nên chôn vùi cái ô dù to bự của ta dưới đồng đổ nát kia... Thế là hết rồi, thật sự hết rồi. Nghe nói, trưởng phòng Hồ vẫn còn sống, ông ta không thể không cứu giúp mình. Những năm qua, không ít hiệu kính ông ấy, không phải ông ta, ai mà dám bớt nhân công, xén vật liệu chứ? Những thứ vật liệu xây dựng đều do em họ của ông ấy cung cấp, giá cả còn cao hơn cả vật liệu tốt mấy giá nữa chứ! Ai ngờ gặp tai họa lớn như thế này, mà ông ta không ngó ngang đến mình, thật là lẽ trời khó tha!

Gặp đại nạn như thế này, trưởng phòng Mã, trưởng phòng Lưu, trưởng phòng Lý, trưởng phòng Triệu đều khó thoát khỏi liên can. Bon họ công khai từ chối, bí mật đòi hỏi, hơi chậm một chút, là tiến thoái lưỡng nan, một bước cũng khó đi. Đồng tiền vừa chạy, là đường thông ngay. Ai mà không muốn làm tròn bốn phận của một nhà doanh nghiệp chứ?

Nhoáng một cái, mà đã đến mùa thu rồi, Ngô Nghĩa Phu đã sống qua một mùa hè trong trại giam, gió thu đùa rờn với những chiếc lá vàng rơi bay cuồn cuộn khắp nơi.

Ngô Nghĩa Phu một lần nữa bị giải ra tòa án xét xử.

Ngô Nghĩa Phu đứng trước vành móng ngựa, phòng xử án chật ních dân chúng đến dự phiên tòa, mắt ai cũng long sòng sọc những ánh mắt căm giận, làm cho y toàn thân run lẩy bẩy. Y cúi thấp đầu, không dám nhìn về phía dân chúng.

Tại sao thế này nhỉ ? Ngô Nghĩa Phu bỗng liếc mắt nhìn thấy trưởng phòng Hồ, trưởng phòng Lý, trưởng phòng Triệu, trưởng phòng Lưu, trưởng phòng Mã đều ngồi chễm chệ trên hàng ghế quý khách, y bỗng giận sôi lên. Nếu không có bọn quan chức chúng bay chামුត, cái phải quản lý thì không quản lý,, việc không đáng hỏi thì hỏi, tìm mọi cách moi tiền, thì làm sao mà ta rơi vào kết cục như hôm nay chứ?

“Căn cứ.... vào điều....Luật hình sự..., nay tuyên phạt Ngô Nghĩa Phu tử hình, lập tức chấp hành án!”

- Không!- Ngô Nghĩa Phu bỗng gào toáng lên: Oan uổng quá!

- Dẫn giải ngay phạm nhân vào phòng chấp hành án!

- Oan uổng quá! Tại sao không xét xử bọn chúng? - Ngô Nghĩa Phu chỉ tay về phía hàng ghế quý khách, miệng gào lên.

- Chủ tịch huyện họ Trương ơi! Tôi oan uổng quá! - Ngô Nghĩa Phu bỗng nhiên trông thấy Chủ tịch huyện họ Trương đứng trên không trung.

- Họ đều là những người không có chuyên môn, bị người hãm hại, chuyện hệ trọng liên quan đến tính mạng con người, tại sao không sớm báo cáo chứ? - Chủ tịch huyện họ Trương nghiêm nghị mắng Ngô Nghĩa Phu: - Sao lại chày cối lý lẽ như vậy?

Nói xong, chủ tịch huyện họ Trương quay ngoắt người, bay vút lên thiên đường.

Sợi tóc

(Trình Tập Vũ)

Nhận được điện thoại của vợ là Hồ Vân, Vương Phương Bình tìm đập thành thịch một lát. Vợ nói với anh rằng, mười hai giờ, xe lửa sẽ đến ga, cơm trưa cô có thể ăn ở nhà rồi, mặc dầu anh đã biết thời gian cô trở về. Cô ta nói rằng, cô đi công tác nửa tháng, đã thèm ăn đến sắp chết rồi. Cô ta nói rằng, món tôm chiên dầu và món đậu phụ sào thịt khan của anh, trừ gia đình họ, cả gầm trời này, không có nơi nào có. Cô ta nói rằng, ở mấy thành phố mà cô đến công tác, cũng ăn ở mấy nơi, nếu so sánh với anh, thì quả là một trời một vực. Anh cảm thấy, lúc này, chắc chắn mặt vợ mình đầy vẻ kiêu hãnh. Sự kiêu hãnh ấy, càng làm cho anh thêm hoang mang trong lòng. Sau đó, cô ta lại nói đến chuyện giường chiếu. Cô ta nói rằng, nửa tháng rồi không hề được đụng đến anh, anh nói đi món nợ này phải tính thế nào đây? Khi nói mấy câu này, giọng cô nhỏ đi rất nhiều, chắc là sợ lọt vào tai hàng xóm láng giềng?

Nghe xong điện thoại, Vương Phương Bình thở phào một cái. Anh cảm thấy lòng bàn tay vã mồ hôi. Anh lầu bàu một câu trong bụng: Nửa tháng trời nháy mắt đã trôi qua rồi. Vương Phương Bình hơi hoảng loạn, tay và chân hình như không biết để vào đâu. Vương Phương Bình nói với mình, một Phó vụ trưởng đang vững bước trên con đường quan chức, làm gì mà phải hoang mang chứ? Hơn nữa, từ xưa đến nay vợ có nghi ngờ anh bao giờ đâu. Nhưng, càng như vậy, lòng anh càng hoảng loạn. Vương Phương Bình liên tục hít vào mấy hơi, mới làm cho mình trấn tĩnh lại.

Vẫn chưa đến 9 giờ, thời gian còn rộng rãi chán!

Chỉ sau mấy giây đồng hồ, Vương Phương Bình đã trấn tĩnh được mình. Đồng thời, cũng suy tính tiếp theo mình phải làm những gì.

Vương Phương Bình bật đèn trần, rồi bật đèn đầu giường, cả giường sáng choang. Chiến dịch bắt đầu từ giường đi, Vương Phương Bình nói vậy. Đầu tiên Vương Phương Bình gỡ chăn ra, mắt kiểm tra kỹ mặt chăn từng ly từng tý một. Khi Vương Phương Bình kiểm tra tìm tòi, cơ bản là tiến hành trên đơn vị là từng mét vuông một. Vương Phương Bình thích sưu tầm tàng trữ tranh chữ, nên khái niệm “mét vuông”, tự nhiên anh rất quen thuộc. Kiểm tra mặt chăn này xong, lại lật mặt chăn kia lên xem xét.

Không có, một sợi tóc cũng không có. Very good! (nguyên văn tiếng Anh, có nghĩa là rất tốt!). Vương Phương Bình ngửa mặt lên trời bật ngón tay kêu tanh tách, còn thở phào nữa. Khi ấy, Vương Phương Bình muốn ngồi xuống kéo nhị một bản nhạc. Nhị là thị hiếu nghiệp dư của Vương Phương Bình, khi cao hứng, Vương Phương Bình bèn muốn kéo nhị. Lúc này, Vương Phương Bình không kéo, mà anh chỉ nhìn vào cây nhị treo ở cửa, một cách bản năng.

Liếc xem đồng hồ, mới chỉ dùng đến mười phút. Hiệu suất cao ghê! Vương Phương Bình đã

xua tan phần lớn sự hoảng loạn trong lòng.

Giai đoạn thứ hai là giường. Đầu tiên quan sát đuôi giường, rồi xem xét giữa giường. Những chỗ này không phải là vị trí then chốt, Vương Phương Bình chỉ dùng có ba phút. Vương Phương Bình làm phép so sánh trong bụng, nếu như cái giường này là một văn kiện, thì đuôi giường và đoạn giữa giường chỉ có thể coi là phụ kiện mà thôi. Vương Phương Bình nhoen miệng cười một cái. Quả nhiên, ở hai vị trí này một sợi tóc cũng không tìm thấy.

Sau khi làm một động tác vươn rộng ngực ra, Vương Phương Bình bắt đầu tập trung ánh mắt vào đầu giường.

Tiêu điểm, chiến trường chính đây! Hai con mắt của Vương Phương Bình bỗng trở thành ngọn đèn pha. Gối, khăn trải gối, đệm đầu giường. Mặt phải, mặt trái, mặt cạnh. Chiếc đèn pha lại biến thành lưỡi dao tem đã cạo đi, lại cạo lại.

Lạ nhỉ, không có, một sợi cũng không có.

Vương Phương Bình cúi thấp người xuống nữa, lưỡi dao lại bắt đầu cạo. Mặt trời cũng giúp đỡ, từ cửa sổ chui vào. Sáng quá! Điều ấy làm cho lưỡi dao cạo qua, không lưu lại một dấu vết tí teo. Vẫn không có gì. Vương Phương Bình hít một luồng khí lạnh. Sau khi tìm kiếm một lần nữa, Vương Phương Bình thấy nhẹ cả người. Thật ra, trong nửa tháng này, việc làm đầu tiên hàng ngày sau khi ngủ dậy, là anh quét sạch giường chiếu. Hàng ngày dậy sớm, chiếc bàn chải lông dài cán gỗ đỏ để trên tủ đầu giường đều di động hết lượt này đến lượt khác trên giường của anh. Giống như con cá ung dung bơi lội trong ao hồ một cách an toàn vô sự.

Thư phòng, phòng khách, toa lét. Nơi nào cũng ba lần vào, ba lần ra. Thảm giải nền nhà là nơi không dễ đối phó nhất. Bàn chải không được, máy hút bụi cũng không xong. Tóc rơi xuống thảm, như bị vô số cánh tay ôm chặt lấy, rất chi là chặt. Vương Phương Bình bèn quỳ xuống, lúc tiến khi lùi. Cổ nhân nói “đi bằng đầu gối”, hôm nay ta cũng coi như kế thừa truyền thống một phen vậy, Vương Phương Bình tự trào nói.

Không có, một sợi cũng không có!

Vương Phương Bình cảm thấy lạnh xương sống. Nhiều nơi như thế, chỗ rộng như thế, làm sao một sợi tóc lại cũng không tìm ra chứ? Thật là kỳ lạ quái gở. Nỗi hoảng loạn ban đầu lại bò dần lên tim.

Tóc ẩn dấu ở chỗ nào nhỉ?

Vương Phương Bình cảm thấy tựa hồ như có một cái gì đó trên cao tù mù đang cười cợt trêu ngươi anh, hay dứt khoát là một âm mưu, đem một sợi, hai sợi, thậm chí ba sợi tóc dấu kín ở một chỗ nào đó, làm cho anh tìm không thấy, mà những sợi tóc ấy lại đột nhiên xuất hiện ở trước mặt người không nên nhìn thấy nó. Vương Phương Bình cảm thấy tóc của anh đều như

sắp dựng đứng cả lên rồi.

Khi ấy, Vương Phương Bình mới thật sự biết mình chột dạ như thế nào khi đối mặt với vợ. Vương Phương Bình, mi chột dạ cái gì chứ? Có phải vì cái mũ ô sa trên đầu mi chui ra từ lỗ đít của bố vợ? Vương Phương Bình tự hỏi mình. Sau đó, anh lại lắc lắc đầu, anh không có lời đáp cho mình.

Khi chuông cửa rung lên, bàn ăn đã chật đầy món ăn. Đĩa tôm chiên dầu và đĩa đậu phụ sào khan với thịt toạ lạc chễm chệ ở giữa.

Xuyên qua phòng khách mau ra mở cửa, Vương Phương Bình nhẹ bước như một làn gió thoảng. Vương Phương Bình còn sẵn sàng mặt cười rạng rỡ mà anh cho là thích hợp nhất. Cửa vừa mở, có gió ào vào. Vương Phương Bình cảm thấy có cái gì đó chồn vờn trước mặt, anh giơ tay ra, vừa vớ đã nắm được ngay. Cho đến lúc Vương Phương Bình nhìn rõ vật nắm trong bàn tay là một sợi tóc, một sợi tóc dài dài, thì anh kêu “ồ” lên một tiếng, rồi ngã vật xuống mặt đất.

Khi xe cấp cứu 120 đưa vào bệnh viện, thì anh đã không qua khỏi. Làm xong hậu sự, Hồ Vân đứng ven cửa, chăm chăm nhìn vào cây nhị. Nhưng, chị vẫn chưa nhìn ra cái gì khác lạ. Cây nhị ấy vẫn lặng lẽ treo trên tường, y như hồi chồng còn sống. Chỉ có một sợi lông đuôi ngựa trên cung nhị đã đứt, rũ xuống, như một sợi tóc dài dài!

Bố tôi

Hầu Khâm Dân

Vũ Phong Tạo dịch

Đây là chuyện đã xảy ra rất nhiều năm rồi.

Ngày hôm ấy, khi tôi mang sọt tre đến sở quản lý lương thực của xã tìm bố tôi để lấy chìa khoá, thì lão Điền đầy mặt nung núc mუნ cốc nhìn thấy dưới đáy sọt tre lót bằng một tờ giấy có in dòng chữ “Xác định quyết tâm, không sợ hy sinh, vượt mọi khó khăn, giành lấy thắng lợi”, bèn nói tôi là tên phản cách mạng nhóc con. Tôi cãi lại một câu, lão ta bèn kéo tôi đến công xã, vừa đi vừa nói: “Mày lấy chỉ thị tối cao để lót trơn sọt tre, mày có biết phạm tội gì không?”

Tôi nói: “Cháu phạm tội nào đây? Sọt tre không có trơn, cháu đi ra ruộng đào rau dại lấy tờ giấy lót để khỏi rơi rau, tôi phạm tội gì nào?”

Lão Điền trừng mắt nói: “Mày là tên phản cách mạng hiện hành!”

Nói xong, lão xông đến giật chiếc sọt tre của tôi, tôi liều mạng giữ sọt và lùi lại phía sau. Lão nhấc bổng tôi và chiếc sọt tre lên, hai chân tôi rời khỏi mặt đất rầy rụa.

Khi lão kéo tôi đến một cái cổng có treo tấm biển “Ủy ban cách mạng Công xã”, tôi mới không chịu đựng được nữa chửi lão một câu.

Khi ấy, sau khi nghe người khác nói lại, bố tôi vội chạy lại, vừa chạy vừa gào: “Chủ nhiệm Điền! Chủ nhiệm Điền! Trẻ em nhỏ không hiểu chuyện đời, ông không nên đối xử với trẻ con như vậy!”

Khi ấy, lão Điền mới buông tôi xuống, nói: “Con ông dám dùng chỉ thị tối cao lót trơn sọt, có phải ông xui nó không?”

Lúc ấy, tôi thừa cơ chạy thoát, đứng chỗ không xa lắm, lau nước mắt, vừa khóc vừa chửi lão Điền. Đang chửi, từ khe hở giữa các ngón tay, tôi nhìn thấy bố tôi đang giải thích với lão Điền, đột nhiên ông quay đầu lại, lao thẳng đến chỗ tôi. Tôi cảm thấy chuyện xấu rồi, vội quay người chạy.

Bấy giờ, tôi mới bảy tuổi, thân hình nhỏ thó, làm sao có thể chạy bằng bố tôi chứ? Khi tôi chạy được 20 mét, bố tôi chạy đến sát lưng tôi. Tôi ngoảnh mặt lại nhìn thấy nét mặt hung ác dữ tợn của bố tôi. Tôi tuyệt vọng rồi. Lúc ấy, bố tôi đã tóm được véo tai tôi. Tôi đau đớn không chịu được. Tôi cảm thấy tai tôi bị bố giật cụt mất. Tôi cầu xin ông tha tội, nhưng bố tôi

vẫn không chịu buông tay. Tay của bố tôi túm tai càng chắc hơn, tôi hôn mê bất tỉnh ngã vật xuống đất...

Thời gian thấm thoắt thoi đưa, tôi đi học, đi lính, tham gia công tác, luôn luôn canh cánh trong lòng mối hận với bố, không muốn nói chuyện với bố, dù chỉ một câu, tình cảm cha con luôn luôn không hợp nhau. Năm tháng vô tình, tôi cảm thấy bố tôi mỗi ngày mỗi già nua, tính tình cũng thay đổi, ngày càng muốn tiếp xúc gần gũi với tôi. Nhưng có một sức mạnh hữu hình và vô hình cứ luôn luôn khuấy đảo trong lòng tôi. “Bố ơi! Ông có phải là bố đẻ của tôi không, mà lại đối xử như vậy với tôi, ra tay mạnh quá, ác quá như vậy!”

Đến một buổi tối, đúng lúc ông hấp hối sắp chết, bố tôi nói: “Trong suốt cả cuộc đời này, bố có lỗi với con nhất là khi con lên bảy tuổi, con va chạm với lão Điền phụ trách Sở quản lý kho lương thực, con chửi người ta, bố đã đánh con”

Khi ấy, tôi không hề ngạc nhiên, song, tim tôi bỗng run lên, nói: “Bố vẫn còn nhớ ư?”

Bố tôi nói: “Nhớ chứ!”

Tôi nói: “Con vẫn nhớ như vừa mới xảy ra!”

Bố tôi nói: “Đó là sai lầm của bố!”

Bố tôi chảy nước mắt, nói: “Khi ấy, lão Điền là phái tạo phản, bố lại làm việc dưới quyền lão ta, nếu như bố không đánh con như thế, thì gia đình chúng ta có khả năng bị quy chụp là bọn phản cách mạng hiện hành.”

Tôi im lặng không nói không rằng. Bây giờ, tôi biết khi ấy mà bị quy kết là phản cách mạng hiện hành thì hậu quả sẽ thế nào đây. Ân oán giữa hai bố con mấy chục năm vẫn có thể hoá giải trước khi bố tôi sắp qua đời. Nhưng, tôi mong muốn những năm tháng như thế mãi mãi không tái diễn nữa, những chuyện như vậy sẽ vĩnh viễn không xảy ra nữa.

Cúc áo của mẹ

NHẤT BĂNG (Trung Quốc)

Vũ Phong Tạo dịch

Anh ấy còn nhớ, năm tổ chức lễ sinh nhật 12 tuổi, anh ấy vẫn còn đang đi học, thầy giáo tự nhiên chẳng có lý do gì cho cậu ta nghỉ học. Vừa sáng tinh mơ, mẹ cậu đã kéo cậu ra khỏi chăn, cậu lẩn tránh bàn tay lạnh cóng của mẹ, còn nằm rán trên giường một lát, thì đã nghe thấy mẹ nói: "Con trông đây là cái gì?"

Cậu mở to mắt, trước mặt là một chiếc áo mới, kiểu quân phục như cậu từng mơ ước, hai hàng cúc đồng, trên vai áo có ba vạch màu xanh, đó là một quần áo "thịnh hành" trong học sinh. Cậu bỗng mừng rơn, vội mặc áo quần, ngay bát miến trường thọ cũng ăn vội vội vàng vàng. Cậu muốn đến lớp, đến trường ra oai với các bạn học, rằng cậu cũng có một chiếc áo mới của mình, mà là một bộ "mốt" nhất nữa.

Cần hiểu rằng, từ nhỏ đến lớn, cậu toàn mặc quần áo cũ của anh, vá chằng vá đụp nữa!

Quả nhiên đúng như dự kiến của cậu, khi cậu bước vào lớp học, ánh mắt của các bạn đều trở lên, các bạn đều không ngờ được rằng, cậu lúc nào cũng mặt mày lợt lém, đầu bù tóc rối bụi bặm cũng có lúc vẻ vang rạng rỡ như thế này.

Ngồi trên vị trí của mình, cậu hoàn thành tiết học đầu tiên một cách vui vẻ, hỏi lòng hỏi dạ. Trong giờ giải lao, các bạn ấy đều vây quanh cậu, vạch xem quần áo mới của cậu. Có bạn bỗng hỏi:

- Ô hay! Tại sao khuy áo của bạn không giống của chúng mình nhỉ?

Lúc ấy, cậu mới nhìn kỹ cúc áo của mình, quả thật không giống cúc áo của người khác hai dãy thẳng đứng. Còn cúc áo của cậu lại nghiêng lệch, hai dãy xếp thành hình chữ "vê" (V).

Các bạn lật xem áo của cậu, bỗng đều cười òa lên. Thì ra, chỗ đính khuy trên chiếc áo trắng của cậu là một miếng vải cũ màu vàng. Cậu cũng hiểu ra, chắc là mảnh vải mẹ mua không đủ may áo, đành phải lót bên trong bằng mảnh vải khác, sợ người khác nhìn thấy, cúc áo đành phải đính sang bên cạnh. Và cũng để người khác không nhìn thấy, mẹ đã khéo léo đính chéo hàng cúc kia, tự nhiên thành hình chữ "vê" (V).

Biết rõ sự thực, các bạn cười òa lên, ánh mắt lại giễu cợt như trước. Những ánh mắt ấy làm cho lửa giận bốc lên ngùn ngụt trong lòng cậu. Buổi trưa về đến nhà, trước mặt khách đến thăm, cậu cất nát vụn chiếc áo mới của mình. Mẹ cậu lao đến trước mặt con, gơ cao tay, nhưng cuối cùng không giáng xuống. Cậu liếc nhìn, thấy nước mắt mẹ chảy quanh trong khóe

mắt, vội quay đầu chạy biến...

Cậu rõ ràng cảm thấy, từ hôm ấy trở đi, mẹ hình như biến thành một người khác. Mẹ làm nghề xay đậu phụ, thường ngày mẹ rất ít ngơi tay, từ đó về sau đến thời gian xả hơi mẹ cũng không giữ lại cho mình. Cậu tận mắt thấy mẹ gầy sọp đi, tận mắt nhìn thấy mẹ nằm bẹp rồi ra đi mãi mãi... Cậu rất muốn nói một câu: "Con xin lỗi mẹ", mà không còn cơ hội nữa.

Song, cậu thừa kế được tính khí kiên cường và cần cù phấn đấu của mẹ. Cậu cố gắng học tập, làm cho cuộc đời của cậu phát sinh biến đổi một trời một vực. Cậu có rất nhiều rất nhiều tiền, trùng tu tôn tạo phần mộ của mẹ nhiều lần.

Có một hôm, cậu tham gia một cuộc triển lãm trình diễn thời trang, đó là những mẫu thiết kế của nhà thiết kế thời trang bậc thầy, đỉnh cao thế giới. Trong đó, có một người mẫu nam bước lên sàn diễn, mắt cậu bỗng căng lên, đầu óc kêu ong ong hỗn loạn. bộ áo màu trắng ấy với hai dãy khuy đồng hình chữ "vê" (V).

- Bên trong có phải là...?

Cậu không làm chủ mình được nữa, lao lên sàn diễn, lật ra xem tấm áo của người mẫu nam, lót bên trong tự nhiên cũng là một mảnh vải vàng!

Cậu ta quỳ sụp trước mặt người mẫu nam, òa khóc thống khổ.

Sau khi nghe anh ta kể hết câu chuyện, tất cả những người có mặt tại hội trường đều trầm ngâm suy nghĩ mãi.

Cuối cùng, một nhà thiết kế bậc thầy nói: "Thực ra, tất cả những người mẹ đều là các nhà nghệ thuật!".

Ai sợ nhất?

Trần Dũng (TQ)

Ngày hôm ấy, bốn vị quan chức tụ tập nhậu nhẹt. Giữa bữa tiệc, chén chú chén anh, cụng ly chạm cốc cực kỳ tung bừng. Bỗng nhiên, ông A, người có chức vụ cao nhất, nói: “Uống rượu như thế này tuy náo mà không nhiệt!”

Vì vậy, mà ông A đề nghị chơi trò chơi chữ nghĩa, với tiêu đề là “Sợ ai nhất?”

“Tuyệt diệu!” Ba người đồng thanh hoan hô, nhiệt liệt hưởng ứng.

Ông A nói: “Lão phu ra đề, đáng lý mỗi phải trả lời trước. Nếu như hỏi mình sợ ai nhất, không cần nói, mọi người cũng đoán ra được: Mình sợ vợ nhất mà! Có thuyết nói rằng, người đàn ông thượng đẳng sợ vợ, người đàn ông trung đẳng yêu vợ, người đàn ông hạ đẳng đánh vợ, mình nói vậy chính là xuất phát từ cơ sở lý luận này!”

Tiếng vỗ tay rào rào nổi lên.

Không chờ mọi người hỏi, ông B buột miệng nói ngay: “Người mà tôi sợ nhất là cô thư ký trẻ!”

Vừa ly hôn vợ mấy hôm trước, nên ông B nói vậy. Mọi người vỗ tay, tỏ ý chúc mừng.

Trầm ngâm một lát, ông C tủm tủm cười nói: “Tôi ấy à, trời không sợ, đất không sợ, chỉ sợ quả đất sẽ nổ tung.”

Mọi người nhảy cẫng lên hoan hô, giọng hài hước bi quan của ông C.

D là người khoá đuôi cuộc vui. Song nhìn anh ta ung dung đứng dậy rất phong độ linh mục, nhoẻn miệng cười một cách xảo quyệt, thần bí nói: “Tại hạ sợ nhất hai người cơ!” Nói xong, anh ta cố ý câu thời gian, không chịu hé răng.

Ba người chờ đợi sốt ruột quá, đốc thúc: “Mau nói đi! Mau nói đi nào!”

Ông D thùng thảng nói: “Ba vị mỗi người hãy cạn thêm một cốc, tại hạ sẽ mở miệng, được không?”

A, B, C chạm cốc ngửa cổ nốc cạn.

Ông D mới lim dim mắt cười nói: “Tại hạ không sợ gì cả, chỉ sợ hai người, kỹ nữ và kẻ trộm!”

Ba vị quan A, B, C lúc đầu cứ ngó người ra, một lát sau mới chột hiểu, cuối cùng ôm nhau, hô hô cười.

VŨ PHONG TẠO dịch

Tình sâu nghĩa nặng

Tác giả: Lục Tuệ Minh

Người dịch: Nguyễn Mạnh Tùng

Các bác sĩ khám bệnh cho Bình nói bệnh của anh rất nặng chỉ còn sống được chừng 2 tháng nữa. Bình vô cùng đau xót. Vợ của anh là Tú Na đẹp như hoa như ngọc, cùng hai đứa con trai nhỏ dại. Anh không muốn chết không phải cho bản thân anh mà là cho những con người thân yêu ấy.

Song cuộc đời có những điều tưởng như cùng đường hết lối thì may sao cuộc đời lại mở đường sáng cho anh. Anh gặp được một bác sĩ danh tiếng, thật thần kỳ, Bình đã được ông chữa cho khỏi bệnh. Ba tháng sau, sức khỏe anh bình phục. Một năm sau, anh lại trở về công ty đảm nhận công tác của mình như trước. Hạnh phúc tràn ngập trong lòng mọi người trong gia đình.

Thế rồi bỗng nhiên một hôm Tú Na dè dặt nói với Bình:

- Em thấy không còn yêu anh nữa. Chúng ta chia tay nhé. Em đã định nói với anh điều này song anh mới khỏi bệnh nên đến nay em mới nói...

Bình không còn tin vào tai mình nữa, anh hỏi:

- Em sợ bị lây bệnh của anh phải không? Kể ra khi mới phát bệnh quả là rất đáng sợ, nhưng bây giờ, bệnh của anh đã khỏi hẳn, các bác sĩ đã kết luận như thế, em có gì phải lo lắng nữa chứ?

Tú Na lạnh nhạt nói:

- Anh không biết đấy, đã một năm nay, tôi không còn yêu anh nữa. Trong trái tim tôi duy chỉ có một người, đó là mối tình đầu của tôi.

Bình choáng váng, gục đầu xuống đau đớn, mặt tái nhợt, anh đau khổ nói:

- Biết có ngày hôm nay, anh thà chết luôn từ lúc đang bệnh để khỏi phải nghe những lời nói đau đớn này. Anh đã vì em mà sống thế mà em lại chưa từng yêu anh, trời có thấu cho không?

Thế rồi họ chia tay, hai đứa trẻ sống thật khốn khổ. Từ đó Bình cũng không gặp lại Tú Na nữa. Anh cũng không muốn làm ảnh hưởng đến cuộc sống đầm ấm tràn trề hạnh phúc của người vợ trẻ bạc song trong sâu thẳm anh vẫn rất yêu Tú Na.

Một năm lại qua đi, một hôm Bình gặp một cô gái tên là Tiểu Thiết. Cô gái này rất xinh đẹp,

thông minh và rất nhiệt tình, độ lượng. Tiểu Thiết thường rất hay đến nhà giúp anh thu xếp việc trong nhà. Hai người rất hợp nhau. Không lâu sau, Tiểu Thiết chủ động đề nghị kết hôn. Bình do dự vì trong lòng anh chỉ có Tú Na mặc dù Tú Na đã hắt hủi anh.

Mãi sau, anh cũng chấp thuận và cùng cô đến nhà thờ cử hành hôn lễ.

Hai năm sau. Một hôm, Bình bỗng gặp một người bạn học đã lâu không có tin tức. Anh bạn rất nhiệt tình mời Bình đi uống cà phê. Hai người tâm sự rất lâu, bỗng nói đến Tú Na, anh bạn nói:

- Tú Na thật đáng khâm phục. Cô ấy không phải lớp nữ nhi thường tình. Tôi rất kính trọng cô ấy.

Bình lấy làm lạ, nghi hoặc hỏi:

- Anh nói cái gì? Sao lại thế?

Anh bạn trầm ngâm rít một hơi thuốc rồi nói:

- Thời gian cậu bị bệnh nằm viện, Tú Na đã bị u dạ dày giai đoạn cuối cần phải chữa trị gấp song cô ấy đã bỏ không đi điều trị để lấy tiền cứu cậu cho đến khi bệnh nguy đến tính mạng mới xa cậu. Lúc hấp hối, cô ấy đã lại dành trái tim của mình để cứu tính mệnh cho một cô gái bị bệnh tim nặng. Sau khi bình phục, cô gái đó đã báo đáp ơn cứu mạng của Tú Na, thề sẽ nuôi dưỡng hai đứa con của cô ấy. Cậu không thấy Tú Na là đáng kính trọng sao?

Bình đau đớn lặng người đi, một lúc sau anh hỏi trong tiếng khóc:

- Tú Na chết rồi sao? Không, không thể...Nhưng ai nói cho anh thế?

Người bạn học đau khổ, thở dài nói:

- Tiểu Thiết vốn là người yêu của tôi.

Giám đốc, nhà văn và chó cảnh

Kiều Trọng Kha (TQ) Vũ Phong Tạo dịch

Trong những nhà văn ở trong cái thành phố nhỏ này, không có ai lại may mắn, vận đỏ bằng tôi, tôi cho rằng như vậy.

Mỗi tháng, ngoài tiền nhuận bút trên ngàn đồng (1 nhân dân tệ tương đương 3.000 VNĐ-ND), tôi còn kiếm được một “công tác đẹp tuyệt”: Dắt chó cảnh đi dạo cùng ông Trần, Giám đốc Công ty Thành Đông.

Giám đốc Trần của công ty Thành Đông, có thể nói là “Đại gia đặc biệt” ở thành phố nhỏ bé này.

Ông ấy đã từng nói với tôi rằng: “Lợi nhuận mỗi ngày của Công ty có thừa khả năng nuôi sống một năm tất cả những nhà văn chúng tôi trong toàn thành phố!”

Sở dĩ tôi coi đây là một “công tác đẹp tuyệt”, là bởi vì công việc này quá ư nhẹ nhàng – 6 giờ chiều hàng ngày đến cổng công ty chờ đón giám đốc Trần, rồi sau đó dắt “chó cảnh của ông chủ”, cùng ông chủ đi tản bộ trong công viên, trong thời gian khoảng một tiếng đồng hồ, ông giám đốc Trần dắt chó quay trở về “Phủ giám đốc”, thì tôi cũng hết ca làm việc. Về tiền bồi dưỡng, mỗi lần ông xuất công quỹ 100 tệ trả cho tôi - Cuối tháng thư ký của ông ấy sẽ mang tiền đến tận nhà tôi.

Cuối tháng, thư ký của giám đốc Trần quả thật mang một sấp tiền giấy một trăm đồng đỏ au đến nhà tôi, tôi sướng quá vội hô toáng lên như muốn kể khổ: “Viết văn thật không đáng giá - Nhọc xác đầu đầu không nói làm gì, nhuận bút còn thấp tè tè...”

Ngay lập tức câu nói của vợ tôi lại như gai đâm vào lưng, vui mừng không nổi nữa: “Lớn bé anh cũng là một văn nhân, trong công viên dắt chó theo hầu ông giám đốc Trần giải sầu, nếu như gặp những bạn nhà văn của anh, thì liệu có lúng túng như gà mắc tóc không! Hay là...”

Mỗi ngày thiếu đi khoản thu nhập một trăm đồng, đối với gia đình thu nhập thấp như chúng tôi phải nói là ảnh hưởng rất lớn. Nhằm thuyết phục vợ, tôi nghĩ ra biện pháp bắn một mũi tên trúng hai đích, vẹn cả đôi đường.

Tôi dùng tháng lương đầu tiên mà giám đốc Trần cấp cho tôi, ra chợ thú cảnh mua lấy một con chó cảnh nhỏ, đương nhiên tuyệt đối không thể so sánh được với chú chó cảnh quý phái của ông giám đốc Trần.

Chiều tối hàng ngày, trong công viên, mọi người vẫn thường nhìn thấy hai người dắt chó với thân hình khác nhau một trời một vực: Một vị cao gầy lênh khênh đeo kính trắng, một vị thân

hình phốp pháp mặt to tai lớn.

Mọi người trong công viên đều nói rằng: Hai chúng tôi là chủ nhân chân thành nhất của thú cảnh, tình yêu động vật thật đáng ca ngợi.

Nghe họ nói vậy, tôi sung sướng râm ran khắp cả thể xác và tâm hồn.

Ngay lập tức một câu nói của giám đốc Trần lại đánh gục tôi trở về với “Mười tám tầng địa ngục”.

Ông ta nói với thư ký đi sau lưng rằng: “Nhà văn cũng thật khó khăn, từ ngày mai trở đi, chế độ đãi ngộ cho anh ta cặp kè với tôi, mỗi ngày nâng lên 150 đồng, cao bằng tiền ăn của “Bá Bá”!(*)

(*): Bá Bá là tên con chó cảnh của giám đốc Trần.

Nhà văn-Nhà giáo Kiều Trọng Kha, sinh năm 1970, tốt nghiệp chuyên ngành Ngữ ngôn Văn học Hán ngữ Trường Đại học Sư phạm Sơn Đông, bút danh Cửu Sơn Nhu Tử, nam, giáo viên Ngữ văn Trường Trung học Quách Lý, thành phố Trâu Thành, tỉnh Sơn Đông, Hội viên Hội Nhà văn thành phố Trâu Thành, Hội viên Hội Nhà văn viết truyện cực ngắn thành phố Trịnh Châu.

Đã công bố trên 200 tác phẩm các thể loại, đăng rải rác trên 70 loại báo, tạp chí văn học “Văn học Trung Quốc”, “Truyện cực ngắn chọn lọc”, “Truyện mini chọn lọc”, “Văn nghệ Phạt Sơn”, “Đại thế giới truyện cực ngắn”, v.v...

Có trên 40 tác phẩm được chọn in trong 30 loại tuyển tập “300 truyện mini Trung Quốc”, “Truyện cực ngắn tinh tuyển”, “Truyện cực ngắn hay năm 2006”, “Truyện cực ngắn Trung Quốc tinh tuyển năm 2008”, v.v...

Tác phẩm “Giám đốc, Nhà văn và chó cảnh” của Kiều Trọng Kha, là một trong những truyện con kiến được giải thưởng, được chọn in trên tạp chí điện tử “Độc truyện cực ngắn” (www.xiaoxiaoshuo.com), ngày 25-8-2010.

Chó nhà thị trường

Lưu Quốc Phương

Tiến năm cũ, đón năm mới, thành phố tổ chức đêm liên hoan văn nghệ ở hội trường lớn.

Đêm biểu diễn không bán vé mà phân phối cho các cơ quan đơn vị . Tám hàng ghế trên dành cho các vị lãnh đạo thành phố và lãnh đạo chủ chốt của các sở ban ngành.

Buổi biểu diễn đã bắt đầu, nhưng một số vị lãnh đạo vì bận công tác hoặc việc riêng không đến dự, nên còn nhiều ghế để trống. Ai cũng biết xem biểu diễn văn nghệ, ngồi ở những hàng ghế phía trên là dễ xem nhất. Vì vậy, có một người rời chỗ ngồi ở dãy ghế phía sau tìm lên hàng ghế phía trên. Khi người này vừa mới bước lên, liền bị một chị đeo phù hiệu đỏ ở trước ngực cản lại.

Chị đeo phù hiệu đỏ hỏi:- Chỗ ngồi của anh ở hàng ghế nào?

Anh ta đáp:- Chỗ ngồi của tôi ở phía sau.

- Vậy anh quanh lại phía sau tìm chỗ ngồi của mình.
- Tôi thấy nhiều ghế phía trên để trống, muốn lên đó cho xem.
- Không được!- Chị đeo phù hiệu đỏ rút khoát nói.
- Tại sao không được?- Anh ta hỏi lại.

Chị đeo phù hiệu đỏ giải thích:-Dãy ghế phía trước là dành cho các đồng chí lãnh đạo, anh không thể tùy tiện làm rồi lên thế được.

Anh thanh niên tiếc nhìn dãy ghế để trống, nhưng vẫn đành quay lại phía dưới.

Chị đeo phù hiệu đỏ vừa rời chỗ, một người đàn ông cũng từ phía cuối hội trường đi thẳng lên vào dãy ghế trên

Chị đeo phù hiệu đỏ hồi hả chạy tới cản lại, hỏi :- Cho xem vé của ông?

Người đàn ông vặn hỏi : -Có cần thế không, vì sao tôi phải đưa vé cho chị? Chị đeo phù hiệu đỏ giải thích: - Tôi thấy ông từ phía sau đi lên, chỗ ngồi của ông ở phía sau, yêu cầu trở lại chỗ ngồi .

Người đàn ông thắc mắc :- Phía trước ghế để trống, tôi muốn lên đây ngồi cho dễ xem.

Chị đeo phù hiệu đỏ nói gắt: -Không được! Những dãy ghế phía trên dành cho các đồng chí lãnh đạo thành phố, chỗ ấy không phải của ông, ông lên đấy làm gì?

Thái độ của chị ta rất kiên quyết, người đàn ông tuy không hài lòng nhưng cũng phải quay về chỗ cũ.

Còn nhiều người muốn lên dãy ghế phía trên. Bên kia, có một chàng trai trẻ đang hăm hở chạy lên lại bị chị đeo phù hiệu đỏ cản lại, nặng lời hỏi: - Vé của cậu đâu?

Chàng trai trẻ cũng lớn tiếng đáp: - Vé của tôi thì liên quan gì đến bà chị?

Chị đeo phù hiệu đỏ giải thích: - Tôi phụ trách sắp xếp, giữ trật tự ở đây. Những dãy ghế phía trên dành cho các đồng chí lãnh đạo, cậu có giấy mời ngồi ở đó, tôi sẽ dẫn cậu lên.

Chàng trai trẻ đáp: - Chỗ ngồi của tôi ở phía sau, nhưng trên kia còn nhiều ghế để trống, tôi muốn lên đó ngồi cho dễ xem.

Chị đeo phù hiệu đỏ rút khoát: - Không được!

Chàng trai trẻ hỏi vặn lại:- Tại sao không được? Nhiều ghế để không thế kia chẳng lãng phí sao? - Nói đoạn, cậu ta cứ lách đi lên phía trước. Chị đeo phù hiệu đỏ ra sức cản lại và bảo: - Cậu phải tự giác, tôn trọng quy định chung.

Chàng trai trẻ không đáp lời, bướng bỉnh chạy vọt lên. Ngay lập tức, có hai anh công an ập tới chặn lại, quát to: - Mày muốn gây rối sao? Quay ngay về chỗ cũ, nếu muốn xem tiếp!

Thấy có công an, chàng trai trẻ đành phải quay lại chỗ cũ.

Cả hội trường đang im phăng phắc thưởng thức lời ca tiếng hát. Bỗng có một chị dáng vẻ người mới ở nông thôn lên tỉnh, tay ôm chú chó cưng đi thẳng vào dãy ghế trên. Chị đeo phù hiệu đỏ đứng chặn lại và hỏi: - Vé của chị đâu?

Chị ta đưa ra hai tờ giấy mời. Chị đeo phù hiệu đỏ là nhân viên công tác ở cơ quan của thành phố nên quen biết các đồng chí lãnh đạo thành phố và chỗ ngồi của họ. Xem xong giấy mời, nhìn chị phụ nữ ôm chó, chị đeo phù hiệu đỏ hỏi: - Ghế số 2 và số 4. Đây là giấy mời của đồng chí Thị trưởng thành phố. Đồng chí Thị trưởng không đến sao?

- Đúng rồi, Thị trưởng bận không đến được. Tôi là người giúp việc nhà Thị trưởng đi thay.

Chị đeo phù hiệu đỏ hỏi: - Sao chị lại mang chó đi theo? Trường hợp này là phải để chó ở nhà, không đưa vào hội trường được.

Chị giúp việc nhà Thị trưởng giải thích: -Khô quá! Cả nhà Thị trưởng đi vắng, chó của Thị trưởng không có người trông nom là không được, vả lại tôi mang theo hai giấy mời đây thôi ?

Chị đeo phù hiệu đỏ không nói không rằng dẫn chị giúp việc nhà Thị trưởng vào chỗ ngồi theo giấy mời.

Vào đến nơi, chị giúp việc nhà Thị trưởng ngồi một ghế và đặt con chó cưng của Thị trưởng ngồi ghế bên cạnh. Một lát sau, con chó nhảy xuống đất, sủa ăng ẳng trong hội trường.

Nghe thấy tiếng chó sủa giữa lúc mọi người đang xem biểu diễn, hai anh công an tức tốc xông vào chỗ có tiếng chó sủa, một anh công an kêu lên: - Mẹ ơi! Trước mặt là các đồng chí lãnh đạo, sao lại có người mang chó vào.

Chị đeo phù hiệu đỏ đứng gần đó vội cản hai anh công an lại và nói đủ để hai anh công an nghe được: - Ôi! Đây là chó của Thị trưởng đây!

Hai anh công an nghe xong. Im bặt.

Vũ Tích Khuê dịch

(Theo Tiểu thuyết cực ngắn tuyển san)

Cũng đều là người tài

Phạm Di

Công ty của ông Lý Tổng có liên hệ nghiệp vụ với nhiều ngành quan trọng. Việc này đòi hỏi phải có một tiểu thư quan hệ công cộng vô cùng xứng chức mới có thể đảm nhiệm được công việc. Ông tổng giám đốc họ Lý đã tuyển khá nhiều cô gái xinh đẹp trả lương cao, nhưng sau khi thử dùng đều không đạt yêu cầu. Các cô ấy nếu không tính cách hẹp hòi, thì nói năng biểu đạt cũng thiếu sức thuyết phục, nếu không e lệ thẹn thùng thì cũng thiếu sức chịu đựng, hoặc thiếu năng lực ứng biến... Ông Lý Tổng rất đau đầu về chuyện này.

Hôm chủ nhật ông Lý đang chơi máy vi tính tại nhà, đột nhiên nghe có tiếng gõ cửa. Vừa nghe ông Lý đã biết ngay lại có người đến gạ gẫm bán hàng nên không trả lời. Nhưng tiếng gõ cửa vẫn cố tình không thôi, cứ càn cách càn cách gõ nhẹ. Thế là ông vênh mặt lên ra mở cửa, nghiêm giọng bảo: Đừng gõ ở đây, nhà tôi không cần mua thứ gì. Đứng trước ông là một cô gái quảng cáo bán hàng non trẻ da mặt có phần rạm nắng, cái dáng rất tinh anh tháo vát. Cô cười nói với ông Lý: -Thưa ông, hễ mở cửa là có bảy việc, củi gạo dầu muối tương dấm trà, sao ông lại nói không cần gì? Dù sao thì cháu cũng đã quấy rầy ông, có thể lại làm mất chút ít thì giờ quý báu của ông.

- Cô quảng cáo bán hàng gì? - Ông Lý đành phải hỏi.

Nhìn ria mép của ông Lý, cô bán hàng nói:

- Trước hết cháu xin biểu ông một chiếc dao cạo râu nho nhỏ xinh xinh.

- Không lấy tiền phải không? Tốt, cảm ơn!

Ông biết cô gái dở chiến thuật vu hời, liền tương kế tựu kế nhận dao cạo râu, chuẩn bị đóng cửa. Cô gái vội vàng dơ tay ngăn lại, tươi cười nói:

- Thưa ông, ông đã hiểu lầm, là thế này, dao cạo râu đương nhiên biểu không, nhưng với tiền đề là ông phải mua một hộp mỹ phẩm.

- Ô, thì ra không phải cho không!- Lý Tổng giả vờ tỏ ra không hiểu - Nhưng xưa nay tôi không dùng mỹ phẩm bao giờ.

- Ông có thể mua cho quý bà!

- Bà nhà tôi đã ngoài bốn mươi tuổi cũng không cần.

- Vậy thì ông cũng có thể mua cho người tình trẻ của ông. Một người đàn ông đẹp lão phóng

khoảng như ông không thể không có người tình phải không, thưa ông!

Ông Lý Tổng sa âm nét mặt:

-Đừng ăn nói bậy bạ, bà xã nhà tôi đang trong nhà, nếu bà ấy nghe thấy...

- Ôi! - Xin lỗi, nhưng đây càng có thể chứng minh sự ưu tú của ông, phu nhân của ông chắc chắn sẽ kiêu hãnh hạnh phúc bởi có người chồng tốt như ông! Thưa ông, ông xem trời nóng như thế này, một cô bé đứng đây nói một thôi một hồi, ông cũng nên mở lòng từ bi mời cháu vào nhà uống một hớp nước phải không?

Ông Lý nghĩ, mời cô vào nhà ư? E rằng không đạt mục đích cô, sẽ không buông tha, bèn dọa, tôi sẽ không mời cô vào trong nhà đâu, cô đi đi, không thì tôi sẽ báo cảnh sát!

- Không, thưa ông,việc này liệu có đáng để ông phải ra tay báo cảnh sát? Ông có quyền có thể, đời sống giàu có, gia đình hạnh phúc, nhàn nhã tự tại, khiến người đời hâm mộ biết chừng nào, khác hẳn cháu làm việc quần quật suốt ngày suốt buổi lại còn bị người ta riết móc, ví dụ hiện giờ chẳng phải ông đang đuổi cháu ra khỏi đây đó sao?

Quả thật ông Lý không nói nổi cô, liền đổi giọng nói dối cô gái:

- Thực ra tôi đã mất việc, không có tiền để rồi mua thứ đồ quý giá này,

-Ôi, ông đã mất việc rồi sao? Như thế chứng tỏ điều kiện gia đình ông không tốt lắm, đã không tốt lắm, chắc chắn sẽ thiếu cái gì đó, ví dụ, đồ dùng thường ngày giảm giá, một số quần áo giảm chiết khấu vv...Công ty chúng cháu thứ gì cũng có, ông thử nghĩ xem, rút cuộc thiếu cái gì, ngày mai cháu lại mang đến.

Ông Lý Tổng quả tình không thể chịu đựng được hơn, liền quát to: Tôi không thiếu cái gì hết, trừ phi cô tìm cho tôi một cô gái biết quan hệ công cộng. Bây giờ cô hiểu ra rồi chứ?

Nói xong ông cố tình đẩy cô gái đứng tựa cạnh cửa đi, rồi đóng sập cửa. Trở về trước máy vi tính, nghĩ lại chuyện vừa rồi, ông Lý chợt cười gượng. Cô bé này rắn mảy rắn mặt thật, nhưng cũng biết ăn biết nói ra trò, năng lực ứng biến giỏi, lại rất biết chịu đựng...Nghĩ đến đây, ông Lý Tổng đột nhiên vỗ đùi cười, đúng rồi, Công ty mình hiện đang thiếu người tài như thế, tại sao không tuyển dụng cô ấy làm tiểu thư quan hệ công cộng? Một cô gái rắn rỏi bất khuất, không hề nản lòng như cô ấy đúng là hiếm thấy, mà người cũng xinh xinh, nhất định sẽ xứng chức.

Nghĩ đến đây ông Lý Tổng bỗng dung cười ha ha, đúng là dầm nát giấy dính tìm chẳng thấy,tự dung người ấy dẫn xác đến tận nhà.

Ông Lý Tổng tin tưởng cô ấy sẽ còn đến, công việc của cô ấy không cho phép bỏ lỡ bất cứ cơ hội nhỏ nhất nào. Hơn nữa một khi cô ấy được công ty tuyển dụng, há chẳng phải mạnh hơn

làm nhân viên quảng cáo bán hàng gấp trăm lần? Sau khi biết, chắc chắn cô ấy sẽ vui mừng reo quá lên, càng say mê công tác. Ông Lý Tổng hí hửng bắt đầu viết giấy tuyển dụng.

Hôm sau quả nhiên cô gái kia lại đến. Cô nói, chào ông, xin lỗi cháu lại quấy rầy ông. Nhưng hôm nay cháu đến không phải quảng cáo bán hàng, mà đến báo tin vui. Nói thật, cháu đã từng gõ nhiều cửa gia đình, nhưng vẫn chưa khi nào gặp phải một con người có trái tim cứng như đá như ông. Thế này ạ, thưa ông, chẳng phải ông đã mất việc, đang không có công ăn việc làm? Hôm qua cháu đã báo cáo với Tổng giám đốc công ty biểu hiện của ông. Công ty chúng cháu thiếu một người gác cổng như ông, ngài Tổng giám đốc đã đồng ý trả lương cao, mời ông làm nhiệm vụ gác cổng Tổng công ty chúng cháu...

Ông Lý Tổng cứ há mồm tròn mắt không nói được câu nào.

Điện thoại nửa đêm

Tác giả: Triệu Kiến Văn

Nửa đêm. Chuông điện thoại chột reo. Ai mà lại gọi vào giữa đêm hôm khuya khoắt thế này? Nó tức giận cầm ống nghe.

Đêm tĩnh mịch bỗng bị âm thanh ào ào trong điện thoại đánh vỡ tan, không rõ là âm thanh gì. Có một tiếng thoát ra từ ống nghe, là tiếng mẹ, hơi chút run run: “Các con ở đó bình yên chứ? Các cháu tan học có về nhà không? ”

“Chúng con bình thường, các cháu vẫn ngoan”. Nó hỏi lại “Có vấn đề gì vậy?”

Bố bình tĩnh nói: “Chỗ bố mẹ mưa bão - không có gì, bình yên là được rồi”

Nó cười sảng sặc: “Bố, mẹ, bố mẹ cũng thật là. Ở đây là đất Mỹ, cách hàng vạn dặm, khí hậu làm sao mà giống nhau?”

Bố gác ống nghe, nó lẩm nhẩm tính: Bây giờ đang là hơn 4 giờ chiều ở Trung Quốc, cũng là giờ trẻ con tan học. Thảo nào bố mẹ hỏi tới bọn trẻ con. Bố mẹ ở nông thôn không biết chênh lệch múi giờ, họ cứ nghĩ giống như ở quê vậy.

Nó lại chợp mắt một chút, sau đó bắt đầu một ngày mới bận rộn. Mới nhập cư tới đây, bao nhiêu việc phải lo, hai vợ chồng nó bận tới mức chả có thời gian mà thở nữa. Đến ngày thứ ba nó xem ti vi bỗng thấy một tin thời sự: Một vùng của Trung Quốc bị mưa bão lũ cuốn, có đến một nửa vùng bị chìm ngập. Nó nhảy dựng trên ghế sofa – đó chính là làng nó.

Nó gọi điện thoại về nhà. Gọi không được. Gọi cho họ hàng, vẫn không được....Gọi suốt 1 tiếng đồng hồ, gọi mãi cuối cùng mới liên lạc được với một người bạn trong thành phố. Người bạn nói: Tình hình rất nguy cấp, giao thông trì trệ, thông tin đứt đoạn, mất điện, mất nước....May mà mưa bão đến giữa ban ngày, mọi người kịp thời ẩn tránh, mới không xảy ra thương vong lớn về người. Hỏi kỹ ra thì lũ cuốn đến đúng 4 giờ chiều ba ngày hôm trước. Nó bần thần một lúc, chính lúc đó nhận được điện thoại của bố mẹ, nhưng họ một chữ cũng không nói.

Nó bỗng nhớ ra cái âm thanh ào ào trong điện thoại. Giờ mới hiểu đó là tiếng lũ cuốn!

Bố mẹ đang lúc hiểm nguy, nhớ đến sự bình yên của con cái. Chao ôi! Bố mẹ đang gặp bão táp âm ầm, vậy mà nửa lời cũng không cho nó biết.

Giày cao gót

Đặng Cương

Nhà văn Đặng Cương là Hội viên Hội Nhà văn tỉnh Giang Tô, Ủy viên Ban Chấp hành Hội Khoa học Truyện mini Trung Quốc, Nhà văn giữ chuyên mục của Tạp chí “Truyện mini chọn lọc”; đã công bố trên 500 truyện ngắn, truyện mini; 7 năm được bạn đọc bình chọn tác phẩm ưa thích nhất; Trên 200 truyện ngắn, truyện mini được chuyển tải nhiều lần và dịch ra tiếng nước ngoài.

Truyện ngắn “Giày cao gót” là một trong những tác phẩm của Đặng Cương, được bạn đọc bầu chọn là Mười tác phẩm ưa thích nhất hàng năm..

Đêm hôm ấy, tôi và Mã Lương nằm vùng cấm chốt tại Tam Nguyên Kiều. Vương Lượng gọi điện thoại cho tôi nói rằng tại Vương Gia Trang xảy ra một vụ án đầu độc, hỏi tôi có thể đến hiện trường được không. Tôi trả lời hiện tại tôi không thể dứt ra được vì “rắn” ở đây sắp ra khỏi hang. Vương Lượng nói cậu ta không biết bắt tay từ đâu. Tôi nói “phụ nữ, nhất định là phụ nữ”, rồi tắt máy.

Mã Lương mới đến công tác ở đại đội cảnh sát hình sự không lâu lắm, câu nói ấy của tôi làm cho cậu ta kinh ngạc, cậu ta nói:

- Tại sao anh lại biết phụ nữ đầu độc?

Tôi đáp:

- Kinh nghiệm! Mình đã công tác ở đại đội cảnh sát hình sự mười mấy năm rồi, đã phá hàng trăm vụ án đầu độc, không có vụ nào là không do phụ nữ đầu độc. Phụ nữ hay đầu độc.

Thấy Mã Lương vẫn ngẩn mặt ra nghi hoặc, tôi bèn kể ra hàng lô hàng lóc vụ án đầu độc mà tôi xử lý, coi nó như báu vật trong nhà, cho cậu ta nghe. Tôi nói xong, Mã Lương hỏi:

- Tại làm sao phụ nữ lại hay đầu độc?

Tôi đáp:

- Mình chỉ biết phụ nữ thường hay đầu độc, còn vì sao, thì mình cũng không rõ.

Hôm ấy, trời rất lạnh, chúng tôi phục ở dưới cầu đến trời sáng, mà mục tiêu vẫn chưa xuất hiện. Tôi hỏi Mã Lương tin tức do cơ sở cung cấp có đáng tin cậy không, Mã Lương nói tuyệt đối tin tưởng, tôi nói tôi phải gặp người cung cấp tin tức.

Buổi chiều, tôi và Mã Lương đang ở trong đội, nói chuyện với người cung cấp tin tức, điện

thoại di động của tôi réo, đúng là Vương Lượng gọi đến, nói cậu ta đang vò đầu bứt tai nhức óc, không có một đầu mối nào, mời tôi dù bận thế nào cũng phải cùng đi một chuyến. Tôi nói:

- Tại sao không có đầu mối chứ? Tôi chẳng đã bảo cậu đó sao, khẳng định là phụ nữ hạ độc, cậu đã xem xét toàn bộ phụ nữ trong làng chưa?

Vương Lượng nói:

- Tôi đã kiểm tra bảy mươi sáu người phụ nữ của Vương Gia Trang, không một ai bị nghi đầu độc!

Tôi nói:

- Cậu phát động quần chúng kiểm tra từng người một xem!

Tôi vừa cúp máy, thì điện thoại nội tuyến lại reo, đó là điện thoại của đại đội trưởng, yêu cầu tôi đến phòng làm việc của anh ấy ở tầng ba. Đại đội trưởng nói:

- Cậu có kinh nghiệm xử lý các vụ án đầu độc, cậu hãy đi một chuyến nhé!

Tôi nói:

- Tối nay tôi vẫn phải đi nằm vùng cấm chốt!

Đại đội trưởng nói:

- Cậu đến hiện trường chỉ đạo một chút, sau đó trở về. Cậu Vương Lượng xử lý các vụ án giết người còn được, còn gặp các vụ án đầu độc, vụ án cưỡng dâm thì ló ngó lắm!

Vương Gia Trang ở Song Câu, cách huyện lỵ bốn mươi cây số, tôi phải ngồi trên chiếc xe mô tô cà tàng của Mã Lương. Trên đường, xe mô tô của Mã Lương cứ hỏng hoài, mỗi lần Mã Lương dừng xe để sửa chữa đều hỏi tôi:

- Tại sao phụ nữ lại hay đầu độc?

Thái độ ấy như muốn đòi nợ tôi, làm tôi dở khóc dở cười. Lúc gần đến Vương Gia Trang, tôi gọi điện cho Vương Lượng, Vương Lượng nói đề nghị trưởng thôn ra cổng làng đón chúng tôi.

Gia đình người chết ở phía Đông làng. Chúng tôi vừa đến cổng nhà người chết, đội nhạc bèn tấu lên một bài điệu, những người mặc áo tang cùng quì xuống. Tôi sờn gai ốc toàn thân, mũi cay xè. Vương Lượng giới thiệu tỷ mỉ tình hình vụ án.

Sau đó, Vương Lượng nói:

- Đã xem xét từng người phụ nữ trong làng, không có một người nào đáng nghi đã đầu độc.

Tôi nói:

- Cậu dựa vào đâu mà nói không có ai đáng nghi ngờ nào?

Vương Lượng nói:

- Đầu độc thường chỉ là các vụ án phản cách mạng, hoặc tư thù đầu độc, gian tình đầu độc. Vụ án này khẳng định không phải là phản cách mạng đầu độc, nhưng bảy mươi sáu chị em phụ nữ không có một người nào có tư thù với người bị hại, và cũng không phát hiện ra người bị hại có gian tình!

Tôi nói:

- Thảo nào cậu tìm không ra. Cậu nghĩ phụ nữ đầu độc là vì thâm thù đại hận ư? Sai rồi! Phụ nữ đầu độc vì những chuyện vặt vãnh như lông gà vỏ tỏi thôi!

Thấy mọi người tỏ vẻ nghi ngờ, tôi nói:

- Xa xôi không nói làm gì, chỉ nói về mấy vụ án đầu độc xảy ra trong một quý gần đây làm ví dụ. Người phụ nữ ở Lâm Đường đẻ con gái, người hàng xóm đẻ con trai, cô ta đổ ky, thế là hạ độc. Người đàn bà ở Song Kiều vì nhà của hàng xóm cao hơn nhà của cô ta thế là đầu độc. Người phụ nữ ở Trục Kiều vì người bị hại ướp nhiều hơn cô ta một miếng thịt mà đầu độc. Người đàn bà ở Lâm Câu lại càng hoang đường hơn, con trai và con dâu bà ta thường không để ý đến bà, có việc nhà không bàn với bà, thế là bà bỏ độc vào trong những mâm cỗ giỗ chồng. Bà ta nói những người bị trúng độc sẽ đòi nhà bà bồi thường, thì con trai và con dâu không thể không bàn bạc với bà. Cuối cùng con trai con dâu phải tìm đến bàn bạc với bà. Trong những vụ án ấy, có vụ nào là vì thâm thù đại hận đâu? Nếu như cậu điều tra nguyên nhân là do thâm thù đại hận, thì vĩnh viễn điều tra không ra!

Vương Lượng nói:

- Nghĩa là anh muốn nói chúng tôi phải điều tra xem xét những người phụ nữ đã từng đánh nhau chửi nhau với người bị hại ư? Vậy thì điều tra như thế nào đây?

Tôi nói:

- Muốn phá vụ án này, anh chỉ có điều tra theo hướng đó!

Tôi nói với trưởng thôn:

- Ông mời cán bộ chi hội trưởng phụ nữ đến, đề nghị chị ta triệu tập tất cả phụ nữ trong làng lại chia thành tổ mạn đàm, xem phụ nữ nào có mâu thuẫn nhỏ với người bị hại!

Tôi lại nói với chồng của người bị hại:

- Cả nhà các vị hãy nín đi đừng khóc nữa, các vị hãy nhớ kỹ lại xem trong làng có người phụ nữ nào có mâu thuẫn nhỏ với chị nhà không?

Sau khi tôi đề nghị như vậy, phụ nữ trong làng đều chia tỏ mạn đàm. Thấy vậy, Vương Lượng nói:

- Anh đang làm trò đùa ư?

Tôi nói:

- Cậu đừng cuống lên, biết đâu sẽ tìm ra hung thủ ngay bây giờ.

Vương Lượng dẫn tôi xuống bếp quan sát hiện trường. Tôi đi vào trong bếp, nhìn thấy bên cạnh bếp lò có một đôi giày cao gót màu xanh mới tinh, gót đặc biệt cao. Tôi thấy lạ quá, tôi rất ít nhìn thấy phụ nữ nông thôn đi giày cao gót, càng không thấy phụ nữ nông thôn lại đi giày gót cao như thế, chẳng khác gì giày cao gót mà những người mẫu thời trang thường đi khi biểu diễn.

Tôi gọi chồng người bị hại tới, hỏi:

- Đôi giày cao gót này của ai?

Anh ta nói:

- Của vợ tôi!

Tôi nói:

- Cô ta đi giày cao gót cao như thế này để làm gì?

Anh ta nói:

- Có trời mà biết được! Hôm kia cô ta mua ở nội thành, mới đi được một ngày!

Tôi nói:

- Trong làng còn có người phụ nữ nào đi giày cao gót không?

Ông ta nhìn tôi trân trân, Vương Lượng và Mã Lương cũng nhìn tôi trân trân. Tôi cầm giày cao gót ra giữa sân, hỏi mấy chị phụ nữ đang họp:

- Trong làng còn có người phụ nữ nào đi giày cao gót không?

Một người phụ nữ mặc áo sơ mi may bằng vải hoa giơ tay, đứng dậy nói:

- Cúc Lan, Dương Cúc Lan. Trong làng này chỉ có cô ả yêu tinh ấy đi giày cao gót!

Tôi hỏi:

- Cô ta ở đâu?

Cô áo hoa đáp:

- Ở bờ sông bên kia!

Tôi tìm một cái túi xách để giày cao gót vào. Khi chúng tôi đến nhà Dương Cúc Lan, thì mấy chục chị em phụ nữ đang vừa cắn hạt dưa vừa họp. Chúng tôi gọi Dương Cúc Lan vào sau nhà. Lúc đầu, Dương Cúc Lan rất bình tĩnh, lắc đầu nhún vai giả vờ câm điếc. Tôi quăng giày cao gót xuống trước mặt ả, lập tức mặt ả tái mét, quỳ sụp xuống, đập đầu xuống nền nhà. Tôi nói:

- Thôi, đừng đập đầu nữa! Nói đi!

Cô ả nói:

- Tôi không muốn đầu độc vụ này, nhưng cô ta thật quá đáng! Nhiều năm qua, người khác không nhận ra, còn tôi biết, cô ta luôn luôn ngầm ngầm ganh đua với tôi. Tôi dùng kem Tuyết Hoa giá sáu mươi đồng một tuýp, cô ta bèn dùng kem Tuyết Hoa giá tám mươi đồng một tuýp. Tôi mỗi ngày thay một bộ quần áo, cô ta mỗi ngày thay hai bộ quần áo. Tôi tổ chức sinh nhật làm mười tám mâm cơm khách, cô ta tổ chức sinh nhật làm mười chín mâm cơm khách. Tôi đốt một bánh pháo một nghìn quả, cô ta lại đốt một bánh pháo hai nghìn quả. Tôi mạ một chiếc răng vàng, cô ta cũng mạ một chiếc răng vàng. Tôi mời trưởng thôn đi ăn ở khách sạn Hồng Quang, cô ta mời trưởng thôn đến ăn cơm ở Trúc Gia Trang. Tôi mua tivi màu 21 in, cô ta mua tivi màu 25 in. Hôm kia, tôi mua một đôi giày cao gót, cô ta cũng mua một đôi giày cao gót, gót còn cao hơn của tôi đến gần đây. Cô ta còn cố ý ưỡn ẹo đi đi lại lại trước nhà tôi, cố ý chọc tức tôi, tôi thực lòng không chịu nổi, nên đã đầu độc, để cô ta đi mà ganh đua với Diêm Vương!

Sinh nhật lão Quách

Tần Đức Long

Hôm sinh nhật năm mươi tám tuổi, Lão Quách bảo vợ đừng nấu cơm, chúng mình đi ăn khách sạn. Vợ Lão Hỉ Trân vui mừng đến chóng mặt, vừa chải đầu vừa xoa mặt, bà Hỉ Trân chưng diện giống như một phú bà. Vừa trang điểm, bà Hỉ Trân vừa mắng con trai con gái, rõ là một lũ sói mặt trắng không có tim không có phổi, chẳng đứa nào nhớ đến ăn mừng sinh nhật bố!

Lão Quách cười bảo: “Con cái mà, đứa nào chẳng thế? Bố mẹ tổ chức ăn mừng sinh nhật cho con, vui vẻ thịnh soạn, đến lượt bố mẹ ăn mừng sinh nhật, thì chẳng có đứa con nào nhòm nghó đến”!

Hai bố mẹ già lần lượt mắng mỏ chê bai con trai con gái một chặp, rồi khoá cửa đi ra khách sạn. Hai ông bà đã bàn nhau từ trước, gọi mấy món ăn bình dân, uống một chai rượu nhỏ, bánh ga tô không mua, nên cũng không mua, nhỏ nhẹ đơn giản, lãng mạn chút xíu.

Vừa đến cổng khách sạn, gặp ngay con gái Xảo Vân đang đi tới. Xảo Vân vừa cưới chồng, còn chưa nấu bếp, không ăn món nguội ở nhà hàng, thì sang ăn nhờ nhà mẹ chồng, mẹ đẻ. Trông thấy bố mẹ ở cổng khách sạn, Xảo Vân hết sức bất ngờ. Xảo Vân tươi cười hỏi “Bố mẹ đãi khách phải không?” Lão Quách nói “Con chỉ biết đi ăn nhờ, đi thôi, hôm nay mẹ con không nấu cơm, chúng ta đi khách sạn.”! Xảo Vân không tin hỏi, “Thật ư mẹ? Bố chiêu đãi phải không?” Bà Hỉ Trân nói, “đúng đấy, bố con mời cơm, mẹ bỏ tiền”!

Xảo Vân nhảy quố lên sung sướng, móc điện thoại di động, gọi chồng đến, có người chiêu đãi. Bà Hỉ Trân sị mặt bảo: Sao lại có người, bố con là bố con! Xảo Vân nháy mắt làm trò bảo “đương nhiên là bố em, nhưng em không biết bố em tại sao mời cơm?”

Lão Quách liếc mắt với Hỉ Trân, ra hiệu cho vợ đừng nói toạc móng heo. Ông lại sai Xảo Vân thay mình gọi vợ chồng hai con trai và các cháu nội đến, cả nhà gọi một mâm thật rôm rả.

Rất nhanh chóng, hai con trai lần lượt dẫn vợ con, ngồi xe taxi vù vù kéo đến. Hai đứa cháu nội còn bé, vừa đến đã trèo ghế leo bàn, giống hai con khỉ. Các con trai, con dâu, con gái, con rể hề gặp nhau là nói chuyện cổ phiêu, chuyện bóng đá, chuyện bơi trên mạng in tư nét, Hai bố mẹ già không chen được vào câu chuyện, cứ ngồi trơ một bên. Bà Hỉ Trân đưa mắt liếc chồng có ý trách ông không nên mở rộng phạm vi, vốn chỉ nghĩ hai ông bà ôn lại một hồi những năm tháng thơm thảo dịu ngọt, thì bây giờ để con cháu pha loãng hết chủ đề.

Lão Quách cứ mặc kệ, thôi thì khỏi cần nhắc đến chuyện mình tổ chức ăn mừng sinh nhật. Lão nghĩ, có các con các cháu đời sau cuốn quít bên thân cùng hưởng niềm vui cái tuổi Trời cho, chẳng phải là hạnh phúc lớn nhất đó sao?

Trong lòng thanh thản, lão Quách đã uống thêm mấy chén.

Các con trai con rể cũng uống hết mình, mặt đỏ như Quan Công, Xảo Vân vẫn là cô gái tế nhị cẩn thận hơn, sợ mấy ông cháu quá chén, nói thế nào cũng không chịu mở chai rượu thứ ba.

Cả nhà ăn uống, tiêu hết sạch năm tờ to một trăm đồng. Bà Hỉ Trân lẳng lặng đi thanh toán, lại mua thêm cho hai cháu nội mỗi đứa một lon nước ngọt.

Ăn no, uống đủ, hai anh con trai dẫn vợ con, gọi xe ta xi, ai về nhà nấy. Con rể cũng đi xe máy về nhà lên mạng. Xảo Vân vốn định đi xe máy cùng về, nhưng nể mặt bố không nỡ bỏ đi, chỉ giận chồng hai câu, rồi cùng với bố mẹ nhàn nhả đi bộ về nhà.

Cây già nhiều rễ, người già lắm lời, Lão Quách nhìn con gái Xảo Vân đã không giữ được im lặng. Lão nói: “Xảo Vân, chẳng phải con muốn biết tại sao hôm nay bố chiêu đãi đó sao? Con hỏi mẹ sẽ biết!”

Bà Hỉ Trân khoác một cánh tay chồng nói: “Việc của mình sao ông lại sai tôi nói? Tôi không nói đâu!” Lão Quách bảo: “Bà không nói, vậy tôi nói, nhưng bà chớ trách tôi, tôi càng nói càng nhiều”.

Xảo Vân cố tỏ ra ngây thơ nói: “Bố mẹ đừng nói, để con đoán thử xem!”

Lão Quách giục “ Con đoán đi, đoán trúng sẽ có thưởng”.

Xảo Vân làm ra vẻ, bắt đầu đoán “Mua vé số sẽ trúng thưởng” – không đúng! “Nhận được thư nhà” - Không đúng! “Lên lương” – Không đúng!. “Được lên vô tuyến truyền hình”! Không đúng! Xảo Vân đoán một lượt đều sai. Bà Hỉ Trân ở bên cạnh không nhịn nổi, dí ngón tay vào trán con gái nói: “Con ngớ ả, hôm nay bố con ăn mừng sinh nhật”.

Vừa nghe Xảo Vân đã reo lên: “Sao không nói trước? Chà chà, không có bánh ga tô sinh nhật, cũng không đốt nến sinh nhật”. Vừa nói Xảo Vân vừa móc điện thoại di động, bấm một thôi một hồi, lần lượt nói với hai anh trai: “Ông bố hôm nay ăn mừng ngày sinh!”

Hai anh con trai xuýt xoa không biết nói những gì. Lão Quách nhìn tận mắt, hiểu tận lòng, khỏi cần nói gì hơn, không cần nói gì nữa! Cả hai đứa con trai, không đứa nào nhớ ngày sinh của lão, thậm chí không đứa nào dùng điện thoại di động nói với bố một câu, dù chỉ là một câu “Chúc bố sinh nhật vui vẻ” cũng được, nhưng đều không nói. Lão Quách càng giận hơn khi Xảo Vân vừa gọi xong điện thoại, lập tức nhận liền hai tin nhắn, hai đứa cháu đích tôn gửi đến, cùng một nội dung, đều là một câu: “Ông ơi, cháu muốn ăn bánh ga tô sinh nhật!”

Yêu điên cuồng

Lỗ Tây Tây

Rất nhiều năm trước, lần đầu tiên Mễ Lạp đọc truyện của Triều Huy trên tạp chí, đã mê mẩn bởi những câu chữ vừa hóm hỉnh vừa sắc sảo, Mễ Lạp đã yêu ngay con người xa lạ làm rung động linh hồn cô. Từ đó cô tìm kiếm khắp nơi và cứ đọc đi đọc lại từng tác phẩm của Triều Huy như không sao cưỡng nổi. Sau đó cô đã viết cho anh hết lá thư này đến lá thư khác. Nhưng chưa bao giờ cô được hồi âm.

Một hôm cô được biết trên mạng, Triều Huy sẽ kí tên bán sách trong siêu thị, trái tim son trẻ của cô bỗng chốc háo hức vô cùng.

Hôm đi tham dự ngày hội kí tên bán sách của Triều Huy, Mễ Lạp ăn diện hết sức nổi bật.

Triều Huy là một người đứng tuổi bề ngoài rất bình thường. Vừa nhắc trông Mễ Lạp đã thầm thất vọng. Nhưng nổi thất vọng ấy đã tan biến ngay. Xét đến cùng thì cô khác với những kẻ theo đuổi ngôi sao, chạy theo thần tượng nông cạn, cô yêu tư tưởng của anh, tài hoa của anh.

Khi đến lượt Mễ Lạp, cô len lén dúi cho anh một mẫu giấy ghi số điện thoại của mình, Triều Huy chợt ngẩn người nhìn Mễ Lạp, lẳng lặng nhận mẫu giấy.

Ngay tối hôm ấy Mễ Lạp nhận được điện thoại của Triều Huy. Giọng người đàn ông đứng tuổi thấp trầm.

-Xin chào Mễ Lạp, tôi là Triều Huy.

Mễ Lạp bỗng chốc giống như con chim nhỏ sung sướng lích cha lích chích dốc hết nỗi lòng hâm mộ của mình:

-Anh có biết không, em đã đọc tất cả tác phẩm của anh, trước kia em còn viết cho anh nhiều thư...

Triều Huy nói:

- Thế ư? Tôi không nhớ lắm.

Mễ Lạp nghĩ, anh ấy là một nhà văn, biết bao nhiêu người viết thư cho anh ấy, đương nhiên không nhớ được mình.

Buổi tối đó Mễ Lạp và Triều Huy nói chuyện hơn hai tiếng đồng hồ, nói tới khi máy điện thoại di động nóng bỏng, mới lưu luyến tắt máy.

Hôm sau, Mễ Lạp và thân tượng của mình cùng ăn một bữa cơm tây. Khi đi ra khỏi nhà ăn, Mễ Lạp và Triều Huy tay dắt tay, đã bắt đầu yêu.

Có lần Mễ Lạp hỏi Triều Huy một cách ngây thơ, liệu em có xuất hiện trong tác phẩm của anh?

Triều Huy đáp: “Có chứ, em là vai chính tốt nhất của anh.”

Nhưng Triều Huy đăng rất nhiều tác phẩm mới, Mễ Lạp không khi nào xuất hiện trong đó. Triều Huy cũng chưa bao giờ nhắc đến chuyện kết hôn với Mễ Lạp.

Mễ Lạp cứ suy nghĩ mãi, cuối cùng cô đã ngửa bài nói thẳng với Triều Huy: Anh phải lấy em.

Triều Huy im lặng lâu lắm rồi nói một cách rất khó nhọc: Anh đã có vợ. Anh quyết không thể cắt đứt vợ, nếu em không muốn có thể sẵn sàng xa anh.

Lẽ ra Mễ Lạp nên nghĩ, Triều Huy đã có tuổi, lại tài hoa tràn trề như thế làm sao có thể sống đơn thân. Nhưng nghe Triều Huy trả lời, cô cảm thấy hẫng hụt như trời sập đất lở.

Trong đau khổ, Mễ Lạp dần dần bình tĩnh, lại nêu ra với Triều Huy đòi hỏi khác. Cô muốn gặp vợ anh, người đàn bà không động đến một quân một tốt mà đánh bại Mễ Lạp một cách thảm hại.

Suy đi nghĩ lại mãi, Triều Huy đã nhận lời.

Bước vào cửa nhà Triều Huy, một mùi khai khai nồng nồng phả vào mặt.

Trong nhà tối tăm và ẩm thấp, một người đàn bà đang nằm liệt trên giường. Triều Huy vội vàng bế đỡ thân thể vợ để thay chiếc ga trải giường bị nước đái ướt sũng. Đây vẻ thuần thực và âu yếm, anh lau chùi thân thể cho vợ. Bận mãi tíu tít một hồi toát hết mồ hôi, anh mới giới thiệu với Mễ Lạp, đây là vợ mình, đồng thời cũng giới thiệu Mễ Lạp với vợ, một độc giả đến nhà thăm em.

Người đàn bà kia, kẻ thù giả tưởng trong trái tim Mễ Lạp xem ra không kham nổi một quả đấm, chị nhìn Mễ Lạp gật đầu một cách yếu ớt.

Khi Triều Huy tiễn Mễ Lạp ra khỏi nhà, Mễ Lạp nói một cách đau khổ:

- Tại sao anh không nói sớm với em?

Triều Huy thở dài nói:

- Vợ anh không thể dời khỏi anh, xuất phát từ đạo nghĩa, anh không thể bỏ vợ, nói ra hỏi có tác dụng gì?

Mễ Lạp nói: Anh có thể lấy một người vợ cùng trông nom chị ấy.

Triều Huy đáp: Không được, như thế là một đòn chí mạng đánh vào tinh thần cô ấy.

Từ sau ngày đó, Mễ Lạp không đòi Triều Huy, cô càng yêu Triều Huy. Một người đàn ông tốt như thế, Mễ Lạp cảm thấy ông Trời không công bằng. Anh ấy nên là của mình, chứ không phải thuộc về người đàn bà vừa già vừa bệnh hoạn. Chị ấy không có quyền dùng bất hạnh của mình khoá chặt Triều Huy, cướp đoạt hạnh phúc suốt đời của Triều Huy.

Nhưng từ sau hôm ấy, thời gian hẹn gặp nhau của Triều Huy và Mễ Lạp ít hơn nhiều so với trước. Lần nào cũng vậy, hễ trời vừa tối là Triều Huy đã nôn nóng đòi về:

- Không hiểu sao từ hôm gặp em, vợ anh bắt đầu nghi ngờ giữa anh và em có vấn đề. Hiện nay hễ anh ra khỏi nhà là cô ấy cứ vặn hỏi.

Mễ Lạp càng bắt đầu giận dữ bất bình:

-Rõ ràng là chị ta mắc nợ anh, chị ta không thể đem lại hạnh phúc cho anh, dựa vào đâu chị ta đòi hỏi ở anh nhiều thế?

Triều Huy đáp: Không, đúng là anh không thể phản bội cô ấy.

Triều Huy càng yêu vợ thấm thiết, Mễ Lạp hận vợ anh càng sâu. Cô bắt đầu tin người đàn bà kia là con ma ngăn trở tình yêu của hai người.

Hôm mùng bảy tháng bảy âm lịch, Mễ Lạp và Triều Huy đã hẹn sẵn cùng đón tết người tình của Trung Quốc. Ngay từ sáng sớm Mễ Lạp đã mua rất nhiều thức ăn, lại còn thấp nền trong nhà. Kết quả Triều Huy đến chưa ngồi nóng chỗ đã bị người đàn bà kia gọi điện thoại bảo về. Mễ Lạp tức giận gạt một phát đồ hết mọi thức ăn bày trên mâm chưa hề động tới rơi xuống đất. Cô không hiểu, một bậc đại tài trai, một nhà văn lớn như anh tại sao lại để một mụ đàn bà đau yếu nằm trên giường sai khiến như vậy. Nếu đây là tình yêu, thì tình yêu ấy cũng quá ư dị dạng. Đây là ý nghĩ đầu tiên Mễ Lạp muốn giúp Triều Huy giải thoát. Cô không muốn anh ngày ngày đêm đêm bị người ta hô gọi mất hết tự do. Cô không muốn yêu thâm trầm nhớ, mò trong bóng tối, bằng sự điên cuồng của mình, cô phải cứu người yêu khỏi cuộc đời tuyệt vọng.

Buổi trưa hôm ấy, Mễ Lạp dùng chiếc chìa khoá trong tay Triều Huy mà mình đã len lén phục chế đến mở cửa nhà anh. Cô đi vào buồng ngủ, người đàn bà kia dùng chiếc gối đỡ nửa người, đang vụng về sử dụng máy vi tính xách tay.

Nghe thấy có người đi vào, người đàn bà ngẩng lên hỏi một cách lo lắng và căm ghét “Cô đây ư, Mễ Lạp?”

Mễ Lạp im lặng, cầm chiếc gối... Người đàn bà ấy đúng là rất yếu đuối, sau hai phút, tất cả đã kết thúc.

Khi Mễ Lạp quay người đi ra, cô tùy tiện liếc nhìn chiếc laptop đồ nghiêng sang một bên, cô đã trông thấy tác phẩm người đàn bà đang viết dở.

Đó là thứ văn phong Mễ Lạp quen thuộc nhất, viết về một người đàn bà sau khi bị liệt nặng bắt đầu thường thức sáng tác trên máy tính điện tử, kết quả đã giành được thành công bất ngờ. Để tránh phiền hà đi lĩnh tiền nhuận bút, tất cả các tác phẩm của mình, chị đều luôn lấy tên chồng, về sau cũng tiện thể chị bảo chồng lấy danh nghĩa của mình đi dự trại viết, nhận giải và kí tên bán sách, có một bạn đọc tên là Mễ Lạp đã từng hiểu nhầm chị là đàn ông, luôn luôn viết thư tình cho chị. Bởi đây là một sự hiểu lầm đẹp, chị không viết thư trả lời và cũng chưa từng giải thích. Nhưng rất nhiều năm sau, chồng chị đã dẫn một cô gái tên là Mễ Lạp về nhà...

Trong giờ phút này, Mễ Lạp tuyệt vọng không hiểu cô đã giết chết tình địch hay thần tượng của mình.

Vũ Công Hoan dịch

Dây truyền sản xuất thạc sĩ

Trương Bình (TQ) Vũ Phong Tạo dịch

Tác phẩm được người đọc Trung Quốc ưa thích:

Tại một cửa hàng bán băng hình, nhìn thấy một cái đĩa CD có tên là “Dây chuyền sản xuất Thạc sĩ”, tôi bèn hỏi chủ cửa hàng:

- Thạc sĩ đâu có phải là giấy da, làm sao mà có thể sản xuất trên dây chuyền sản xuất chứ?

Chủ cửa hàng nói:

- Đây là một trò chơi, hấp dẫn lắm, anh mua một đĩa đi!

Nằm mơ tôi cũng luôn mong muốn trở thành Thạc sĩ. Nhưng, đáng tiếc là không có bản lĩnh, trình độ ấy, trong thực tế cuộc sống không có khả năng trở thành Thạc sĩ. Vậy thì Thạc sĩ trong trò chơi điện tử làm cho tôi đã cơn nghiện Thạc sĩ cũng tốt chán. Nghĩ vậy, tôi bèn mua chiếc đĩa CD “Dây chuyền sản xuất Thạc sĩ”

Vừa về đến nhà, tôi đã vội vàng, cuống quýt lên chơi trò sản xuất Thạc sĩ.

Trò chơi bắt đầu, yêu cầu cung cấp nguyên liệu sản xuất, tôi bèn chẳng cần suy tính gì, bèn đưa “học sinh” vào, xem nó làm như thế nào để biến “học sinh” này biến thành Thạc sĩ. Bắt đầu ngỡ tưởng quá trình sản xuất Thạc sĩ rất lý thú. Ai ngờ, nó lại bắt buộc cậu học sinh này học qua tiểu học, trung học, đại học, nghiên cứu sinh, cuối cùng mới thành Thạc sĩ, chẳng lý thú một tý nào. Tôi gào to bị mắc lừa rồi, rồi vứt đĩa vào trong ngăn kéo, không thèm đụng đến nó nữa.

Mấy ngày sau, bà xã hỏi tôi:

- Cái đĩa CD ở trong ngăn kéo là anh mua phải không? Thật có ý nghĩa quá!

Tôi nói:

- Nó có ý nghĩa gì cơ? Ai mà chẳng biết Thạc sĩ cần phải học từ tiểu học đến nghiên cứu sinh?

Bà xã tôi nói:

- Anh thử thay nguyên liệu một chút bèn có ý nghĩa ngay mà. Sáng nay, em vừa biến một thằng cha đàn độn, dốt nát thành Thạc sĩ đấy!

Tôi nói:

- Thằng cha đàn độn, dốt nát làm sao mà biến thành Thạc sĩ được chứ? Anh không tin!

Bà vợ tôi nói:

- Em lập tức chơi cho anh xem đây!

Vợ tôi ngồi xuống trước máy vi tính, mở trò chơi “Dây chuyền sản xuất Thạc sĩ” ra, đưa nguyên liệu “thằng đàn” vào, làm rối tinh rối mù một lát, quả nhiên bèn biến thành Thạc sĩ. Bỗng tôi nổi hứng lên, bảo vợ đưa con chuột cho tôi chơi một lát.

Bà xã đưa con chuột cho tôi. Tôi lập tức đưa nguyên liệu “chó” vào. Trên màn hình nhảy ra ba chữ “có sáng kiến”, rồi hỏi: “Chó của nhà ai? Giám đốc, hay là quan chức? Chó đực, hay là chó cái?”

Tôi cho “chó cái của nhà người nghèo” vào, trên màn hình nhảy ra một dòng chữ: “Trò chơi không thể tiến hành được.”

Tôi sửa thành “chó cái của nhà giám đốc”, màn hình hiển thị: “Trò chơi tiếp tục tiến hành, dây chuyền sản xuất bắt đầu khởi động. Công đoạn thứ nhất: Tìm người thi thay, cần phải nộp một vạn năm ngàn đồng.” (1 nhân dân tệ tương đương 2.500 VNĐ)

Sau khi giao nộp một vạn năm ngàn đồng (đương nhiên là trò chơi, không phải là tiền thật), màn hình hiển thị: “Mã số học viên của quý cầu là 0124, cần phải giao nộp tiền tài trợ phí, học phí, sách vở phí, ăn ở phí, đáp án luận văn phí, giấy chứng chỉ phí, trang phục phí, các loại tạp phí và bồi dưỡng học viên đặc biệt phí, tổng cộng các khoản là mười một vạn sáu ngàn nhân dân tệ”

Sau khi giao nộp khoản tiền này, trên màn hình bèn xuất hiện ảnh của trường đại học, bên cạnh còn có ảnh và tên của mấy con chó, để bạn chọn lựa.

Tôi nhấp chuột vào con chó bông có tên là Hoa Thuý. Ôi! Con chó bông sù ấy lập tức động đậy, giống như người mẩu dùng mồm giở sách nữa cơ. Con chó Hoa Thuý đáng yêu miệng ngậm tờ giấy chứng chỉ, giờ giờ cao lên. Tờ giấy chứng chỉ càng phóng càng to lên, cho đến khi phủ kín cả màn hình, có thể nhìn thấy hai năm rõ mười các mẫu tự “Thạc sĩ Quản lý kinh tế học”.

“Quá hoang đường!” Tôi và bà xã đang thán phục thốt lên, thì tờ giấy chứng chỉ bèn đột nhiên biến mất, tiếp theo bèn nhảy ra mấy chữ: “Trò chơi kết thúc.”

Nữ minh tinh và công chúa đình tranh

Trịnh Uyên Khiết - người dịch: Nguyễn Hoàng Đạo

1

Đầu giường Lỗ Tây Tây treo tấm ảnh của một Nữ Minh Tinh màn bạc. Tây Tây sùng bái cô diễn viên này lắm. Nữ Minh tinh có vẻ đẹp quyến rũ, điều quan trọng hơn cô lại là diễn viên chính đóng các vai lương thiện, chính trực. Mỗi ngày, trước lúc đi ngủ và sau khi dậy Tây Tây đều ngắm Nữ Minh Tinh một lúc. Nếu không nhìn thấy cô một lần thì ngày hôm ấy dù cố gắng đến đâu Tây Tây làm việc cũng không có hiệu quả.

Bức ảnh được treo trên tường bằng một chiếc đinh tranh. Trước đây Tây Tây chỉ ngắm, nhìn bức ảnh chứ chưa bao giờ chú ý đến cái đinh tranh! Một hôm, trước lúc đi ngủ, Tây Tây ngẫu nhiên phát hiện trên mũ đinh có một bức ảnh, Cô đến gần và chăm chú nhìn, thì ra đây là hình một cô gái nhỏ.

“ Cô là ai? ” Lỗ Tây Tây hỏi cô bé

“ Tôi là Công Chúa Đình Tranh” Cô gái nói

“ Công Chúa Đình Tranh?”

“ Đúng vậy.”

“ Cô từ đâu đến đây?”

“ Tôi ở ngay trong chiếc đinh tranh này”

“ Làm sao tôi không biết ?”

“ Bây giờ cô chẳng biết rồi đấy ư?”

Lỗ Tây Tây nhìn Nữ Minh Tinh ở bên dưới cái đinh tranh. Cô thấy Công Chúa Đình Tranh so với Nữ Minh Tinh nhan sắc kém hơn nhiều. Nếu người người đều đẹp như Nữ Minh Tinh thì tốt biết bao nhiêu. Lỗ Tây Tây nghĩ.

Cô ngủ thiếp đi

2

Nửa đêm Tây Tây bị một tiếng nói quấy rầy làm tỉnh dậy.

Cô khẽ mở mắt nhìn, một con nhện nhỏ đang bò bên cạnh tấm ảnh của Nữ Minh Tinh.

“Công chúa Đinh Tranh ơi! Chị có thể giúp em một vấn đề được không ạ?” Nhện con ướm hỏi

“Việc gì vậy em?” Công chúa hỏi lại.

“Trong phòng này có một con muỗi, em muốn bắt nó.”

“Chị có thể làm được cái gì giúp em đây?”

“Chị cho em buộc nhò sợi tơ của em trên người chị, sau đó em sẽ kết thành một cái mạng nhện thì có thể bắt được nó”

“Được! Làm luôn!” Đinh Tranh nhiệt tình.

Tây Tây rất mừng, cô sợ nhất muỗi đốt mà

Nhện con hướng về phía cái đỉnh định trèo qua.

“Bò từ bên này cơ, đừng chạm vào Nữ Minh Tinh.” Công chúa Đinh Tranh vừa chỉ đường vừa dặn đi dặn lại nhện con. Nó sợ nhện con làm bẩn tóc của Nữ Minh Tinh.

Nhện con bò một vòng quanh bức ảnh để đến bên cạnh người của Công chúa. Nó bắt đầu quấn tơ trên đỉnh tranh.

“Em lần đầu chăng tơ à?” Công chúa Đinh Tranh hỏi, cô phát hiện vẻ mặt căng thẳng và động tác còn vụng về của nhện con

“Lần đầu, đây là lần đầu mẹ cho em đi bắt muỗi một mình.” Nhện con vừa làm vừa hồn nhiên nói.

“Đang ở tâm điểm cao như thế này, khéo ngã đấy!” Công chúa dặn nhện con phải cẩn thận,

“Chị đừng buông tay ra là được.” Nhện con mỉm cười, nó bắt đầu nói vui.

“Tơ buộc chắc rồi, bây giờ em mang đầu dây này đến bức tường đối diện kia.” Nói xong nhện con kéo sợi tơ cạm cũi bò đi.

Lỗ Tây Tây nhìn theo và lo thay cho nhện con, nó lần đầu đi bắt muỗi dễ bị ngã lắm. Cô định kéo công tắc đèn, tự mình đi đánh muỗi. Nhưng lại nghĩ, chắc mẹ nhện con cũng không dễ dàng gì cho nó đi bắt muỗi một mình, đây là cơ hội cho nó tập luyện, hãy để nguyên cho nó tập.

Một cái mạng nhện đã được dệt lên trong không trung: Một đầu dính tại đỉnh tranh đầu kia dính trên mũ chiếc đỉnh sắt đóng ở bức tường đối diện. Nhện con làm việc trên tấm lưới tơ rất tỉ mỉ, nó muốn gia cố thêm cho chắc chắn. Nhện con nhìn tấm lưới vẻ mãn nguyện xen chút tự hào. Cái mạng nhện này là sản phẩm đầu tay, là “Căn cứ địa” của nó cơ mà!

Đúng lúc này một sự cố bất ngờ đã xảy ra. Lỗ Tây Tây nhìn rất rõ, Nữ Minh Tinh từ trong tấm ảnh thò tay ra vơ lấy tấm mạng nhện kéo đứt. Nhện con bị rơi xuống đất, nó hét lên một tiếng thảm thương: Mẹ!...

Lỗ Tây Tây định đi cứu nhện con, cô nhìn thấy một con nhện lớn từ góc tường phóng thẳng ra công nhện con chạy đi.

“Việc này do chị làm ư?” Công chúa hỏi Nữ Minh Tinh.

“Ai bảo nó chằng tơ trên đầu tôi” Nữ Minh Tinh bực mình nói.

“Sao chị không nói từ sớm?”

“Cho nó một bài học như thế mới thật là sâu sắc!”

“Chị!...”

“Như thế thì đã sao? Bây giờ tôi không kéo đứt, sáng mai Lỗ Tây Tây nhìn thấy trên đầu tôi có tơ nhện cũng sẽ làm như vậy thôi.”

Tây Tây thật không thể tưởng tượng nổi cái lý luận lạnh lùng và tàn nhẫn ấy của Minh Tinh!

Lúc này mẹ nhện con đi đến, nó hiểu lầm

“Công chúa Đỉnh Tranh, cô làm thế là để lừa dối con gái tôi ư? Nó lần đầu đi bắt muỗi thì bị ngã gãy bốn cái chân” Nhện mẹ tức quá dẫm chân, nước mắt đầm đìa.

“Đúng ! Cô nói đi! vì sao cô lại ám hại nhện con?” Mặt ráo hoảnh , Nữ Minh Tinh hỏi công chúa Đỉnh Tranh.

Công chúa Đỉnh Tranh ngây người ra, cô ấp úng nói không ra lời. Vả lại, biện bạch nào có ích gì, ai là người có thể chứng minh cho cô đây?

Lỗ Tây Tây cũng ngây người ra. Nó vụn vụn lần không thể tưởng tượng được Nữ Minh Tinh lại làm như thế. Sao lại như vậy nhỉ!? Nó chả ngày đêm sùng bái Nữ Minh Tinh đó ư? Tây Tây đầu óc rối bời, nó khóc. Nó cũng không biết khóc về cái gì nữa. Khóc vì nhện con bị ngã gãy chân ư? Khóc vì Công chúa Đỉnh Tranh bị oan khuất? Hay khóc vì Nữ Minh Tinh? Kỳ thực Tây Tây đã khóc vì chính bản thân mình.

Sáng sớm ngày hôm sau, giống như mọi ngày, Nữ Minh Tinh nhìn Lỗ Tây Tây khẽ mỉm cười, cái cười sao ngọt ngào làm vậy! Phảng phất tất cả nét đẹp trên thế gian này đều tụ trung trên cái gương mặt khả ái kia! Lỗ Tây Tây không tin, người có nụ cười đẹp và ngọt ngào như thế sao lại có thể làm hại người khác!?...Nếu không tận mắt nhìn thấy thì dù nói có rách trời rách đất cô cũng chẳng tin.

Về sau, Lỗ Tây Tây không nhìn tấm ảnh Nữ Minh Tinh ở đầu giường nữa. Chỉ còn đỉnh tranh thì vẫn như xưa .

* Đỉnh tranh : Một loại đỉnh gắn vào tường để treo tranh ảnh, mũ đỉnh thường làm to và đính một bức hình (hoa, thú, bé gái...)

Hai đàn dê

DƯƠNG HÁN QUANG

Thượng đế thả hai đàn dê xuống thảo nguyên, một đàn ở phía bắc, một đàn ở phía nam. Thượng đế còn cho đàn dê được chọn hai loài thiên địch, một loài là sư tử, một loài là chó sói.

Thượng đế nói với đàn dê: “Nếu các người muốn chó sói, thì cho một con, cho nó tùy ý cắn các người. Nếu như các người muốn sư tử, thì cho hai con, các người có thể tùy chọn một con trong hai con sư tử, còn có thể tùy lúc thay đổi chúng.”

Đàn dê phía nam nghĩ: Sư tử hung dữ khỏe mạnh hơn chó sói rất nhiều, hay là lấy chó sói đi! Thế là, chúng bèn xin một con chó sói.

Đàn dê phía bắc nghĩ: Sư tử tuy hung dữ mạnh khỏe hơn chó sói rất nhiều, nhưng chúng ta có quyền chọn lựa, hay là lấy sư tử đi! Thế là, chúng bèn xin hai con sư tử.

Sau khi tiến vào đàn dê phía nam, chó sói bắt đầu ăn thịt dê. Chó sói thân thể bé, lượng ăn cũng ít, một con dê cũng đủ nó ăn mấy ngày. Như vậy mấy ngày đàn dê mới bị truy sát một lần.

Đàn dê phía bắc chọn lựa một con sư tử, còn một con kia thì giữ lại trên chỗ thượng đế. Sau khi sư tử tiến vào đàn dê, sư tử cũng bắt đầu ăn thịt dê. Sư tử chẳng những hung dữ khỏe mạnh hơn chó sói, mà lượng ăn cũng kinh người, mỗi ngày đều cần ăn một con dê. Như vậy đàn dê hàng ngày đều bị truy sát, kinh khủng vô chừng. Đàn dê vội vàng xin thượng đế thay đổi một con sư tử. Không ngờ, con sư tử bị thượng đế giữ lại quản lý luôn luôn không được ăn đang đói khó chịu đựng nuôi, nó xông vào đàn dê, ăn thịt dê càng điên cuồng hơn con dê trước kia. Đàn dê suốt ngày đến tối chỉ còn cách chạy trốn bảo mạng, đến ngày cỏ cũng sắp không ăn được nữa.

Đàn dê phía nam vui mừng mình chọn đúng thiên địch, lại cười chế diễu đàn dê phía bắc không có tầm nhìn. Đàn dê phía bắc vô cùng hối hận, xin thượng đế hắt đổ nước đắng, yêu cầu thay đổi thiên địch, muốn đổi một con chó sói. Thượng đế nói: “Thiên địch một khi đã xác định, thì không thể thay đổi, mọi thế hệ đều phải tuân theo, quyền lợi duy nhất của các người là chỉ được lựa chọn một trong hai con sư tử.”

Đàn dê phía bắc đành phải thường xuyên thay đổi hai con sư tử. Song hai con sư tử đều hung dữ tàn bạo như nhau, dù thay đổi con nào cũng đều bị thảm hơn nhiều đàn dê phía nam, bọn chúng dứt khoát không thay đổi nữa, để cho một con sư tử ăn thịt to béo núc ních, còn con sư tử kia thì gầy trơ xương. Khi thấy con sư tử gầy nhom sắp chết đói, đàn dê mới xin thượng đế đổi một con.

Trải qua cơn đói lâu dài, con sư tử gây nhom dần dần ngộ ra một đạo lý: Mình tuy hung dữ mạnh khoẻ khác thường, một trăm con dê đều không là đối thủ, song vận mệnh của mình lại bị thao túng trong tay đàn dê. Đàn dê lúc nào cũng có thể trả mình trở về chỗ thượng đế, khiến cho mình bị đói meo dây vò, thậm chí có thể chết đói. Sau khi nghĩ thông đạo lý này, con sư tử gây nhom bèn đặc biệt khách khí với đàn dê, chỉ ăn thịt những con dê chết và dê ốm, phàm là những con dê khoẻ mạnh nó đều không ăn nữa.

Đàn dê hân hoan mừng rỡ vô cùng, có mấy con dê con đề nghị dứt khoát cố định xin con sư tử gây nhom, không xin con sư tử béo nữa.

Một con dê già còn nhắc nhở rằng: “Con sư tử gây sợ chúng ta trả nó về chỗ thượng đế sẽ bị đói, nên nó mới tốt với chúng ta như vậy. Vạn nhất con sư tử béo chết đói, chúng ta không còn điều kiện chọn lựa nữa, sư tử gây sẽ rất nhanh chóng khôi phục bản tính hung ác tàn bạo.”

Đàn dê cảm thấy dê già nói có lý, nhằm không để con sư tử kia chết đói, chúng vội vàng xin thay đổi nó trở lại.

Con sư tử kia vốn to béo, đã đói đến mức chỉ còn da bọc xương, đồng thời cũng hiểu vận mệnh của mình bị thao túng trong tay đàn dê. Để có thể ở lâu dài thêm trên thảo nguyên, cuối cùng nó tìm mọi cách lấy lòng đàn dê. Mà con sư tử bị trao lại cho thượng đế, thì buồn quá chảy nước mắt.

Sau khi trải qua trăm cay nghìn đắng, đàn dê phía bắc cuối cùng được sống một cuộc sống tự do tự tại.

Hoàn cảnh sống của đàn dê phía nam trái lại ngày càng bi thảm, con chó sói kia bởi vì không có đối thủ cạnh tranh, đàn dê lại không được phép thay đổi nó, nên nó càng tha hồ ngang ngược, mỗi ngày đều cắn chết mấy chục con dê, và con chó sói ấy từ lâu đã không thèm ăn thịt dê nữa, mà nó chỉ uống máu từ trong trái tim của dê mà thôi. Nó còn không cho phép dê kêu, con dê nào kêu thì lập tức nó cắn chết con ấy.

Đàn dê phía nam chỉ có thể oán than trong lòng: “Sớm biết như thế này, chẳng thà cứ xin hai con sư tử còn hơn!”

Dư âm công luận:

Sáng tác của Dương Hán Quang, ý thức tình phẩm rất mạnh. “Hai đàn dê”, tôi đã đọc vô số lần, thực sự là một tác phẩm cực kỳ xuất sắc! Tác phẩm này cấu tứ tinh diệu, ý vị vô cùng, có chiều sâu, đáng nghiền ngẫm, hơn nữa càng nghiền ngẫm càng có ý vị, khiến tôi không thể không phục sát đất.

Trong tác phẩm, sư tử tương đối hung dữ mạnh khoẻ, do có hai con, có thể chế ước kiềm chế lẫn nhau, bọn chúng biến thành ngày càng “ôn hoà mềm mỏng”; Chó sói tương đối nhỏ yếu, do

thiếu thiên địch, có thể một tay che kín bầu trời, nó biến thành ngày càng tàn bạo.

Tác phẩm này kêu gọi chúng ta: Quyền lực cần phải kiểm soát hạn chế. Quyền lực không tuân theo pháp luật không có nguyên tắc là vô cùng đáng sợ.

Từ đó suy ra: Những người có quyền lực phải tiếp thụ sự giám đốc của xã hội cũng là vô cùng tất yếu; Quảng đại nhân dân lao động cần phải trở thành chủ nhân của quyền lực, người có quyền lực mới phải kiêng kị lo sợ, mới có thể thực sự chuyên cần làm những việc tốt vì quảng đại nhân dân lao động.

(Truyện ngắn “Hai đàn dê” của Dương Hán Quang đã đăng trên tạp chí “Văn học thiếu niên”, TQ, số 7 – 2010. Nhà văn-Nhà giáo Dương Hán Quang, sinh năm 1945, đã từng là Bí thư Huyện uỷ, Bí thư Khu uỷ Đông Sơn, tỉnh Quảng Tây; Hiện là Phó hội trưởng Hội Khoa học truyện mini tỉnh Quảng Tây)

VŨ PHONG TẠO dịch

Sếp Vưu "giải... buồn"

: ÚC LÂM HÙNG

Sáng sớm hôm ấy vừa ra khỏi cổng, Giám đốc Sở Thuế vụ bèn cấp cặp đi thẳng vào nhà vệ sinh công cộng. Ông bài tiết hết số "nước phế thải" tích tụ suốt đêm một cách thoải mái nhẹ nhàng.

Đúng lúc đang thanh thản nhẹ nhõm đi ra, không ngờ bị bà lão quản lý nhà vệ sinh công cộng gọi lại, nói:

- Giám đốc Vưu, xin nộp hai hào!

Nghe vậy, Giám đốc Vưu hơi cụt hứng:

- Xin lỗi cụ! Hôm nay tôi không mang theo tiền lẻ, thế này nhé: Cụ ghi nợ cho tôi, hôm sau tôi trả luôn thể!

Bà già cũng rất thấu tình đạt lý:

- Không sao, không sao! Hôm sau trả luôn thể!

Cũng vào ngày hôm ấy, Giám đốc Vưu đi làm về, lúc đi gần đến nhà vệ sinh công cộng, bỗng quên phát chuyện buổi sáng, lại thản nhiên đi vào. Vừa tiểu tiện được một nửa, mới chợt nhớ "tiểu tiện" một lần hai hào, chợt dạ làm cho một nửa "nước phế thải" dừng lại tấp lự. Ông nghĩ lần này bốn hào chắc là không trốn thoát được. Không ngờ bà lão chỉ cười với ông, đâu có đòi ông trả tiền. Giám đốc Vưu cũng vui vẻ như nhặt được của rơi, tâm lý thanh thản bước đi. Song, tại sao bà cụ không đòi tiền, thì nghĩ mãi mà ông vẫn chưa hiểu nổi nguyên do.

Thấm thoát một năm trôi qua.

Hôm ấy đi làm về, Giám đốc Vưu vừa bước vào nhà vệ sinh công cộng, bèn thấy bà già cầm một quyển vở làm bài tập của cháu ra, vừa giơ lên vừa nói:

- Giám đốc Vưu, sắp hết năm rồi, ông có quyết toán món nợ với nhà vệ sinh không? Ông đi đại tiện 280 lần, mỗi lần 5 hào, vị chi là 140 đồng; Tiểu tiện 418 lần, mỗi lần 2 hào, vị chi là 83 đồng 6 hào; Tổng cộng tất cả là 223 đồng 6 hào!

Nghe vậy, Giám đốc Vưu thấy đầu óc như muốn nổ tung. Mắt háp háy mấy cái, ông bèn nghĩ ra kế sách chước mưu.

Ông tỏ ra rất đàng hoàng đĩnh đạc nói với bà lão:

- Tiền đương nhiên là phải trả chứ! Cụ ơi! Chỉ cần cụ viết cho một tờ hóa đơn tài chính đảng hoàng, tôi sẽ trả cho cụ ngay!

Nghe vậy, bà lão nói:

- Giám đốc Vụ, những người làm việc công giải quyết công việc thận trọng, nếu cần viết hóa đơn, xin ông đợi một lát, chờ tôi đi tìm cách!

Nói xong, bà cụ chạy đi ngay. Nhìn bóng bà cụ xa dần, giám đốc Vụ rất đặc ý, nghĩ bụng "Bà không có hóa đơn tài chính, tôi xem bà có cách gì nào!".

Lát sau, bà lão hớn hờ chạy về, nói:

- Giám đốc Vụ, hóa đơn đỏ có đây! Vừa rồi tôi đi hỏi giám đốc Sở Vệ sinh môi trường của chúng tôi, ông ta viết cho tôi một tờ hóa đơn, ngài xem viết có đúng không?

Nhận tờ hóa đơn, giám đốc Vụ vừa nhìn đã nhận ra: Hóa đơn thống nhất của ngành dịch vụ, có đóng dấu giám định của cơ quan thuế hẳn hoi, nhưng khi nhìn thấy số tiền viết bằng chữ, giám đốc Vụ nhảy cẫng lên:

- Không đúng rồi! Tại sao giá tiền lại nhiều hơn mấy chục đồng so cụ vừa nói chứ?

Bà già vội vàng giải thích:

- Ôi! Giám đốc Vụ, tôi quên không nói với ngài, viết hóa đơn tài chính Sở Thuế vụ của các ngài đòi nộp 15% thuế! Ái chà! Lại phiền ngài nộp luôn thẻ cho!

Giám đốc Vụ choáng váng, rồi "á" lên một tiếng khi nhìn thấy cọc nội dung chi dùng ghi hai chữ: "Ăn uống"!

VŨ PHONG TẠO dịch

Đi chúc Tết

CHU ĐẠO NĂNG

Người xưa nói: Người lớn mong mùa màng, trẻ con ngóng ăn Tết!

Sau khi ăn Tết mùng tám tháng Chạp, tôi nằm mơ cũng bấm đốt ngón tay, mong chờ ngày đi chúc Tết.

Mặc dầu đêm ba mươi Tết phải thức “gác đêm” đến tận nửa đêm, mà trời mới tờ mờ sáng, tôi đã bật dậy, tỉnh như sáo sáo. Dụi dụi mắt, mặt còn chưa kịp rửa, đã như bị lửa đốt đốt, chạy ra ngoài.

Cho đến lúc tôi đã đi chúc Tết được mấy nhà xong, thì mới gặp hai ba “đồng nghiệp”. Gặp mặt nhau, tự nhiên ai cũng vui mừng hơn hờ, lời trong túi ra những “chiến lợi phẩm”, khoe khoang như những thần tài. Rồi sau đấy, tiếp tục phát huy mở rộng “chiến quả”

Buổi chiều tối trở về nhà, tôi bèn đem từng thứ “xương máu của nhân dân” mà bòn rút được, trưng bày lên trên bàn, cô em gái ganh tị không nói làm gì, đến ngay chị gái cũng xuýt xoa thèm thường.

Bởi vì bố là Bí thư chi bộ đại đội sản xuất, ngày thường quản lý giáo dục con cái rất nghiêm. Cho nên không được người lớn cho phép, là bọn con cái chúng tôi “không được lấy một cây kim sợi chỉ của quần chúng nhân dân”.

Thế mà lúc này, nhìn thấy con trai đi “càn quét” về, mẹ lại cứ hơn hờ tươi cười mới lạ chứ!

Sau khi chị em chúng tôi “thi giàu” xong, mẹ lấy túi ni lông ra, cho mọi thứ vào rồi buộc chặt, cất vào trong tủ, để dè sẻn ăn dần, giống như vôi nước nhỏ thì thùng nước lâu cạn.

Còn hai thứ tôi quý như bảo bối, thì tôi nhét vào túi quần, đó là kẹo và pháo tếp. Lúc nào buồn miệng thì móc một cái kẹo ra bỏ vào miệng ngậm một lát, sau đó gói kẹo lại, cất vào trong túi. Có lúc không chú ý, nửa cái kẹo trôi tuột xuống bụng, cứ tiếc ngẩn tiếc ngơ suốt mấy ngày liền.

Khoản pháo tếp cũng vậy. Có một hôm, lúc muốn làm “một tiếng nổ kinh người”, mới phát hiện ra pháo tếp đã bị nghịch ngợm làm cho pháo câm mất rồi. Tiếc đứt ruột, đành phải ngắt quả pháo ra, làm hờ lớp giấy bọc thuốc, rồi châm lửa, “bụp” một tiếng, khói xanh bốc lên, rồi lại còn chum miệng “đùng” một tiếng hoá theo, coi như vớt vát một chút tổn thất.

Mùng một Tết hàng năm, bố đều thức dậy sớm hơn tôi, cũng đi chúc Tết, đi thăm thương binh, gia đình liệt sĩ, các cụ già, người cô đơn. Buổi tối bố trở về nhà, tôi tự nhiên lại biểu dương

chiến công của bố. Nghe vậy, bố cũng cười hì hì, lại còn xoa xoa đầu tôi nữa.

Đột nhiên, bố hỏi tôi:

-Các con đã đi chúc Tết nhà chú Thọt chưa?

Giống như câu Lý Thiết Mai thường hát “Chú trong làng đêm không xuể”, cho nên bố tôi phải nói rõ “chú Thọt”, chúng tôi mới hiểu bố nói đến chú Lưu bị thọt chân.

Đã có bài vè nói về gia đình chú Lưu thọt chân, mà lũ trẻ trong làng đều biết hát:

“Lưu Thọt ngày càng thọt,

Bà vợ mắt lại chột,

Con gái nói không biết.

Mùa hè uống nước mưa.

Mùa đông ăn cơm tuyết...”

Một gia đình không có một giọt dầu giọt mỡ như vậy, đứa trẻ nào còn muốn gõ cửa “vận động quyền góp” nữa chứ?!

Nghĩ vậy, thế là ba chị em chúng tôi đều lắc đầu.

Bố đột nhiên đập bàn, quát to:

-Một lũ thỏ con, ai dạy chúng mày có con mắt cậ thế trực lợi như thế chứ?

Chúng tôi giật nảy mình, sợ xanh mặt, nhìn mặt nhau.

Mẹ giật nhẹ gấu áo bố, nói nhỏ nhẹ:

-Ngày Tết lớn, giận dữ thế làm gì nào? Lũ trẻ con đã biết gì đâu chứ!

Nét mặt bố dịu lại, nhưng giọng nói vẫn nghiêm khắc:

- Sáng sớm mai, ba chị em các con phải đi chúc Tết nhà chú Thọt đấy!

Mẹ nói tiếp một câu:

-Phải ngồi nhà chú lâu lâu một chút, chớ có chưa ngồi xuống ghế đã nhồm dậy đi ngay, như bị gai đâm đít đấy. Đứa nào ngoan, mẹ sẽ thưởng cho đứa ấy!

Không bỏ lỡ thời cơ, tôi bèn giơ tay:

-Bố! Con sẽ ngồi nhà chú nửa ngày đấy!

Lúc ấy, bố tôi mới cười, nói:

-Được, về nhà bố sẽ thưởng cho con bánh pháo tép...

Khi đến nơi, cánh cửa cũ nát của nhà chú Lưu vẫn còn đóng chặt im im.

Chú Lưu ghe thấy tiếng nói ra mở cửa, thoát tiên chú ngó người ra, sau khi ba chị em tôi gào lên ba tiếng “Chúc Tết”, lập tức xúc động đỏ bừng cả mặt, chân cà nhấc cà nhấc đi trước, nói to vào trong nhà:

-Lũ trẻ con của Bí thư đến chúc Tết đây!

Đi vào trong nhà, thím Lưu cứ ra ra vào vào, như tìm cái gì ấy. Cuối cùng, thím nhìn chú Lưu, ngửa hai bàn tay ra “A! a !” mấy tiếng. Chú Lưu gãi gãi đầu, miệng lúng búng:

-Làm sao đây? Cũng chẳng có cái gì cho lũ trẻ ăn...

Trước lúc ra đi, mẹ đã dặn chúng tôi:

-Các con đến chúc Tết, cái gì cũng không ăn.

Lúc này, thím Lưu kém mắt gọi chúng tôi đến bên giường, moi ở dưới gối ra một bọc vải nhỏ, giở ra từng lớp, mới lộ ra một cuộn tiền lẻ.

-Thím mừng tuổi mỗi cháu một hào, cầm lấy mua cái gì mà ăn!

Chúng tôi đều lùi lại, nói:

- Cháu không lấy đâu! Chúng cháu không lấy đâu!

Chú Lưu, thím Lưu không nói gì, một người kéo tay, một người cứ nhét vào trong túi ba chị em chúng tôi...

Trước khi đi ra, hai chú thím còn tiễn đưa chúng tôi rất xa. Gặp người làng, chú Lưu mặt đầy tự hào, nói:

-Lũ trẻ nhà ông Bí thư đến chúc Tết nhà chúng tôi đấy!

Sau khi trở về nhà, quả nhiên mẹ giận dữ nói:

-Ai bảo các con nhận chứ? Tất cả đem trả lại cho mẹ đi!

Bố nói:

-Nếu không nhận, thì họ sẽ nghĩ sao đây... Thôi đến lúc khác sẽ nói.

Rồi, bố còn dặn bọn chúng tôi:

-Chuyện chú Lưu cho tiền, không được nói với lũ trẻ khác đấy! Biết không?

Sáng sớm ngày hôm sau, tôi còn chưa dậy, bốn đứa con của chú Lưu đã đến rồi. Mẹ lấy những thứ để trong quả bầu, nhét vào túi chúng nó. Trước khi chúng ra về, bố còn mừng tuổi cho mỗi đứa năm hào. Tôi nhìn, mà thấy ngứa ngáy trong lòng, hận là không được làm con của chú Lưu. Bố còn quay người lại nhúm cho chúng tôi mỗi đứa một ít lạc rang, nói:

-Nhớ đấy! Về sau đi chúc Tết nhà chú Thọt sớm hơn nhé!

Từ năm ấy trở đi, không đợi chúng tôi ra đi, sáng sớm mùng một Tết, chú Lưu Thọt đã dẫn lũ con đến chúc Tết gia đình tôi trước. Nề nếp ấy, kéo dài liên tục cho đến khi chú Lưu được người con trai đón lên thành phố, cũng vẫn không hề thay đổi.

Mùa xuân năm nọ, chú Lưu bị cảm mạo liên tục, đến hôm mùng một Tết, vẫn bảo anh con trai lái xe con, đưa chú trở về thăm làng.

Khi ăn cơm, tôi tiếp con trai của chú Lưu uống rượu. Bố tôi cùng chú Lưu Thọt ngồi bên cạnh lò lửa nhấm nháp, tâm sự.

Có một lúc, chúng tôi buông cốc, buông đĩa xuống, lắng nghe hai ông già vui vẻ chuyện nhà chuyện cửa, chuyện làng chuyện xóm.

Chú Lưu nói với bố tôi:

-Tình hình làng ta ông là người hiểu nhất, ông giúp tôi lập danh sách liệt kê các cụ sáu mươi tuổi trở lên, thằng cả nhà tôi nó chuẩn bị hàng năm biếu chút quà mọn cho các cụ cao tuổi, gọi là chúc Tết các cụ mà....

Tôi ngoảnh đầu lại, nhìn ông anh con cả của chú Lưu làm giám đốc ở trên thành phố.

Anh mỉm cười, gật gật đầu.

Tôi rót đầy hai cốc rượu, chúng tôi nâng cốc lên, chạm mạnh một cái, nhìn nhau cười.

Cạn trăm phần trăm!

Vũ Phong Tạo dịch

Người đàn bà mang thai

CAO KHOAN - VŨ PHONG TẠO dịch

Nhà văn Cao Khoan, sinh năm 1961, Hội viên Hội Nhà văn tỉnh Liêu Ninh, tốt nghiệp Lớp Nhà văn Viện Văn học Lỗ Tấn.

Ông đã từng công bố trên 400 truyện ngắn trên một trăm báo, tạp chí, như “Giới thiệu thuyết”, “Bách Hoa viên”, v.v...

Năm 2002, được lựa chọn là Nhà văn được yêu thích nhất.

Tiểu thuyết của Cao Khoan nhiều lần được giải thưởng, trong đó tập truyện ngắn “Con ruồi biết khiêu vũ” được Giải Ba Truyện mini toàn quốc năm 2002; Tác phẩm “Diễn tập quân sự” được Giải nhì truyện mini toàn quốc năm 2003.

Truyện ngắn “Người đàn bà mang thai” của nhà văn Cao Khoan được bạn đọc Trung Quốc bình chọn là truyện mini ưa thích.

- Cô N. đã mang thai rồi. Mẹ ơi! Mang cái gì cũng không tốt trừ mang thai phải không? Điều càng tồi tệ là, không biết cô ả mang thai với ai cơ !

Cô N. chu cái môi mỏng đỏ mọng, hai tay đỡ má đỏ hây hây, soi vào gương, vừa tận hưởng vừa kinh hãi, vừa phán đoán xem ăn nằm với người đàn ông nào mới có khả năng này.

Thị trưởng Ngưu, Trưởng ban Mã, Cục trưởng Chu, Đội trưởng Tuần, Tổng giám đốc Dương... Những con dê cụ ấy đều có khả năng.

Cô N. nhú lông mày, trong đầu bỗng lóe lên câu hỏi: Đàn bà xinh đẹp là phúc hay họa?

Thậm chí cô hồi tưởng lại, trong cái văn phòng khách sạn mà cô kinh doanh, những người đàn ông này đã chơi đùa vui thú với cô như thế nào.

“Oa! Oa!” Đứa con gái chưa đầy tuổi tôi khóc réo làm đứt quãng dòng hồi ức của cô.

Người giúp việc cầm trẻ tuổi vội vàng ấn bình sữa vào miệng đứa bé, chặn đứng tiếng khóc lại.

- Bọn đàn ông đều không tốt đẹp gì, đi tìm bọn chúng đi!- Cô N. đứng phắt dậy, lăm bằm một mình.

Cô gỡ cái cặp tóc con bướm, lau sạch son môi, tẩy rửa phấn son trên mặt, làm cho thân hình tiều tụy, thay vào một cái áo khoác vừa dày vừa rộng, gọi điện thoại kêu chị gái đến. Trước khi đi còn nhét vào tay chị một cái cặp công văn lớn thật chắc chắn.

Những bông tuyết ngoài trời rơi càng mau, trên mặt phố đã đọng đầy tuyết trắng. Cô N. gọi một chiếc xe taxi cao cấp, chạy đến tòa thị chính.

Cửa phòng của Thị trưởng Nguru đóng chặt, cô N. gõ hai cái thật to.

- Ai đây?- Một tiếng nói khàn khàn vọng ra, rồi cánh cửa mở rộng.

Cô nàng mấp máy môi, ra hiệu bảo chị gái đứng ở ngoài cửa chờ, sau đó bước thẳng vào phòng.

- Ôi! Cục trưởng!

- Đưa hàng đến ư? - Thị trưởng Nguru trên năm mươi tuổi đóng cửa lại, hai con mắt hau háu sáng lên, ông ôm ghì cô N. vào lòng.

Cô N. lấy hết sức đẩy ông ta ra xa:

- Anh còn ham hồ như vậy sao, người ta đã mang thai đấy!... Em sắp sinh con cho anh đây!

- Sao? Cô nói gì ?! - Trán thị trưởng Nguru lập tức vã mồ hôi hột, im lặng mãi không nói được lời nào.

Ông ta châm một điếu thuốc, đi đi lại lại trong phòng mấy vòng, rồi rút ngăn kéo ra lấy một xấp tiền, không thềm đếm, nhét vào trong bụng cô N.:

- Đi, mau mau nạo đi! Đừng có sinh đẻ làm gì đấy! - Giọng khàn khàn của Thị trưởng pha chút run rẩy.

Cô N. giắt tiền vào trong bụng, tỉnh bơ nói:

- Số tiền này em cầm tạm trước, nếu không đủ em lại đến tìm anh đấy!

- Vâng! Vâng! - Thị trưởng Nguru gật đầu lia lịa, y hệt một tân binh vừa nhập ngũ đứng trước mặt tướng quân đã dày dạn chiến trường.

Cô N. nhét tiền vào trong cặp công văn, tiếp tục đến phòng làm việc của Trưởng ban Mã.

Trưởng ban Mã ngoài bốn mươi tuổi vội đón cô vào phòng, dậm chân dậm cẳng trách:

- Không gọi điện thoại trước lại vào ngay đây, tùy tiện, quá tùy tiện!

- Thật là một con quỷ hiểu sắc! - Cô N. vốn không ưa ông ta:- Chẳng rõ là đàn ông trên đời này chết tiệt cả rồi hay sao, mà tôi lại tìm đến anh? Nói cho anh biết, tôi đã mang thai rồi! Mà... tôi định đẻ cho anh một đứa đây!

Cô N. quắc mắt nhìn anh ta.

Trưởng ban Mã chẳng nói chẳng rằng, nghĩ ngợi một lát, rút từ ngăn kéo ra một xấp tiền, ném lên mặt bàn, nói:

- Cầm lấy! Đi xử lý cái nợ trong bụng đi!... Không hiểu tại sao tôi lại quen cô chứ!

Cô N. cầm lấy tiền, đút vào trong bụng, mặt lạnh tanh dí tay vào mũi anh ta:

- Anh thật xui xẻo!

Nói xong, cô ả ưỡn ngực ra khỏi phòng làm việc của Trưởng ban Mã.

...

Cô N. lại dùng cách thức như thế, tìm đến chỗ Cục trưởng Chu, Đội trưởng Tuấn... Trừ Tổng giám đốc Dương không có nhà nên mới lọt lưới, những người khác đều ngoan ngoãn moi tiền ra.

Cặp công văn của cô ta đã căng phòng tiền, chạng vạng tối hai chị em quay trở về nhà.

Cô N. nhoẻn miệng cười, vừa đếm tiền vừa tính toán sử dụng món tiền này: Đầu tiên sửa sang nâng cấp ngôi nhà, mua một chiếc xe cao cấp, sau đó đi Quế Lâm du ngoạn sơn thủy, số tiền còn lại sẽ gửi vào ngân hàng...

- Em ơi! Lúc nào em đi viện, báo cho chị một tiếng nhé!- Từ nãy đến giờ không nói gì, bà chị bỗng nói, giọng ồm ồm như tiếng đàn ông.

- Hô hô! Ha ha! - Cô N. cười ra nước mắt: - Sao chị ngố thế, em có mang thai đâu mà!

Cười rũ rượi đến mệt lử, cô N. cởi chiếc áo khoác rộng, gỡ miếng đệm bông quần bụng ra, rồi vào phòng vệ sinh, lại chăm chú trang điểm kỹ lưỡng cho mình...

VŨ PHONG TẠO dịch

Nữ chủ tịch huyện có vấn đề

Lưu Quốc Phương

Tác phẩm được người đọc Trung Quốc ưa thích

Thật ra, nữ chủ tịch huyện diện mạo cũng không khó coi lắm. Nhưng, trên truyền hình trông nữ chủ tịch huyện rất khó coi. Là người đứng đầu một huyện, hầu như ngày nào, nữ chủ tịch huyện cũng phải xuất hiện trên truyền hình. Nữ chủ tịch huyện dự hội nghị gì, nữ chủ tịch huyện đi cơ sở thị sát công tác, nữ chủ tịch huyện đi thăm hỏi an ủi các hộ gia đình khó khăn nghèo đói, v.v... Những hoạt động ấy đều phải đưa tin, phản ánh trên truyền hình. Có thể nói, nữ chủ tịch huyện là một minh tinh có tần suất xuất hiện trên màn ảnh nhỏ cao nhất toàn huyện. Nhưng, trên truyền hình, thật sự trông nữ chủ tịch huyện rất khó coi. Đối với chuyện này, nữ chủ tịch huyện vô cùng không hài lòng. Nữ chủ tịch huyện nhiều lần gọi điện thoại đến đài truyền hình, trách hỏi giám đốc đài: “Tại làm sao trên truyền hình, trông tôi khó coi thế? Các anh quay kiểc thế nào vậy?”

Lúc đầu, giám đốc đài nhận được cú điện thoại này, bèn nói lần sau nhất định chúng em sẽ cố gắng. Nhưng câu nói ấy nói rồi, một tý teo kiến hiệu cũng không thấy. Đến lần sau, nữ chủ tịch huyện trên truyền hình trông vẫn khó coi như cũ. Nữ chủ tịch huyện lại gọi điện thoại đến, giám đốc đài giải thích, nói rằng có thể do nữ chủ tịch huyện không ăn ảnh. Giám đốc đài nói có một số người, bình thường rất xinh đẹp, nhưng khi lên truyền hình thì lại khó coi.

Vì vậy, giám đốc đài kiến nghị nữ chủ tịch huyện thay đổi kiểc tóc, trang điểm một chút hóa mỹ phẩm nhẹ nhàng. Nhưng, trên truyền hình, nữ chủ tịch vẫn khó coi. Đương nhiên, nữ chủ tịch huyện lại gọi điện thoại đến hỏi giám đốc đài. Giám đốc đài buộc phải cùng nữ chủ tịch huyện tìm nguyên nhân, giám đốc đài nói, có khả năng là do thiết bị quá cũ kỹ, quá lạc hậu, người được quay trông khó coi. Nghe ra ý tứ của giám đốc đài, nữ chủ tịch huyện quyết định chi ra trên năm mươi vạn đồng, dùng cho việc đài truyền hình mua sắm thiết bị. Nhưng sau đó, nữ chủ tịch huyện trên truyền hình vẫn khó coi như trước. Lúc này, nữ chủ tịch huyện bèn nổi giận, bà gọi điện thoại cho giám đốc đài chửi mắng: “Bọn kỹ giả đài truyền hình các anh toàn là đồ bì thối, thùng chứa nước rác!”

Chẳng những nữ chủ tịch huyện bất mãn với đài truyền hình, mà đến người nhà của nữ chủ tịch huyện cũng bất mãn với đài truyền hình. Gia đình sản sinh ra nữ chủ tịch huyện, họ vô cùng quan tâm đến hình tượng trước công chúng của nữ chủ tịch huyện. Trông thấy nữ chủ tịch huyện trên truyền hình rất khó coi như thế, trong lòng họ đều phần nộ bất bình. Họ cũng gọi điện thoại đến đài truyền hình, em trai của nữ chủ tịch huyện cũng gọi điện thoại mấy lần đến đài truyền hình, cậu ta vẫn hay hung hăng nói với người của nhà đài rằng: “Lẽ nào, người của đài truyền hình các anh đều ăn cơm khô ư? Làm sao lại quay phim chị tôi xấu xí như thế?”

Người nhà đài không dám lên tiếng, nhưng sau khi bùng điện thoại xuống, đều cũng bất mãn,

anh chị em vẫn nói: “ Nữ chủ tịch huyện cứ không ăn ảnh, chúng ta biết làm sao đây!”

Nữ chủ tịch huyện đích xác là không ăn ảnh, bà chẳng những trông khó coi trên truyền hình, mà chụp ảnh cũng khó coi lắm. Trong huyện có mấy nhiếp ảnh gia, còn là hội viên của Hội Nghệ sĩ nhiếp ảnh Trung Quốc. Nữ chủ tịch huyện bảo họ chụp ảnh cho mình, nhưng ảnh chụp ra, trông vẫn khó coi. Có một lần, nữ chủ tịch huyện cầm ảnh của mình do nhiếp ảnh gia chụp lên ngắm nghía hồi lâu, rồi hỏi: “ Tại sao đồng chí chụp ảnh cho tôi xấu như thế này, đây là tôi à?”

Nhiếp ảnh gia mặt đỏ tía tai.

Trong huyện có một họa sĩ, nghe nói là hội viên của Hội Mỹ thuật Trung Quốc, sở trường nhất là vẽ chân dung nhân vật. Sau khi biết, có một hôm, nữ chủ tịch huyện đi tìm họa sĩ, yêu cầu họa sĩ vẽ giúp bà một bức tranh chân dung. Họa sĩ bèn lấy bảy tám tám ảnh của nữ chủ tịch huyện, sau đó về nhà vẽ mấy ngày. Sau khi vẽ xong, họa sĩ mang tranh chân dung đưa cho nữ chủ tịch huyện. Khi ấy nữ chủ tịch huyện không có nhà, chỉ có người nhà của nữ chủ tịch huyện có mặt. Họ nhìn bức tranh chân dung của họa sĩ, rồi cùng hỏi: “ Bức tranh ông vẽ là ai thế?”

Họa sĩ đáp: “ Chủ tịch huyện mà!”

Người nhà của nữ chủ tịch huyện nói: “ Có phải ông vẽ chủ tịch huyện đẹp quá không? Căn bản không giống!”

Họa sĩ rất khéo nói, họa sĩ nói: “ Chủ tịch huyện vốn dĩ xinh đẹp mà!”

Sau khi nữ chủ tịch huyện trở về, bà rất hài lòng với bức tranh chân dung này. Bà nói với người nhà: “ Đây mới giống tôi mà!”

Nói rồi, nữ chủ tịch huyện lập tức gọi điện thoại, bảo giám đốc đài truyền hình đến. Sau khi giám đốc đài đến, nữ chủ tịch huyện chỉ vào bức tranh chân dung, nói với giám đốc đài: “ Đồng chí xem bức tranh này xem, vẽ rất giống tôi. Ngẫm lại xem các đồng chí làm ăn như thế nào, năm sáu chục vạn đồng thiết bị, mà vẫn quay tôi khó coi như thế! Tôi một xu cũng không mất, mà người ta vẽ tôi giống như thế đấy!”

Giám đốc đài không dám ho he một tiếng.

Sau đó, nữ chủ tịch huyện có một suy nghĩ kỳ cục chưa từng có trên đời này, bà yêu cầu giám đốc đài nạp bức tranh chân dung này vào vi tính, nói với giám đốc đài: “ Sau này, những cảnh quay tôi họp, đều cắt đi ảnh của tôi do nhà đài quay, mà ghép bức tranh mà họa sĩ vẽ vào.” Nhìn thấy giám đốc đài mặt khó đăm đăm, nữ chủ tịch huyện bèn nói với giám đốc đài rất dữ rằn: “ Bây giờ khoa học kỹ thuật phát triển như vậy, tôi đã cấp cho các đồng chí tiền mua máy biên tập tiên tiến như thế, việc này thì có gì mà khó khăn chứ?”

Giám đốc đài buộc phải gật đầu làm theo.

Ngày hôm sau, nữ chủ tịch huyện chủ trì một hội nghị quan trọng. Đương nhiên, đài truyền hình phải đưa tin. Khi chế tác, giám đốc đài phải thân chinh ra trận, ông ta xử lý toàn bộ những cảnh quay nữ chủ tịch huyện, cắt những hình ảnh mà phóng viên quay, ghép vào ảnh trong bức tranh chân dung. Sau khi chế tác xong, giám đốc đài gọi điện thoại mời nữ chủ tịch huyện đến xem. Sau khi xem, nữ chủ tịch huyện rất hài lòng, nói với giám đốc đài truyền hình: “ Đồng chí xem, đồng chí xem, đây mới giống tôi mà!”

Nhưng, người khác không cho rằng như vậy, buổi tối phát chương trình lên, có người nhìn nữ chủ tịch thành người khác. Có một gia đình quây quần xem truyền hình, một người nói: “ Ôi, tại làm sao lại thay chủ tịch huyện nhỉ?”

Một người nói: “ Đúng rồi! Thay chủ tịch huyện rồi!”

Một người lại nói: “ Phải rồi! Tại sao lại thay chủ tịch huyện nhỉ?”

Một người nói: “ Điều này, mà không biết à? Thật ra, vị nữ chủ tịch này khẳng định có vấn đề rồi!”

Mọi người lúc này bỗng cùng nói: “ Không sai! Thật ra, vị nữ chủ tịch huyện này khẳng định có vấn đề rồi!”

VŨ PHONG TẠO dịch

Thăm hỏi

Lâm Vĩnh Chi

Nhân “Ngày nhà giáo”, theo lệ thường, Chính quyền thị trấn tổ chức Đoàn đại biểu đi thăm hỏi động viên thầy trò các trường học. Trường tiểu học thị trấn bỗng tung bừng náo nhiệt hẳn lên.

Chủ tịch thị trấn mặt mày hớn hở, dẫn đầu Đoàn đại biểu đi thăm hỏi động viên từng trường một, nhiệt tình bắt tay chúc mừng.

Xe con chạy vào Trường tiểu học Trung tâm của thị trấn. Chủ tịch thị trấn bước xuống xe, phấn khởi hào hứng tiến lên, bắt tay thầy giáo Hoàng, nhiệt tình và thân thiết nói: “Chào thầy Trần, Ngày Nhà giáo tổ chức vui vẻ quá nhỉ?”

Anh Lâm, trợ lý văn hoá giáo dục thị trấn, đứng bên cạnh vội vàng lí nhí cải chính: “Đây là thầy Hoàng, không phải họ Trần. Thầy Hoàng là giáo viên tiên tiến của huyện ta đây!”

“Ôi, thì ra là thầy Hoàng, không phải là thầy Trần, đúng là râu ông nọ cắm cằm bà kia, xin lỗi nhé!” - Chủ tịch thị trấn lại lắc lắc tay thầy giáo Hoàng một lần nữa rất mạnh và lâu, nói tiếp: “Nghề nhà giáo rất vinh quang, những giáo viên tiên tiến lão thành như thầy đây, nhân dân toàn thị trấn không bao giờ quên thầy đây!”

Nghe nói vậy, thầy giáo Hoàng thấy lòng dạ ấm cúng và ngọt ngào làm sao, nước mắt tự dưng cứ trào ra, lăn chã tuôn rơi.

Ngày nhà giáo năm sau, Chính quyền thị trấn lại theo lệ, tổ chức Đoàn đại biểu đi thăm hỏi động viên thầy trò trong thị trấn. Chủ tịch thị trấn lại dẫn đầu Đoàn đại biểu đi thăm hỏi động viên từng trường một.

Lại đến Trường tiểu học Trung tâm của thị trấn. Chủ tịch thị trấn lại rất hào hứng phấn khởi bắt tay thầy giáo Hoàng, nói: “Chào thầy Long, Ngày Nhà giáo tổ chức vui vẻ quá!”

Anh Lâm, trợ lý văn hoá giáo dục của thị trấn đứng bên cạnh, vội vàng lý hý cải chính: “Đây là thầy Hoàng, Hoàng trong con cháu Viêm Hoàng ấy, không phải là Long.”

“Ôi, đúng là thầy Hoàng!” Chủ tịch thị trấn lại lắc lắc tay thầy giáo Hoàng rất mạnh, nói tiếp: “Ngày Nhà giáo năm nay, thầy giáo Hoàng có vui vẻ không?”

“Dạ, vui vẻ ạ!...” Lúc này, thầy giáo Hoàng cảm thấy hai tay hơi lạnh lạnh, chua chát và đau

sót.

Năm nọ tiếp năm kia, dịp kỷ niệm Ngày nhà giáo lại đến.

Chính quyền thị trấn vẫn theo lệ thường, đi thăm hỏi động viên thầy trò các nhà trường. Chủ tịch thị trấn lại dẫn đầu Đoàn đại biểu đi thăm hỏi động viên các trường.

Chủ tịch thị trấn vừa chui ra khỏi xe hơi, thầy giáo Hoàng đã nhìn thấy, tự đáy lòng mạnh bạo hấn lên, vội bước nhanh lên phía trước, bắt tay chủ tịch thị trấn, nét mặt giả vờ tươi cười, nói: “Chào Chủ tịch thị trấn Trương! Chúc đồng chí khỏe! Tôi họ Hoàng, Hoàng trong con cháu Viêm Hoàng ấy!...”

“Ôi ! ...” Mặt chủ tịch thị trấn bỗng sa sầm xuống, song lại mau chóng nhăn nhó cười, đáp: “Khỏe! Mọi người đều khỏe!”

Trên đường trở về, chủ tịch thị trấn đột nhiên nghĩ đến điều gì đó, quay đầu lại hỏi anh Lâm, Trợ lý văn hoá giáo dục của thị trấn: “Cậu Lâm này, cái ông thầy giáo Hoàng hôm nay có cái gì đó không bình thường lắm phải không?”

“Điều này...” - Cậu Lâm cười cười: “Có lẽ vậy!”

VŨ PHONG TẠO dịch

Chủ tịch nhân dân

DƯƠNG TIỂU PHẠM - VŨ PHONG TẠO dịch

Chủ tịch huyện họ Chu là con nông dân, có tình cảm sâu đậm với nông dân và cơ sở. Ba năm trước, ông vừa bốn mươi tuổi, thì đã được bầu làm Chủ tịch huyện của huyện Cổ Nguyên. Khi phát biểu nhậm chức, ông nói một câu mà trên là cán bộ và dưới là nhân dân cả huyện Cổ Nguyên cho đến bây giờ vẫn cảm động rung rung: “Tôi là Chủ tịch huyện của nhân dân, Chủ tịch nhân dân phải yêu nhân dân chứ!”

Trong con mắt của tuyệt đại đa số người, Chủ tịch huyện họ Chu rõ là vui vẻ đặc ý nhất, hạnh phúc nhất rồi. Sự nghiệp như mặt trời thăng thiên, thành tích và con đường chính trị rất tốt, rất thuận buồm mát mái, hai năm sau bầu cử khoá mới, ông sẽ được thăng lên chức Bí thư huyện uỷ, là chuyện chắc chắn như đinh đóng cột. Theo đà thăng quan tiến chức của ông, vợ ông cũng trở thành một giáo viên dạy toán ở trường trung học của huyện. Càng quan trọng hơn là ông có một cô con gái tên là Yến Tử, xinh đẹp xởi lởi, lại đặc biệt thông minh hiểu biết sự đời, hiện đang học năm thứ hai trường phổ thông trung học, khác những con em cán bộ khác, cô là học sinh giỏi, thi đỗ vào trường đại học trọng điểm, cũng là chuyện chắc chắn như đinh đóng cột.

Những người biết chuyện hẳn nghĩ đến Chủ tịch huyện họ Chu đều đổ kị: “Đồ con tiêu! Mẹ cha nó, hạnh phúc quá!”

Song, chủ tịch huyện họ Chu của chúng ta lại không nghĩ như vậy, ông thường xuyên nghĩ đến một câu, hình như của Trang Tử, danh nhân của huyện Cổ Nguyên: “Không phải là cá, thì không hiểu nổi khổ của cá!”

Chủ tịch Chu văn vẻ hay, lại yêu chuộng văn học, cũng đã công bố mấy cái truyện ngắn, nói một cách nghiêm túc, có thể xưng danh là một nhà văn chính hiệu.

Có một nhà văn nam nào mà không có gien phong lưu đàng điểm lặn sâu tận xương tuỷ chứ!

Bốn mươi tuổi là chủ tịch huyện, phong độ tài tử ai mà chẳng mê. Quả là, cây muốn lặng mà gió chẳng dừng, đàn ông muốn tránh xa, mà gái đẹp cứ bám đuôi! Hơn nữa vợ mình lại đã “bóng xế chiều”, lại không tiến kịp một thời thượng nữa chứ.

Một ngày nọ hai năm trước, Chủ tịch Chu cuối cùng lại sa vào vòng tay của cô gái trẻ Đông Mai xinh đẹp như hoa tựa ngọc.

Đông Mai cũng là một cô giáo, mà hai năm trước cũng mới được điều đến trường của Liễu Dương, vợ của chủ tịch Chu. Cô là một nữ sinh viên tốt nghiệp đại học, trẻ đẹp phơi phới, lại khéo mồm ngọt miệng. Vừa nhìn thấy, Liễu Dương đã thích cô gái ấy ngay, và không lâu đã dẫn cô đến nhà mình.

Tối hôm ấy, Chủ tịch Chu cũng có nhà. Lúc ăn cơm Yên Tử cũng về. Bốn người cùng vui vẻ ăn một món ăn gia đình do đích thân Chủ tịch Chu vào bếp chế biến – Cá chiên chua ngọt. Trong bữa ăn, Yên Tử cũng thích cô Đông Mai, hai người thân mật như hai chị em ruột, Yên Tử tự nhiên gọi chị Đông Mai, chị Đông Mai. Trong lòng Liễu Dương thấy ngọt như mật ong, tuy không nói ra được nguyên nhân, song Chủ tịch Chu cũng đặc biệt phấn khởi. Đêm hôm ấy, Chủ tịch Chu cùng Liễu Dương đều hưởng thụ niềm hân hoan cá nước, lạc thú rông mây lâu lắm mới có.

Những ngày tiếp theo, số lần Đông Mai đến nhà Chủ tịch Chu ngày càng nhiều hơn, mà Chủ tịch Chu ở ngoài nhậu nhẹt cũng giảm hẳn đi, số lần gia đình Chủ tịch Chu cùng Đông Mai ăn cơm chuyện trò thân mật vui vẻ cũng ngày một nhiều.

Đông Mai là một người rất có duyên có nhan có sắc, đến đây cũng như ở nhà mình, không khách khí lạ lẫm một chút nào, nấu cơm rửa bát, đun nước pha trà, nói chuyện học hành với Yên Tử, không khác gì người một nhà.

Nhưng nửa năm sau, nói chuẩn xác là chưa đầy nửa năm, Đông Mai lại đột nhiên rất ít đến nhà Chủ tịch Chu. Sau đó, đến một lần cũng không đến nữa.

Chủ tịch Chu hỏi vợ Liễu Dương:

- Cô giáo Đông Mai có người yêu rồi ư, lâu lâu rồi không thấy đến ?

Liễu Dương đáp:

- Cô này có tâm lớn, chí cao, không dễ gì yêu ai đâu, nói là bạn ôn thi nghiên cứu sinh đấy!

Chủ tịch Chu bèn gật gật đầu, tỏ ra như chuyện rất phức tạp.

Cuối năm đã đến, công việc ở trên huyện có lẽ càng bận rộn hơn. Hàng ngày Chủ tịch Chu trở về rất muộn, số lần không ở nhà cũng ngày càng nhiều lên,

Cuối cùng, Liễu Dương vẫn biết nguyên nhân trong đó, Chủ tịch Chu - Chồng chị và Đông Mai đã yêu nhau. Đồng thời với việc hối hận mình đã dẫn sói vào nhà, Liễu Dương còn bị lừa dối và chịu nhục, khiến cho chị biến thành một con người khác: U buồn mệt mỏi, người như mất hồn, đập cốc đá cửa. Muốn nhất là gây sự với người nhà và con gái, không gây sự được thì tự nhiên nhà cửa chẳng ra nhà cửa, người không ra người ngợm không ra ngợm. Cô con gái thông minh Yên Tử tự nhiên cũng nhìn ra vấn đề, bởi vì hễ đêm đến là cô đều nghe thấy Chủ tịch Chu và mẹ to tiếng cãi cọ với nhau.

Yên Tử biết bố và mẹ có vấn đề, gia đình này có vấn đề, mà không phải là vấn đề nhỏ. Song, sở dĩ họ né tránh cô là vì chỉ còn một học kỳ nữa thì cô thi vào đại học rồi. Cô hiểu sự khổ tâm của cha mẹ, nhưng không tham gia hoà giải, bề ngoài tỏ ra không có chuyện gì xảy ra, hễ

bước vào nhà là cười khanh khách báo cáo tin tức thi cử tốt lành của mình với cha mẹ.

Thật ra, Chủ tịch Chu biết con gái Yên Tử đã biết chuyện của mình. Đối diện với con gái ngây thơ trong sáng của mình, trong lòng ông rất buồn, như dao đâm vào tim. Ông cảm thấy có lỗi với con ngoan của mình. Thế là, số lần ông đến tiểu khu công viên Hoa Hồng cũng thưa dần, Đông Mai là cô gái hút hồn người ta, song cô như một con rắn cứ ngày càng cuộn chặt Chủ tịch Chu của chúng ta, cơ hồ làm cho ông không thở được nữa.

Nhưng, Chủ tịch Chu vẫn không thể từ chối được sự cảm dỗ của thân hình uyển chuyển, hơi thở thơm tho của Đông Mai, trong lòng ông luôn luôn rùng rợn đau khổ và khoái lạc. Bề một người phụ nữ lên giường không khó, nhưng muốn kéo cô ta xuống khỏi giường thì không hề dễ. Khủng hoảng, do dự, kích động, khó dứt bỏ khó chia tay, hối hận, tự trách mình, biết bao tình cảm cứ buộc chặt giằng xé lấy ông, khiến cho ông không tài nào tươi tỉnh mặt mày lên được.

Sau Tết nguyên đán, cách ngày thay đổi nhiệm kỳ càng gần, Ban Tổ chức Tỉnh ủy đã cử người xuống khảo sát tình hình. Thần chí của Liễu Dương, vợ ông tựa hồ ngày càng không tỉnh táo. Con gái Yên Tử cách ngày thi đại học chỉ trong gang tấc. Số lần Chủ tịch Chu gặp Đông Mai cũng ngày càng ít đi.

Mà điện thoại của Đông Mai tự nhiên ngày càng nhiều lên, ngày càng gấp gấp hơn, giống như thần chết đến đòi mạng.

Buổi chiều hôm ấy, Chủ tịch Chu nhận được một tin nhắn của Đông Mai: Tối nay cần phải gặp mặt!

Bữa tiệc rượu tối hôm ấy, Chủ tịch Chu đi hay không đi cũng được, song ông đã đi, mà uống đặc biệt nhiều, khiến cho mọi người dự tiệc đều cảm thấy vui mừng và cảm động. Lúc kết thúc, đã quá mười giờ đêm. Khi sắp đến nhà, ông xuống xe trước, nói mình cần đi một lát. Nhưng cuối cùng ông vẫn đi vòng đi vào đến tiểu khu công viên Hoa Hồng, ông nhẹ chân bước đến trước cửa số nhà 602, mở cửa nhẹ nhàng, không bật đèn, bèn bước đến bên ghế sa lông. Từ trước đến nay, ông vẫn đến như thế. Đông Mai cũng thường thường ngồi trên ghế sa lông đợi ông như thế.

Rõ ràng ông uống không ít, loạng choạng bước đến trước ghế sa lông. Người ngồi trên ghế sa lông cũng không động dậy. Chủ tịch Chu hơi cuống lên, oằn lưng xuống ôm cái đầu tóc đen, hôn một cái: “Cục cưng! Cục cưng!”

Người trong lòng ông từ từ đứng dậy. Chủ tịch Chu cảm thấy có chuyện không ổn, buông tay ra. Khi ấy, nhà sau đột nhiên sáng đèn, nhìn qua ánh sáng mờ mờ, Chủ tịch Chu cũng đờ người tại chỗ: Người đứng trước mặt ông lại là con gái của ông - Yên Tử!

Chủ tịch Chu của chúng ta kinh sợ lúng túng thật sự, không có chỗ nào mà ẩn nấp, cứng đờ tại

đấy, nhúc nhích không nổi. Lúc ấy, con gái Yên Tử của ông bước đến, đèn trong phòng khách tách một cái, bật sáng.

Yên Tử lại quay trở lại, kéo tay của Chủ tịch Chu: “Ngồi xuống đi!”

Như một cỗ người máy, Chủ tịch Chu cứ để mặc cho con gái điều khiển.

Không khí như đông cứng lại, ánh đèn đông cứng lại, Chủ tịch Chu cũng đông cứng lại, giống như ông ta mất tri giác.

- Bố ơi! Bố có yêu con không? Bố có yêu mẹ con không? - Yên Tử dựa sát vào cánh tay phải của ông, hỏi.

- Bố, bố.... - Chủ tịch Chu nói không ra lời.

- Bố, Con có phải là nhân dân không? Mẹ con có phải là nhân dân không? – Con gái Yên Tử ứa nước mắt, rồi rạc nói: Đến mẹ và con, mà bố cũng không yêu, thì bố có thể yêu nhân dân được không? Bố yêu nhân dân như thế nào đây?

Cuối cùng, Chủ tịch Chu điều khiển không nổi tình cảm của mình, hai tay ôm lấy mặt, thút thít khóc.

Trong khi cha thút thít khóc, Yên Tử mở chiếc máy ghi âm nhỏ xíu. Chủ tịch Chu nghe thấy tiếng nói của mình, bỗng bèn chao đi chao lại trong phòng khách trống trênh: “Tôi là chủ tịch huyện của nhân dân, chủ tịch nhân dân phải yêu nhân dân chứ!”

VŨ PHONG TẠO dịch

(Theo tạp chí “Văn học Bắc Kinh”, TQ, số 12 - 2008)

Ôm hôn

CHU ĐỘC MINH

Lam Ngọc số đỏ, cô vừa tốt nghiệp đại học thì được phân phối đến một cơ quan báo của tỉnh, làm phóng viên, và thường trú tại Mẫu Đơn Giang.

Một hôm, cô đi cùng lãnh đạo cục đường sắt đến vùng núi Trương Quảng Tài heo hút, đi thăm hỏi động viên công nhân bảo dưỡng đường sắt. Đây là một cơ hội hiếm có từ khi cô ra đời đến nay, cô hy vọng sẽ viết được một bài báo có thể khiến mọi người phải trố mắt giật mình.

Vùng núi ở đây, núi cao đất rộng, gió lộng mây ngàn, thường xuyên có chim thú quý hiếm xuất hiện, chỉ có điều không nhìn thấy một bóng phụ nữ hoặc một trẻ em nào. Thế mà công nhân tuần tra bảo dưỡng đường sắt ngoài việc gian khổ vất vả, họ còn phải chịu khô hạn và cô độc, một mình đeo gùi dụng cụ trên lưng, mưa gió không nề hà, mỗi lượt đi tuần tra hai, ba chục cây số đường sắt, trách nhiệm thì rất to, chỉ hơi sao nhãng một chút là sẽ gây ra sự cố, hậu quả khó mà lường trước được.

Ngày đầu tiên đoàn công tác của Lam Ngọc vừa đến nơi, đã tham gia luôn một cuộc toạ đàm giữa lãnh đạo với công nhân bảo dưỡng đường sắt. Trong đoàn công tác, chỉ có một mình Lam Ngọc là nữ giới. Cô mặc một chiếc áo thể thao đan xen hai màu đỏ trắng và chiếc quần bò màu xanh lam, một bím tóc vồng lên như đuôi ngựa được nhuộm màu vàng, rất thời thượng. Vừa gặp mặt là chị nhoeo cặp môi hơi đầy, nói cười khanh khách, làm cho anh em công nhân bảo dưỡng đường vui vẻ hẳn lên...

Khi cuộc toạ đàm sắp kết thúc, Lam Ngọc phát hiện cục trưởng Lương nhận được một mẫu giấy rộng bằng hai ngón tay do mấy người công nhân bảo dưỡng đường đưa lên. Cục trưởng Lương mở mảnh giấy ra, rồi lại gấp vào, gấp vào rồi lại mở ra, tỏ ra rất bồn chồn không yên.

Lát sau, Lam Ngọc trông thấy cục trưởng Lương rời khỏi bàn chủ tịch, đi xuống cạnh mình, và gọi cô ra khỏi phòng họp.

Cục trưởng Lương tuổi gần sáu mươi, chẳng mấy nữa sẽ nghỉ hưu, là một người xuất thân từ một công nhân bảo dưỡng đường sắt nếm đủ phong sương.

Cục trưởng Lương nói với Lam Ngọc: “Gọi chị ra đây, là muốn chị giúp tôi một việc, coi như tôi cầu khẩn chị đấy. Song, ... Chúng ta phải bàn bạc trước đã!”

Lam Ngọc sáng khoái nói: “Được lắm chứ! Chuyện gì ạ?”

Cục trưởng Lương nói: “Điều này,...e rằng làm khó dễ cho chị lắm, cho nên cần bàn bạc trước một chút!”

Lam Ngọc nói: “Nói với cháu đi! Chú bảo cháu làm gì nào?”

Cục trưởng Lương nói rằng: “Công nhân bảo dưỡng đường của tôi đều tốt vô cùng, chỉ có điều cảm thấy sống quá cô đơn. Ở đây xa thành phố và làng xóm thị trấn, hầu như không nhìn thấy bóng phụ nữ. Muốn nhìn thấy phụ nữ một lát, anh em có người phải ngồi xe lửa đi từ ga này đến ga nọ; Có người đã ba, bốn năm không nhìn thấy phụ nữ rồi. Hôm nay, có một công nhân tuần tra đường sắt đưa mảnh giấy lên, nêu với tôi một yêu cầu, muốn được ôm chị một cái...Chị vẫn còn là một người con gái mà, điều này thật làm khó cho chị quá! Nhưng, chị là một người phụ nữ duy nhất ở đây, coi như đây là khẩn cầu của cá nhân tôi, mong chị giúp cho. Nhưng, đây coi như trò xiếc khi đi trên cầu độc mộc, vui chơi một tý thôi mà! Được thì được, không được cũng không sao!”

Nghe vậy, Lam Ngọc ngó người ra, cô cảm thấy mặt nóng bừng bừng như say rượu, chỉ một lát đã đỏ như từ má đến hai tai. Song, cô chỉ ngáp ngừng chốc lát, rồi nói luôn một tiếng: “Được!”

Lam Ngọc theo cục trưởng Lương trở lại phòng họp. Cô cảm thấy tất thấy công nhân bảo dưỡng đường đều nhìn vào mình.

Cục trưởng Lương dẫn Lam Ngọc lên bàn chủ tịch, trịnh trọng mà chậm rãi nói: “Mảnh giấy nhỏ của ai muốn nắm tay nữ nhà báo phải không? Xin mời bạn ấy đứng lên! Vào khoảnh khắc ấy, bên trong cái phòng họp đơn sơ này bỗng yên ắng lạ thường, chỉ có tiếng gió và mây bay lọt qua cửa sổ, tiếp liền nở ra những tràng pháo tay nhiệt liệt.

Lúc này, mười mấy công nhân bảo dưỡng đường sắt đun đầy một chàng trai trẻ, cậu ta mặt đỏ tía tai bên lén, trần trụi bất động.

Lam Ngọc bỗng nhiên cởi phất chiếc áo thể thao ra, chỉ thấy trên mình cô mặc chiếc áo len màu hồng phấn, vòng ngực nhô lên phập phồng, gương mặt thanh tú tím tím cười cười, đường đường hoàng hoàng bước lên bàn chủ tịch, tiến đến trước mặt chàng trai trẻ nọ. Lam Ngọc tiến gần sát sát, khiến cho chàng trai trẻ tay chân lúng túng, những người khác cũng không đùn đẩy cậu ta nữa.

Lam Ngọc bèn tiến sát lại, ôm chặt lấy cậu...

Trong đợt sóng vỗ tay mới nổi lên, Lam Ngọc cảm thấy đầu của chàng trai trẻ tựa vào vai của mình, thân thể run rẩy. Lam Ngọc bất giác ôm chặt chàng trai, và hai tay cô vỗ vỗ nhẹ nhẹ vào lưng chàng.

Sau khi buông chàng trai trẻ ra, Lam Ngọc hơi choáng, cô mông lung nhìn thấy rất nhiều công nhân bảo dưỡng đường đều ứa nước mắt, nhất là chàng trai trẻ càng nước mắt nóng hổi, chảy ra ràn rụa.

Lam Ngọc quay người lại lau nước mắt của mình. Cô lại quay người lại, nhìn thấy từng người công nhân bảo dưỡng đường một, chạy đến ôm chặt lấy chàng trai trẻ mà mình vừa ôm hôn thân mật. Lam Ngọc bèn chạy đến nắm tay họ, hỏi han họ, mà họ thì vây quanh cô rất lâu.

Đúng thôi, những người công nhân bảo dưỡng đường sắt lâu năm sinh sống và làm việc ở cái rốn của khu rừng sâu núi thẳm dưới đỉnh Trương Quảng Tài, muốn vui vẻ, lại phải nhìn lên sườn bắc dãy núi, họ chỉ thấy những con gấu ôm bạn tình của mình trên cây, chúng còn còn rúc đầu vào vai nhau. Họ muốn xua đuổi chúng đi mà không nổi!

Cuối cùng, cục trưởng Lương hỏi rằng: “Nào, các đồng chí! Các đồng chí còn có yêu cầu gì nữa không?”

Những người công nhân bảo dưỡng đường lại đồng thanh gào lên rất nhịp nhàng: “Chúng tôi muốn làm chú rể! Chúng tôi muốn làm chú rể!”

Cục trưởng Lương bèn nhướn to mắt lên: “Các cậu làm reo cái gì thế?”

Nghe vậy, mặt Lam Ngọc bỗng ửng đỏ, hình như máu trong toàn thân đều trào dâng lên, cô bẽn lẽn cười...

VŨ PHONG TẠO dịch

(Theo tạp chí “Truyện mini chọn lọc”, TQ, số 23-2008)

Cục trưởng trở thành nhà văn

Dư Trường Thành - Vũ Phong Tạo dịch

Hai ngày nghỉ cuối tuần, Tiểu Vương đi xe hơi, đến khu phong cảnh danh thắng vực Thiên Thủy, tham quan phong cảnh và thu thập tài liệu viết lách.

Tiểu Vương say mê chụp ảnh và sáng tác. Mùa xuân đến, Tiểu Vương thường hay đến vực Thiên Thủy ngắm phong cảnh, thu thập tư liệu. Sau khi ngắm cảnh và lấy tài liệu ở khu vực Thiên Thủy về, Tiểu Vương viết một bài tản văn du ký mang tên “Mùa xuân thăm vực Thiên Thủy”, kèm theo tám ảnh phong cảnh mê hồn, đăng trên một tờ tạp chí Tản văn rất có tiếng vang. Lần này, Tiểu Vương trở lại vực Thiên Thủy, là muốn viết bài “Mùa hè thăm vực Thiên Thủy”.

Tám giờ rưỡi sáng, Tiểu Vương đi vào khu phong cảnh, vừa đi vừa viết vừa chụp ảnh. Sau khi bước ra khỏi khu phong cảnh, men theo bờ suối đi ngược lên, đi xa khoảng hai cây số, mới ngồi lại ăn cơm trưa. Cơm trưa rất đơn giản, một chiếc bánh mì, hai quả trứng luộc, một gói dưa góp, một chai nước khoáng. Tiểu Vương ăn xong rất nhanh. Ăn cơm xong, Tiểu Vương châm một điếu thuốc lá, vừa phì phèo khói thuốc, vừa lững thững tìm kiếm cảnh vật mê hồn. Đây là một nơi vô cùng hẻo lánh tĩnh mịch. Hai bên bờ suối là núi cao, những hòn đá dưới suối nhô lên, nước suối chảy siết mài mòn, nên rất nhẵn nhụi. Nơi có mấy tảng đá ngăn lại, trở thành một cái đầm nước. Đầm không lớn, nước rất trong, nhúng tay xuống nước, niềm khoái cảm bèn lan tỏa toàn thân. Tiểu Vương bỗng có ý tưởng lạ: Thử tắm tiên một lần xem sao? Ôn lại niềm vui trời con trẻ một chút!

Tiểu Vương đứng lên, nhìn ra chung quanh không có bóng người, bèn cởi quần áo, nhảy ào xuống nước. “Ôi ! Sảng khoái làm sao!” Tiểu Vương không nén nổi cảm xúc reo lên. Tiểu Vương gội đầu lên đá, nằm dài trong nước, nhắm nghiền mắt lại, mặc cho nước suối mỏng man tắm thân cường tráng, mềm mại trắng ngần của mình. Nằm bên bờ suối gần một tiếng đồng hồ, Tiểu Vương mới xuống núi, lên xe trở về nhà.

Ngày hôm sau, vừa đến cơ quan, Tiểu Vương bèn được Cục trưởng gọi ngay vào phòng làm việc.

Xem ra, cục trưởng cũng có thể coi là văn nhân. Khi rồi rãi, Cục trưởng cũng thích viết những bài tản văn nho nhỏ, thể loại tùy bút, được đăng trên báo huyện, báo tỉnh. Cục trưởng rất thích người ta gọi ông là nhà văn. Sau khi Cục trưởng rất thích người ta gọi ông là nhà văn, ông bèn muốn tác phẩm được đăng trên các báo, tạp chí cao hơn. Nhưng bài vở gửi đi rất nhiều, đều như ném đá ao bèo, bật vô âm tín. Cục trưởng rất đau đầu.

Cục trưởng rất đau đầu bèn dẫn Tiểu Vương đi ăn nhậu. Cơm no rượu say, sau khi người ta ra về sạch trơn, Cục trưởng bèn nói với Tiểu Vương: “Mình có mấy câu tứ rất hay, chỉ có điều

công tác bận quá, không có thời gian để viết. Mình kể cho cậu nghe, cậu làm chủ bút có được không?”

Tiểu Vương lắc lắc đầu, nói: “E rằng không được, hoạt động sáng tác không giống như viết tài liệu, hoạt động sáng tác là phải dựa vào linh cảm, không có linh cảm em không viết được đâu.”

Cục trưởng sa sầm nét mặt, rồi lập tức gượng nở nụ cười.

Cục trưởng nói: “Văn phòng cục thiếu một chân Phó chủ nhiệm viết lách tốt, nếu cậu cố gắng lên một chút, thì rất có hy vọng đấy!”

Con mắt của Tiểu Vương lóe sáng. Tiểu Vương nói: “Thế thì em làm thử xem sao nhé!”

Căn cứ vào cấu tứ của Cục trưởng, Tiểu Vương viết được hai bài, trao cho Cục trưởng sửa chữa đôi chút, rồi ký tên Cục trưởng, gửi bài đi, nhưng không có bài nào được đăng.

Cục trưởng rất khó chịu. Cục trưởng nói: “Thế này là thế nào nhỉ? Vì sao ký tên của cậu thì lại được đăng?”

Tiểu Vương nói: “Chuyện này không có liên quan đến ký tên, then chốt là em không có chút linh cảm nào đối với những điều mà sếp muốn viết.”

Cục trưởng sa sầm nét mặt, nói: “Thế thì nói sau vậy!”

Do không viết được những cái mà Cục trưởng muốn viết, cuộc sống của Tiểu Vương không còn dễ thở như trước. Có một tòa soạn tạp chí mời Tiểu Vương dự họp Hội nghị cộng tác viên ruột, nhưng Cục trưởng không phê chuẩn cho đi dự. Cục trưởng nói: “Thời gian này, trong cục có rất nhiều công tác cần làm, đợi khi nào đỡ bận rộn sẽ nói sau nhé!” Tiểu Vương buồn thiu buồn thiu, song cũng đành cắn răng chịu.

Bây giờ, Cục trưởng lại gọi Tiểu Vương vào phòng làm việc.

Tiểu Vương không hiểu có việc gì đây, hơi thấp thỏm bất an, ngồi xuống chiếc ghế đối diện với bàn làm việc của Cục trưởng.

Cục trưởng rút ra hai điều thuốc lá, đưa một điều cho Tiểu Vương. Tiểu Vương châm lửa, vừa nhả khói thuốc, vừa nói: “Cục trưởng gọi em có việc gì ạ?”

Cục trưởng hì hì cười, nói: “Nghe nói gần đây những tác phẩm hay của cậu xuất hiện liên tục trên các báo. Bài “Mùa xuân thăm vực Thiên Thủy”, mình đã đọc, cậu viết rất hay. Có người nói với mình, ngày hôm qua, cậu lại đi thăm vực Thiên Thủy, phải không?”

Tiểu Vương nói: “Đúng ạ!”

Cục trưởng nói: “Lại chuẩn bị viết tác phẩm gì lớn phải không?”

Tiểu Vương nói: “Em định viết bài “Mùa hè thăm vực Thiên Thủy”.

Cục trưởng cười, nói: “Tốt quá! Nhất định là hay tuyệt, mình nóng lòng đón đọc đấy!”

Tiểu Vương nói: “Chỉ vì việc này thôi ư, Cục trưởng?”

Trầm ngâm một lát, Cục trưởng nói: “Mình cũng muốn viết một bài du ký, cậu có thể chịu khó chịu khó, giúp mình được không?”

Tiểu Vương do dự, nói: “Cái này...”

Mặt Cục trưởng lại sa sầm xuống. Cục trưởng rút trong ngăn kéo ra một bì thư, để lên mặt bàn, đẩy ra trước mặt Tiểu Vương. Vừa giở ra xem, Tiểu Vương bèn giật nảy mình: Trong đó có cả một tập ảnh tấm tiên của mình ở vực Thiên Thủy !!!???

Cục trưởng nghiêm nghị nói: “Giữa ban ngày ban mặt, lại tẩn tuồng ở khu danh lam thắng cảnh. Đây là việc mà người đầu óc bình thường làm được sao?”

Tiểu Vương đỡ đầu người ra, nói: “Cục chuẩn bị xử lý như thế nào ạ?”

Cục trưởng hắng giọng, nói: “Tôi có thể giữ một người đầu óc bệnh hoạn như vậy ở lại trong cục ư?”

Tiểu Vương ấp a ấp úng, nói: “Thưa Cục trưởng, Chỉ cần.....có thể giữ được bát cơm ăn, Cục trưởng ... bảo em làm việc gì...thì em sẵn sàng tận lực làm việc đó!”

Cục trưởng cười, nói: “Cậu đừng quá căng thẳng như thế, giữ cho cậu bát cơm, đó là việc chỉ một lời nói của mình là giải quyết được. Mình thấy cậu là một nhân tài, mình vẫn còn cần dùng cậu đấy!”

Tiểu Vương nói: “Cục trưởng có việc gì xin cứ sai bảo!”

Cục trưởng nói: “Cậu đã đi đến Lư Sơn chưa?”

Tiểu Vương nói: “Đi rồi ạ!”

Cục trưởng nói: “Thế Hoàng Sơn?”

Tiểu Vương nói: “Dạ, cũng đi rồi ạ!”

Cục trưởng nói: “Thế còn nơi nào cậu chưa đến?”

Tiểu Vương nói: “Tân Cương, Tây Tạng, Cửu Trại Câu...”

Cục trưởng nói: “Thế thì đầu tiên hãy đi Cửu Trại Câu nhé!”

Tiểu Vương nói: “Cục cho tôi đi du lịch?”

Cục trưởng nói: “Có nhiệm vụ đấy. Sau khi trở về, giúp mình viết một chùm bài tản văn về phong cảnh sông núi Cửu Trại Câu, đề đăng trên chuyên san Tản văn.”

Tiểu Vương nói: “Dạ! Không có vấn đề gì đâu!”

Hai tháng sau, tác phẩm tản văn của Cục trưởng viết về Cửu Trại Câu cuối cùng đã được đăng trên chuyên san Tản văn.

Sau đấy, tản văn du ký của Cục trưởng bèn đua nhau nở hoa trên báo chí các địa phương trong toàn quốc. Một năm sau, Cục trưởng trở thành nhà văn thật!

Tiểu Vương tuy hơn một năm qua không có một tác phẩm nào đăng báo, nhưng Tiểu Vương chẳng những được đi thăm thú vạn thủy thiên sơn của Tổ quốc, mà còn ngồi lên chiếc ghế Chánh văn phòng cục, khiến cho toàn cục kẻ trên, người dưới đều trở mặt há miệng...

VŨ PHONG TẠO dịch

(Theo tạp chí “Truyện mini chọn lọc”, TQ, số 3-2008)

Tuyệt chiêu tìm chồng

Nhạc Tú Hồng - VŨ PHONG TẠO dịch

Là một cảnh sát thực tập, Dương Thụ đang say mê chơi trò chơi trên mạng, bỗng có âm thanh bay vào tai:

- Đồng chí ơi! Tôi đến báo án!

Tay nắm chuột lập tức dừng lại, Dương Thụ nhìn thấy một người phụ nữ trung niên đứng trước bàn làm việc.

Dương Thụ mời người phụ nữ ngồi xuống ghế, lấy quyển sổ ghi báo án ra, hỏi:

- Xin hỏi bà trình báo vụ án gì ạ?

Người phụ nữ lạnh lùng nói:

- Chồng tôi đã mất tích hơn nửa năm rồi, tôi nhờ các đồng chí đồn công an giúp tôi tìm xem sao.

Dương Thụ gõ gõ bút, rồi đặt bút xuống, lắc đầu, tiếp tục hỏi:

- Mất tích đã hơn nửa năm rồi? Tại sao bà không báo án sớm hơn?

Người phụ nữ trung niên đáp:

- Người nhà luôn tìm mọi cách tìm kiếm, kéo dài đến tận bây giờ.

Dương Thụ lại cầm bút lên, nói:

- Bà hãy nói tình hình liên quan đến chồng bà đi!

Người phụ nữ trung niên chậm rãi nói:

- Chồng tôi tên là Vương Đào, bốn mươi lăm tuổi, là Cục trưởng Cục Điện Lực, một hôm vào hơn nửa năm trước, sau khi đi làm thế là mất tích...

Đang ghi tốc ký như bay, Dương Thụ lập tức dừng bút, mở to mắt hỏi:

- Bà nói Cục trưởng Vương Đào của Cục Điện Lực đã mất tích?

Người phụ nữ trung niên lạnh lùng gật đầu.

Ý thức đến vụ trọng án đã xảy ra, Dương Thụ lập tức gọi điện thoại cho giám đốc sở Công an:

- Thưa giám đốc! Cục trưởng Vương Đào của Cục Điện Lực đã mất tích rồi ạ!

Đang xử lý một vụ án gây rối trật tự trị an, giám đốc sở công an nhẹ nhàng nói với Dương Thụ:

- Chàng trai trẻ hỏi rõ ràng xem nào, phải động não một chút chứ, vừa tối hôm qua mình còn cùng uống rượu với Cục trưởng Vương Đào mà!

Đặt điện thoại xuống, Dương Thụ quạt lửa trong bụng mình vào mặt người phụ nữ trung niên, quát:

- Xin mời bà ra ngay, đây là đồn công an, không phải là chỗ để tùy tiện nói chuyện tào lao xích đế!

Gương mặt của người phụ nữ trung niên vốn lạnh lùng không một chút tình cảm, bỗng đỏ rực lên, quát thẳng vào mặt Dương Thụ:

- Sinh ra đồn công an để làm gì nào? Đồn công an mà không làm việc cho dân thì làm gì? Tôi đến đồn công an báo án mà không được sao?

Dương Thụ đứng thẳng người, nhìn thẳng vào mắt người phụ nữ trung niên:

- Vấn đề là, Cục trưởng Vương Đào không mất tích, vụ án bà trình báo là án giả!

Người phụ nữ đập tay xuống bàn đánh “rầm” một cái, đứng phắt dậy gào toáng lên:

- Án giả gì nào? Tôi báo vụ án thật mà! Vương Đào là chồng tôi, ông ta mất tích hay không, tôi lại không biết ư! Ông ta hơn nửa năm không về nhà một lần nào, đích thị là mất tích rồi! Tôi phải tìm đến đồn công an, tôi phải nhờ đồn công an mời ông ta trở về nhà...

Càng nghe càng ù ù cạc cạc, Dương Thụ không biết ứng phó như thế nào với người phụ nữ trung niên đang nổi cơn tam bành, anh bèn giót một cốc nước sôi, đi tới gần bà, khuyên giải:

- Đừng nổi nóng lên bà thím ơi! Có chuyện gì thì từ từ nói ra, trước tiên hãy uống hớp nước đã!

Đón cốc nước, người phụ nữ trung niên lại ngồi xuống ghế, uống một ngụm nước, rồi thút thít khóc.

Dương Thụ vò đầu bứt tai, mãi không nghĩ ra cách gì, đành phải kiên nhẫn khuyên giải:

- Đừng có khóc nữa, bà thím ơi, nguyên do làm sao, bà thím cứ từ từ nói rõ ra xem nào. Nếu

việc gì làm được, cảnh sát chúng tôi nhất định sẽ hết lòng giúp đỡ!

Nghe thấy Dương Thụ nói vậy, mắt người phụ nữ trung niên sáng lên, nắm chặt lấy tay Dương Thụ:

- Chú cảnh sát ơi! Chú dứt khoát phải giúp đỡ tôi nhé, chú phải đến ngay Cục Điện Lực khoá tay cái tên tạp chủng Vương Đào ấy dẫn về nhà cho tôi! Sau khi làm Cục trưởng, nửa năm hẳn không về nhà lấy một lần đây!

Nghe rõ mọi chuyện, thoát đầu Dương Thụ thấy đau đầu tợn, anh không biết nói thế nào với người phụ nữ trung niên cho phải đây – Quan thanh liêm còn thường khó giải quyết chuyện gia đình, huống hồ một viên cảnh sát quèn như mình!

Dương Thụ đành phải bạo gan gọi điện thoại cho giám đốc sở:

- Thưa giám đốc sở! Đúng là phu nhân của Cục trưởng Vương Đào cứ ngồi lý ở đồn công an không chịu đi, đòi sở chúng ta giúp bà ấy mời Cục trưởng Vương Đào trở về nhà, biết làm sao đây?

Đã giải quyết xong vụ gây rối trật tự trị an, giám đốc sở tâm tình thoải mái, ôn tồn nói với Dương Thụ:

- Chú em ơi! Chồng bà ta thật sự không mất tích, mà bà ta cứ vô lý gây sự. Cậu bảo bà ta tự mình đến Cục Điện Lực tìm chồng, hoặc là cậu nghĩ ra kế gì điệu bà ta ra khỏi đồn cũng được!

Dương Thụ bèn nói với vợ Cục trưởng Vương Đào:

- Bà thím ơi! Chuyện của thím thuộc về chuyện nội bộ gia đình, cảnh sát chúng tôi không tiện quản lý, mà cũng không có quyền quản lý. Tôi khuyên thím hay là trực tiếp đến Cục Điện Lực tìm Cục trưởng Vương Đào.

- Tôi đã đến Cục Điện Lực mấy trăm lần rồi, tên tạp chủng Vương Đào ấy cứ không chịu gặp mặt tôi nữa chứ! - Người phụ nữ trung niên lại lu loa khóc lên - Hẳn bị mấy con hồ ly tinh làm cho mê muội rồi, nên coi thường bỏ rơi con mụ già mặt xanh năn vàng này rồi, hu hu...

Nghe thủng mọi chuyện, Dương Thụ trầm nghĩ mình xúi quẩy quá, một mình trực ban lại vướng vào cái vụ việc này, làm thế nào để hạ màn vở kịch quái gở này đây?

Muốn mau chóng điều phu nhân Cục trưởng Vương Đào ra đi, Dương Thu bốp óc nghĩ cách, cuối cùng nhũn nhặn nói với phu nhân Cục trưởng Vương Đào:

- Bà thím ơi! Tôi có một cách rồi, bảo đảm nội trong hai ngày buộc Cục trưởng Vương Đào phải trở về nhà!

- Cách gì đây? Chú em nói mau nào! – Như chết đuối vớ được cọc, phu nhân Cục trưởng Vương Đào lại túm lấy tay Dương Thụ.

Dương Thụ nói:

- Bà thím ơi! Thím lập tức mang một tấm ảnh của Cục trưởng Vương Đào, đến toà soạn báo thành phố, xin đăng một mẫu tin “Thông báo tìm người nhà” ở vị trí nổi bật nhất trên báo, thím chỉ cần nói chồng thím là Vương Đào đã mất tích nửa năm rồi, hứa sẽ có thưởng cho những người biết rõ tình hình cung cấp đầu mối và tin tức.

- Được! Tôi sẽ đến toà báo ngay! – Phu nhân Cục trưởng buông tay Dương Thụ, hớn hở bước nhanh ra đường như bay, cái thân hình tròn vo núng nính mà đi nhanh vô cùng.

Ngày hôm sau, xem báo buổi chiều của thành phố, Dương Thụ thật sự nhìn thấy một mẫu tin “Thông báo tìm người nhà”:

“Chồng tôi là Vương Đào (có ảnh kèm theo) một ngày nửa năm trước sau khi đi làm đã mất tích một cách thần bí. Nếu có ai gặp, bất kể Vương Đào là người bình thường, hay là điên điên, dại dại, xin đưa ông ta đến nhà số 302, đơn nguyên A, vườn hoa Lê Đô, tôi xin hậu tạ ngay 5.000 tệ!” (mỗi nhân dân tệ tương đương 2.500 VNĐ).

Ngày thứ ba, người phụ nữ trung niên mang theo một chiếc khăn thêu đến đồn công an, tự tay trao tặng cho Dương Thụ, nói:

- Cảm ơn chú! Biện pháp của chú rất linh nghiệm! Tối hôm qua Vương Đào đã trở về nhà rồi!

Ai là lãnh đạo

KIỀU THIÊN - VŨ PHONG TẠO dịch

Sau đăng ký với phòng trực ban ở công cơ quan, ông Trương hỏi ông Lý gác công cũng cao tuổi như mình: “Ai là lãnh đạo ở đây?”

Ngần ngừ một lát, ông Lý cười cười, cánh tay khoát một vòng chỉ vào toà nhà cao tầng trụ sở cơ quan: “Tất cả đều là lãnh đạo, trừ tôi!”

Ra khỏi phòng trực ban, ông Trương đi vào trụ sở làm việc của cơ quan.

Ông Trương không biết chữ, mà dù có biết chữ đi nữa, ông Trương cũng không biết nói sự việc mà mình cần phản ánh, với ai. Ông Trương đã hỏi dò qua rất nhiều người, rất nhiều người đều bảo ông rằng: “Phản ánh với ai ư? Ai là lãnh đạo thì phản ánh với người ấy chứ!”

Ông Trương đi tìm lãnh đạo, song ông Trương không biết ai là lãnh đạo.

Ông Trương đẩy cửa thứ nhất. Trong phòng có bốn, năm người, lại đang nói cười chứ. Ông Trương đứng sững ngay giữa cửa, một chân bên trong cửa, một chân bên ngoài cửa. Ông Trương nhìn nhìn mấy người, mấy người cũng ngoảnh đầu ra nhìn ông Trương, song chỉ nhìn một cái, rồi thu ánh mắt lại, tiếp tục nói cười, tưởng như ông Trương chưa từng xuất hiện ở cửa vậy.

Ông Trương hơi lúng túng, không biết làm như thế nào mới phải. Ánh mắt của ông Trương nhìn hết mặt người nọ đến mặt người kia, mặt ai cũng tươi cười, tỏ ra rất hài lòng, nhưng không có một người nào cười với ông. Ông Trương đứng một lúc, cổ lấy dững khí, thận trọng dè dặt hỏi: “Thưa các bác! Ai là lãnh đạo ạ?”

Có lẽ do tiếng nói của ông Trương quá nhỏ, nên mấy người nói cười đều không nghe thấy, không ai để ý đến ông Trương. Ông Trương lại cổ lấy lại dững khí, cất cao giọng hỏi: “Thưa các bác! Ai là lãnh đạo ạ?”

Lúc này, mấy người nói cười đều nghe thấy, song vẫn không có ai để ý đến ông Trương. Sau khi nheo mắt liếc nhìn ông Trương, mấy người ai nấy đều ngồi vào chỗ của mình ngay ngắn, mặt không cười nữa, đều vênh mặt rất nghiêm túc lên, hoặc uống trà, hoặc lật giở đồng báo để trên bàn. Ông Trương thấy gương mặt cười của mấy người biến thành những gương mặt nghiêm túc, trong lòng bất giác run lên. Ông Trương cắn răng, giọng run run hỏi lại một lần nữa: “Thưa các bác! Ai là lãnh đạo ạ?”

Mấy người nhìn lẫn nhau, rồi đều đưa ánh mắt nhìn vào mặt ông Trương, một người trong đó nói với ông Trương: “Lãnh đạo có thể nhiều người cùng ngồi trong một phòng như thế này ư?”

Nói xong, mấy người lại quay mặt lại, không nhìn ông Trương nữa.

Ông Trương hiểu ý tứ câu nói của người ấy, nghĩa là nói ở đây không có lãnh đạo. Ông Trương quay người đi ra.

Ông Trương lại đẩy một cửa, phòng này không to, nhưng chỉ có một người. Ông Trương nghĩ bụng, một người một phòng làm việc, chắc là lãnh đạo đây! Mặt ông Trương bỗng rạng rỡ cười như lấy lòng, vội hỏi: “Ông chính là lãnh đạo rồi!”

Người kia ngẩng đầu lên, liếc nhìn ông Trương một cái, nói: “Lãnh đạo không có nhà.”

Ông Trương bỗng ngó người ra. Ông Trương tĩnh tâm lại, nói: “Bác không phải là lãnh đạo à?”

Người ấy mặt tỉnh khô, nói: “Tôi mà là lãnh đạo à? Lãnh đạo không có nhà.”

Ông Trương cảm thấy hơi âm lòng, trước khi đi ra, ông Trương hỏi: “Thế ai là lãnh đạo ạ?”

Người ấy không ngẩng đầu lên, nói: “Lãnh đạo không có nhà.”

Ông Trương nhìn nhìn người ấy, biết mình có hỏi thêm mấy lượt nữa cũng vô ích, ông Trương bèn lui ra.

Ông Trương lại đẩy một cửa. Phòng này rất lớn, cũng chỉ có một người, đang nói điện thoại. Ông Trương trông thấy người đang gọi điện thoại rất uy nghiêm, ông Trương nghĩ, người này chắc chắn là lãnh đạo rồi. Ông Trương đang định bước vào, thì đột nhiên bị một người phía sau lưng túm lại, mà cửa cũng bị nhanh chóng đóng chặt lại. Ông Trương nhìn thấy người túm ông lại chính là người vừa nói lãnh đạo không có nhà.

Người ấy không vui nói: “Tại sao ông cứ vào lung tung thế? Tôi đã chẳng bảo với ông rằng lãnh đạo không có nhà hay sao!”

Ông Trương nhìn cánh cửa bị đóng chặt, nói: “Ông ấy không phải là lãnh đạo ư? Tôi thấy giống như...”

Người ấy không vui nói: “Tôi đã nói rồi lãnh đạo không có nhà.”

Ông Trương hỏi: “Thế thì ai là lãnh đạo đây?”

Người ấy nói: “Lãnh đạo không có nhà. Ông ra về đi!”

Ông Trương nói: “Việc của tôi còn chưa nói được mà. Tôi phải tìm gặp lãnh đạo, ông không nói cho tôi biết ai là lãnh đạo, thì tôi phải tự mình đi tìm.”

Ông Trương đi quanh trụ sở làm việc một vòng, vẫn chưa tìm thấy lãnh đạo.

Ông Trương rất thất vọng, cúi đầu buồn bã đi ra khỏi toà nhà trụ sở làm việc.

Lúc ra cổng lớn, ông Trương cảm thấy nên chào ông Lý gác cổng một câu, bèn lại vào phòng trực ban.

Ông Trương nói với ông Lý: “Tôi đi về thôi.”

Ông Lý nói: “Công việc giải quyết xong rồi chứ?”

Ông Trương lắc đầu, nói: “Không tìm thấy lãnh đạo. Rút cuộc ai là lãnh đạo đây?”

Ông Lý nói: “Họ đều là lãnh đạo cả đấy! Ông không nói với họ ông có việc gì sao?”

Ông Trương nói: “Cũng chẳng có người nào hỏi tôi có việc gì mà! Tôi cũng chẳng biết ai là lãnh đạo, nói ra thì có tác dụng gì chứ?”

Ông Lý nói: “Thế ông có việc gì đây?”

Ông Trương nói: “Ông dẫn nước của khu dân cư chúng tôi hổng mấy ngày rồi, cũng chẳng có người quản lý, có người nói đây là cơ quan chủ quản.”

Ông Lý thở dài, nói: “Đây là cơ quan chủ quản, song công việc phải do bộ phận bên dưới làm.”

Ông Trương nói: “Tôi biết, nhưng không có lãnh đạo chỉ thị, bộ phận bên dưới không làm.”

Ông Lý lại thở dài một tiếng, nói: “Đúng là hết cách. Hay là, tôi gọi điện thoại cho họ vậy, may ra ...!”

Ông Lý bèn nhấc điện thoại lên, bấm số máy, nói: “Tôi ở Phòng trực ban Cục đây! Có người dân đến nói.....”

Ông Lý đặt máy điện thoại xuống, có vẻ phấn khởi nói: “Được rồi! Được rồi! Họ nói lập tức cử người đi sửa, ông mau về nhà đợi nhé!”

Ông Trương nắm chặt tay ông Lý, rơm rớm nước mắt, giọng nghẹn ngào nói: “Tìm cả một vòng, chẳng ai là lãnh đạo cả, chỉ có ông mới là lãnh đạo!”

(Theo Bán nguyệt san “Truyện cực ngắn chọn lọc”, TQ)

Công viên của gã lang thang

Bạch Tiểu Dị - VŨ PHONG TẠO dịch

TP - Trời sắp tối. Cửa hàng cơm nguội trong công viên đã đóng cửa. Gã lang thang lấy mảnh bao tải giấu trong lùm cây ra, trải lên bậc thềm xi măng sau quán cơm nguội, thành giường chiếu của mình. Lúc này vẫn thường có người tản bộ và những đôi tình nhân đi qua. Dưới pho tượng không xa vẫn có một số cụ ông cụ bà đang trò chuyện.

Nhưng, thời gian lên giường của gã lang thang đã đến, gã cũng chẳng thèm để ý đến những việc ấy làm gì, cúi đầu xuống là nằm ngay.

Sự tồn tại của gã rõ ràng chẳng ảnh hưởng gì đến hứng thú của những cụ già kia. Các cụ cũng chẳng thèm để mắt đến gã.

Nằm một lát, màn đêm ngày càng tối, các cụ bèn chào nhau ra về.

Một đôi tình nhân thì còn thì thầm tình tự dưới một gốc cây cách gã mười mấy bước chân. Đôi tình nhân nhìn thấy nhưng coi như không có gã lang thang, coi gã như một gốc cây hay một hòn đá ở bên cạnh.

Gã lang thang vẫn chưa muốn ngủ, bèn ngấm nhìn họ. Hai người đều gầy bé, bộ dạng như học sinh trung học. Chàng trai rất bình thường, mặt mày cô gái cũng nhìn không rõ, nhưng thể hình rất bắt mắt, khiến người ta thèm nhìn. Khoảng giữa cái quần bó và áo lót ngắn phoir ra một mảng thịt trắng loá. Gã lang thang nghĩ ngợi lung tung: Dem thịt người như thế cho gã ăn, chắc chắn gã ăn được!

Tối nay gã chỉ ăn một nửa hộp cơm với tôm riu, không có món ăn gì đáng giá, càng không tìm thấy thịt. Lúc này đã đói meo.

Sau đó, gã mơ mơ màng màng nửa ngủ nửa thức.

Tiếng kêu thét của cô gái làm gã giật mình tỉnh giấc. Ngoài ra còn có tiếng thét của mấy người đàn ông. Gã nằm yên không động đậy, chỉ dõi mắt nhìn.

Ba bốn tên đàn ông đang tấn công đôi tình nhân nọ. Đúng là bốn tên. Chàng trai bị ba tên đánh gục, tay chúng cầm dao đâm tới tấp vào người cậu ta...

Khi làm tất cả những chuyện ấy, chúng cũng không thèm đếm xỉa đến gã lang thang.

Gã lang thang cảm thấy không thể trơ mắt ra nhìn nữa.

Tiếng kêu của cô gái càng thảm thiết. Xen lẫn là những tiếng cười, tiếng chửi và tiếng thờ đóc của mấy tên đàn ông nọ.

Cuối cùng vắng lại tiếng hú của xe cảnh sát.

Cảnh sát từ mấy hướng ập đến bắt được bốn tên côn đồ lưu manh. Cô gái được lực lượng cảnh sát đỡ dậy mặc lại quần áo đã bị xé rách. Lực lượng cảnh sát tiếp tục quan sát hiện trường.

Lúc ấy, lại có xe cứu thương rú còi phi đến.

Ồn ào náo nhiệt một lát, tất cả mọi người đều ra đi. Khi chiếc xe cảnh sát cuối cùng nổ máy, đèn xe phía trước quét đi quét lại trên tấm bao tải đắp trên mình gã lang thang.

Xe cảnh sát dừng lại bên cạnh gã.

- Nên dẫn thằng cha này về lấy khẩu cung! - Có một tiếng nói.

- Tóm gọn cả rồi, lại có hai người bị hại làm chứng là đủ rồi. Đây là đồ bỏ đi, anh dây với gã làm gì? Nếu gã cứ lì ra không chịu đi, anh nuôi báo cô gã ư?

Trong xe cười oà cả lên.

- Thôi đi! Then chốt là phải tìm được người gọi điện thoại báo cho cảnh sát. Trở về kiểm tra xem số máy điện thoại di động ấy ngay.

Thế là xe cảnh sát chuyển bánh.

Gã lang thang vẫn co tròn trong ổ chôn bao tải, mặt tỉnh bơ khoá máy điện thoại di động.

Giáo dục tại chỗ

Truyện ngắn của Lâm Tuyết (Trung Quốc)

VŨ PHONG TẠO dịch

TP - Hoàng Minh biết hôm nay trường của con trai thông báo điểm thi với gia đình, nên ông về nhà sớm hơn để xem thành tích học tập của con trai. Con trai ông học hành thường không chăm chỉ, điểm số rất thấp, thế mà con trai cứ nhản nha, còn ông thì nóng ruột như lửa đốt.

Hoàng Minh hy vọng lần này con trai thi đạt điểm khá hơn một chút, nhưng về đến nhà xem giấy báo thi, vẫn có một môn không đạt yêu cầu, môn này thấp nhất chỉ đạt 21 điểm (Trung Quốc chấm điểm cao nhất là 100 điểm - ND).

Hoàng Minh quát mắng con:

- Học hành kém thế này, sau này mày làm gì nào?

Con trai đáp:

- Lớn lên con sẽ đi đạp xe xích lô!

Hoàng Minh giận đến nổi phôi, giáng cho con trai một cái bạt tai.

Đánh con đâu phải là một phương pháp, song Hoàng Minh quyết tâm đạp tan giấc mộng đạp xích lô của con trai. Sau bữa cơm trưa, ông bèn dẫn con trai ra phố, ngồi lên một chiếc xích lô. Người đạp xe xích lô là một chàng trai dưới hai mươi tuổi, cậu ta hỏi ông Hoàng Minh đi đâu.

Hoàng Minh nói:

- Anh thấy chỗ nào có dốc dài thì đạp tới đó!

Anh chàng không hiểu vì sao lại thế, song cứ đạp tới một cái dốc dài. Đoạn dốc này rất dài, đạp được nửa dốc, chàng trai không tài nào đạp được nữa, đành phải xuống xe, kéo hai cha con Hoàng Minh lên dốc, đầu cúi thấp, lưng gập xuống như một con bò.

Hoàng Minh chỉ vào người điều khiển xe lưng cong như một cái cung, bảo con trai:

- Con trông đấy, làm phu xe khổ như thế đấy!

Hết sức vất vả, chàng trai mới kéo được cha con Hoàng Minh lên đến đỉnh dốc, cậu ta mệt lử, mồ hôi vã ra ướt sũng lưng, phì phò thở như bò. Hoàng Minh lại bảo:

- Quay lại, xuống dốc!

Chàng trai hỏi:

- Tại sao vừa lên lại xuống?

Hoàng Minh nói:

- Việc này không liên can đến cậu, tôi trả tiền, cậu cứ đạp xe, bảo cậu xuống dốc thì cậu cứ việc xuống dốc, bảo cậu lên dốc thì cậu cứ việc lên dốc!

Chàng trai đành phải quay đầu xe xuống dốc. Vừa xuống hết dốc, Hoàng Minh lại nói:

- Lên dốc!

Chàng đành phải đạp và kéo xe đưa cha con Hoàng Minh lên tới đỉnh dốc một lần nữa.

Hoàng Minh cứ ngồi trên xe như vậy, chỉ huy chàng trai lên dốc xuống dốc đến bốn lần, làm cho chàng trai mệt bỏ hơi tai muốn ngã xoài xuống đất. Đến nước ấy, Hoàng Minh mới bảo chàng trai dừng lại, dạy bảo con trai rằng:

- Mày xem đây! Làm phu xe xích lô chẳng những khổ sở vất vả, mà còn bị người ta tùy ý sai bảo như trâu như ngựa. Mày còn muốn đạp xe xích lô nữa không?

Con trai đáp:

- Không muốn nữa!

Hoàng Minh nói:

- Không muốn làm phu xe xích lô, thì phải chăm chỉ học tập, phải học đại học, học nghiên cứu sinh, sau khi tốt nghiệp phải ngồi trong văn phòng mà làm việc, mưa không ướt tóc, nắng không cháy đầu, mọi người đều kính trọng con, thế mới sướng làm sao!

Con trai nói:

- Bố ơi! Từ nay về sau con phải chăm chỉ học tập!

Giáo dục tại chỗ đã thu được hiệu quả đề ra, Hoàng Minh rất hài lòng, chuẩn bị cùng con trai trở về nhà.

Song, chàng trai gọi ông ta lại hỏi:

- Thưa ông! Ông có biết tôi đã học đến trình độ nào không?

Hoàng Minh rất coi thường, nói:

- Cậu ư? Giỏi lắm thì tốt nghiệp trung học cơ sở là cùng!

Chàng trai nói:

- Xin lỗi! Tôi đã làm được những điều mà ông đang yêu cầu con trai ông phải làm đấy! Tôi đã học qua đại học và nghiên cứu sinh, đã giành được học vị Thạc sĩ! Tôi biết ông không tin, may mà chứng chỉ của tôi có mang theo đây, xin cho ông xem đây!

Chàng trai lấy mấy tờ giấy chứng nhận để trong túi nhỏ đặt ở đầu xe đưa cho Hoàng Minh xem. Hoàng Minh đón lấy giấy chứng nhận xem từng tờ một. Không ngờ, chàng trai đạp xe xích lô này đúng là đã tốt nghiệp nghiên cứu sinh, có văn bằng Thạc sĩ. Hoàng Minh hỏi:

- Thế tại sao anh lại phải đi đạp xe xích lô?

Chàng trai đáp:

- Nhất thời tôi chưa tìm được việc làm, tiền lại tiêu hết rồi, nên tạm thời thuê một chiếc xe xích lô để chở khách. Con người ta có lúc may lúc rủi, song có một điều không hề thay đổi, đó là phẩm chất tư cách của con người. Một kẻ sai khiến người đạp xích lô như trâu ngựa cho dù anh ta ngồi trong phòng làm việc cao cấp nhất cũng chỉ là một người hạ đẳng.

Hoàng Minh bỗng thấy toàn thân nóng ran ran, chẳng biết vì sao, ông ta lại có cảm giác mình thấp hèn bỉ ổi trước mặt chính chàng trai đạp xích lô này!

Vợ cũ đến thăm

TP - Tôi đang đánh vi tính ở trong thư phòng, vợ tôi đang hướng dẫn Lợi Tân, con trai học lớp hai, làm bài tập ở bên bàn trong phòng khách. Vợ tôi hiện nay là mẹ ghẻ của Lợi Tân, khi nàng lấy tôi Lợi Tân mới năm tuổi.

Vợ tôi kết hôn lần đầu, theo chính sách, chúng tôi còn có thể sinh thêm một con nữa, nhưng vợ tôi bảo:

- Chẳng phải chúng ta đã có Lợi Tân đó sao? Tất cả vì Lợi Tân, chúng ta không nên sinh con nữa!

Quyết định như vậy của nàng làm cho tôi cứ cảm động mãi. Quan hệ giữa nàng và Lợi Tân rất tốt, nếu không, làm sao mà mẹ con còn đùa nghịch rất vui sau khi Lợi Tân làm bài tập xong.

Chuông cổng bỗng đột nhiên reo lên. Lát sau, tôi thấy vợ gõ cửa thư phòng, nói nhỏ:

- Anh ra một chút, mẹ Lợi Tân đến thăm nó đấy!

Con trai nhìn mẹ đẻ của nó, trong khóe mắt óng ánh nước mắt, môi mấp máy hoài, nhưng cuối cùng không nói một lời...

Mẹ Lợi Tân thấy vợ tôi cười hì hì, không có chút ý tứ ghen tuông, rồi chìa hai cánh tay chạy tới Lợi Tân:

- Con trai ngoan, mau mau cho mẹ ngắm nhìn con nào!

Vợ tôi thấy Lợi Tân đứng ngây ra, vội bảo:

- Lợi Tân, mau gọi mẹ đi!

Ngược lại, Lợi Tân vẻ sợ hãi, lúng túng lùi lại...

Mãi sau, cu cậu mới gọi một tiếng "mẹ!" không phải nói với mẹ đẻ của nó, mà lại nói với mẹ ghẻ của cậu:

- Mẹ! Con hơi mệt, con buồn ngủ rồi!

Nói xong, cu cậu chui tọt vào phòng ngủ nhỏ của nó, đóng chặt cửa lại.

Hành động của con trai làm cho ba người lớn đều cảm thấy lúng túng, đặc biệt là mẹ đẻ Lợi Tân, nàng nán lại một chút rồi bẽn lẽn chào ra về.

Con trai tôi hôm nay làm sao vậy? Chờ cho mẹ đẻ Lợi Tân vừa đi khỏi, vợ tôi vào phòng tắm, tôi bèn đến gõ cửa phòng con trai. Gõ mãi, cửa mới mở, thấy Lợi Tân dụi dụi mắt, tôi bèn quan tâm thân mật hỏi:

- Sao, con khóc ư? Trẻ con không lịch sự lễ phép không phải là bé ngoan, đây không phải là khách, mà là mẹ đẻ ra con cơ mà! Ôi! Là đàn ông đàn ang, đừng có sụt sịt khóc nữa, vừa rồi xảy ra chuyện gì nào, con tự nói ra đi!

Lợi Tân cầu khẩn van xin nhìn tôi, như muốn hiểu rõ tâm tư của tôi. Mãi sau, cu cậu mới cúi đầu nói:

- Trương Vi trong lớp con vì thân mật nhiệt tình với mẹ đẻ của bạn ấy, nên bị mẹ mới của bạn ấy không yêu bạn ấy nữa!

Vừa nói, con trai tôi vừa ngẩng đầu nhìn tôi:

- Bố ơi! Mẹ hiện nay đối xử tốt với con như thế, nếu con thân mật ôm hôn mẹ đẻ ra con, liệu con có giống như bạn Trương Vi không...?

Một đứa con trai mới tám tuổi, lại có cách nghĩ và lời nói hành động phức tạp như vậy ư? Tại sao nhỉ? Tôi bỗng dờ dẩn cả người. Đúng lúc ấy vợ tôi mặc quần áo ngủ đi vào, ôm con trai vào lòng hôn mấy cái, cười hì hì nói:

- Ngoan nào! Mau cùng cha đi tắm đi. Theo qui định cũ, hôm nay ba chúng ta ngủ chung một giường mà!

Úc Lâm Hưng (Trung Quốc)

Vũ Phong Tạo dịch

Về chuyện tôi chết, thật ra tôi không chết

TP - Hôm ấy, giám đốc mỏ gọi tôi lên phòng làm việc. Vừa bước vào, tôi vội nói ngay: “Thưa giám đốc, thuốc nổ hôm trước không phải do tôi lấy trộm”.

Giám đốc mỏ cười hề hề: “Ai cũng có thể lấy cắp được thuốc nổ của mỏ, chỉ anh không biết lấy thôi. Anh là một người trung thực, đốt đuốc đi tìm cũng không thấy đâu!”.

Tôi mừng thầm trong bụng: “Vậy giám đốc gọi tôi lên làm gì ạ?”

“Cùng anh bàn một chuyện. Tôi vừa nói, anh là một người thành thực, lại là một người thành thực khiến cho tôi đặc biệt an tâm”. Giám đốc ngồi xuống ghế sa lông, xoay người hai lần, nói: “Tôi cũng không vòng vo tam quốc nữa. Sự cố này cũng như mọi năm, đều thuộc về trách nhiệm của mỏ. Số người chết không được vượt quá chỉ tiêu. Anh cũng biết đấy, nếu vượt quá chỉ tiêu cho phép, thì sẽ dẫn đến hậu quả thế nào?”.

“Xí nghiệp phải đóng cửa, mọi người mất việc, tan tác!”.

“Đúng thế, chỉ tiêu là ba người nhưng năm nay mới có hai người ra đi”.

“May mà nhờ chính sách sáng suốt, mọi người cố gắng, ông Trời lại phù hộ mà! Chúng ta không được vượt chỉ tiêu, nhưng cũng không nên lãng phí chỉ tiêu. Hôm nay mời anh lên đây, dành một chỉ tiêu còn dư lại giao cho anh đấy!”.

Tôi giật mình đánh thót, nói: “Cho tôi đi chết? Cuộc đời này, tôi còn chưa đụng chạm đến một người con gái nào”.

“Ai bắt anh chết thật chứ? Anh thử nghĩ xem, trời cũng có mưa gió bất trắc, nếu như sang năm, số người chết vượt chỉ tiêu thì làm thế nào đây? Lãnh đạo mỏ muốn đem chỉ tiêu này dự trữ lại, nếu sang năm vạn nhất có điều gì xảy ra, thì cũng có cái mà ứng phó!”.

Tôi hiểu ra, nói: “Sang năm nếu như số người không may ra đi tăng thêm một, thì coi như anh ta chết năm nay, phải không ạ?”.

Giám đốc mỏ vui hân lên: “Xem anh kìa, đầu óc anh còn sáng suốt hơn tôi đấy. Đúng, chỉ cần anh đồng ý, lãnh đạo mỏ cấp cho anh khoản tiền một trăm đồng làm tiền trợ cấp xóa tên, cắt quân số”.

Tôi gãi gãi đầu, nhovn miệng cười: “Em nghe theo giám đốc, em nghe theo sếp!”

Đến tháng 5 năm sau, giám đốc mỏ lại gọi tôi lên. Mặt ông trắng lợt. Tôi hôm qua, bốn người xuống hầm mỏ, nhưng không một ai trở về.

Giám đốc thở dài, nói: “Lần này thì anh chết thật rồi!”

“Em chết rồi?” – Tôi ngớ người ra - “Tôi hôm qua không phải phiên em đi làm, mà là A Tài, Cầu Tử ra đi chứ!”.

“Tôi muốn nói là anh đã cắt tên chết hờ từ năm ngoái, thì đến nay phải chết thật rồi!”.

“Em vẫn không hiểu!”.

“Lần này mất bốn người, vượt chỉ tiêu một người. Đành phải dùng đến chỉ tiêu mà anh đã cắt tên từ trước. Nếu không, thì mả phải đóng cửa”.

“Ôi, việc này!...” – Tôi ngây người ra, hỏi - “Thưa sếp, thế khoản tiền cắt tên em của tháng này, có còn phát cho em nữa không ạ?”.

“Vẫn phát! Tại sao lại không phát chứ? Hơn nữa, vẫn phát liên tục mãi chứ!” - Khẩu khí của giám đốc rất cứng rắn. Ông nhìn tôi chăm chăm, nói: “Nhưng, vẫn còn một việc cần bàn thêm với anh”.

Tôi đang phân khởi, cười nói: “Hề hề, em nghe đây!”.

“A Tài thường nói mệnh cậu ta lớn, thế mà lần này cũng không qua được. Cậu ta coi như là đối tượng vượt chỉ tiêu. Việc này dứt khoát không được để lộ. Suy đi nghĩ lại, chỉ còn một cách là anh phải đổi tên thành A Tài thôi!”.

“Không, không, không, không cát lợi, xui xẻo lắm!”.

“Ai chà, tên của anh đã viết vào danh sách những người chết từ lâu rồi mà? Cái tên chết rồi của anh đã cho A Tài dùng rồi, để mọi người không biết anh dùng tên của A Tài vừa mới chết. Ôi, anh chẳng phải lại sống thêm một kiếp khác đó sao?”

Câu nói đó của giám đốc tỏ ra rất khó bắt bẻ, khiến cho tôi lại hấp háy mắt.

“Nói tóm lại, tên của cậu và A Tài thay đổi cho nhau rồi!”.

“Gọi em là A Tài, phải không?”.

“Đúng thế! Thiếu thừa vài nét, sự nhầm lẫn là chuyện thường mà!”- Giám đốc mở đi tới vỗ vỗ vai tôi, khuôn mặt đột nhiên nở nụ cười: “A Tài năm ngoái mới lấy vợ. Ôi, người đàn bà ấy đúng là một bông hoa, có phải thế không?”.

Tôi cũng cười: “Người đàn bà ấy, đúng là một người đàn bà!”.

“Nếu như, anh cũng tìm một người vợ như vậy?...”.

“ Hề hề, em đâu có phúc phận ấy!”.

“ Có chứ. Chỉ cần anh đồng ý đổi tên là A Tài, thì người ta tiếp tục làm vợ của anh - người mang tên A Tài. Tôi đã bàn xong xuôi rồi, cấp cho hai người năm mươi ngàn đồng (tương đương 100 triệu đồng Việt Nam – người dịch), coi như là tiền mừng của lãnh đạo mỏ”.

“Thật, thật thế ư?” – Tôi không dám tin vào tai mình.

“Coi như quyết định như thế nhé!”

Tôi thở dài một cái.

Khi trông thấy người đàn bà ấy, tôi mới biết, những lời nói của giám đốc là thật. Giám đốc mỏ nửa câu cũng không lừa tôi. Như thế là, tôi đổi tên thành A Tài, lại còn kiếm được một người vợ.

Cái hôm động phòng, giám đốc mỏ còn đến thăm, lại luôn miệng khen tôi là đại ân nhân của lãnh đạo mỏ.

Để cho cuộc sống ổn định, giám đốc mỏ bí mật bảo tôi dẫn người đàn bà xinh đẹp ra đi, mở một cửa hàng nhỏ, coi như là xong xuôi. Tôi biết, nếu như tiếp tục làm việc ở mỏ này, biết đâu đến một ngày nào đó, tôi sẽ làm lộ chân tướng sự việc. Tôi ha hả cười đồng ý. Bởi vì, khi bước vào động phòng, tôi bắt đầu bước vào cuộc đời vẫn được sống nhơn nhơn, hạnh phúc.

Giám đốc giữ lời hứa, tiền trợ cấp cắt tên kia vẫn được cấp phát dài dài. Hơn nữa, không cần phải đến mỏ lĩnh, vì nó được chuyển thẳng vào tài khoản của tôi.

Vương Quỳnh Hoa

Vũ Phong Tạo dịch

Cấp cứu thợ mộc Ngô Nhị

TP - Đây là một trong “Mười truyện mini được người đọc Trung Quốc ưa thích nhất” năm 2007, qua Bản dịch của Nhà báo - Dịch giả Vũ Phong Tạo, từ nguyên bản Trung văn.

Chiều 17 tháng 4, sau khi kiểm tra và điều trị cho bệnh nhân nằm ở giường 13 phòng 204, Trần Gia Khánh phát hiện ra giường bên cạnh có một bệnh nhân lạ hoắc nằm.

Trần Gia Khánh cảm thấy rất kỳ lạ, buổi sáng sau khi bệnh nhân nằm giường 14 vừa ra viện, anh chưa xếp bệnh nhân nào đến nằm. Anh là chủ nhiệm khu bệnh nhân này, lại là bác sĩ trực ban ngày hôm nay, không được anh đồng ý, bệnh nhân không được vào phòng bệnh.

Anh hỏi hộ lý Giai Huệ, đứng bên cạnh, Giai Huệ cũng nói chị cũng cảm thấy rất kỳ lạ. Trần Gia Khánh nghi ngờ trí nhớ của mình xảy ra nhầm lẫn, anh quan sát kỹ lưỡng khuôn mặt phù thũng nọ, xác nhận mình chưa nhìn thấy bệnh nhân này, quay người đi tìm hộ lý trưởng Hướng Mai. Hướng Mai nói chị chưa xếp bệnh nhân nào đến giường số 14.

Hướng Mai nói: “Không được sự đồng ý của anh, tôi đâu dám đưa bệnh nhân vào chứ!?”.

Bác sĩ Trần Gia Khánh lại đến phòng số 204, Hướng Mai cũng vội vàng chạy theo. Trần Gia Khánh hỏi bệnh nhân lạ: “Ai xếp anh vào nằm ở đây?”. Bệnh nhân không nói không rằng, chỉ một mực tuôn trào nước mắt.

Trần Gia Khánh nói: “Tại sao anh lại không nói chứ?”.

Bệnh nhân vẫn cứ không nói.

Trần Gia Khánh quay sang hỏi bệnh nhân nằm ở giường 13.

Bệnh nhân nằm giường 13 nói: “Tôi cũng cảm thấy rất kỳ lạ, giữa trưa một nam một nữ đưa anh ta vào, đặt lên trên giường, không nói một câu, liền bỏ đi ngay, sau đấy chẳng có ai hỏi han anh ta. Tôi hỏi anh ta, anh ta không nói!”.

Trần Gia Khánh nói: “Một nam một nữ có phải là thầy thuốc không?”.

Bệnh nhân nằm giường 13 nói: “Không mặc blu trắng, có khả năng là người nhà của anh ấy”.

Trần Gia Khánh hỏi bệnh nhân lạ: “Người nhà của anh đâu?”. Bệnh nhân không nói, vẫn chỉ tuôn trào nước mắt.

Trần Gia Khánh lại hỏi: “Nhà anh ở địa phương nào? Số điện thoại bao nhiêu?”. Bệnh nhân

vẫn không nói.

Trần Gia Khánh cúi kính, nói: “Tại sao anh không nói chứ? Anh tưởng anh không nói, thì chúng tôi cho anh ở lại ư ? chữa chạy cho anh ư ? Hoang đường, còn lâu mới có chuyện này!?”.

Bệnh nhân đột nhiên thở dốc, sắc mặt trước tiên tím tái, rồi trắng bệch, cuối cùng hôn mê. Hướng Mai và Giai Huệ lúng túng, không biết làm thế nào, đến khi Trần Gia Khánh ra tay làm hiệu cho hai người, họ mới chân tay tất bật cấp cứu bệnh nhân.

Khi Giai Huệ cho bệnh nhân thở ôxy, Hướng Mai tìm thấy trong túi của bệnh nhân có một quyển bệnh án của bệnh viện số 2 của tỉnh. Bìa cuốn bệnh án, mục họ tên ghi hai chữ siêu vẹo Ngô Nhị, mục nghề nghiệp ghi thợ mộc, còn mục địa chỉ chỉ ghi hai chữ Hà Nam.

Trần Gia Khánh giờ xem bệnh án, bệnh nhân mắc bệnh gan xơ cứng, tĩnh mạch cao áp, đường tiêu hóa bị xuất huyết, chẩn đoán lần cuối cùng là ngày 19 tháng 3.

Quan sát kỹ chữ ký của bác sĩ, Trần Gia Khánh nhận ra đó là Trần Minh, cùng học lớp bổ túc tại Bắc Kinh, anh lập tức đi ra hành lang, lấy điện thoại cầm tay liên lạc với khu bệnh số 6, bệnh viện số 2 của tỉnh. Người nhận điện thoại chính là Trần Minh.

Bác sĩ Trần Minh nói: “Khi ấy, chúng tôi cũng hết cách, biết anh ta cứ như thế mà về nhà thì rất nguy hiểm, nhưng anh ta không nộp được kinh phí phẫu thuật, nên đành để cho anh ta về nhà, không ngờ chú và chị dâu của anh ta lại đưa anh ta đến chỗ các vị. Biện pháp duy nhất của các vị bây giờ là tìm cho thấy vợ và em trai anh ta”.

Trần Gia Khánh nói: “Nhưng, tôi không biết nhà anh ta ở địa phương nào, số điện thoại bao nhiêu!”.

Trần Minh nói: “Hỏi bản thân anh ta xem sao!”.

Trần Gia Khánh nói: “Hỏi qua mấy lần rồi, anh ta không nói!”.

Trần Minh nói: “Thế thì lạ thật nhỉ! Tôi cũng không biết nhà anh ta ở đâu, điện thoại là bao nhiêu, chỉ biết nhà anh ta ở bên bờ sông Đông”.

Trần Gia Khánh nói: “Bên bờ sông Đông, rộng như thế tìm ra sao được chứ?”.

Trần Minh nói: “Anh tìm dần dần xem, gặp sự cố bán bách như thế này, tôi kiểm tra lại xem sao, có tin gì tôi sẽ báo cho anh!”.

Ngô Nhị vẫn đang thở ôxy, Trần Gia Khánh trở về phòng làm việc, gọi điện thoại cho giám đốc bệnh viện.

Giám đốc bệnh viện nói: “Tôi làm sao mà trả lời anh được, anh bảo tôi trả lời thế nào đây? Đúng là chuyện lạ trên đời, tôi không biết bệnh nhân vào phòng bệnh bằng cách nào? Các anh làm việc như thế nào hử?”.

Trần Gia Khánh tắt điện thoại, gọi Hương Mai và Giai Huệ vào trong phòng làm việc, nói:

- Lần này, chúng ta gặp rắc rối to rồi, biện pháp duy nhất trước mắt là tìm cho ra gia đình của bệnh nhân, bảo họ đưa bệnh nhân trở về. Trước khi tìm được người nhà của bệnh nhân, chúng ta không thể vất anh ta ra ngoài đường, không thể để anh ta xảy ra chuyện tại đây, Giai Huệ phải theo dõi chặt chẽ bệnh nhân, có tình hình gì thì gọi Vương Đồng, vạn bất đắc dĩ phải dùng thuốc tiêm, thì đành phải dùng trước đã!

Trần Gia Khánh và Hương Mai đi xe taxi đến Ủy ban phường Đông Viên, Chủ tịch Ủy ban phường họ Lưu nói không biết Ngô Nhị. “Hơn một trăm hộ sống lưu động ở ven bờ sông Đông, chỉ có hai cậu ở Tứ Xuyên giúp chúng tôi khơi dòng sông ở hạ lưu, là tôi biết, còn thì tôi đều không biết”.

Trần Gia Khánh nói: “Thế thì làm sao đây? Nếu như tìm không ra người nhà của anh ta, thì tôi thật sự không biết làm như thế nào nữa?”.

Chủ tịch Lưu nói: “Các vị nhất định phải tìm, tôi có thể cùng đi với các vị, song các vị không nên có hy vọng quá lớn”.

Họ đi ra ven sông Đông, từ đông hỏi sang tây, không có một ai biết Ngô Nhị. Chủ tịch Lưu gọi điện thoại cho cảnh sát khu vực Ngô Quế Bảo.

Ngô Quế Bảo nói: “Hỏi anh Lý thọt chân ở đầu cầu xem sao, nếu như anh ta không biết, thì các anh đừng có phí công dã tràng, bởi vì anh ấy là ma xó đây!”.

Ba người tìm thấy Lý thọt chân ở cửa hàng tạp hóa đầu cầu. Lý thọt chân dẫn họ ra một gian nhà nhỏ ven sông. Cửa ngôi nhà nhỏ khép hờ, Trần Gia Khánh đẩy cửa ra, trong nhà trù một thùng giấy rách nát, thì chẳng có một tý gì cả.

Trần Gia Khánh nói: “Thế người đâu?”.

Lý thọt chân nói: “Tôi chỉ biết anh ta tên là Ngô Nhị, ở tại đây, chuyên môn giúp người ta đóng sàn nhà, ngoài ba điều ấy, tôi không biết gì nữa”.

Trần Gia Khánh nói: “Thế vợ và em trai của anh ta, họ đi đâu?”.

Lý thọt chân nói: “Tôi nói rồi, ngoài ba điều vừa nói, tôi không biết gì nữa!”.

Trở về đến bệnh viện thì trời đã tối. Ngô Nhị vẫn đang thở ôxy. Trần Gia Khánh gọi Giai Huệ vào phòng làm việc.

- Hỏi anh ta chưa?

Giai Huệ nói: “Hỏi rồi, vừa hỏi là anh ta lại khóc!”.

Trần Gia Khánh đi đi lại lại trong phòng mấy vòng, lại gọi điện thoại cho giám đốc bệnh viện.

Giám đốc bệnh viện nói: “Tôi làm sao mà trả lời các anh, các anh bảo tôi trả lời sao đây?”.

Trần Gia Khánh bảo Hương Mai đi gọi bác sĩ và hộ lý khu bệnh 4 đến phòng làm việc.

Trần Gia Khánh nói với mọi người: “Tôi và Hương Mai vừa đi trên đường vừa phân tích tình hình, bây giờ cơ bản khẳng định gia đình của bệnh nhân cố ý quảng bệnh nhân vào bệnh viện chúng ta.

Không có tiền không chịu đi mượn, không tìm cách khắc phục, lén lút quảng bệnh nhân vào phòng bệnh của chúng ta, còn mình lủi mất thế là may. Người có chút lương tâm, người có chút trách nhiệm, không thể làm những chuyện như thế này.

Bây giờ, trước mắt chưa tìm ngay được họ, bệnh viện cũng không thể chi tiền chữa trị cho bệnh nhân. Chọn lựa duy nhất của chúng ta là khênh bệnh nhân đi. Song, chúng ta không thể làm như vậy.

Bệnh tình của bệnh nhân cũng không cho phép chúng ta làm như vậy. Gia đình bệnh nhân vô lương tâm, chúng ta có lương tâm. Gia đình bệnh nhân vô đạo đức, chúng ta có đạo đức. Chúng ta chẳng những để bệnh nhân ở lại đây, mà còn phải chữa trị cho anh ta, tiến hành phẫu thuật cho anh ta.

Phẫu thuật, điều trị đều cần tiền, tiền lấy đâu ra đây? Trước mắt biện pháp duy nhất là quyên góp. Trước tiên, tôi quyên góp một ngàn đồng (tương đương 2 triệu VNĐ), mọi người có thể quyên góp nhiều, có thể quyên góp ít, không quyên góp cũng không sao cả, tiền xin nhờ chị Hương Mai thu nhận hộ”.

Chuyện các bác sĩ và hộ lý khu bệnh 4 quyên tiền, ủng hộ Ngô Nhị mau chóng lan truyền rộng ra cả bệnh viện. Các bác sĩ, hộ lý, nhân viên bệnh viện, bệnh nhân, gia đình bệnh nhân nô nức đến khu bệnh 4 quyên góp ủng hộ Ngô Nhị. Giám đốc bệnh viện cũng cử chánh văn phòng bệnh viện mang tới 500 đồng.

Ngay đêm hôm ấy, bác sĩ Trần Gia Khánh triệu tập mấy vị bác sĩ điều trị chính đến thảo luận phương án phẫu thuật. Chồng của Hương Mai là phóng viên tờ báo “Giang Thành buổi sáng”, đến bệnh viện đón Hương Mai, biết được chuyện này, ngay trong đêm viết bài “Chú và chị dâu thất đức quảng người thân ở lại bệnh viện, bác sĩ hữu tình dang rộng cánh tay chi viện”.

Sau khi bài báo này đăng trên đầu trang 2 báo: “Giang Thành buổi sáng” ngày hôm sau, gây tiếng vang trong toàn thành phố, mọi người nhất trí phê phán hành vi bất nghĩa của em trai và

chị dâu, tán dương tinh thần tận tình cứu chữa bệnh nhân của các thầy thuốc, nô nức quyên góp tiền ủng hộ Ngô Nhị.

Cuộc chiến đấu cấp cứu thợ mộc Ngô Nhị diễn ra rầm rộ, rung chuyển cả khu vực Giang Thành. Các tòa soạn báo viết, đài truyền hình, đài phát thanh, báo điện tử, tuyên truyền toàn diện, nhân rộng phong trào.

Nhiệt tình quyên góp của nhân dân thành phố như những đợt sóng trào, đợt sóng sau cao hơn đợt sóng trước. Bệnh viện một mặt thành lập văn phòng quyên góp, mặt khác giao cho phòng bảo vệ phối hợp với đồn cảnh sát đi tìm vợ và em trai của Ngô Nhị.

Ngô Nhị vẫn như lúc đầu, cho dù ai hỏi cũng không nói, chỉ một mực tuôn trào nước mắt. Sau đó, Trần Gia Khánh lo anh ta có thể không chịu đựng nổi, không cho phép mọi người hỏi anh ta nữa, càng không cho phép báo chí phỏng vấn anh ta.

Sau khi hoàn thành ca phẫu thuật cho Ngô Nhị không lâu, thì Trần Gia Khánh sang Nhật Bản tham gia một khóa bồi túc tại Trường Đại học Quốc gia Y khoa.

Trước khi lên đường, anh đến phòng bệnh, chia tay Ngô Nhị. Ngô Nhị tuôn trào nước mắt nắm chặt tay bác sĩ Trần Gia Khánh, muốn nói gì nhưng không dám mở miệng.

Trần Gia Khánh vỗ vỗ tay Ngô Nhị, nói: “Đừng nói nữa! Đừng nói nữa! Tôi biết rồi!”.

Trần Gia Khánh trong thời gian học bồi túc ở Nhật Bản vẫn thường xuyên gọi điện thoại cho Hương Mai, cũng không quên hỏi thăm Ngô Nhị.

Hương Mai nói: “Bác sĩ cứ yên tâm, anh ta rất khỏe, chúng tôi đã đưa anh ta trở về ven sông Đông rồi!”.

Trần Gia Khánh nói: “Thế vợ và em trai anh ta thì sao?”.

Hương Mai nói: “Vẫn chưa tìm thấy. Chúng tôi đã sắp xếp cho anh ta yên ổn rồi, mua cho anh ta một cái giường và một cái chăn, tiền quyên góp còn dư bao nhiêu cũng đưa cho anh ta cả”.

Bác sĩ Trần Gia Khánh gặp Ngô Nhị một lần nữa, là ngày thứ ba sau khi từ Nhật Bản trở về.

Tối hôm ấy, anh cùng bạn học đi ăn ở nhà hàng, đi qua bờ sông Đông, đột nhiên ma xui quỷ khiến thế nào lại muốn đi thăm Ngô Nhị một cái.

Trần Gia Khánh đi ra bờ sông, nhìn thấy gian nhà nhỏ sáng đèn, đi thẳng tới, đẩy cửa ra, nhìn thấy Ngô Nhị ngồi trên giường, một người phụ nữ mặc áo hoa đang xoa cánh tay cho anh ta, một chàng thanh niên cưỡi trần đang trồng cây chuối ở góc tường. Trông thấy Trần Gia Khánh tiến vào, chàng trai đang trồng cây chuối bỗng lật người, đứng bật dậy.

Ngô Nhị vừa đứng thẳng người lên, vừa kêu toáng lên: “Bác sĩ Trần, Bác sĩ Trần!”.

Trần Gia Khánh cảnh giác nhìn một người đàn bà, một người đàn ông.

Thấy vậy, Ngô Nhị chỉ tay về phía người đàn bà đứng sau lưng anh, nói: “Đây là vợ tôi!”, rồi chỉ tay về người đàn ông, nói: “Nó là em trai tôi!”.

Trần Gia Khánh không nói không rằng, quay đầu đi luôn. Ngô Nhị gào lên nói: “Bác sĩ Trần ơi! Bác sĩ Trần ơi! Hãy nghe tôi nói!”.

Trần Gia Khánh chạy thẳng lên phía cầu.

Em trai của Ngô Nhị đuổi theo nói: “Bác sĩ Trần, Bác sĩ Trần, đừng trách anh trai em, đây là chủ mưu của em bày ra đấy!”.

Trần Gia Khánh không nói, tiếp tục đi về phía trước.

Em trai của Ngô Nhị nói: “Nếu như không làm như vậy, đưa anh trai em đến bệnh viện, anh trai em chết là cái chắc. Anh trai em sống chết không chịu đi viện, mà là do em bắt buộc đưa anh đi. Chúng em không thể để cho Bệnh viện tìm thấy chúng em, chỉ cần tìm thấy em và chị dâu em, thì bệnh viện nhất định sẽ bắt bọn em đưa anh trai trở về”.

Trần Gia Khánh nói: “Nếu như chúng tôi không hỏi han đến thì sao nào?”.

Em trai của Ngô Nhị nói: “Sau khi đưa anh trai em vào viện, chị dâu em cứ khóc hoài, cứ một mực đòi đến bệnh viện, em nói hễ chị đi thì anh sẽ mất mạng đấy!”.

Trần Gia Khánh nói: “Thế các người đi đâu?”.

Em trai Ngô Nhị nói: “Em và chị dâu của em ở trong gầm cầu đối diện với bệnh viện. Chị dâu em ở đầu gầm cầu phía đông, em ở đầu gầm cầu phía tây!”.

Giết người trong mơ

TP- Buổi sáng hôm ấy, Mạch Tử ở thôn Cây Liễu đã đến cửa Ban công an xã, nói với Trưởng Công an xã họ Tống đang ngồi trên ghế mây đọc báo:

- Thưa Trưởng công an Tống...

Trưởng công an Tống vội đặt tờ báo xuống, mời Mạch Tử một điều thuốc lá, bản thân cũng ngậm một điều, lấy bật lửa ra, rồi bật lửa, hút thật sâu một hơi, nói:

- Anh Mạch, anh là người chúa bận rộn, vì sao hôm nay lại rỗi rãi đến tìm tôi thế?

Mạch Tử là một hộ gia đình chuyên nuôi gà nổi tiếng trong toàn huyện, bận đến mức tóc tai bết lại, không có thời gian chải đầu nữa. Mạch Tử nói:

- Trưởng ban Tống, tôi giết chết tên trưởng thôn chó má rồi!

- Sao? Anh giết trưởng thôn rồi ư?

- Giết rồi! Đêm hôm qua, trưởng thôn đã cưỡng dâm Tú Hoa, tôi tức quá không kiềm chế được đã giết chết hắn rồi!

Trưởng ban Tống rút điều thuốc lá, đập mạnh bàn, mắng:

- Đồ chó! Cậu chán sống rồi à?

Trưởng ban Tống khóa còng số 8 vào cổ tay Mạch Tử, đồng thời đá mạnh vào người Mạch Tử, đẩy Mạch Tử vào một gian nhỏ, rồi khóa cửa, nói với sĩ quan cảnh sát Lưu:

- Chúng ta đến quan sát hiện trường.

Trưởng ban Tống cùng cảnh sát Lưu vừa tới thôn Cây Liễu, thì gặp ngay trưởng thôn. Trưởng ban Tống ngó người ra:

- Sao, cậu chưa chết à?

- Giữa ban ngày ban mặt, vì sao mà anh lại nói chuyện xui xẻo thế? Anh có sốt cao không đấy?

- Mạch Tử không giết cậu ư? Vì sao mà Mạch Tử lại nói dối nhỉ?

- Mạch Tử làm sao mà lại muốn giết tôi chứ?

- Mạch Tử nói rằng, tối hôm qua cậu cưỡng dâm Tú Hoa!

Nghe câu này, trưởng thôn run như cây sậy, sắc mặt trắng bệch, môi cũng lập bập:

- Làm sao mà anh ta biết tôi cưỡng dâm Tú Hoa?

Trưởng ban Tổng hét to: “ Cậu cưỡng dâm Tú Hoa thật à?”

- Đâu có! Tôi nào dám cưỡng dâm Tú Hoa? Đi, đi đến nhà tôi, chúng ta uống vài chén rượu cho vui, lâu lắm rồi chúng mình không ngồi cùng nhau uống rượu!

Trưởng công an Tổng từ chối ngay tức khắc: “ Lần sau nhé! Bây giờ Mạch Tử đang bị khóa tay ở trụ sở công an chúng tôi!”.

Khi mở khóa cho Mạch Tử, trưởng ban Tổng lại đá cho Mạch Tử một cái thật mạnh, nói:

- Đồ chó chết, sao giữa ban ngày ban mặt mà ông tướng lại nói mơ thế, hết trò chơi rồi à?

- Trưởng ban Tổng thả tôi à? Lẽ nào giết người lại không bị đền mạng? Mạch Tử nói câu ấy với thái độ rất nghiêm chỉnh. Trưởng ban Tổng rất băn khoăn trong lòng, Mạch Tử thường ngày thật thà như đêm, vì sao mà cậu ta lại đùa chứ? Bèn nói:

- Hay cậu giết người khác mà tưởng nhầm là trưởng thôn?

- Không thể! Trưởng thôn mà tôi không biết mặt sao?

- Thế nhưng trưởng thôn vẫn sống nhăn ra đây!

- Không thể như thế được!

Trưởng ban Tổng vẫn cứ thả Mạch Tử. “Lần sau cậu còn nói bậy nói bạ như vậy, thì tôi sẽ giam cậu nửa tháng đấy!”.

- Đúng là tôi giết chết trưởng thôn rồi mà, hửn cưỡng dâm Tú Hoa, thật đáng giết chết!

Trưởng ban Tổng cười: “Chắc là cậu giết trưởng thôn trong mơ, chắc là trong mơ cậu thấy trưởng thôn cưỡng dâm Tú Hoa!”

- Trưởng thôn cưỡng dâm Tú Hoa chính xác một trăm phần trăm, anh không tin thì đi hỏi Tú Hoa mà xem!

- Ngày mai, tôi sẽ đi điều tra việc này!

Trưởng ban Tổng điều tra, đúng là trưởng thôn cưỡng dâm Tú Hoa.

Trưởng thôn bị còng số 8.

Rất nhiều người cảm thấy kỳ quái, sao Mạch Tử lại biết trưởng thôn cưỡng dâm Tú Hoa? Có người hỏi, Mạch Tử nói: “Tôi cũng chẳng hiểu vì sao mà tôi biết nữa!” Mạch Tử nói như vậy cũng như bằng không nói gì.

Mấy ngày sau, Mạch Tử tìm gặp Trưởng ban Tổng, nói: “ Tôi đã giết chết Bí thư chi bộ thôn rồi! Bí thư chi bộ này cực kỳ tham lam, trong thôn ai biểu tiền ông ta cũng nhận tuốt. Tối hôm qua, ông ta nhận một vạn đồng của người thầu xây dựng trường tiểu học. Người như vậy có đáng giết không?”.

“Tại sao anh lại đến pha trò mua vui nữa?”. Trưởng ban Tổng lại xuống thôn Cây Liễu, Bí thư chi bộ thôn vẫn sống, vẫn nhăn răng ra cười. Trưởng ban Tổng nói: “ Bí thư chi bộ thôn, Mạch Tử nói, tối qua, anh nhận của người ta một vạn đồng phải không?”. Bí thư chi bộ nói: “Đâu có! Tôi không nhận một vạn đồng nào cả!”

Nhưng, Trưởng ban Tổng điều tra, đúng là Bí thư chi bộ thôn nhận của người ta một vạn đồng.

Bí thư thôn cũng bị đeo còng số 8.

Người trong thôn càng cảm thấy kỳ lạ, tay Mạch Tử này có phải có công năng đặc dị không? Nếu không, ai làm điều xấu đều bị Mạch Tử biết. Nhưng, trưởng thôn mới nhậm chức thì nói: “Chắc là Mạch Tử có bệnh!”. Trong lòng trưởng thôn mới rất sợ Mạch Tử.

Câu nói này của trưởng thôn mới được nhiều người phụ họa: “ Đúng! Chắc là Mạch Tử có bệnh!”. Những người làm những việc táng tận lương tâm đều rất sợ Mạch Tử. “ Mạch Tử cứ tiếp tục làm như thế này thì không ổn, chúng ta giam anh ta lại là xong chuyện!”.

Mạch Tử bèn bị giam trong một gian nhà hẻm của trụ sở thôn. Hàng ngày, Mạch Tử đều kêu gào: “ Tôi không có bệnh, tôi căn bản không có bệnh. Những việc xấu mà bọn họ làm đều có người nói với tôi, tôi thường nằm mơ giết bọn chúng, mà tôi không phân biệt rõ là tôi giết người trong mơ hay giết người thật sự nữa...”. Lời nói chẳng có ai nghe.

Việc ăn uống vệ sinh của Mạch Tử đều ở trong gian nhà hẻm năm mét vuông. Một tháng sau, Mạch Tử được thả, nhìn thấy mặt trời chói chang đến lóa mắt, Mạch Tử đau lòng khóc òa lên, khóc rồi lại ha hả cười lớn. Mạch Tử đã điên thật sự.

Trưởng thôn mới trúng cử nói: “ Lời nói của tôi không sai nhé! Mọi người xem, Mạch Tử có bệnh hay không nào?”. Rất nhiều người phụ họa rằng: “Đúng là Mạch Tử có bệnh!”.

Trưởng thôn mới được bầu nhìn thấy Mạch Tử đang nhặt những đầu mẩu mía vứt ven đường lên ăn, ông ta áy náy trong lòng: Mạch Tử ơi! Tôi không nên đem những chuyện của bọn họ nói cho anh biết, tất cả đều do tôi hại anh rồi!

Nhưng mà, trưởng thôn mới lại nghĩ: Nếu không như vậy, thì bản thân mình làm sao có thể được bầu làm trưởng thôn chứ? Trưởng thôn bèn “ ải chà” một tiếng thở dài, móc túi ra hai đồng mua hai cây mía đưa cho Mạch Tử, cười nói: “Mạch Tử ! Ăn đi !”.

Vũ Phong Tạo dịch

Mở nhầm cửa

Truyện ngắn: Tần Đức Long (Trung Quốc)

Anh Lưu cầm chìa khóa phòng 219 đi lên tầng, nhìn thấy cuối hành lang có một người phụ nữ. Người phụ nữ đang mở cửa, tựa hồ mở không được cửa, động tác rất vụng về.

Anh Lưu cảm thấy rất kỳ lạ, tại sao người phụ nữ lại mở cửa phòng số 219 nhỉ? Phòng số 219 là của mình mà!

Người phụ nữ cũng chú ý đến anh Lưu. Bèn thẹn thẹn cười: “Làm thế nào bây giờ, cửa không mở được?”.

Anh Lưu không thể không hỏi: “Xin hỏi, chị ở phòng 219 ?”.

Người phụ nữ nói: “Phòng 319 cơ!”- Người phụ nữ đột nhiên biết mình nhầm lẫn: “Ôi trời ơi! Đây là phòng 219 mà. Xin lỗi, nhầm lẫn rồi!”

“Không sao, tôi ở phòng 219, xin mời bà vào trong phòng ngồi đã!”. Vừa nói, anh Lưu vừa mở cửa phòng số 219.

Người phụ nữ đỏ mặt, ấp úng: “Anh, anh... cũng đến dự hội nghị à? Tôi... phải lên phòng 319 đây!”.

Anh Lưu nói: “Như thế này vậy, chị cũng đừng lên tầng trên, chị ở ngay phòng 219 đi, tôi lên phòng 319. Tôi sẽ đi nói với Ban tổ chức hội nghị một tiếng!”.

Người phụ nữ tỏ ra hơi cảm động: “Như thế cũng được, cảm ơn anh! Hay là, tôi và anh cùng đi gặp Ban tổ chức hội nghị?”.

Anh Lưu nói: “Không cần thiết đâu, việc nhỏ. Hơn nữa mỗi người một phòng mà. Đi đường dài, chắc chị cũng mệt rồi, vào phòng nghỉ ngơi đi!”.

Mặt người phụ nữ lại đỏ: “Cảm ơn anh!”.

Anh Lưu trao chìa khóa phòng 219 cho người phụ nữ, người phụ nữ trao chìa khóa phòng 319 cho anh Lưu. Anh Lưu nhận chìa khóa của người phụ nữ, đi lên phòng 319, ổn định chỗ ở một lát, rồi đi gặp Ban tổ chức hội nghị.

Lúc ăn cơm chiều, anh Lưu nhìn thấy người phụ nữ, người phụ nữ cũng nhìn thấy anh. Người phụ nữ mỉm cười với anh Lưu, đưa cho anh Lưu một tấm danh thiếp. Anh Lưu xem danh thiếp, mừng rỡ nói: “Chị, chị chính là Vương Ngọc ư!”. Anh Lưu cũng đưa danh thiếp của mình cho chị Vương Ngọc, Vương Ngọc xem danh thiếp cũng reo lên: “Anh, anh chính là Lưu Siêu

Luân ư!”.

Rồi, họ bắt tay nhau.

Họ là những học giả trẻ mộ danh nhau. Tuy cùng từ một thành phố đến đây, nhưng chưa từng gặp mặt nhau.

Sau bữa cơm chiều, rất tự nhiên, Lưu Siêu Luân và Vương Ngọc đến với nhau, cùng đi bách bộ trên đường lớn của thành phố.

Ban đêm, họ trở về phòng của mình, ai nấy ngủ một mình. Trước khi đi ngủ, họ gọi điện thoại cho vợ, cho chồng của mình, thông báo đến hội nghị an toàn, đồng thời nói theo chương trình của hội nghị, hai ngày sau phải đi tham quan phong cảnh.

Đêm hôm thứ ba, vợ của Lưu Siêu Luân đến thành phố, mò đến nhà khách. Chồng của Vương Ngọc cũng tới, cũng mò đến nhà khách. Hỏi qua Ban tổ chức, vợ của Lưu gõ cửa phòng số 219, chồng của Vương gõ cửa phòng số 319. Vợ Lưu rất buồn bực, tại sao trong phòng Lưu lại có phụ nữ? Vợ Lưu xông vào phòng 219.

Cửa phòng số 319 cũng bị mở, người mở cửa là Lưu Siêu Luân. Lưu hỏi chồng của Vương Ngọc: “Xin hỏi, anh tìm ai?”. Chồng Vương Ngọc rất buồn bực, tại sao phòng của Vương lại có đàn ông ở? Chồng Vương Ngọc cơn giận dữ như đổ thêm dầu, xông vào phòng số 319.

... ..

Tiếng cãi nhau làm kinh động đến Ban tổ chức hội nghị. Tại sao Ban tổ chức lại làm cho to uyên ương của họ rồi tung lên như vậy? Khi Lưu Siêu Luân và Vương Ngọc đổi phòng cho nhau, đã nói với Ban tổ chức rồi mà, tại sao Ban tổ chức lại lơ đãng như vậy?

Ban tổ chức hội nghị tự phê bình và kiểm điểm, nhưng không đồng ý cho vợ của Lưu Siêu Luân vào ở trong phòng số 319, và cũng không đồng ý cho chồng của Vương Ngọc vào ở trong phòng số 219. Lý do rất đơn giản, họ đều không xuất trình được giấy đăng ký kết hôn, không thể chứng minh họ là vợ hay chồng của đại biểu hội nghị.

Nhăn nhó cười, mọi người buộc phải cười nhăn nhó.

Vợ của Lưu Siêu Luân chỉ được ở trong phòng số 219, chồng của Vương Ngọc chỉ được ở trong phòng số 319. Nhà khách đã do Ban tổ chức thuê hết, không còn phòng nào dư để điều chỉnh nữa.

Ha ha! Hai người đàn ông vừa giương cung múa kiếm, giờ lại cùng ở trong một phòng. Hai người đàn bà vừa thù địch nhìn nhau, mà lại phải cùng ở trong một phòng.

Quá nửa đêm, mà bốn người đều không tài nào ngủ được. Hai người đàn ông ở trong phòng

319 lần lượt quăng cho nhau những điều thuốc lá thơm, thái độ thù địch bỗng tan biến theo mây khói, sau đó, nói với nhau mọi chuyện cổ kim đông tây. Hai người đàn bà ở trong phòng số 219 đều thờ dài nhìn nhau, cơn ghen tuông cũng tan biến, cũng lời những chuyện trong nam ngoài bắc ra mà kể.

Sau đó, hai phòng số 219 và phòng số 319 điện thoại cho nhau.

Sau đấy, cửa phòng số 219 mở ra, cửa phòng số 319 cũng mở ra. Chồng của Vương Ngọc từ phòng số 319 lên xuống phòng 219, vợ của Lưu Siêu Luân từ phòng số 219 lên lên phòng số 319.

Trao đổi chỗ ngủ, tuyệt vời làm sao! Thú vị làm sao, thú vị chưa từng có!

Hai ngày sau, họ cùng tập thể hội nghị đi tham quan du lịch. Họ thành một nhóm bạn thân thiết. Đến nơi, đàn ông và đàn ông đăng ký ở trong một gian phòng, đàn bà và đàn bà đăng ký ở trong một gian phòng. Đến lúc đêm khuya tĩnh lặng, một người đàn ông và một người đàn bà lặng lẽ lên ra khỏi phòng, trao đổi chỗ ngủ cho nhau. Tại nơi đã trao đổi cho nhau, hai đôi vợ chồng hân hoan như cá gặp nước, như rồng gặp mây.

Sau đó, họ lên đường trở về nhà. Có lẽ, họ đã ngầm hẹn với nhau, Vương Ngọc ngồi bên cạnh Lưu Siêu Luân, vợ của Lưu Siêu Luân lại ngồi bên cạnh chồng của Vương Ngọc. Họ đánh bài, ai nấy đều rất vui vẻ.

Bốn người đều cảm thấy trò chơi này rất kỳ diệu, kỳ diệu như không có gì kỳ diệu hơn!

Vũ Phong Tạo dịch

Di chúc của Thị trưởng

TP- Thị trưởng thực tế chỉ là Phó thị trưởng. Thị trưởng họ Bốc, tên Chính Cảnh. Nói lái chơi chữ đồng âm khác nghĩa, các đồng sự trêu đùa gọi ông là Bất Chính Kinh (nghĩa là làm những việc không đảng hoàng đứng đắn-ND).

Ông ha hả cười: Bất Chính Kinh thì Bất Chính Kinh! Kỳ thực, suốt đời ông đều làm những việc đảng hoàng đứng đắn được lòng dân, thuận ý dân.

Khi tại nhiệm, ông phụ trách Ủy ban Kiến thiết, xây dựng không ít khu nhà ở cao tầng cho dân chúng trong thành phố, giải quyết hàng loạt vấn đề phòng ở cho giới làm công ăn lương. Song, ông vẫn ở trong ngôi nhà bốn chục mét vuông.

Trong lòng ông rất thanh thản. Điều làm cho ông bất an là, một năm trước cấp trên yêu cầu ông chuyển đến ở ngôi nhà tầng dành cho cán bộ lãnh đạo cấp thành phố rộng 260 mét vuông. Ngôi nhà tầng này là do Phó thị trưởng mới nhậm chức phụ trách Ủy ban Kiến thiết xây dựng nên, sau khi ông về nghỉ hưu.

Bắt đầu, ông không muốn chuyển đến, nhưng không thể đứng vững được trước công tác tư tưởng nhiều lần của Bí thư thành ủy và Chánh văn phòng, họ nói rằng: Nếu như không chuyển đến là có ý kiến với lãnh đạo.

Cộng thêm là bà vợ càu nhàu suốt ngày. Cuối cùng ông mới chịu dọn đến. Vừa vào trong nhà là ông liền hỏi hặn: Vùng trời của mình gồm có: Năm phòng ở hai phòng khách, hai nhà bếp, hai toilet, ngoài ra còn có một phòng chứa đồ đạc. Mỗi gian phòng tối thiểu cũng có 20 mét vuông.

Đại sảnh có đến 100 mét vuông, ở giữa còn có sân bàn cầu lông. Đêm đầu tiên đến ngủ, ông bèn mắc bệnh mất ngủ, nghĩ tới nghĩ lui, vẫn không tài nào ngủ được.

Nhớ lại, khi ông còn làm công nhân, bốn người ở trong một gian nhà tập thể 12 mét vuông, bình quân mỗi người không quá 3 mét vuông. Nhưng anh em con cái cùng nhau nói nói cười cười, vật lộn la hét, rất chi là vui lòng. Lúc làm giám đốc nhà máy, chẳng qua cũng ở một gian phòng làm việc, một cái bàn viết, cạnh bàn kê một tấm phản, ban ngày làm việc trên bàn, ban đêm nằm khênh trên phản nghỉ ngơi.

Khi làm giám đốc sở Công nghiệp, vẫn ở trong phòng làm việc, chỉ tăng thêm một phòng khép kín, ban ngày làm việc bên ngoài, ban đêm ngủ trong phòng khép kín.

Sau khi làm phó thị trưởng, bắt đầu tạm thời ở tại chiêu đãi sở của cơ quan thành phố. Sau khi vợ từ nông thôn được điều lên thành phố, mới vào ở một ngôi nhà khép kín trong khu gia đình rộng 25 mét vuông.

Sau đây, khi chuyển đến ngôi nhà ở 40 mét vuông, trong lòng ông đã bắt đầu có những điều bất an, công nhân nói chung, có ba thế hệ ông cháu, còn chưa được ở ngôi nhà lớn như thế này! Ông chỉ có hai người lớn, lại không có con, trái lại, lại được ở ngôi nhà to như thế này!

Dọn đến ở ngôi nhà 260 mét vuông, không bao giờ ông ngờ tới. Thế là bệnh mất ngủ của ông mỗi ngày một nặng, cuối cùng dẫn đến bệnh dạ du. Vào lúc nửa đêm, một mình đi đi lại lại trong phòng, lượn lờ lơ lờ, không rõ phương hướng đông tây nam bắc, nếu không tìm thấy phòng ngủ, thì cũng không tìm ra toilet.

Có một lần, ông lầm tưởng phòng chứa đồ là toilet, đái một bệ vào bột mỳ, ngày hôm sau bị vợ mắng cho một trận nên thân.

Ông quyết định điều chuyển chỗ ở, muốn chuyển sang ngôi nhà ở khác nhỏ hơn một chút. Ông lập tức đệ đơn lên Bí thư thành ủy. Bí thư thành ủy tìm gặp ông trao đổi, khuyên ông rằng: “Vì cách mạng đã làm việc già nửa đời người, bây giờ đã về hưu rồi, cũng nên hưởng hạnh phúc mấy ngày”. Ông nói: “ Đây không phải là hưởng phúc, mà là chịu tội.”

Bí thư thành ủy bất lực, thoái thác rằng phải lập tức đi họp thường vụ thành ủy, bảo ông đi tìm Chánh văn phòng giải quyết. Chánh văn phòng là người ông trực tiếp đề bạt lên khi ông còn tại nhiệm, gặp ông nói chuyện rất tự nhiên, không cần ý tứ rào đón gì.

Chánh văn phòng nói: “ Cán bộ cấp thành phố ở nhà này là do quy định nội bộ của thường vụ thành ủy. Nếu bác chuyển đi, thì làm cho người ta xấu mặt! Nghĩa là bác cách mạng, nghĩa là bác không xa rời quần chúng, còn người ta đều kém bác, có phải thế không?!”

Ông quyết tâm đòi chuyển đi. Chánh văn phòng nói: “Thế thì sẽ đề xuất trong hội nghị thường vụ, sau khi nghiên cứu sẽ bàn sau nhé!”

Việc nghiên cứu này, hai tháng sau vẫn chưa có tin tức. Bệnh mất ngủ của ông đã hợp nhất với chứng bệnh dạ du, bệnh nhân đã vào giai đoạn hấp hối. Các chuyên gia phục vụ cho lãnh đạo hội chẩn, hàng ngày đều cử người đến chẩn trị cho ông, nhưng đều không thấy thuyên giảm chút nào, họ khuyên ông vào nằm viện, nhưng ông lại nói: “ Không chuyển nhà, thì tôi không bước vào cổng viện!”

Ở lỳ trong ngôi nhà 260 mét vuông, hàng ngày ông nằm trên giường, mê mê sáng sáng ngắm nhìn trần nhà, thở dài thườn thượt. Chánh văn phòng đến thăm ông, ông phớt lờ. Chánh văn phòng nói ngon nói ngọt mãi, xin ông nói.

Ông nói: “ Số trời của tôi không còn nhiều nữa, bây giờ xin để lại di chúc, mong anh báo lại với lãnh đạo!”

Chánh văn phòng nói: “ Thừa bậc lãnh đạo lão thành, cháu xin nghe đây!”

Ông nói: “ Sau khi tôi chết sẽ hỏa táng, dứt khoát phải làm cho tôi một lọ tro xương cỡ nhỏ. Ngôi nhà rộng lớn tôi ở thực sự không quen, trong lòng trống trải lắm cơ!”

Chánh văn phòng đứng ngây ra mãi, không biết nói gì cho được.

Ngày hôm sau, Thị trưởng từ trần.

Trưởng thôn là con chó

Mấy phòng học của Trường Tiểu học thôn vừa xây xong, đột nhiên bị sập rồi. Qua một đêm, tóc trưởng thôn đã bạc trắng hết rồi. Trưởng thôn nói với con trai:

- Bố không muốn những năm cuối đời lại phải sống trong tù ngục".

Con trai an ủi bố:

- Bố ơi! Không sao đâu!

- Vẫn còn không sao ư? Bố đã nhận của Cầu Tài năm vạn đồng. Nhưng lòng Cầu Tài quá đen, xi măng mua đều là hàng kém phẩm chất, còn quá hạn dùng nữa. Ôi! Ôi! - Trưởng thôn thở dài mãi.

Khi ấy, một chiếc xe cảnh sát hú còi, chạy vào thôn, cảnh sát bắt Cầu Tài đi rồi.

Trưởng thôn nói:

- Người bị bắt tiếp theo sẽ chính là bố đây! Cầu Tài tuyệt đối sẽ khai báo, đến lúc ấy nhất định sẽ lòi những chuyện khác của bố ra!

- Bố ơi! Bố trốn đi!

- Trốn đến chân trời góc biển nào, cảnh sát cũng bắt được bố.

Lúc ấy, con chó nhà trưởng thôn sủa oăng oăng, chó đói rồi, nó đi tìm trưởng thôn đòi ăn. Trước đây, trưởng thôn không phải cho chó ăn bao giờ, chó đi đến nhà ai, nhà ai cũng cho chó ăn. Nhưng bây giờ, chẳng những không có ai cho nó ăn, mà nó vào nhà ai, nhà nấy cũng vác đòn gánh đuổi nó đi. Trưởng thôn trông thấy chó, mắt lóe sáng lên, nói:

- Để bố biến thành chó đi!

Trưởng thôn cầm lấy giây thừng, thông vào cổ chó. Trưởng thôn cùng con trai mỗi người nắm một đầu giây thừng, co kéo thực mạng. Một lát sau, con chó bèn nằm bẹp trên mặt đất. Trưởng thôn lột da chó, sau đó cởi quần áo của mình, khoác da chó lên cơ thể mình. Lại bảo con trai lấy giây gai khâu kín những chỗ hở.

Ngày hôm sau, xe cảnh sát hú còi đến, dừng lại trước nhà trưởng thôn. Từ trên xe, có hai viên cảnh sát bước xuống. Nhìn thấy cảnh sát, trưởng thôn hãi quá chúi vào trong góc tường, toàn thân run lên bần bật. Cảnh sát hỏi con trai trưởng thôn:

- Bố anh đâu?

Con trai trưởng thôn nói:

- Tôi không biết! Tối hôm qua đã không thấy về nhà!

Cảnh sát lục soát khắp nhà mấy lượt, lên xe, đi luôn.

Nửa tháng sau, da chó dính chặt lên người trưởng thôn. Trưởng thôn cũng không biết nói nữa, chỉ biết sửa oăng oăng. Trưởng thôn trở thành một con chó thực thụ. Nửa tháng này, chó không ra cổng, cứ nằm lì ở trong nhà. Chó sợ dân làng nhìn ra tung tích, phát hiện ra nó là trưởng thôn. Nửa tháng này, chó cảm thấy buồn bực muốn chết. Nó phải ra ngoài cổng thư giãn tâm tình.

Người đầu tiên mà chó nhìn thấy là Thanh Sơn. Chó chào Thanh Sơn: " Gâu gâu!" Thanh Sơn thân mật vỗ vỗ nhẹ lên đầu chó, nói: " Đợi đây, tao đi lấy hai cái bánh bao nhân thịt cho my ăn!" Chó nghĩ, cậu Thanh Sơn này tốt thật. Lát sau, tay Thanh Sơn xách hai cái bánh bao nhân thịt nóng hôi hổi lại. Chó ngửi thấy mùi thơm, thèm nhỏ rãi ra. Thanh Sơn đặt bánh bao nhân thịt xuống đất, nói: " Ăn đi!" Chó thấy bánh bao nhân thịt có vết khứa ra, bèn đưa mũi lại gần ngửi ngửi, ngửi thấy mùi thuốc chuột. Chó sửa oăng oăng. " Mau đến nào, ở đây có hai cái bánh bao nhân thịt!" Con chó nhà Thanh Sơn chạy đến trước, đớp một miếng cả hai cái bánh bao nhân thịt. Vài phút sau, sùi bọt mép lăn đùng xuống đất.

Rốt cuộc, Thanh Sơn đánh bả chết chó nhà mình, tức muốn chết, càng muốn đánh chết con chó nhà trưởng thôn. Thanh Sơn vác cuốc ra đánh chó. Chó chạy vong mạng, Thanh Sơn đuổi theo vong mạng. Có mấy người làng từng bị chó của trưởng thôn cắn chết gà, cắn trẻ con bị thương cũng vác đòn gánh, cuốc xẻng chạy theo Thanh Sơn.

Hai Ngổ cũng vác cuốc tới. Nhưng Hai Ngổ không đánh chó, mà cứu chó. Hai Ngổ trẻ tuổi, chạy nhanh hơn, cậu ta đuổi kịp Thanh Sơn, cản đường Thanh Sơn. Hai Ngổ nói:

- Anh muốn đánh chết chó, trước tiên phải được tôi đồng ý đã!

Thanh Sơn nói:

- Con chó này trước kia ỷ thế chủ nhân là trưởng thôn, đã làm mọi chuyện xấu xa trong làng. Người làng đều muốn đánh chết nó, nhưng không dám. Bây giờ, trưởng thôn phạm pháp bỏ trốn khỏi làng, chúng ta nhất định phải đánh chết con chó hại người này.

Hai Ngổ nói:

- Tôi nói không được là không được. Nếu anh đánh chó, thì ngay bây giờ tôi đi đốt nhà của anh đây!

Hai Ngổ quay người chạy trở lại. Trong đầu của Hai Ngổ có chút vấn đề. Hai Ngổ trước đây cũng đã đốt nhà của người ta, nhưng cảnh sát cũng không tài nào bắt được anh ta, nói rằng anh

ta bị bệnh thần kinh, không phải chịu trách nhiệm pháp luật. Nếu như nhà bị Hai Ngổ đốt cháy thật, thì cũng bị cháy oan uổng mà thôi. Thanh Sơn vội kéo lại: "Đừng, đừng! Tao không đánh chó nữa, được chưa?" Hai Ngổ "chặc chặc" gọi chó, con chó ngoan ngoãn nghe lời chạy đến, chó theo sát sau Hai Ngổ. Hai Ngổ ôm chặt cổ chó, nói với người làng: "Từ nay về sau, ai mà làm rụng một sợi lông của chó, thì tôi đốt cháy nhà của người ấy!" Thanh Sơn hỏi: "Vì sao, cậu lại bảo vệ con chó này? Trước đây con chó này đã từng cắn chết gà của nhà cậu cơ mà!" Hai Ngổ nói: "Nó là chó của trưởng thôn. Mẹ tôi nói trưởng thôn là bố đẻ của tôi!" Thanh Sơn "à" một tiếng: "Thảo nào cậu phải cứu con chó này!" Người làng đều đã đi khỏi.

Hai Ngổ vỗ vỗ đầu chó: "Đừng sợ! Còn có tao, không ai dám làm mày bị thương đâu!" Chó cảm động kêu ư ử, còn thè lưỡi ra liếm tay của Hai Ngổ.

Nhưng, chó không dám coi thường lại ra khỏi cổng nữa, sợ bị người làng đánh chết. Nếu như, chó bị đánh chết thật, không ai nhận lỗi, Hai Ngổ cũng không thể tìm ra ai đánh chết nó, thế là nó sẽ chết hoài chết phí. Chó chỉ đợi Hai Ngổ đến, mới cùng Hai Ngổ ra khỏi cổng thư giãn tâm tình.

Con trai nói với chó: "Bố ơi! Cuộc sống tốt đẹp của bố sắp đến rồi. Một người bạn thời đại học của con hiện đang làm chủ tịch huyện, con không phải đi dạy học nữa, anh ấy chấp nhận nguyện vọng của con, cho con làm phó chủ tịch của xã ta!"

Chó phấn khởi quá sữa oăng oăng mãi không thôi.

Không lâu sau, con trai của trưởng thôn làm phó chủ tịch xã thật. Cuộc sống tốt đẹp của chó cũng đến thật. Người làng hễ nhìn thấy chó, bèn lấy cái ngon cho chó ăn. Thanh Sơn lần đầu tiên đem sườn xào chua ngọt cho chó ăn, cứ ngỡ chó còn nhớ thù xưa, sẽ không ăn. Chó đã ăn, Thanh Sơn cực kỳ cảm động, cảm động đến nỗi nước mắt trào ra. Thanh Sơn vuốt đầu chó, nói: "Mày là một con chó tốt, vừa thông minh, lại tốt bụng, khoan dung độ lượng. Tao phải học tập mày đây!"

Con chó này không giống con chó trước kia nữa, con chó trước kia thích ăn gà sống, con chó này không thích ăn những thứ sống sít, cho nên cũng không cắn chết một con gà nào, càng không cắn trẻ con bị thương. Con chó này lại thông tỏ tình người, biết chiều ánh mắt của người khác, biết ai vui ai không vui, còn biết lịch sự, hễ gặp người là biết oăng oăng chào hỏi.

Vì thế mà người toàn thôn đều rất thích con chó này.

Nhà ai có đồ ăn ngon, đều cho chó ăn thỏa thuê trước. Có một người trong làng làm lễ đặt nóc nhà, lúc đầu muốn mời phó chủ tịch xã, phó chủ tịch xã bận, không đến dự được. Người này đã mời chó đến, còn xếp cho chó ngồi bàn thượng. Xem ra, chó rất khoái ngồi bàn thượng, nó ngồi lên ghế bành cảm động đến mức đu đưa chân cẳng, còn sữa oăng oăng nữa chứ!

Thanh Sơn cũng được dân làng bầu làm Phó trưởng thôn.

Trần Vĩnh Lâm

Hồ bán nước tiểu

Hồ bán nước tiểu rồi, vườn động vật bán nước tiểu hồ rồi.

Vườn động vật đã tung ra quảng cáo rất bắt mắt : " Đàn ông muốn mạnh mẽ, xin mời uống nước tiểu hồ !" Nhân dân thành thị xem quảng cáo, xách lọ xách xô, đua nhau đến vườn động vật. Chẳng những đàn ông đến rất nhiều, mà đàn bà đến cũng không ít.

Quả thật, giá tiền nước tiểu hồ không rẻ, mỗi 100 cc bán 30 đồng (mỗi đồng nhân dân tệ tương đương hai ngàn đồng Việt Nam - ND). Chê đắt, thì bạn đừng mua, bạn không mua, sẽ có người khác mua. Cần biết rằng, nước tiểu hồ không thể so sánh được với nước tiểu người, cứ cởi quần ra, muốn có là có. Nước tiểu hồ là tài nguyên sinh thái có tính hiếm hoi. Muốn lấy nước tiểu hồ, chuyện thương lượng với hồ có dễ dàng đâu ? Làm không khéo, không phải là bạn uống được nước tiểu của hồ, mà là hồ sẽ đòi uống máu của bạn đấy!

Hồ không dễ thương lượng đâu, nước tiểu hồ không thể cứ đứng đợi là có thể lấy được. Vườn động vật đã nghĩ ra biện pháp, tổ chức những người mua nước tiểu hồ lại, yêu cầu mọi người huýt sáo cho hồ nghe. Giống như xi cho trẻ con mới đẻ đại, vừa huýt sáo lên, hồ bèn có phản ứng sinh lý, nước tiểu hồ bèn chảy ra rất thông suốt. Lúc đó, khăn trụng đem lọ đến hứng, chiết vào trong rọ trắng, uống ngay tại chỗ, hiệu quả tốt nhất.

Ngoài ra, cũng còn có cách khác, tức là xả nước cách tường, làm cho nước máy chảy rào rào, cũng tức là lợi dụng nguyên lý phản xạ có điều kiện, kích thích cho hồ đi tiểu. Hồ nghe thấy tiếng nước chảy bên kia tường, nghĩ là tiếng đồng loại đi đại, nên cũng sinh ra ý muốn đi tiểu, thế là cũng đi tiểu một cách quen mình.

Đương nhiên, hai cách này còn phải dùng phương tiện khoa học kỹ thuật cao để phối hợp. Nếu không, nước tiểu hồ sẽ bị chảy mất. Được sự gợi ý từ những sản phẩm sử dụng trong sinh đẻ có kế hoạch, vườn động vật chế tạo cho hồ loại bao cao su cỡ đặc biệt. Bao cao su chuyên dùng, bảo đảm chắc chắn nước tiểu hồ không rớt mất một giọt nào. Ha ha, con hồ to như thế, mà dưới bụng lại mang bao cao su, thật là hoạt kê hết chỗ nói! Quả thực, chỉ một khoản quan sát thưởng thức hồ mang bao cao su thôi, cũng đã là một điểm bán hàng mới ăn khách rồi !

Nhưng mà, nguồn tài nguyên có hạn, nước tiểu hồ cung không đủ cầu. Người xếp hàng rất nhiều, lượng nhu cầu nước tiểu hồ rất lớn. Biết làm thế nào đây ? Có người đã nêu ra ý kiến quan trọng, cho hồ uống nhiều nước. Uống nhiều nước, thì sẽ đại nhiều. Song, uống nhiều nước không phải là uống nhiều nước máy, mà là uống nhiều nước trà, nước trà lợi tiểu mà! Đương nhiên, cũng có thể cho uống nhiều sữa bò, bởi vì sữa bò thành phần dinh dưỡng cao, có thể nâng cao chất lượng của nước tiểu hồ. Đã liên hệ tốt với nông trường nuôi bò sữa, sữa bò của nông trường bò sữa quá dư thừa, hàng ngày đều phải đổ đi một số sữa bò tươi mới. So với đổ đi, chi bằng cho hồ uống hết.

Còn nữa, biểu hiện của hồ không tốt . Huýt sáo rồi, trà uống rồi, sữa bò cũng uống rồi, nhưng hàng ngày hồ vẫn chỉ đái thêm vài giọt nước tiểu. Có người đã nhìn ra, hồ thêm ăn thịt cơ! Nhưng lấy đâu ra tiền mà mua thịt cho hồ ăn chứ ? Thế là lại có người kiến nghị, mở cuộc "Hội thảo khai thác nguồn tài nguyên nước tiểu hồ", phát động chuyên gia và nhân sĩ các giới nghĩ biện pháp, hiến kế sách nhằm cao sản tăng thu nước tiểu hồ.

Đây quả là một biện pháp hay. Vườn động vật mời chuyên gia trên thành phố của tỉnh, toàn thể công nhân viên của vườn động vật đến dự hội thảo. Mỗi thành viên dự hội thảo đầu tiên được uống một lon coca pha nước tiểu hồ, để kích thích sức tưởng tượng và óc sáng tạo. Có nhân vật của công chúng đẳng hẳng lấy giọng, âm thanh như chuông, nói: " Hồ là vua của bách thú, ở trong rừng, chỉ cần cao hứng là hồ có thể ăn tươi nuốt sống bất cứ một con động vật nào. Hồ là động vật ăn thịt, chỉ có sau khi ăn thịt, mới có thể đem lại sức sống thịnh vượng, cũng mới có thể bài tiết ra nhiều phân và nước tiểu. Hiện tại, hồ không ở trong rừng, bị nhốt trong vườn thú, không thể tùy tiện ăn loại động vật khác. Thế thì, phải chăng có thể suy nghĩ cho các động vật khác thi thố tài năng của mình, kiếm tiền cho hồ, đem những đồng tiền ấy mua thịt cho hồ ăn được không? Hồ được ăn thỏa mãn, vấn đề nguồn nước tiểu được giải quyết thông đồng bèn giọt đó sao?".

Lời phát biểu của nhân vật của công chúng , được hưởng ứng vỗ tay nhiệt liệt, gợi ý luồng suy nghĩ của mọi người. Thế là, bắt đầu từ nước tiểu hồ, mọi người đề ra những phương án thao tác khả thi. Chủ yếu có : Cho bò cái bán sữa, cho công bán lông, cho hỉ thước bán trứng, cho cá nước mùa khóa thân, cho họa mi hát sô, cho cáo bán dâm, cho cú bán cười,v.v... Cũng có nghĩa là nói, cho tất cả các loài vật được khai thác triệt để tài nguyên của thân xác mình, kiếm lấy nhiều tiền. Đương nhiên , phải với tiền đề là bảo vệ tốt những loài động vật này. Ví dụ: Mỗi ngày chỉ cho công bán một cái lông, không được bán thêm một cái. Phải cho họa mi uống thuốc "nhuận hợ", một ngày ba lần, mỗi lần một viên. Cần phải cho bò sữa mặc nịt vú, bảo đảm cho bò sữa không mắc bệnh về tuyến sữa...

Đây quả thật là " Diễn đàn về nước tiểu hồ" thượng đỉnh, thành quả nghiên cứu chưa từng có. Hội nghị chẳng những giải quyết vấn đề nước tiểu hồ, mà còn thúc đẩy việc khai thác hữu hiệu nguồn tài nguyên của những loài động vật khác. Sau hội nghị, vườn động vật có sự thay đổi đáng mừng. Chỉ trong một đêm, đã xuất hiện hàng loạt " vườn trong vườn". Đúng thế, du khách mỗi khi bước vào một khu vườn nhỏ, đều lại phải mua vé vào cửa, nếu không, thì không được quan sát thưởng thức những màn biểu diễn của động vật có liên quan.

Thế nhưng, theo đà mở rộng một cách phổ biến những "vườn trong vườn", ngược lại du khách giảm xuống rõ rệt. Hứng thú của mọi người hình như đã thay đổi, người đến mua nước tiểu hồ cũng không thấy nhiều nữa.

Nghe nói, trong xã hội đã bắt đầu thịnh hành việc uống loại "canh hời long" rồi. Cũng có thể nói mọi người đã bắt đầu uống nước tiểu của chính mình rồi. Đặc biệt là, những người cảm tình con hồ, rất tin tưởng món này.

Tình cha cay đắng

Năm mười sáu tuổi, cha đưa tôi đến một Trung tâm huấn luyện vi tính, học một khóa máy vi tính. Những mệnh lệnh thao tác khô khan ấy, rất mau chóng khiến cho tôi mệt mỏi chán nản. Dần dần, hễ rỗi rãi là tôi mò đến một quán internet có tên là "Sáng thế kỷ" ở gần đây, chơi trò chơi điện tử, những kiến thức về máy vi tính học chưa được bao nhiêu, nhưng đã làm cho tôi mê muội trò chơi điện tử thần kỳ xuất quỷ nhập thần này, thường thường chơi thâu đêm suốt sáng.

Chủ quán internet là người đàn ông trung niên đầu sớm hói, trong rất nhiều dân chơi lên mạng, ông chỉ đặc biệt có ác cảm với tôi, một học sinh này, cứ đi đi lại lại giáo huấn tôi hai câu này: "Ham chơi mất chí, từ này cháu có hiểu không?"

Trên đời này đâu có đạo lý chủ quán lại muốn đuổi khách hàng ra khỏi cửa? Những lời ông chủ cảnh báo, tôi bỏ ngoài tai, chỉ cốt sao được ở trong quán internet chơi tối ngày sáng đêm.

Chính vào cái ngày hôm ấy, cha từ nhà quê lên thành phố thăm tôi. Tôi đang mê chơi trò "Xác chết và hiệp khách", đột nhiên nghe thấy đằng sau có một tiếng nói: "Hay! Tinh vi quá, an nhàn quá!".

Câu nói đó rất quen tai, ở trên thành phố, phương ngôn thổ ngữ cực kỳ hiếm thấy. Tôi ngẩng phắt đầu lên, chỉ thấy cha tôi không biết đã đứng ở sau lưng tôi tự bao giờ. Trong giây phút ấy, tôi có cảm giác kẻ cắp bị bắt quả tang, có tật giật mình, vội đứng phắt dậy, buông thõng hai tay mà đứng nghiêm. Ngược lại, cha lại nắm chặt tay tôi với một thái độ rất lạ lùng, có vẻ say sưa, nói: "Chương Tử, tinh vi quá, nào, tiếp tục chơi!".

Có nằm mơ tôi cũng không ngờ được rằng cha chẳng những không mắng chửi tôi, mà còn bảo tôi hướng dẫn ông chơi trò chơi điện tử. Cha tôi nói: "Chương Tử, cha mày là lão già nhà quê, chẳng biết chơi trò gì, hôm nay, mày dạy tao chơi cái trò chơi mới mẻ khoa học kỹ thuật cao này đi, để cha mày cũng được thể nghiệm cái thần kỳ của trò chơi trên mạng một tý!".

Tôi phấn khởi nắm chặt tay cha, dạy ông sử dụng bàn phím như thế nào, rê con chuột như thế nào, đỡ đòn như thế nào, đánh đòn như thế nào. Không ngờ cha tôi lại học nhanh đến thế, chưa đến ba phút, ông đã quên mình đắm chìm vào trong cái trò chơi mê người này.

Đã mấy lần, tôi đều muốn hỏi ông: "Bố, bố lên thành phố, có mang lên cho con tiền sinh hoạt phí không?" Nhưng, nhìn thấy cha đã mê đến nỗi quên mình, cuối cùng tôi không tìm ra cơ hội mở mồm.

Nhoáng một cái bấy ngày đã trôi qua. Trình độ chơi của cha tôi ngày càng cao minh, cũng ngày càng mê say nghiện ngập, mấy ngày đêm liền chơi thâu đêm suốt sáng trong quán internet, không nhớ rời xa nữa. Trong khi đó, trong túi áo tôi chỉ còn lại có ba mươi đồng tiền.

Cha tôi mỗi tháng ăn tiêu tăn tiện, gửi cho tôi bốn trăm đồng sinh hoạt phí, ngược lại tôi đã dốc nó hết vào trò chơi điện tử mê người này. Xem ra, mới chưa qua nửa tháng, túi áo của tôi đã rỗng không rồi, vào lúc này lại đòi tiền cha, bảo làm sao mà tôi mở mồm mở miệng ra được chứ? Không ngờ, có một sự kiện phát sinh làm cho tôi trở mặt cứng họng.

Ngày hôm ấy, cha tôi hỏi tôi: "Chương Tử, trong người còn tiền không? Đưa ra đây, để cha cũng chơi cho đã ghiền!".

Vừa nghe câu hỏi ấy, đầu óc tôi ong ong lên, cảm thấy như muốn vỡ tung ra. Cha tôi không có bạn bè, không có thân thích trong thành phố, trong người không có tiền, thì ăn gì, ở đâu đây? Trở về nhà thế nào đây? Cha tôi là một quân nhân phục viên, chỉ nghe nói trong thành phố có một chiến hữu của ông tên là Phương Bá Hùng, trước kia cha tôi đã bảo tôi đi tìm bác ấy, nhưng tôi đâu có tâm tư đi tìm những người kiểu cổ bản cứng nhắc như vậy. Cha tôi đã đến thành phố, nhưng cũng không nghe thấy cha nhắc đến bác Phương Bá Hùng ấy, ai biết ở trong thành phố này, cha tôi có một người chiến hữu như thế không?

Giữa chừng, ông chủ quán internet hỏi đầu đã đến thúc nộp tiền trò chơi điện tử mấy lần. Mỗi giờ hai đồng, kết toán lại, cha tôi đã nợ tới ba trăm đồng. Trước mắt, cha tôi đã lục hết các túi áo của ông, nhưng chẳng tìm ra một xu nào, lúc ấy tôi mới âm thầm mà cuống quýt lên.

Ông chủ quán internet quắc đôi mắt hung dữ chưa từng có lên, đe nẹt nói nội trong ba tiếng đồng hồ nếu không trả hết nợ thì sẽ kéo cha tôi lên đồn công an. Cha tôi trở mặt ra nhìn tôi, tôi lắp lè liếc nhìn kiểu cách không đòi được nợ không chịu thôi của ông chủ quán internet, tự nhiên tim tôi đập thành thịch.

Tôi tháo chiếc đồng hồ đeo tay đã mua bằng tám mươi đồng tiền cha tôi gửi cho, để thế chấp nợ, nhưng ông chủ quán internet vẫn không thêm mảy may để ý.

Khi ấy, tôi nhìn thấy cha tôi chỉ lên chiếc áo khoác ni lông vừa mới mua hồi tết nguyên đán nay đang mặc trên người, sợ sệt nói: "Hay là, tôi, tôi cởi chiếc áo này gán cho ông?".

Ông chủ quán internet khịt mũi một tiếng, nói: "Hừ! Một chiếc áo cũ của người nhà quê, thì đáng giá mấy đồng tiền?".

Người đến xem vòng trong vòng ngoài, vây kín chúng tôi, đến nước cũng không rỉ ra được. Tôi lao như điên ra khỏi đám đông, đi tìm những bạn học thân quen để mượn tiền, nhưng khi nhìn thấy tôi, họ hoảng hốt tránh xa, như gặp ông thần gây ra ôn dịch.

"Trời ơi! Lúc này, tôi đến đâu kiếm ra tiền để giải cứu cha tôi đây?". Tôi cuống cuống như kiến bò trong chảo nóng, nói lảm bảm mãi trong lòng.

Khi tôi trở lại quán internet, những người bao quanh đều xía xói cha tôi: "Không có tiền mà cũng chơi trò chơi điện tử cái nỗi gì, hử ông lão nhà quê!". Khi ấy, tôi thấy cha tôi nhếch

nhếch mép. Chính trong phút chốc đó, tôi cảm thấy những lời lẽ châm chọc ấy như roi da quất vào mặt tôi, khiến cho tôi vô cùng khó chịu.

Trong chốc lát, tôi bỗng cảm thấy đau đớn và hối hận đan xen, hai đầu gối quỳ mọp xuống trước mặt cha, nước mắt tuôn rơi như mưa. Tôi đau khổ thất thanh nói: " Bố ơi! Thế là con đã hại bố rồi, con không nên dạy bố chơi trò chơi hại người ấy!".

Cha tôi cũng nước mắt lưng tròng, ông kéo lấy tay tôi, nói: " Con ơi! Cuối cùng con cũng đã hiểu ra đạo lý ấy rồi, đó là "Ham chơi mất chí" đấy, đến đây, cha giới thiệu với con một người bác, bác ấy chính là bác Phương Bá Hùng - Một chiến hữu của cha mà ở nhà cha đã nhiều lần nhắc với con đấy!".

Tôi nước mắt lã chã ngẩng đầu lên, nhìn theo hướng chỉ của cha, thì ra là ông chủ quán internet có thái độ khác thường, đang tủm tỉm cười đứng trước mặt tôi. Khi ấy tôi mới bỗng nhiên hiểu ra, ông chủ quán internet này chính là bác Phương Bá Hùng. Khi ấy, tôi cũng mới tỉnh ngộ ra, cha đã chơi trò chơi cuộc đời với tôi, chỉ có điều cha dẫn tôi vào trò chơi này quá ư là chua chát, quá ư là đắng cay...

Vương Hy Chương

Bữa trưa miễn phí

Hồi còn sống, cha tôi đã từng kể cho tôi nghe chuyện một lần ông được mời đi ăn một bữa cơm trưa miễn phí khi ông còn trẻ.

Đó là vào những năm đầu thập niên 20 của thế kỷ 20, khi ấy cha tôi mới mười bảy, mười tám tuổi đầu. Bởi vì ông tôi đã đi xa, mà bà hai lại rất kệt xỉ với cha tôi, nên cha tôi buộc phải rời bỏ gia đình, một thân một mình lặn lội giữa xã hội.

Một trong những thủ đoạn mưu sinh của cha tôi khi ấy là đi thi hộ người ta vào những trường đại học danh tiếng. Ông cũng thực sự có tài năng và số đỏ về con đường thi thố, lần nào đi thi hộ cũng đỗ cao. Song, mỗi lần cũng chẳng kiếm được mấy đồng tiền từ trong tay mấy cậu ấm sút vôi bí mật thuê bố tôi mạo danh thi hộ, dùng chẳng được bao lăm đã lại mặt ủ mày chau.

Bản thân cha tôi đâu có không muốn thi vào những trường đại học danh tiếng chứ, nhưng mà dù cho ông có đỗ đầu chẳng nữa, thì cũng chẳng có tiền đóng học phí. Cho dù nhà trường có yêu nhân tài như khát nước chẳng nữa, cho phép giảm học phí cho ông, thì ông cũng không có cách nào ứng phó với những khoản chi khác về mặt ăn ở, mà vừa làm vừa học, con đường này cũng đâu dễ tìm. Biện pháp duy nhất là tìm cách vay một khoản tiền, sau khi tốt nghiệp cố gắng trả lại người ta sớm nhất.

Ai có thể cho cha tôi vay tiền đây? Nghĩ đi nghĩ lại, những người vừa có thực lực sẵn lòng cho mượn như thế này, chỉ có trong bậc cha chú mà ông nội tôi quen biết kết thân. Mùa hè năm ấy, cha tôi tự mình đi dự thi, và đã đỗ với thành tích ưu tú, đứng đầu bảng và được nhận vào học ở Viện Y học Hiệp Hòa. Điều đó khiến cho cha tôi vô cùng hưng phấn, làm một người thầy thuốc cứu tử phù thương vừa là kỳ vọng của ông nội và cũng là khát vọng của bản thân cha tôi.

Thế là, tìm cách chạy tiền đi học liền trở thành việc gấp gáp trước mắt. Qua một hồi tính toán, cha tôi quyết định cầu trợ một người bạn cũ của ông nội, người này khi ấy có danh vọng rất lớn trong xã hội, tình hình kinh tế cũng cực kỳ sung túc, đồng thời cũng đã chứng kiến cha tôi trưởng thành từ tấm bé đến giờ.

Cha tôi đã tìm đến danh nhân này, ông ta ở trong một ngôi nhà cao cửa rộng dàng hoàng. Nhìn thấy cha tôi, người này không đợi cha tôi nói, đã vô cùng cảm kích, nói nhiều lời cảm động, vô cùng cảm thông. Nghe vậy, cha tôi cũng vô cùng cảm động, thì ra bác này đã thấu hiểu hoàn cảnh và cũng rất quan tâm và yêu thương mình, nên cha tôi bèn kể hết hoàn cảnh khó khăn bế tắc cụ thể và nguyện vọng của mình.

Danh nhân nghe nói xong, thì phải liên tục nhận mấy cú điện thoại gọi tới, sau đó ông ấy bèn thân mật hòa nhã nói với cha tôi rằng: Bữa trưa có mấy chỗ mời cơm, nhân tiện đi luôn đừng ngần ngại gì, trong khi ăn có thể tiếp tục bàn bạc.

Cha tôi đi theo vị danh nhân nọ, ngồi trên một chiếc xe ngựa có đệm lò xo, một thời thượng lúc bấy giờ, tới “Quán ăn Anh” ở bên ngoài Cửa Tiền, đây là một khách sạn Tây nổi tiếng nhất khi ấy, dành riêng cho những người quyền quý và giàu có cùng giới phong lưu đến tiêu xài.

Thời gian ở Bắc Kinh, ông nội chưa bao giờ dẫn cha tôi đến khách sạn tây cao cấp, nghĩ đến đây cha tôi càng thêm cảm kích thịnh tình khoản đãi của ông bác này. Mà tất cả những điều đó vẫn chưa phải là chủ yếu, điều làm cho cha tôi không tài nào quên được là, những người xuất hiện trong bữa ăn ấy, sau này hầu như đều trở thành những nhân vật có tên tuổi trong lịch sử, có người là nhà hoạt động xã hội, có người là nhà nghệ thuật, có người là học giả, giáo sư.

Vừa bước chân vào phòng ăn, cha tôi rất hoảng hốt bất an, vô cùng tự ty. Nhưng vị danh nhân ấy nắm tay cha tôi dẫn ông vào bàn tiệc, đồng thời giới thiệu với mọi người rằng cha tôi là công tử của ông nội tôi, rõ ràng ông nội tôi có trọng lượng trong con mắt của mọi người, cha tôi phát hiện ra những người nổi tiếng có mặt trong bữa tiệc đều rất thân thiện với ông, thế là mới dần dần cảm thấy thoải mái tự nhiên...

Đó là một bữa cơm trưa miễn phí cao cấp, thịnh soạn, tao nhã mà lần đầu tiên cha tôi được thụ hưởng thời trai trẻ, khiến cho tôi nghe nói mà cũng vô cùng ngưỡng vọng sùng bái. Cha tôi không nói kỹ với tôi về kết cục của bữa cơm trưa miễn phí ấy, nhưng có một điểm mà cha tôi nói rất rõ ràng: Cha tôi không nhận được một sự giúp đỡ nào từ vị bác phong lưu danh tiếng ấy.

Tôi hỏi cha tôi:

- Bố đã được ăn cơm rồi, tại sao lại không thể xin ông ấy cho bố mượn tiền chứ?

Cha tôi nói: “Họ cứ nói chuyện huyền thuyên rất vui, đến nước bố không tài nào nói chêm vào được!”.

Tôi lại hỏi: “Ăn cơm xong, bố có thể nói riêng với ông ấy chứ?”.

Cha tôi nói: “Tiệc vừa tan, bố thấy họ ai cũng bận việc quá, ai cũng có việc của mình. Thực tế, bố cũng chẳng có cơ hội gặp riêng ai được. Mọi người ai cũng tất bật lịch sự, thậm chí còn có người nói những câu thương tình khi bắt tay, chào bố...”.

Tôi còn hỏi: “Thế thì, bố có thể lại đến nhà ông ấy mà gặp ông ấy chứ?”.

Cha tôi nói: “Bố cũng từng có ý nghĩ như vậy, nhưng, rồi không đi nữa...”.

Tôi nói: “Bởi vì, cảm thấy ông ta quá giả dối ư?”.

Cha tôi nghiêm sắc mặt nói: “Không! Làm sao mà dám trách người ta giả dối chứ? Bữa cơm trưa hôm ấy, người ta cho bố cùng đi, là xuất phát từ thật lòng thật ý mà!”.

Tôi nói: “Nhưng, cuối cùng ông ta không cho bố mượn tiền mà!”.

Cha tôi nói: “Đó là câu chuyện mà bố kể cho con nghe, muốn con ngộ ra một điều: Con không nên nợ người khác! Trong suốt cả đời con, con phải cố hết sức giúp đỡ người khác, nhưng trái lại nhất định không nên ỷ lại vào cách nghĩ của người khác! Người khác có thể cung cấp cho con một bữa cơm trưa miễn phí, nhưng sự nghiệp cơm cháo của cả đời bản thân con, vẫn đòi hỏi tự mình con phải giành giật lấy!”.

Tôi đang nghiền ngẫm câu nói ấy, thì cha tôi lại nói: “Kỳ thực, sau này sau khi bố đã thành gia lập nghiệp, bố cũng vô ý đối đãi với người khác như vậy...Bố có thể mời người ta một bữa cơm, nghe người ta kể khổ, an ủi người ta đôi lời. Nhưng, cần bỏ ra một cái giá kha khá giúp đỡ người ta, bố cũng thường khó hạ quyết tâm.

Có lẽ, trừ phi nếu khi ấy con không giúp người ta, thì người ta lập tức không thể sống được nữa. Trong mối quan hệ giữa người với người, có lẽ như vậy là tốt hơn, có thể cho một bữa cơm trưa miễn phí, trái lại vẫn mong mỗi mỗi người tự nghĩ ra biện pháp, để mà an gia lập nghiệp!”.

Mẹ phải làm gương cho con

Đó là một ngày khó quên nhất trong đời bà.

Buổi sáng tinh mơ đi lĩnh tiền trợ cấp khó khăn ấy, tiết trời cực kỳ trong lành, cả nhà vừa tờ mờ đã thức dậy, ăn cơm sáng xong, bà và con trai thay bộ quần áo tốt nhất, trong tiếng dặn dò “Trên đường cẩn thận” của chồng, ra khỏi cửa nhà, đi đến Cục Dân chính.

Trong phòng họp của Cục Dân chính đã ngồi kín người, có những cư dân như bà đi lĩnh trợ cấp khó khăn, có cả rất nhiều phóng viên báo chí đến phản ánh việc này.

Bà và mấy chục người đứng thành một hàng, nhận tiền trợ cấp khó khăn từ trong tay lãnh đạo, những ông kính to to nhỏ nhỏ nhằm thẳng về phía họ, ánh đèn lấp nháy nháy hết đợt nọ đến đợt kia. Đứng trước tình cảnh như vậy, trong lòng bà có một dư vị gì đó không thể nói rõ ra được, bà bất giác cúi thấp đầu, rất muốn mau chóng trốn ra khỏi. Trái lại, các phóng viên nhà báo lại yêu cầu họ giơ xấp tiền trong tay họ lên một lần nữa, tiếp đến là một đợt ánh đèn lấp lóe lên...

Bà bỗng nhiên nhớ lại tình cảnh đã xuất hiện trước đây – cũng là vô số ông kính nhắm vào bà, cũng là những đợt ánh đèn lóe lên không mở to mắt được, nhưng hồi đó lưng bà còn thẳng đứng, trên mặt nở nụ cười tươi rói, trên tay là bằng chứng nhận Lao động gương mẫu đỏ chói...

Dắt tay con trai ra khỏi cổng, nước mắt bà không kìm được cứ trào ra. Trong nước mắt bà, vừa có vị chua cay, vừa có vị xấu hổ, càng nhiều hơn là có vị bi ai của số phận mình.

Mười tám tuổi bà đã tham gia công tác, hai mươi tám tuổi là Lao động gương mẫu toàn thành phố, ba mươi lăm tuổi vì nhà máy đổ bể nên buộc phải nghỉ việc. Sau khi nghỉ việc, bà và chồng mở một cửa hàng siêu thị. Một ngày sau khi siêu thị khai trương được bốn tháng, bà cùng chồng đi nhập hàng, không may bị tai nạn xe cộ trên đường, từ đó chồng chỉ có thể ngồi trên xe lăn, bà bị què một chân. Sau cơn thập tử nhất sinh ấy, gia cảnh họ sa sút ghê gớm, cả nhà ba miệng ăn chỉ có thể dựa vào tiền bảo hiểm rất thấp của thành phố mà sống.

Tiền bảo hiểm thấp mỗi tháng chỉ có 300 đồng, ba bữa ăn của cả nhà ba miệng ăn ở cả trong đó, tiền nước tiền điện tiền ga ở cả trong đó, tiền bồi dưỡng của chồng ở cả trong đó, tiền sách vở của con trai ở cả trong đó... Cuộc sống gian nan làm cho bà ghệt thở. Nhìn chồng không thể động dậy, nhìn con trai mới mười tuổi, bà thậm chí đã từng nghĩ mua phết một gói thuốc chuột, khi nấu cơm trộn vào trong gạo...

Khi bà tuyệt vọng nhất, nhân viên công tác trong Ban đại diện dân phố thông báo cho bà một tin tốt lành: Đã liệt kê gia đình nhà bà vào đợt đầu những gia đình được trợ cấp khó khăn của thành phố, bắt đầu từ tháng sau, mỗi tháng nhà bà được lĩnh thêm 300 đồng ngoài số tiền bảo

hiểm thấp.

Đi trên đường phố, bà khẽ khàng lau những giọt nước mắt trên khóe mắt. Con trai kéo tay bà nũng nịu: “Mẹ! Hôm nay chúng ta có tiền rồi, mẹ cho con ăn thịt kho được không?”. Bà nhìn gương mặt bé nhỏ của con, trong lòng thấy chua chát khó nói ra: Tuy nói mình mỗi tuần đã bớt ra ít tiền mua ít thịt cải thiện bữa ăn cho con, nhưng con đang tuổi ăn tuổi lớn, một ít thịt đó với con mà nói có thấm tháp vào đâu?

Bà dắt con vào chợ, vừa đi vừa tính toán sử dụng hợp lý số tiền 300 đồng trong tay. Đứng trước quầy thịt, bà chỉ vào miếng thịt rẻ nhất, nói với chủ quầy: “Mua một cân này!”.

Con trai không chịu: “Mẹ ơi! Ít quá!”.

Bà cắn răng nói: “Vậy thì mua một cân ruối!” Sau đó, bà cúi thấp đầu dỗ dành con trai: “Lát nữa mẹ lại mua thêm khoai tây, ninh với thịt thành một xoong, cho thêm hành hoa vào, sẽ thơm ngon lắm đấy!”.

Xách thịt trên đường về nhà, con trai vẫn không vừa lòng: “Mẹ! Mẹ mua thêm ít nữa đi, nấu một xoong to, cả nhà ăn một bữa kha khá!”.

Bà cười: “Tháng này tiêu hết sạch tiền, tháng sau không ăn cơm nữa ư?”.

Con trai ngửng cao đầu nói: “Tháng sau chẳng vẫn phát tiền cho chúng ta hay sao? Tháng này tiêu hết, tháng sau mẹ lại đi lĩnh mà!”.

Câu nói đó của con trai làm cho bà cảm thấy sốc chưa từng có, phảng phất như có một sợi dây thắt chặt trái tim bà, chặt đến mức không thể nói thành lời. Bà không ngờ con trai lại nghĩ như vậy - Chỉ vì có khó khăn này nọ, là có thể không cần lao động, không cần phấn đấu, là có thể an tâm đắc ý dựa vào sự giúp đỡ của người khác! Lẽ nào, sau này con trai sẽ phải cậy nhờ vào bảo hiểm thấp, dựa vào tiền trợ cấp khó khăn mà sống suốt đời ư?

Buổi tối hôm ấy, nhìn những đồng tiền mới tinh nằm trên bàn, bà suốt đêm không chợp mắt được, câu mà con trai nói ban ngày cứ vang vọng bên tai bà hết lần này đến lần khác. Bà nói với mình: Tôi biết lao động, cũng có thể lao động, đã từng giành được những danh hiệu vinh dự có liên quan với lao động, lẽ nào bây giờ què một chân thì có thể không lao động ư? Tôi còn có hai cánh tay lành lặn khỏe mạnh, cần phải dựa vào bàn tay của mình mà nuôi sống cả gia đình, nuôi sống con trai! Tôi không thể để cho con trai sau này dựa vào lĩnh tiền trợ cấp mà sống...

Một tuần lễ sau, tại một góc chợ, bà dựng lên một chõng bán bánh chèo và vằn thắn. Bánh chèo và vằn thắn của bà vỏ mỏng, nhân nhiều, hơn nữa tuyệt đối tươi mới và bảo đảm vệ sinh.

Một năm sau, bà mở một quán ăn sáng, nhưng trong quán chỉ có thể để ba cái bàn vuông nhỏ.

Hàng ngày cứ hai giờ sáng bà đã thức dậy, những người vôi đi làm ca sáng bốn mùa trong năm đều có thể kịp ăn uống ở cái quán ăn sáng của bà.

Ba năm sau, bà đã có một cái quán xếp được bảy cái bàn ăn.

Và sau đó, quán ăn của bà mở trên đại lộ phồn hoa, mặt tiền đường hoàng, có thể nhận đặt những bữa tiệc lớn đủ kiểu...

Hiện nay, những dịp lễ tết, bà có thể cùng những thành viên Ban đại diện dân phố đi thăm hỏi những hộ bảo hiểm thấp, tặng tiền tặng gạo tặng dầu... cho họ. Ngoài những lời an ủi và động viên chăm sóc, so với người khác, bà còn hay hỏi thêm một câu: “Trong quán của tôi có chỗ làm việc, anh chị có muốn đến làm không?”.

Dương nhiên, con trai bà đã lớn lên thành một chàng trai, khỏe mạnh cường tráng, giống như những đứa bé khác cùng lứa tuổi. Có điều không giống chúng là, bắt đầu từ lên học phổ thông trung học, mỗi dịp lễ tết hay nghỉ hè, cậu đều làm việc ở trong quán của mẹ, cùng làm những việc như những nhân viên trong quán, cũng nhận lương như họ.

Con trai luôn luôn nhớ đến chuyện xảy ra khi lên mười tuổi, không phải là cậu ta có trí nhớ tốt, mà là do mẹ hay nhắc lại những chuyện ngày ấy, nhắc lại câu nói mà cậu đã từng nói. Mỗi khi nói hết sự kiện ấy, mẹ thường hay nói thêm một câu:

- Mẹ không muốn con sau này lớn lên lại trở thành một người sống dựa vào người khác, cho nên, con trai ơi, mẹ nhất định phải trở thành tấm gương của con!

Con trai nói:

- Kỳ thực, con ghi nhớ rõ ràng nhất là một sự kiện khác cơ. Ngày đầu tiên mẹ đi bán bánh chèo và vằn thắn, rất khuya mới trở về, mẹ vừa bước chân vào trong nhà, đến tay cũng chưa kịp rửa, đã đi thẳng đến trước mặt con, đem một tờ năm đồng, một tờ hai đồng và bốn đồng tiền kèm một hào xếp hàng ngang, chỉnh tề trên mặt cái bàn trước mặt con, nhìn con chăm chăm, nói: “Con trai ơi! Hôm nay mẹ kiếm được tiền rồi, đây là những đồng tiền mẹ kiếm được bằng lao động, không phải do người ta phát cho chúng ta...”.

Nói đến đây, chàng trai trẻ cao một mét tám, khỏe mắt đo đỏ.

Lưu Hâm

Quá trình

An Dũng

Một thằng ngốc ở phố bắc Thạch Thành tên là A Mộc. Sau một buổi sáng tỉnh mơ tỉnh dậy, trong lòng cậu đột nhiên có một lý tưởng lạ hoắc không biết ai bày cho - Cậu dự định ra phố làm một người ăn xin.

Mười tám năm trước, luôn luôn có người hỏi A Mộc một câu giống nhau: “ Lý tưởng của cậu là gì?”, hoặc: “ Sau này, cậu làm việc gì?”. Cậu trả lời mọi lần của A Mộc đều giống nhau: Trợn mắt lên, rồi cười nhả nhổ ngốc nghếch. Thế là, mọi người bèn cho rằng A Mộc là một thằng ngốc. Mấy ngày trước, trong một đêm, cha mẹ cậu từ trần cả đôi, trong người cậu không có một xu dính túi, không thể không nghĩ đến vấn đề sinh kế. Rất tự nhiên, A Mộc nghĩ đến chuyện đi ăn xin.

Nhưng cách nghĩ này nghĩ kỹ lại cũng có những điểm khó, A Mộc không muốn vô nguyên vô cơ mà chìa tay ra xin người khác. Cậu nghĩ, tối thiểu ta cũng phải giống những người ăn xin diễn tấu nhạc cụ cơ! Thế thì, phải diễn tấu nhạc cụ gì đây? Trời mà biết tại sao, đầu tiên cậu ta nghĩ đến lại là nhị. Song, trong nhà cậu đâu có nhị. Vậy thì ra tay làm một cái đi! Cách nghĩ này thật đáng cười, bởi vì cậu không biết phương pháp chế tác nhị. Thế là, cậu đến một công xưởng chế tạo nhạc cụ làm việc, học tập thực mạng cách làm các loại nhạc cụ, đặc biệt là nhị mà cậu chuẩn bị sử dụng.

Sau 5 năm, cậu trở thành một kỹ sư chế tạo nhạc cụ có kỹ thuật tốt nhất của cả công xưởng này.

Một buổi sáng tỉnh mơ, A Mộc nói với xưởng trưởng: “ Cảm ơn ngài đã chiếu cố tôi trong mấy năm qua, tôi cần ra đi rồi!”. Xưởng trưởng hỏi cậu muốn đi đâu, cậu cười nói: “Tôi muốn về nhà, làm một cây nhị của mình, sau đó ra phố đi ăn xin!”.

A Mộc rất hài lòng thỏa chí từ chức công tác tại công xưởng, đồng thời rất nhanh làm ra một cây nhị rất xinh đẹp. Nhưng, khi cậu cầm cây nhị được chế tác tinh xảo trên tay, lúc ấy mới đột nhiên phát hiện ra, thì ra mình còn chưa biết diễn tấu một bản nhạc dành riêng cho nhạc cụ này. Khi chế tác đàn ở trong công xưởng, chỉ cần phân biệt rõ âm giai là được.

Xem ra, cách xa ngày đi ăn xin còn một khoảng thời gian nữa! Cậu dùng tiền kiếm được trong thời gian làm việc ở công xưởng, đi khắp nơi thỉnh cầu các nhà diễn tấu nhị, khiêm tốn học tập kỹ xảo diễn tấu của họ. Khát vọng trong lòng đã khơi dậy toàn bộ nhiệt tình của cậu, cậu vô cùng khắc khổ học hành. Chỉ có một điều làm cho cậu cảm thấy kỳ lạ là, mỗi khi cậu trả lời câu hỏi rằng: Cậu học kéo nhị là muốn ra đường phố ăn xin, thì mọi người đều cảm thấy vô cùng kinh ngạc.

Trong những ngày học kéo dài, có lúc A Mộc nghĩ, chỉ có nhị liệu có thể khiến cho mọi người cảm thấy đơn điệu không? Thế là, cậu đồng thời học mấy chục loại nhạc cụ khác như : Tiêu, địch, kèn, dương cầm, v.v... Sau đó, cậu lại nghĩ, chỉ có biểu diễn nhạc cụ dân tộc thì hầu như chưa đủ. Như vậy là, cậu lại học tập mấy chục loại nhạc cụ phương Tây như: Ác-coóc-đê-ông, vi-ô-lông, v.v...

Học tất cả những nhạc cụ ấy đã ngốn đi của cậu thời gian ba mươi năm. Trong ba mươi năm, chỉ cần vừa mở mắt ra, là cậu bắt đầu diễn tấu đi diễn tấu lại nhiều lần các loại nhạc cụ của cậu. Nhằm chế tác và mua sắm những nhạc cụ ấy, cậu bán mất cả nhà cửa, chỉ ở trong một cái lều rách nát, lại tiếp tục tìm rất nhiều công việc để làm.

Một buổi sáng tỉnh mơ sau ba mươi năm, A Mộc cho rằng, cuối cùng mình có thể hoàn toàn an tâm đắc ý đi ra đường phố ăn xin rồi.

Cậu và nhạc cụ của cậu cùng đón ánh sáng mặt trời, bước khỏi cổng nhà, ra đến đường phố lớn. Cuối cùng, cậu đứng ở cổng lớn Nhạc viện của thành phố Đá. Sau khi nhìn xung quanh một lượt, A Mộc bắt đầu triển khai giá nhạc và tư thế, diễn tấu khúc nhạc dành riêng cho nhị.

Tiếp theo, cậu còn biến hóa kiểu thức diễn tấu mấy loại nhạc cụ khác mang theo bên mình. Đúng lúc cậu ngẩng cao đầu, chuẩn bị tiếp nhận những đồng tiền lẻ của khách qua đường, cậu nhìn thấy chung quanh không biết từ lúc nào đã đứng rất nhiều người, mọi người đều nhìn cậu với ánh mắt kinh ngạc.

Cậu vẫn còn chưa biết, những khán giả vừa rồi còn xem diễn xuất trong Nhạc viện, bây giờ đã vây quanh cậu. Bao gồm cả những nhạc công nổi tiếng diễn tấu trong Nhạc viện, cũng bước đến, kinh ngạc nhìn cậu. A Mộc cảm thấy rất kỳ quái, trong đám đông người vây quanh xem, mà không có một người nào cho cậu tiền, mặc dầu chỉ là một đồng xu cách.

A Mộc vốn là một người không thích tìm hiểu người khác, cậu chỉ chú ý đến mình, diễn tấu hết bản nhạc này đến bản nhạc khác của mình. Diễn tấu hết những nhạc cụ mang theo bên mình, lại có người đưa đến cho cậu thứ nhạc cụ khác. Bất luận là nhạc cụ nào, A Mộc cũng diễn tấu một bản nhạc rất chi là thực luyện. Sau khi âm nhạc kết thúc, mọi người nhiệt liệt vỗ tay. A Mộc cười cười đáp lại những tràng pháo tay, chờ đợi một lát, lại không thấy một người nào có ý định cho tiền, cậu đành phải lách khỏi đám đông, trở về ngôi lều rách nát, nơi tạm trú của mình.

Ngày hôm sau, báo chí toàn thành phố đều đăng một bản tin kinh người: Một chàng trai thần bí ngẫu hứng diễn tấu trước cửa Nhạc viện, điều khiển mọi người kinh ngạc bàn tán là cơ hồ anh ta tinh thông mọi loại nhạc cụ mà con người có thể nghĩ ra. Tuy nhiên, không một người nào biết tên anh ta, nhưng không còn nghi ngờ gì nữa, anh ta là một nhà diễn tấu vĩ đại nhất của thế kỷ này.

Cũng đúng vào lúc ấy, A Mộc đang nằm khoèo trong ngôi lều rách nát của mình, nhìn chăm

chú, nhìn một cách xuất thần những hạt bụi từ trên nóc lều rơi xuống. Cậu không hiểu rõ, vì làm sao những người ấy nghe nhạc xong, còn vỗ tay, mà trái lại không chịu cho cậu tiền chứ?

Tắm chung

Lưu Quốc Phương

Lãnh đạo hôm ấy mệt quá, bảo lái xe đưa ông đến bờ sông ngoại ô. Thường xuyên như vậy, hễ mệt là ông ra bờ sông có núi có nước nghỉ một chút. Chở lãnh đạo đến nơi, lái xe cũng lái xe đi. Lãnh đạo không thích có người ở bên...

Lãnh đạo ngồi dưới một cây to râm mát bên sông, xem sách, có lúc cũng đi đi lại lại trên bờ, cứ thế hai, hoặc ba tiếng đồng hồ trôi đi. Sau đó lãnh đạo cởi quần áo lội xuống tắm.

Sau khi lãnh đạo xuống sông, có một người đàn bà đi đến. Chỗ lãnh đạo lội xuống tắm, cũng là nơi đàn bà giặt quần áo. Lãnh đạo đâu có biết cái lệ ấy. Đang tòng ngồng trong nước, ngượng quá, lãnh đạo nhìn người rõ thật sâu, chỉ để hở một cái đầu.

Người đàn bà xách quần áo xuống giặt. Tuy có vẻ ngạc nhiên, nhưng chị cũng ngồi giặt. Do sơ xuất, một chiếc áo trôi ra khỏi tầm tay chị. Lãnh đạo trông thấy, nhích lại vớt giúp chị. Tuy là người nhà quê, nhưng chị cũng biết lịch sự. Chị nói:

- Cảm ơn.

- Khỏi cần - Lãnh đạo nói.

Người đàn bà là một người thích nói chuyện. Chị lại hỏi: "Bác là người thành phố phải không?".

Người đàn bà hỏi như thế khiến lãnh đạo có phần bất ngờ. Lãnh đạo định nói, tôi không mặc quần áo, chị cũng nhận ra tôi là người thành phố? Nhưng cảm thấy hỏi thế bất nhã, lãnh đạo đã thốt ra một câu: "Tôi ở dưới nước, chị cũng nhận ra tôi là người thành phố?".

Người đàn bà đáp: "Nhận ra, em nhận ra mùi vị người thành phố của bác, không giống người nhà quê".

Lãnh đạo nói: "Chị nói đúng, tôi là người thành phố".

Người đàn bà còn nói: "Em còn nhận ra bác, không chỉ là người thành phố, mà còn giống một quan chức".

Lần này lãnh đạo càng ngạc nhiên. Nhưng trước người lạ, lãnh đạo không thích để lộ thân thể của mình. Lãnh đạo chỉ nói: "Chị nhầm rồi, tôi không phải quan chức".

Người đàn bà nói: "Cũng đúng, người làm quan ai cũng tai to mặt lớn, bụng phệ, bác xương xương người, không giống một quan chức".

Lãnh đạo cười. Người đàn bà đúng là một người thích nói chuyện, không phải thích thông thường, mà rất thích, chị nói: "Hể nói đến kẻ làm quan em lại bức. Những quan chức ở thành phố hiện nay, vị nào cũng ăn uống, chơi bời cờ bạc".

Lãnh đạo nói: "Có một số thôi, không phải ai cũng thế".

Người đàn bà nói: "Em còn nghe kể, có một vị cục trưởng của đơn vị nào đó chơi hết lượt mười mấy chị em trong cơ quan".

Lãnh đạo nói: "Làm gì có chuyện ấy?".

Người đàn bà cất to giọng, nói oang oang: "Sao lại làm gì có, còn có một quan chức, nghe đâu chỉ cần có đàn bà tìm đến hấn xin việc, hấn đều không buông tha".

Tiếp theo chị kể một lô một lóc toàn là chuyện hấu gái của quan này quan kia trong thành phố. Chị vừa kể vừa giặt quần áo, giặt xong chị cũng lội xuống tắm. Đàn bà ở đây thường xách quần áo ra sông giặt vào buổi chiều, hoặc lúc xẩm tối, giặt xong là xuống tắm. Chị kể hết chuyện nọ lại xọ sang chuyện kia, rồi chị quên lú có một người đàn ông cũng đang tắm, chị cứ ngỡ đó là một đàn bà trong thôn tắm dưới nước như mọi ngày. Chị nói: "Em còn nghe kể, có một quan chức về nông thôn chúng em, trông thấy đàn bà tắm sông, đã nấp vào bụi cỏ nhòm trộm".

Lãnh đạo nói: "Chị kiểm đâu ra toàn những chuyện vớ vẩn bấy bọ. Sao lại có chuyện ấy kia chứ?".

Người đàn bà nói: "Sao lại không có? Viên quan chức ấy sau đó thấy trời tối đã cưỡng hiếp chị kia".

Lãnh đạo nói: "Chuyện hoang đường".

Người đàn bà nói: "Thật đấy, nghe đâu chuyện xảy ra ngay bờ sông bên kia".

Khi nói, người đàn bà đã tắm xong đi lên bờ. Lúc xuống tắm, chị mặc nguyên quần áo, nhưng khi lên bờ chị cởi ra, để tòng ngòng cả trên lẫn dưới, chỉ còn mỗi chiếc quần lót. Đương nhiên lãnh đạo đã nhìn thấy. Lãnh đạo không biết tại sao người đàn bà này bạo thế, lãnh đạo vội vàng quay mặt đi.

Người đàn bà đã ung dung lên bờ. Chị lấy khăn lau nước trên người. Hiên nhiên, lau khô nước, chị còn cởi quần lót, rồi mới mặc quần áo. Nhưng khi lau, chị liếc mắt trông thấy quần áo của lãnh đạo để trên bờ.

Trời đã nhập nhoạng, nhưng chưa tới hẩm, khóa xanh tuya trên cặp quần lãnh đạo sáng lấp lánh. Khóa xanh tuya sáng lấp lánh khiến người đàn bà chợt nhớ ra điều gì. Trong ký ức của

chị, đàn bà đâu có dùng thắt lưng da. Nghĩ vậy, chị liếc nhìn xuống sông và hoàn toàn tỉnh ra, có một người đàn ông đang chờ ở dưới nước. Hiểu điều này, chị lập tức cuống lên, vội vàng choàng cái áo lên người, lại mãi mớng mặc quần dài. Mặc xong, chị thở phào nhẹ nhõm. Chị nói: "Chết thật, em quên lú bác là đàn ông".

Lãnh đạo vẫn quay lưng về phía người đàn bà. Lãnh đạo nói: "Tôi không trông thấy gì hết đâu nhé".

Không trả lời câu nói của lãnh đạo, chị chỉ bảo: "Cũng may, bác không phải quan chức, nếu bác là quan chức, thì em... toi"

Vũ Công Hoan (dịch)

Người bói rác

Nơi góc phía tây của thành phố này có một khu chế xuất lớn, số nông dân tới đây tham gia xây dựng, có đến hàng trăm, ông Bát Quý là một người trong số đó, ông tham gia xây dựng trên một khu công trường.

Tối tối Bát Quý mệt mỏi đến chừng như không nuốt nổi miếng cơm. Đêm khuya, vắng người tịch mịch, khi những người bạn thợ ngủ ngáy như sấm, Bát Quý ngồi dậy, quặt tay về phía sau, đâm lưng mình. Ông không muốn rên rỉ, nhưng nhịn không được, nỗi thống khổ chỉ có thể biến thành tiếng rên, mới có được niềm an ủi thư giãn.

Có một đêm, ông cai thầu đi kiểm tra, từ rất xa, ông ta đã nghe thấy những tiếng rên kỳ quái, tiếng rên ấy khiến cái đêm rét mướt này cũng phải rùng mình, phát run lên. Ông cai đi đến bên cửa sổ, nhìn thấy một người đang ngồi giữa chiếc giường đơn, đâm đâm lưng mình, mỗi lúc một mạnh hơn, những tiếng rên chính là từ kẽ răng người này bật ra.

Ông cai rọi đèn pin vào đó, Bát Quý vội vã nằm sập xuống, và đau đớn nuốt nỗi thống khổ vào bụng như nuốt hột óc chó (hột hạch đào), khô khốc, rắn đanh...

Nhưng ông cai đã nhận ra ông, nên gọi:

- Bát Quý! Bát Quý! Ra đây!

Bát Quý đi ra bên ngoài, ông cai nhìn nhìn, ngắm nghía ông, nói:

- Xem ra công việc ở đây ông không kham nổi đâu.

Bát Quý cuống lên, nói:

- Hai hôm nay, tôi có hơi bị cảm...

Ông cai nhìn những vết nhăn, dóm đó, chẳng chịt, trên mặt Bát Quý, hỏi:

- Thực ra, ông bao nhiêu tuổi rồi?

Bát Quý đáp:

- Thì tôi đã chẳng nói với ông rồi là gì? Kém hai tuổi đầy năm mươi!

Ông cai bảo Bát Quý đi ngủ tiếp, rồi mình cũng rời khỏi công trường...

Ngày hôm sau, ông cai lặng lẽ tìm ông đảng ủy xã, người đã chứng thực tuổi tác vào giấy tờ của Bát Quý, con số làm ông cai giật mình: Bát Quý đã sáu chục tuổi chẵn!

Ông cai đi đến bên Bát Quý, ở chỗ cạnh chiếc máy trộn bê tông, mô tơ đang kéo chạy quay tít, trả cho Bát Quý số tiền công gấp đôi, để ông nghỉ việc.

Ông cai nói:

- Ông lão ạ, nên về quê mà nghỉ ngơi dưỡng sức, tội gì phải khổ cái thân già thế!

Bát Quý cầm tiền, đau khổ, bùi ngùi, rời khỏi công trường.

Ông đi như kẻ mất hồn lạc phách trên đường phố, nghĩ bụng, mình sẽ chẳng còn kiếm ra được công việc gì nữa, bởi công việc ở cái công trường này, ông kiếm ra được đâu có phải dễ dàng gì? Ai ngờ, mới làm chưa được hai tháng, đã bị mất việc. Tất cả chỉ tại cái tấm lưng khốn khổ của ông gây ra! Nghĩ tới đây ông thấy bức mình quá đỗi, ông nắm chặt hai nắm tay đâm huỳnh huých vào lưng mình...

- Ôi! Ái!

Một người đàn bà, chừng ngót năm mươi tuổi đang đứng bới rác trong thùng rác, bên cạnh đấy, nghe tiếng Bát Quý kêu đau thì ngạc nhiên chăm chăm nhìn ông, nhưng chẳng thấy ông có phản ứng gì, nên lại tiếp tục cúi đầu xuống thùng rác, bới bới móc móc. Bát Quý cũng nhìn thấy người đàn bà ấy, rồi ngay lập tức mắt ông chợt lóe sáng:

- Ờ! Tại sao mình không đi bới rác nhỉ?

Ngay hôm ấy, Bát Quý đeo chiếc sọt lên lưng, tay xách chiếc túi xác rắn, đang đi xuyên ngang qua một con phố, ông thấy có một thanh niên độ mười tám, mười chín tuổi, đẩy một chiếc xe đạp mới tinh đến trước mặt ông, hỏi:

- Ông ơi, ông có mua chiếc xe đạp này cháu bán cho?

Bát Quý cười:

- Tôi không biết đi xe!

Cậu thanh niên nói.

- Không biết đi cũng không sao! Ông để tất cả các thứ lên xe mà đẩy, có phải nhẹ mình hơn không?

Bát Quý vẫn từ chối, không mua. Cậu thanh niên bật lên khóc, nói rằng mình đói, không có tiền ăn cơm, nên mới phải đem chiếc xe đạp thân yêu quý hóa của mình bán đi, mà chỉ bán lấy một trăm tệ...

Nói xong, cậu thanh niên giơ cao cánh tay phải của mình lên, ông lão nhìn thấy năm ngón tay

của bàn tay ấy đều bị khoèo, co gập lại, đó là dấu tích của một lần bồng nặng.

Bát Quý thấy thương cậu thanh niên, đành rút ra cả trăm bạc mua chiếc xe đạp ấy.

Ngay cả việc đẩy xe, ông cũng không biết đẩy, chiếc xe cứ xiêu xiêu, vẹo vẹo, nghiêng nghiêng, ngã ngả, nhưng rõ ràng là, trên tay, trên lưng, thấy nhẹ nhõm hơn nhiều. Theo thói quen, ông vô tình, vặn lưng mình một cái, ông cảm thấy cái trò chơi này của người dân thành phố cũng là rất hay...

Ông liêu xiêu đẩy chiếc xe đi qua mấy đường phố. Khi ông đi ngang qua một khu nhà ở tập thể, ông thấy, người bảo vệ khu tập thể bỗng nhảy chồm lên, chụp lấy, và bắt giữ lấy, chiếc xe đạp của ông.

Bát Quý chẳng hiểu sự thể ra làm sao, nhưng người bảo vệ khu tập thể đã nói:

- Đây chính là chiếc xe đạp của tôi! Ông đã đánh cắp xe của tôi, ông là tên trộm cắp.

Mỗi nếp nhăn trên khuôn mặt Bát Quý đều như hằn thêm lên những nỗi ô nhục.

Ông thanh minh:

- Đây là chiếc xe đạp của tôi mới mua!

Nhưng người bảo vệ không cần nghe thanh minh thanh tra gì hết, vút tung tóe những túi rác xuống mặt đất, đẩy chiếc xe vào bên trong cổng khu tập thể, Bát Quý không chịu, bắt đầu giằng co chiếc xe với người bảo vệ...

Có thêm hai người bảo vệ nữa chạy ra, lôi luôn Bát Quý tới đồn công an gần đó...

Chiếc xe đạp đích xác là của người bảo vệ, nó đã bị mất từ hai hôm nay. Nhưng công an cũng tin rằng Bát Quý không phải là kẻ trộm cắp, và hỏi ông là người ở đâu?

Bát Quý đáp:

- Tôi là người ở nhà quê, cách đây rất xa.

Công an đòi ông cho xem chứng minh thư, Bát Quý làm gì có chứng minh thư?

Công an lại hỏi ông giấy tạm trú, Bát Quý cũng làm gì có giấy tạm trú?

Họ hỏi ông, hiện đang ở đâu?

Bát Quý nói:

- Cú chồ nào ngủ được thì ngủ!

Thì ra, ông là người “ba không”, cần kiểm tra nghiêm ngặt của thành phố này.

Công an chuyển ông vào nhà gọi là “thu dung tạm giữ”, bảo rằng, trong vòng ba hôm, sẽ thông báo cho người nhà, đến đón về...

Vợ của Bát Quý đã qua đời từ hăm năm năm trước, ông có hai người con, thì người con lớn đã mắc bệnh lao từ mười năm nay, người con thứ hai đang học thi thạc sĩ ở Bắc Kinh, ông ra thành phố kiếm tiền để chu cấp cho các con, tức là cho con lớn chữa bệnh, cho con nhỏ ăn học...

Ông ngồi mềm, bó gối, trong nhà tạm giữ, suy nghĩ rất nhiều, ông cảm thấy, trong cuộc sống, dù là có đi đến đâu cũng là sự công bằng của cái số cả. Nhưng có chỗ, ông còn rất lấy làm chua xót, là thứ nhất, người thanh niên kia đã lừa dối ông, thứ hai là người bảo vệ đã gọi ông là tên trộm cắp.

Ông không phân biệt được thế nào là nhà tạm giữ với nhà tù, chỉ biết rằng mình, hiện nay đang bị giam giữ, và chỉ có người xấu mới bị giam giữ mà thôi, ông cảm thấy như mình đúng là kẻ phạm tội, thật không còn mặt mũi nào, mà đi gặp ai nữa...

Ông chỉ ở trong nhà tạm giữ có một ngày, công an đã thả ông ra...

Lúc này, Bát Quý mới chảy nước mắt, cảm ơn không hết lời những người công an.

Sau đó, ông lại tiếp tục đi bới rác ở thành phố này.

Vào một buổi chiều bảng lảng nửa tháng sau, Bát Quý đi bán rác, rồi quay trở về chỗ, vẫn là nơi “tạm trú” của ông. Khi ông đi qua một ngõ hẻm, nhìn thấy trong một góc tường khuất, một người mặt mũi đậm đà máu me, nằm còng queo tại đó, như đã chết, Bát Quý bước gần lại để nhìn cho rõ! Trời đất ơi! Đó chính là cậu thanh niên đã bán xe đạp cho ông. Tuổi trẻ, còn đại mà!

Ông lấy tay đặt vào mũi cậu ta, vẫn còn thở. Bát Quý buông một tiếng thở dài, đứng lặng một lát, và như trút nỗi bức dọc ra với ai đó:

- Người đấy...

Ông vất vả lắm mới đặt được cậu thanh niên lên lưng, cõng thẳng tới bệnh viện.

Cậu thanh niên, khi lại ăn cắp xe đạp, bị bắt quả tang, và phải ăn một trận đòn đau.

Bốn trăm tệ tiền viện phí, điều trị, Bát Quý phải trả đủ. Khi cậu thanh niên tỉnh lại trên giường bệnh, nhìn thấy Bát Quý, cậu sợ hãi co dúm vào một góc giường, đau đớn, vò đầu bứt tai khôn

khổ.

Người y tá nói cho cậu biết:

- Đây là ông lão đã cống cậu tới bệnh viện.

Cậu thanh niên bật dậy, từ trên giường tụt xuống, quỳ dưới đất, khấu đầu, lễ Bát Quý.

Bát Quý kéo cậu ta đứng dậy, trong lòng đau như dao cắt nói:

- Người đây!

Cậu thanh niên thấy mình như không còn đất dung thân, nên nói lại cho Bát Quý nghe về thân thể mình: Cậu ta là người của thành phố này, mồ côi, lang thang, không có nhà cửa gì, ngay từ năm 15 tuổi đã phải đi làm thuê làm mướn kiếm sống, nhưng vì năm ngón tay bị co quắp, khoèo lại như thế, nên mỗi nơi, chỉ làm được vài ba ngày, là đã bị người ta đuổi việc.

Cậu ta thấy sống không nổi, nên đành phải đi đánh cắp xe đạp. Nhưng là mới đi trộm cắp, chiếc xe bán cho Bát Quý là chiếc xe đầu tiên cậu đánh cắp được, khi đi ăn trộm chiếc xe thứ hai, thì bị bắt, và bị đánh...

Bát Quý nói:

- Người càng phải chịu đau khổ nhiều, lại càng phải nghĩ nhiều tới cái đức!

Cậu thanh niên khóc không thành tiếng.

Mấy ngày sau, cậu thanh niên khoèo năm ngón tay được xuất viện...

Từ đó... sau lưng Bát Quý, bao giờ cũng có một cậu thanh niên mười tám mười chín tuổi đi theo, họ cùng nhau đi bới rác, cùng nhau đi ăn uống, đến tối lại cùng nhau chui vào chiếc chăn bông cũ rách, của Bát Quý mang theo từ dưới quê lên. Trước khi đi ngủ, bao giờ Bát Quý cũng nằm cho cậu thanh niên đắp lưng hộ.

Số tiền bán rác bới được cũng chia đôi. Người thanh niên nhanh chóng trả được, ngoài số tiền 400 tệ viện phí do Bát Quý trả hộ, còn trả thêm cả 100 tệ tiền chiếc xe đạp nữa, sau đó ngoài việc chi tiêu cho ăn uống, sinh hoạt, không đáng bao nhiêu, cậu thanh niên còn có tiền để dành.

Cậu thanh niên nói:

- Ông ơi! Vài ba năm nữa, con sẽ cưới vợ, thành gia thất...

Bát Quý cười khùng khục... Bát Quý cũng cảm thấy hạnh phúc.

Cô gái lái xe

Tôi hy vọng mọi người có thể xem bài viết này, tôi không mong đợi nó là một truyện hay, nhưng điều gì đó, một số đạo lý, nhưng câu chuyện tình giản thường gặp ở trong nó. Đây là một người sau khi đọc câu chuyện của trái tim lạnh. Thực sự hy vọng rằng điều này là thực sự chỉ là một câu chuyện. . . Bởi vì trái tim thực sự là buồn.

Trên đường núi, ba tên côn đồ vũ trang nhắm đến các cô lái xe xinh đẹp, chúng buộc xe buýt dừng lại trên ghẹo lái xe, cô lái xe hét lên kêu cứu, tất cả hành khách vẫn ngồi im lặng.

Chỉ có một trung niên người đàn ông phản ứng yếu ớt, nhưng đã bị chúng đánh đến chết ngất. Người đàn ông tức giận. Ông ta kêu gọi hành khách ngăn chúng lại, nhưng không ai trả lời. Cô gái lái xe bị chúng kéo vào bụi cây bên núi. Nửa giờ sau, ba tên tội phạm và cô gái lái xe quay lại. Sau đó, cô gái đuổi người đàn ông bị đánh máu me đầm đìa xuống xe. Người đàn ông không chịu, cứ ngoan cố ngồi lại.

- Này, ông hãy xuống xe, xe tôi không chờ ông!

Người đàn ông trung niên bức bối nói: Làm thế là không có đạo lý tí nào; chả lẽ tôi giúp cô là sai hay sao?

- "Ông cứu tôi? Ông đã làm gì để cứu tôi?" Cô lái xe vặn lại, một vài hành khách cười rộ.

Người đàn ông đã thực sự tức giận, hận rằng mình không có sức mạnh để ngăn chặn bọn phạm tội! Cứu người bất thành, nhưng không thể đưa ra cơ này để đuổi ông xuống xe, ông ta quyết không xuống xe. "Tôi đã mua vé, tôi có quyền ngồi xe!

"

Cô lái xe không thương tiếc nói: "Ông không xuống xe, tôi sẽ không chạy".

Không nghĩ ngợi gì, tất cả hành khách trên xe nhắm mắt làm ngơ trước tội ác. Họ nỗ lực phối hợp với cô gái cố thuyết phục người đàn ông đi xuống để xe còn chạy tiếp: "Ông xuống xe nhanh lên, chúng tôi không muốn gây sự, không thể chậm trễ!" Một số hành khách, thậm chí mấy người khách nam xúm vào kéo người đàn ông xuống xe, gợi nhớ tới tình cảnh của Guy de Maupassant, trong truyện "Viên mỡ bò".

Chiếc xe tiến tới đỉnh núi, rồi đi xuống dốc, bên trái đường là vực thẳm, bên phải là vách đá. Lặng lẽ tăng tốc, cô lái xe rất bình tĩnh, tay nắm chặt tay lái, mắt sáng lấp lánh với những giọt nước mắt. Bọn tội phạm như nhận thức được những gì xảy ra, chúng nói: "Đi chậm chậm thôi, đi từ từ thôi, mày muốn làm gì?" Cô lái xe không nói, cho xe đi nhanh hơn và lại nhanh hơn. Những tên côn đồ đã cố gắng để giữ tay lái, nhưng chiếc xe như một mũi tên lao về phía vực

thăm

Tình mẹ

Kỷ niệm 20 tuổi của Tiểu Nhượng là một ngày đau khổ nhất trong 20 năm qua. Hôm ấy, Tiểu Nhượng đối diện với sự thật tàn khốc: Người con trai mà nàng thầm yêu nhớ trộm suốt hai năm, nhưng chàng trước đây chưa từng, hiện tại không hề, sau này chắc cũng ko để ý đến nàng.

Ba ngày sau đó, Tiểu Nhượng luôn khóa máy điện thoại di động, không liên hệ với bất cứ người nào, Những lúc không có bài vở, Tiểu Nhượng nếu không ngồi lì trong quán internet, thì tìm đến một nơi thích hợp khóc lóc. Tiểu nhượng không muốn ăn cơm, suốt ngày gặm nhấm mấy chiếc bánh khô cho đỡ đói, Tiểu nhượng thì mình trong một xó xinh bị thế giới vứt bỏ, tồn tại 1 cách cô độc và thâm lặng

Ngày thứ tư, mẹ đột nhiên xuất hiện trước mặt Tiểu Nhượng: đầu tóc rối bù, quần áo lấm lem, khuôn mặt tiều tụy đã không thấy một chút phong thái trong những ngày qua. Tiểu nhượng ôm mẹ khóc đến mê muội, và dốc hết bầu tâm sự nói với mẹ, mẹ đã vuốt ve làm dịu lại cõi lòng tan nát của cô.

Sau khi tiễn đưa mẹ về, Tiểu nhượng mở máy điện thoại di động ra xem, phát hiện 72 mẫu tin nhắn của mẹ.

Mẫu thứ 1: COn gái ơi! tại sao khóa máy chứ ? mẹ rất lo lắng, mẹ bị cảm nằm bệnh viện, sau 1 tuần mới về nhà. Hiện nay ở nhà không có người nhận điện thoại con đừng lo

.....

Mẫu thứ hai mươi tư: Con gặp chuyện gì thế? Mẹ rất lo lắng, con phải gọi điện về ngay.

.....

Mẫu thứ 72: Cục cưng của mẹ ơi ! con đang ở đâu thế ? mẹ đến tìm con

Tiểu nhượng không tài nào kìm nén nỗi tình cảm của mình nữa, quặn khóc không thành tiếng, Lần này ko khóc vì mình, mà là vì mẹ

Thiên sứ của tình yêu

Truyện ngắn của Anh Tử (Trung Quốc)

Lại một cái Tết nữa sắp đến. Hôm đó một người bạn học của vợ chồng tôi đem biếu đôi gà rừng, nói rằng do người dân miền núi nơi họ ở bắt được bằng lưới. Anh nhốt chúng vào chiếc lồng che kín và mang đến, chúng tôi chỉ nghe thấy tiếng kêu quắc quắc vọng ra.

Người bạn còn cho biết chú gà trống rất khỏe, bất kỳ ai thò tay chạm vào là nó chống cự quyết liệt, anh còn giơ cánh tay đã bị trầy xước để minh chứng.

Gần tới chồng tôi đi làm về, tiện trên tay còn đeo đôi găng bảo hộ, anh nhanh nhẹn thò tay tóm được chúng và nhốt vào một chuồng gà bằng sắt cũ trong sân nhà. Anh nói về đặc ý: "Thật tuyệt, nhà ta sẽ được một bữa súp gà thật ngon vào đêm 30 Tết...". Đêm hôm đó tiếng kêu cứu và tiếng đập lồng tìm lối thoát của đôi gà khiến tôi trần trọc không ngủ.

Sáng dậy, tôi vội mang thức ăn cho chúng, vừa mở cửa, tôi giật thót mình thấy một bóng đen hình con gà in trước cửa. Tôi ngược lên nhìn thì ra con gà trống đêm qua đã phá được cửa chuồng bay ra đậu ngay đầu hồi nhà. "Hong rồi, con gà trống sống chuồng rồi". Tôi vội vàng kêu to, chồng và con trai tôi đang ngủ cũng chồm dậy lao ra cửa để truy bắt kẻ "vượt ngục". Hai bố con tìm đủ mọi cách mà không tài nào bắt được, nó bay mất hút. Trước tình thế không an toàn ấy, ngay tức thì chồng tôi gia cố lại chuồng, chằng thêm dây thép xung quanh, cẩn thận hơn, anh ấy còn dùng dây buộc nốt chân con gà mái lại, vừa làm vừa tự an ủi: "Còn mày, chạy đằng trời! Thôi thì còn một con mái này cũng đủ ăn Tết".

Thế rồi chúng tôi mỗi người một việc. Chập tối đi làm về, việc đầu tiên là tôi vào kiểm tra chuồng gà. Thật kỳ lạ, dưới chân tôi lại hiện lên bóng đen con gà trống sáng nay "vượt ngục". Không hiểu tại sao gà trống lại quay trở lại, tôi trân trân đứng nhìn nó mà trong lòng bao thắc mắc lạ kỳ.

Rồi tôi chợt phán đoán. Nó bay trở lại không phải nơi đây có thức ăn no đủ hơn nơi nó đang sống! Càng không phải nó quay lại để tìm cuộc sống trong "ngục tù". Phải chăng vì nó không nỡ bỏ rơi bạn gái đang bị giam cầm và sắp phải đương đầu với cái chết được báo trước. Có lẽ nó cũng hiểu rằng trước khi già biệt cõi đời, cô bạn gà mái xinh đẹp kia đang phải sống trong sự cô đơn thảm thương đến nhường nào!

Trong thế giới thiên nhiên chỉ con người được Thượng đế ban tặng có thêm chức năng "ý thức" để được cảm xúc sinh động về tình yêu, hận thù, hờn ghen... nhưng lạ thay hiện hữu trước mắt tôi hôm nay, chú gà rừng kia cũng mang trong mình một trái tim của sức mạnh tình yêu mãnh liệt. Sẵn sàng đương đầu với hiểm họa để bảo vệ người tình. Biết đâu nơi rừng núi xanh thẳm kia, chúng là một đôi tình nhân, một đôi uyên ương hay một cặp vợ chồng đang tuần trăng mật...

Tôi lặng lẽ ngắm nhìn chú gà trống đang thể thủ trên đầu hồi nhà, trong lòng xôn xang. Như chợt tỉnh, tôi vào nhà lấy rổ thức ăn và một chậu nước sạch cho cả đôi gà ăn, chắc chúng đã bị đói suốt ngày hôm qua.

"Lại có chuyện gì vậy, con gà trống quay lại phải không?". Chồng tôi chạy lại xem đầu đuôi ra sao, anh há hốc miệng vẻ kinh ngạc vì sự thể đúng như vậy! Chú gà trống cứ nhảy lên lại nhảy xuống từ đầu hồi nhà đến khúc gỗ gác lên nóc chuồng, nửa muốn tiến đến gần cửa chuồng, nửa vẫn như cảnh giác đề tự bảo vệ mình. Đoán được ý định, chồng tôi liền mở cửa chuồng và để ngỏ, chúng tôi lánh ra một chỗ chờ đợi, vài phút sau chú gà trống quả cảm lao xuống cửa và chui vào chuồng. Nó áp mình bên cạnh cô gà mái, dùng thân và đôi cánh dang rộng che chở. Cô gà mái tìm thấy hơi ấm người bạn đời, nó run rẩy dũi mình nép vào thân gà trống. Có lẽ cô ta đang có được sự che chở mạnh mẽ và đầy tin tưởng. Chú gà trống cất tiếng kêu "Ri, ri..." giọng trầm ấm như an ủi người bạn gái: "Chúng ta sẽ không bao giờ li biệt".

Tối hôm đó gia đình chúng tôi không ngớt bàn luận về tình cảnh của đôi gà. Ai cũng cảm thấy trong lòng vướng mắc khi chứng kiến được tình yêu thiêng liêng mà chúng dành cho nhau. Điều đó khiến trong mỗi chúng tôi đều muốn cưỡng lại ý định giết chúng để ăn thịt. Miếng thịt gà đó thật thơm ngon đối với bất kỳ ai có nhu cầu hưởng thụ, nhưng sẽ đắng ngắt và khó nuốt trôi khi biết rằng mình đang huỷ diệt một tình yêu cao thượng. Chồng tôi chợt nói trong sâu lắng: "Có lẽ..." Anh dừng lời ở đó nhưng tôi và cậu con trai như chung một dòng suy nghĩ cùng bật lên: "Có lẽ chúng ta không thể giết thịt chúng để ăn phải không ạ!"- "Đúng vậy!" Anh khẽ nói. Kể từ giây phút này chúng tôi sẽ trả lại cho thiên nhiên một mắt xích liên hoàn của sự sinh tồn trên trái đất, nó đã dành cho chúng tôi sự cảm kích thiêng liêng- đó là cảm xúc lương tâm.

Ai ngờ đêm xuống lại xảy ra một chuyện kinh hoàng. Khoảng quá nửa đêm một gã mèo hoang to khoẻ móng vuốt sắc nhọn, đôi mắt hung dữ, xuất hiện trong sân nhà tôi. Cách đây hơn một tháng con mèo hoang này đã từng ăn thịt một con thỏ mà chúng tôi nhốt trong lồng để ngoài sân. Đêm nay có lẽ mèo hoang đánh hơi thấy mùi thịt mới, nó rón rén như kẻ săn mồi lành nghề, trườn tới cửa chuồng gà thò đôi chân móng vuốt sắc nhọn bất ngờ quặp chặt đúng cổ gà mái, tiếng kêu thảm thiết của gà mái làm chấn động màn đêm khiến chúng tôi bừng tỉnh chạy ra sân. ánh đèn pin của chúng tôi quét về phía mèo hoang, nó đang dùng răng cạy cửa chuồng. Quả thực ánh mắt của mèo sắc lạnh trong một đêm tuyết rơi rét thấu xương. Chúng tôi không thể làm gì hơn. Chúng tôi chỉ dám đứng từ xa dùng đèn quét lia lịa đánh động đuôi mèo hoang, một mặt muốn gà trống cùng chúng tôi phản kích để bảo vệ sự sống cho chúng. Quả nhiên gà trống bật tung mình dùng đôi cánh chắc khoẻ lao về phía mèo, vỗ đập tới tấp chống trả quyết liệt để bảo vệ con mái. Đôi móng cựa của gà trống lách qua những khe chuồng như lò xo vồ vào mắt mèo hoang. Bị đánh trả quyết liệt, mèo hoang bị thương tích đau đớn đành bỏ lại con mồi chạy hút bóng đêm.

Sáng hôm sau, chúng tôi lại nghe hàng xóm xôn xao không biết nhà ai có con gà trống đêm qua bị mèo hoang ăn thịt mất một nửa, còn một nửa nó bỏ lại rặng tre. Con gà trống này được gia

chủ nuôi nặng đầy đủ, nên to cao đến nửa mét, đôi cánh rộng như cánh đại bàng, màu sắc đẹp lộng lẫy như đuôi công. Sáng nào nó cũng ngao nghễ đi trên đường làng cất tiếng gáy vang khoe mẽ khiến những cô gà mái trong làng nhìn thấy đầy vẻ ngưỡng mộ thèm khát, vậy mà nó chịu để lại một nửa thân xác thảm hại trước móng vuốt của kẻ săn mồi đêm qua.

Nhìn đám tuyết trên sân nhà, còn đỏ những vết máu của mèo hoang bị thương trước sự trống trải quyết liệt của đôi gà rừng đêm qua càng thôi thúc vợ chồng tôi quyết định dứt khoát trả lại cho chúng bầu trời tự do, nơi mà tạo hoá ban quyền cho chúng được hưởng trọn.

Đúng vào sáng 30 Tết, hai vợ chồng tôi dậy từ sớm. Việc đầu tiên chúng tôi mang thức ăn vào cho đôi gà, khi nhìn vào cửa chuồng, tôi thấy đôi mắt của chúng nhìn chúng tôi vẻ căng thẳng lo âu. Phải chăng chúng ngỡ đoán đây là bữa ăn cuối cùng trước khi bị con người hoá kiếp. Sau khi chúng ăn xong, chồng tôi bắt đôi gà cho vào chiếc lồng tre. Chúng tôi ngồi trên thuyền xuôi theo dòng sông hướng về nơi mà người bạn đã mang gà biếu. Đi được nửa đường, nhìn bên bờ sông hiện lên một dãy núi với những cánh rừng xanhngát hùng vĩ. Chồng tôi dừng thuyền, anh trầm ngâm ngắm một lúc và bảo tôi xách lồng gà cùng leo lên núi. Bầu trời xanh ngát, gió rừng rào rạt điệp trùng, những cành lá lay động nghiêng ngả như vẫy chào chúng tôi... Tôi mở nắp lồng, đôi gà rừng trống, mái ngỡ ngàng không bay ra ngay, ngừng một lát chúng như mới chợt hiểu và từ từ vỗ cánh chui ra khỏi lồng. Chúng không bay ngay mà đậu trước mắt chúng tôi, hướng đôi mắt trong vắt như róm lệ hàm ơn rồi mới vỗ cánh bay xa... Bóng đôi gà nhỏ dần và khuất vào màu xanh bạt ngàn. Trước khi quay về, chúng tôi còn kịp nhìn thấy trên mặt tuyết, nơi đôi gà vừa đứng, dấu chân chúng tôi để lại như một ấn tích liên hệ sự sống còn giữa con người với thiên nhiên, như ghi lại dấu ấn một Thiên sứ Tình yêu...

Tạ Đỗ Hiền dịch